TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa Du lịch
Bộ môn Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **KINH TẾ DU LỊCH**

- Tiếng Việt: **KINH TẾ DU LỊCH**
- Tiếng Anh: **TOURISM ECONOMICS**

Mã học phần: TOM336

Số tín chỉ: 3 (3-0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Không

2. Thông tin về GV:

Họ và tên: **Lê Chí Công** Chức danh, học vị: Giảng viên cao cấp, PGS.TS

Điện thoại: 0983.128.380 Email: lechicongntu@yahoo.com

Địa chỉ NTU E-learning: https://elearning.ntu.edu.vn/

Địa chỉ Google Meet: https://meet.google.com/yhn-egbb-xjm

Địa điểm tiếp SV: Văn phòng Trưởng Khoa Du lịch – Tầng 6, Tòa nhà Đa năng, Trường Đại học Nha Trang – Số 2 Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa.

Họ và tên: **Đoàn Nguyễn Khánh Trân** Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Điện thoại: 0983.775.212 Email: trandnk@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: https://elearning.ntu.edu.vn/

Địa chỉ Google Meet: https://meet.google.com/yhn-egbb-xjm

Địa điểm tiếp SV: Văn phòng BM QTDVDL&LH – Tầng 6, Tòa nhà Đa năng, Trường Đại học Nha Trang – Số 2 Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa.

Họ và tên: **Nguyễn Thị Hồng Trâm** Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Điện thoại: 0983.822.883 Email: tramnth@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: https://elearning.ntu.edu.vn/

Địa chỉ Google Meet: https://meet.google.com/yhn-egbb-xjm

Địa điểm tiếp SV: Văn phòng BM Quản trị Khách sạn – Tầng 6, Tòa nhà Đa năng, Trường Đại học Nha Trang – Số 2 Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa.

Họ và tên: **Ninh Thị Kim Anh** Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Điện thoại: 0979.888.929 Email: kimanh@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: https://elearning.ntu.edu.vn/

Địa chỉ Google Meet: https://meet.google.com/yhn-egbb-xjm

Địa điểm tiếp SV: Văn phòng BM QTDVDL&LH – Tầng 6, Tòa nhà Đa năng, Trường Đại học Nha Trang – Số 2 Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa.

3. Mô tả học phần: Học phần cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về du lịch, khách du lịch, sản phẩm du lịch; các xu hướng trong du lịch; điều kiện để phát triển du lịch; cơ sở vật chất và kỹ thuật trong du lịch; lao động trong du lịch; và chất lượng dịch vụ du lịch.

4. Mục tiêu: Cung cấp các kiến thức, kỹ năng để người học có khả năng phân tích, nhận định, đánh giá hoạt động du lịch, khách du lịch, sản phẩm du lịch, các xu hướng trong du lịch; biết được và phân

tích các điều kiện để phát triển du lịch; có khả năng xác định và phân tích các nhóm lao động trong du lịch; phân tích, đánh giá chất lượng dịch vụ du lịch làm nền tảng cho việc phân tích, đề xuất sản phẩm, dịch vụ, đánh giá tiềm năng du lịch, nhân lực du lịch và đưa ra chiến lược phát triển du lịch ở các học phần tiếp theo.

5. Chuẩn đầu ra (CLOs): Sau khi học xong học phần, người học có thể:

a) Nhận diện hoạt động du lịch, khách du lịch, sản phẩm du lịch, nhu cầu du lịch, động cơ du lịch, loại hình du lịch, các loại hình kinh doanh du lịch, các điều kiện chung và đặc trưng để phát triển du lịch, tính thời vụ trong du lịch, lao động trong du lịch và hoạt động chất lượng dịch vụ du lịch;

b) Vận dụng lý thuyết để giải thích hoạt động du lịch, phân loại khách du lịch, giải thích nhu cầu du lịch, động cơ du lịch, khả năng phát triển du lịch, tính thời vụ trong du lịch;

c) Phân tích các xu hướng trong du lịch, nhu cầu du lịch, động cơ du lịch, hoạt động của các loại hình kinh doanh du lịch, điều kiện để phát triển du lịch, các yếu tố tác động đến tính thời vụ trong du lịch, đặc trưng của các nhóm lao động trong du lịch, chất lượng dịch vụ du lịch;

d) Đánh giá hoạt động du lịch, điều kiện phát triển du lịch, thời vụ du lịch, lao động và quản lý chất lượng dịch vụ du lịch ở các địa phương/quốc gia để đưa ra những chính sách, chiến lược phát triển du lịch phù hợp

6. Đánh giá kết quả học tập:

TT.	Hoạt động đánh giá	Hình thức/công cụ đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số (%)
1	Đánh giá quá trình	- Chuyên cần (Đạt 80% số tiết lên lớp). - Bài thuyết trình nhóm theo chủ đề giảng viên đã phân công (Đảm bảo nội dung, kỹ năng thuyết trình, trả lời câu hỏi trong bài thuyết trình).	a, b, c, d	10% 20%
2	Thi giữa kỳ	Trắc nghiệm kết hợp với vấn đáp – Đề đóng – Nội dung từ chủ đề 1 – chủ đề 3.	a, b, c, d	20%
3	Thi cuối kỳ	Vấn đáp	a, b, c, d	50%

7. Tài liệu dạy học:

TT.	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Văn Đính và Trần Thị Minh Hòa	Giáo trình Kinh tế du lịch	2009	Nhà xuất bản Lao động – Xã hội	Thư viện	x	
2	David Weaver & Laura Lawton	Tourism Management	2006	John Wiley & Sons Australia, LTD	Giảng viên		x
3	Bộ môn Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành	Bài giảng Kinh tế du lịch	2021	Đại học Nha Trang	Giảng viên	x	

8. Kế hoạch dạy học:

TT.	Chủ đề	Nhằm đạt CLOs	Số tiết	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
1 1.1 1.2 1.3 1.4	Tổng quan về du lịch Du lịch Khách du lịch Sản phẩm du lịch Xu hướng trong du lịch	a, b, c, d	10	Thuyết giảng Tổ chức học tập theo nhóm Giảng dạy thông qua thảo luận	- Đọc tài liệu (1) trang 7-35. - Đọc tài liệu (3), chủ đề 1. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi giảng viên đưa ra trên lớp.
2 2.1 2.2 2.3 2.4	Kinh doanh du lịch Nhu cầu du lịch Động cơ du lịch Loại hình du lịch Các loại hình kinh doanh du lịch	a, b, c, d	10	Thuyết giảng Tổ chức học tập theo nhóm Giảng dạy thông qua thảo luận	- Đọc tài liệu (1) trang 62-81. - Đọc tài liệu (3), chủ đề 2. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi giảng viên đưa ra trên lớp.
3 3.1 3.2 3.3	Điều kiện cần thiết để phát triển hoạt động đi du lịch Điều kiện cần thiết để phát triển hoạt động kinh doanh du lịch Điều kiện đặc trưng để phát triển du lịch Tính thời vụ trong kinh doanh du lịch	a, b, c, d	10	Thuyết giảng Tổ chức học tập theo nhóm Giảng dạy thông qua thảo luận	- Đọc tài liệu (1) trang 82-131. - Đọc tài liệu (3), chủ đề 3. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi giảng viên đưa ra trên lớp.
4 4.1 4.2	Lao động trong du lịch Đặc trưng của nguồn nhân lực trong ngành du lịch Quản lý nguồn nhân lực trong doanh nghiệp du lịch	a, b, c, d	7	Thuyết giảng Tổ chức học tập theo nhóm Giảng dạy thông qua thảo luận	- Đọc tài liệu (1) trang 132-186. - Đọc tài liệu (3), chủ đề 4. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi giảng viên đưa ra trên lớp.
5 5.1 5.2 5.3 5.4	Chất lượng dịch vụ du lịch Khái niệm chất lượng dịch vụ du lịch Sự mong đợi (kỳ vọng của khách hàng) Năm khoảng cách chất lượng dịch vụ du lịch	a, b, c, d	8	Thuyết giảng Giảng dạy thông qua thảo luận	- Đọc tài liệu (1) trang 216-256. - Đọc tài liệu (3), chủ đề 5. - Các nhóm thảo luận và trả lời các câu hỏi giảng viên đưa ra trên lớp.

5.5	Đo lường chất lượng dịch vụ du lịch Đánh giá chất lượng dịch vụ du lịch				

9. Yêu cầu đối với người học:

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi - Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần trên hệ thống NTU E-learning lớp học phần;
- Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần và hướng dẫn của GV giảng dạy học phần;
- Đi học đầy đủ. Vắng không quá 20% số tiết của học phần.
- Tham gia các buổi thuyết trình do nhóm thực hiện.
- Có tài liệu đầy đủ.
- Nộp bài thuyết trình nhóm theo đúng thời gian và nội dung yêu cầu.
- Nghiên cứu và tìm hiểu các nội dung mà giảng viên yêu cầu.

Ngày cập nhật: 30/09/2021

GIẢNG VIÊN
(Ký và ghi họ tên)

Lê Chí Công **Đoàn Nguyễn Khánh Trân**

Nguyễn Thị Hồng Trâm **Ninh Thị Kim Anh**

CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN
(Ký và ghi họ tên)

Lê Chí Công

PHỤ TRÁCH BỘ MÔN

Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa/Viện: **DU LỊCH**
Bộ môn: **QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ HỌC**
- Tiếng Anh: **PRINCIPLES OF MANAGEMENT**

Mã học phần: Số tín chỉ: 3 (2,5-0,5)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Không

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Ninh Thị Kim Anh Chức danh, học hàm, học vị: Th.S

Điện thoại: 0979888929 Email: kimanh@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần này cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị phù hợp với ngành học về các nội dung: Khái niệm và bản chất của quản trị; Nhà quản trị; Các lý thuyết quản trị; Môi trường quản trị, các quyết định quản trị; Các chức năng quản trị: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát. Nhằm trang bị cho người học có kiến thức cơ bản về quản trị học được vận dụng trong hoạt động kinh doanh. Đồng thời giúp người học rèn luyện kỹ năng xây dựng, thực hiện và kiểm soát kế hoạch; kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng ra quyết định trong kinh doanh.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên tiếp cận được những kiến thức cơ bản về quản trị trong các tổ chức, trang bị cho người học một cách nhìn có hệ thống về vấn đề quản trị. Đặt nền tảng ban đầu cho sinh viên đi sâu vào các môn học chuyên ngành về quản trị như quản trị chiến lược, quản trị nguồn nhân lực, quản lý dự án, quản trị sản xuất, quản trị tài chính… từ đó giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản lý các nguồn lực trong tổ chức. Giúp sinh viên trau dồi những tiêu chuẩn và kỹ năng cần có của người làm công tác quản lý nói chung nhằm trở thành nhà quản lý đáp ứng được những đòi hỏi khắt khe của nền kinh tế thị trường trong bối cảnh toàn cầu hóa.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Trình bày các quan niệm về quản trị, đặc điểm quản trị, nhà quản trị, các cấp bậc của nhà quản trị, các kỹ năng then chốt mà nhà quản trị cần phải có, vai trò của nhà quản trị trong thực hiện mục tiêu của tổ chức.

b) Nhận diện, phân biệt và tóm tắt được các chức năng mà nhà quản trị cần thực hiện cho tổ chức.

c) Giải thích được tại sao nói quản trị là học phần mang tính khoa học, nghệ thuật, quản trị là một nghề. Minh họa thực tiễn.

d) Tóm tắt một cách hệ thống quá trình phát triển của các tư tưởng quản lý cũng như khoa học quản lý. So sánh các trường phái quản trị cổ điển, tâm lý xã hội, hội nhập, hiện đại. Bình luận về tư tưởng quản trị của các trường phái này.

e) Vận dụng các tư tưởng quản lý phù hợp vào điều kiện hoạt động cụ thể của doanh nghiệp.

f) Nhận diện được các môi trường hoạt động của tổ chức.

g) Phân tích và đánh giá được những tác động của các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

h) Vận dụng xác định những cách thức nhằm giúp tổ chức thích nghi được sự tác động của các yếu tố môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp.

i) Trình bày văn hóa tổ chức, các thành tố cấu thành văn hóa tổ chức, các cấp độ văn hóa tổ chức, các loại hình văn hóa tổ chức.

j) Phân tích sự ảnh hưởng của văn hóa tổ chức đến hoạt động của nhà quản trị.

k) Trình bày khái niệm, đặc điểm, chức năng, yêu cầu quyết định quản trị.

l) Trình bày tiến trình và các mô hình ra quyết định của nhà quản trị.

m) Vận dụng tiến trình, mô hình, phương pháp, các công cụ hỗ trợ cho việc ra quyết định nhằm giúp các nhà quản trị tương lai tập ra quyết định trong một số tình huống cụ thể. Trau dồi một số phẩm chất cá nhân cần thiết nhằm hạn chế rủi ro cho việc ra quyết định quản trị.

n) Phân biệt và cho ví dụ về các loại hoạch định.

o) Trình bày và phân biệt được quy trình hoạch định chiến lược, tác nghiệp.

p) Vận dụng các kỹ thuật hoạch định, một số công cụ hỗ trợ cho công tác hoặc định nhằm giúp sinh viên thực hành hoạch định cho một số tình huống cụ thể.

q) Lý giải được nguyên nhân thất bại ở thực tiễn một số doanh nghiệp liên quan đến công tác hoạch định.

r) Trình bày khái niệm, mục tiêu, nguyên tắc tổ chức quản trị. Tầm hạn quản trị và các yếu tố ảnh hưởng. Quyền hạn và ủy quyền trong quản trị.

s) Trình bày những yếu tố tác động đến việc xây dựng cơ cấu tổ chức, những căn cứ để phân chia các bộ phận nhỏ trong doanh nghiệp, các mô hình tổ chức quản trị.

t) Vận dụng để lựa chọn các mô hình tổ chức quản trị vào thực tiễn từng doanh nghiệp. Vận dụng nguyên tắc và quy trình ủy quyền để thực hành ủy quyền hợp lý.

u) Trình bày chức năng điều khiển, mối quan hệ giữa lãnh đạo và quản trị, các phương pháp lãnh đạo, phong cách lãnh đạo, các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn phong cách lãnh đạo phù hợp.

v) Phân tích những ưu nhược điểm của từng phong cách lãnh đạo để lựa chọn những phong cách lãnh đạo phù hợp với từng hoàn cảnh, môi trường khác nhau.

w) Trình bày khái niệm, vai trò, các hình thức kiểm tra quản trị, các nguyên tắc để xây dựng cơ chế kiểm tra.

x) Vận dụng quy trình kiểm tra, các công cụ kiểm tra để thực hành kiểm tra hoạt động của doanh nghiệp.

6. Kế hoạch dạy học:

6.1. Lý thuyết:

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Kế hoạch dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1	**Tổng quan về Q.trị**		9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	Tiết 1/tuần 1 Tiết 1/tuần 2 Tiết 1/ tuần 3	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
1.1	Khái niệm, đặc điểm quản trị, các chức năng quản trị.	a, b				
1.2	Khái niệm quản trị tổ chức Mối quan hệ giữa các chức năng của quản trị	a,b				
1.3	Vai trò của quản trị tổ chức Quản trị vừa mang tính khoa học, mang tính nghệ thuật và là một nghề.	a				
1.4		c				
1.5						
1.6	Nhà quản trị - Vai trò của nhà quản trị					
1.7	Các kỹ năng then chốt của nhà quản trị					
2	**Lịch sử phát triển các lý thuyết quản trị.**		6	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	Tiết 1/tuần 4 Tiết 1/tuần 5	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
2.1	Bối cảnh ra đời của lý thuyết quản trị.	d				
2.2	Trường phái q.trị cổ điển.	d, đ				
2.3	Trường phái tâm lý xã hội.	d, đ				
2.4.	Trường phái Hội nhập.	d, đ				
2.5	Trường phái q.trị hiện đại.	d, đ				

3 3.1 3.2 3.3 3.4	**Môi trường quản trị và văn hóa tổ chức.** Khái niệm, phân loại, phương pháp nghiên cứu môi trường. N.cứu các loại môi trường. Mối quan hệ giữa DN với môi trường kinh doanh, quản trị môi trường. Văn hóa tổ chức với quản trị doanh nghiệp.	e, f f, g f, g h, i	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	Tiết 1/ tuần 6 Tiết 1/tuần 7 Tiết 1/tuần 8	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
4 4.1 4.2 4.3 4.4	**Chức năng Hoạch định** Khái niệm Tiến trình Hoạch định Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạch định Lập kế hoạch chiến lược – Lập kế hoạch tác nghiệp	m,n,o, p q, r, s t, u v, w	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	Tiết 1/tuần 9 Tiết 1/tuần 10 Tiết 1/tuần 11	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
5. 5.1 5.2 5.3	**Chức năng tổ chức** Khái niệm Các thuộc tính của cơ cấu tổ chức Các yếu tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức	m,n,o p q, r, s t, u v, w	3	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	Tiết 1/tuần 12	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
6 6.1 6.2 6.3	**Chức năng lãnh đạo** Khái niệm Nội dung lãnh đạo Phương pháp lãnh đạo	m,n,o p q, r, s	6	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	Tiết 1/ tuần 13 Tiết 1/tuần 14	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning

7 7.1 7.2 7.3	**Chức năng kiểm tra** Khái niệm, vai trò Nội dung của kiểm tra Quá trình kiểm tra	m,n,o p q, r, s t, u v, w	3	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	Tiết 1/tuần 15	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	PGS. TS. Nguyễn Thị Liên Diệp	Giáo trình Quản trị học.	2010	NXB Lao động xã hội	Thư viện trường	X	
2	ThS Ninh Thị Kim Anh	Bài giảng Quản trị học.	2018		Thư viện trường	X	
3	PGS.TS Đào Duy Huân	Sách Quản trị học trong toàn cầu hóa kinh tế	2012	Lao động xã hội			X
4	TS. Bùi Văn Danh và ctv	Quản trị học	2011	Lao động	Thư viện trường		X
5	Peter F.Drucker	Những nguyên lý quản trị bất biến mọi thời đại	2011	NXB Trẻ	Các nhà sách		X
6	David A.J. Axson	Giải độc những ngộ nhận trong quản trị	2010	NXB Tri thức	Các nhà sách		X

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Tự nghiên cứu, đọc tài liệu. Tìm hiểu những vấn đề thực tế liên quan đến học phần.
- Triển khai làm việc nhóm thực hiện báo cáo các chủ đề liên quan.
- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning và ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Tham gia học trực tuyến trên Zoom theo lịch do GV quy định.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến): Chú trọng đến đánh giá quá trình gồm: Đánh giá nhóm làm việc, đánh giá nỗ lực cá nhân, kiểm tra đọc tài liệu tại nhà

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra trên E-Learning*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	3	Tự luận	Tổng quan về Quản trị học	a, b, c
2	6	Trắc nghiệm	Tổng quan về Quản trị học	a, b, c
3	9	Trắc nghiệm	Tổng quan về Quản trị học	a, b, c
4	12	Tự luận	Sự phát triển của lý thuyết quản trị	a, b, c
5	15	Trắc nghiệm	Sự phát triển của lý thuyết quản trị	a, b, c
6	18	Tự luận	Môi trường của tổ chức	d, e
7	21	Tự luận	Môi trường của tổ chức	d, e
8	24	Trắc nghiệm	Môi trường của tổ chức	d, e
9	27	Tự luận	Chức năng Hoạch định	e, f, g, h, i
10	30	Tự luận	Chức năng Hoạch định	e, f, g, h, i
11	33	Trắc nghiệm	Chức năng Hoạch định	e, f, g, h, i
12	36	Tự luận	Chức năng Tổ chức	e, f, g, h, i
13	39	Tự luận	Chức năng Lãnh đạo	e, f, j, k
14	42	Tự luận	Chức năng Lãnh đạo	e, f, g, h, I, j, k
15	45	Tự luận/Trắc nghiệm	Chức năng Kiểm tra	e, f, g, h, I, j, k

9.2. Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Các lần kiểm tra giữa kỳ	a,b,c,d,e,f,g,i,j,k, l,m,n,o,p,q,t,u	10
2	Thuyết trình, hđ nhóm	g,h,i, j,k,l, m,n,s,u	20
4	Chuyên cần/thái độ	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p,q,t,u,v,w	20
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Tự luận - Đề mở: Đề đóng: X	a,b,c,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p,q,t,u, v, w	50

TRƯỞNG KHOA	**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**
Lê Chí Công	**Ninh Thị Kim Anh**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Du lịch

Bộ môn: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần :

Tên học phần: Địa lý du lịch

Mã học phần: TOM337 Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết:

Bộ môn quản lý học phần: Bộ môn Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức căn bản về các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển du lịch, tổ chức lãnh thổ du lịch và địa lý du lịch Việt Nam.

3. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: Lê Bá Quỳnh Châu Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sỹ

Email: chaulbq@ntu.edu.vn

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên có đủ kiến thức căn bản về địa lý du lịch, hệ thống hóa các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển du lịch; có khả năng phân tích, đánh giá việc tổ chức lãnh thổ du lịch ở Việt Nam.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

a) Nhận biết vai trò, ý nghĩa của du lịch

b) Nhận biết đối tượng, nhiệm vụ của địa lý du lịch

c) Nhận biết các phương pháp nghiên cứu trong địa lý du lịch

d) Nhận biết các loại tài nguyên du lịch

e) Nhận biết các nhân tố kinh tế, xã hội, chính trị

f)Nhận biết khái niệm về tổ chức lãnh thổ du lịch

g)Nhận biết các hình thức tổ chức lãnh thổ du lịch

h) Nhận biết các hệ thống phân vị trong phân vùng du lịch

i) Giải thích các tiêu chí trong phân vùng du lịch

j) Phân tích tiềm năng phát triển của du lịch Việt Nam

k) Phân tích các vùng du lịch Việt Nam

6. Kế hoạch dạy học : Dạy học theo cách 2

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy - học*	*Kế hoạch dạy - học*	*Chuẩn bị của người học*
1 **1.1** **1.2** **1.3**	**Đối tượng và phương pháp nghiên cứu của địa lý du lịch** Du lịch và vai trò, ý nghĩa của du lịch Đối tượng, nhiệm vụ của địa lý du lịch Phương pháp nghiên cứu trong địa lý du lịch	a,b,c	6	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận bài tập trên Zoom Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning	Tiết 1/ tuần 1 Tiết 1/tuần 2 Thường xuyên	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
2 **2.1** **2.2** **2.3**	**Các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển du lịch** Tài nguyên du lịch Các nhân tố kinh tế, xã hội và chính trị Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất – kỹ thuật	d,e	9	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận bài tập trên Zoom Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning	Tiết 1/ tuần 3 Tiết 1/ tuần 4 Tiết 1/ tuần 5 Thường xuyên	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
3 **3.1** **3.2** **3.3** **3.4**	**Tổ chức lãnh thổ du lịch** Quan niệm về tổ chức lãnh thổ du lịch Các hình thức tổ chức lãnh thổ du lịch Hệ thống phân vị trong phân vùng du lịch Hệ thống tiêu chí trong phân vùng du lịch	f,g,h,i	6	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận bài tập trên Zoom Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning	Tiết 1/ tuần 6 Tiết 1/ tuần 7 Thường xuyên	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
4 **4.1** **4.2**	**Địa lý du lịch Việt Nam** Tiềm năng phát triển du lịch Việt Nam Địa lý du lịch Việt Nam	j,k	24	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận bài tập trên Zoom	Tiết 1/ tuần 8, 9, 10, 11, 12	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm thuyết

				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning	Thường xuyên	trình các vùng du lịch của Việt Nam

7. Tài liệu dạy và học

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Minh Tuệ	Địa lý du lịch Việt Nam	2013	NXB Giáo dục VN	Thư viện	x	
2	Tổng cục du lịch Việt	Non nước Việt Nam	2008		Giảng viên		x
3	Tổng cục du lịch Việt	Di sản thế giới ở Việt Nam	2008		Thư viện		x
4	Trần Mạnh Thường	Di sản thế giới ở Việt Nam	2012	NXB Quân đội Nhân dân	Giảng viên		x
5	Đoàn Nguyễn Khánh Trân	Bài giảng Địa lý du lịch			Thư viện	x	

7. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Tham gia đầy đủ các buổi học online trên zoom. Vắng không quá 2 buổi.
- Tham gia các buổi thuyết trình do nhóm thực hiện.
- Nộp bài tập, tiểu luận, video clip theo đúng thời gian và nội dung yêu cầu.

8. Đánh giá kết quả học tập

8.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến)

Lần kiểm	Tuần thứ	Hình thức kiểm tra	Chủ đề/Nội dung được kiểm tra

tra			
1.	7	Kiểm tra trên Elearning	Chủ đề 1 - 3
2.	12	Kiểm tra trên Elearning	Tất cả các nội dung đã được học

8.2 Thang điểm học phần

TT	Điểm đánh giá	Trọng số (%)
1	Điểm chuyên cần/thái độ	10
2	Điểm các lần kiểm tra giữa kỳ	15
3	Điểm chuyên đề cá nhân (tiểu luận, video clip)	10
4	Điểm thực hành (hoạt động nhóm)	15
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Trắc nghiệm + Tự luận - Đề mở: ☐ Đề đóng: **X**	50

TRƯỞNG BỘ MÔN

Ninh Thị Kim Anh

GIẢNG VIÊN

Đoàn Nguyễn Khánh Trân

Nguyễn Thị Huyền Thương

Lê Bá Quỳnh Châu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa/Viện: DU LỊCH
Bộ môn: QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC**
- Tiếng Anh: **HUMAN RESOURCE MANAGEMENT**

Mã học phần: BUA346 Số tín chỉ: 3

Đào tạo trình độ: Đại học, 59.QTKS-5

Học phần tiên quyết: Quản trị học

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Ninh Thị Kim Anh Chức danh, học hàm, học vị: Th.S

Điện thoại: 0979888929 Email: kimanh@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp những kiến cơ bản về vai trò của quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức, chiến lược của tổ chức và quản lý nhân lực, hoạch định, tuyển chọn và bố trí lao động, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo và phát triển nhân lực, thù lao và các phúc lợi dịch vụ cho người lao động, các quan hệ lao động và những vấn đề liên quan.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên tiếp cận được các kiến thức về Quản trị nguồn nhân lực, mối quan hệ giữa công tác quản trị nhân lực và các hoạt động khác trong tổ chức, từ đó nhận thức được những thách thức mới đặt ra trong công tác quản trị nguồn nhân lực hiện nay ở các doanh nghiệp. Giúp sinh viên trau dồi những tiêu chuẩn và kỹ năng chuyên nghiệp cần có của người làm công tác nhân sự nhằm giúp sinh viên trở thành nhà quản trị nguồn nhân lực đáp ứng được những đòi hỏi khắt khe của nền kinh tế thị trường.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Trình bày các khái niệm về nguồn nhân lực, quản trị nguồn nhân lực, quản trị chiến lược nguồn nhân lực, vai trò, nhiệm vụ quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức. Phân biệt được quản trị nguồn nhân lực và quản trị nhân sự.

b) Nhận diện, phân biệt và tóm tắt được các chức năng quản trị nguồn nhân lực.

c) Sắp xếp được các giai đoạn phát triển quản trị nguồn nhân lực trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Nhận định về các mô hình phát triển quản trị nguồn nhân lực ở Việt Nam hiện nay.

d) Giải thích được chức năng và tầm quan trọng của bộ phận nhân lực trong tổ chức. Xây dựng sơ đồ cơ cấu tổ chức của bộ phận nhân lực trong một số doanh nghiệp cụ thể.

e) Trình bày được khái niệm, vai trò các công tác quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp: hoạch định nguồn nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng nguồn nhân lực, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đánh giá kết quả thực hiện công việc của nhân viên, trả công lao động, tạo động lực làm việc, quan hệ lao động.

f) Trình bày và giải thích được những nhân tố ảnh hưởng đến các công tác: hoạch định nguồn nhân lực, tuyển dụng nguồn nhân lực, trả công lao động, tạo động lực làm việc cho người lao động trong doanh nghiệp.

g) Trình bày, phân tích và bình luận mối quan hệ giữa chiến lược, chính sách kinh doanh với chiến lược quản trị nguồn nhân lực.

h) Vận dụng các quy trình thực hiện công tác quản trị nguồn nhân lực như hoạch định nguồn nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng nguồn nhân lực, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đánh giá kết quả thực hiện công việc của nhân viên vào một số tình huống cụ thể ở doanh nghiệp để xây dựng được quy trình phù hợp cho từng doanh nghiệp

i) Trình bày các phương pháp dự báo nhu cầu nhân lực, trên cơ sở đó rút ra được những ưu, nhược điểm của từng phương pháp nhằm áp dụng phương pháp dự báo phù hợp cho từng doanh nghiệp.

j) Xây dựng được bảng mô tả công việc và bảng tiêu chuẩn công việc cho từng loại công việc cụ thể thuộc chuyên ngành được học phù hợp với từng doanh nghiệp cụ thể.

k) Lập kế hoạch xây dựng công tác hoạch định nhân sự kế thừa, công tác tinh giản biên chế. Lý giải nguyên nhân thất bại của những công tác này hiện nay tại một số doanh nghiệp cụ thể.

l) Trình bày các phương pháp và các cách tiếp cận thiết kế công việc, chỉ rõ những ưu, nhược điểm của từng cách để ứng dụng thiết kế công việc sao cho hiệu quả.

m) Tổng hợp, so sánh các nguồn và phương pháp tuyển dụng làm cơ sở cho việc xây dựng quy trình tuyển dụng phù hợp cho một số vị trí công việc của doanh nghiệp.

n) Đánh giá được hiệu quả của hoạt động tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, trả công lao động.

o) Trình bày, so sánh các phương pháp đào tạo phổ biến ở các doanh nghiệp hiện nay, nhằm lựa chọn phương pháp phù hợp cho doanh nghiệp.

p) Trình bày và giải thích các nguyên tắc xây dựng hệ thống tiền lương; các yếu tố tác động cũng như các hình thức, các phương pháp trả công lao động theo cơ chế thị trường để vận dụng cho phù hợp vào từng doanh nghiệp.

q) Trình bày và giải thích trình tự xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương cho doanh nghiệp.

r) Vận dụng những quy định của pháp luật và thực tế của từng doanh nghiệp để xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương phù hợp.

s) Trình bày những quy định của pháp luật liên quan đến hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể. Nhận định và lấy ví dụ các chiến lược áp dụng thỏa ước lao động tập thể hiệu quả.

t) Trình bày và phân tích các học thuyết nhằm tạo động lực cho người lao động làm việc nhằm vận dụng vào thực tiễn doanh nghiệp.

6. Kế hoạch dạy học: *(3)*

6.1 Lý thuyết: giảng dạy theo hình thức 2

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy - học*	Kế hoạch dạy – học	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2 1.3	**Tổng quan về Quản trị nguồn nhân lực.** Khái niệm, chức năng, nhiệm vụ quản trị NNL. Các giai đoạn phát triển QTNNL. Vai trò của bộ phận nhân lực trong tổ chức.	a, b c d	3	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập thảo luận **trên Zoom** - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-Learning	- Tiết 1/tuần 1. (01/4/2020) - Thường xuyên	Đọc bài giảng - Đọc tài liệu tham khảo - Làm bài tập trên E-learning - Tham gia đầy đủ tiết học online.
2 2.1 2.2 2.3 2.4	**Hoạch định NNL.** Khái niệm, ý nghĩa, vai trò của hoạch định NNL. Mối quan hệ giữa hoạch định chiến lược kinh doanh và chiến lược NNL. Tiến trình HĐNNL Các chương trình chính sách hành động khi thừa, thiếu NNL	e g f, h, i k k	9	- Thuyết giảng, tóm tắt bài học, thảo luận trên Zoom - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-Learning	- Tiết 1/tuần 2 (8/4/2020) - Tiết 3/tuần 2 (9/4/2020) - Tiết 1/tuần 3 (15/4/2020) - Thường Xuyên	Đọc bài giảng - Đọc tài liệu tham khảo - Làm bài tập trên E-learning - Tham gia đầy đủ tiết học online
3 3.1 3.2 3.3	**Phân tích công việc** Khái niệm và lợi ích của phân tích công việc đến các hoạt động quản trị NNL. Nội dung, trình tự thực hiện phân tích công việc. Thiết kế lại công việc.	e h, j L	6	- Thuyết giảng, tóm tắt bài học, thảo luận trên Zoom - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-Learning	- Tiết 1/tuần 4 (22/4) - Tiết 3/tuần 4 (23/4) - Tiết 1/tuần 5 (29/4) - Thường xuyên	- Đọc tài liệu tham khảo - Làm bài tập trên E-Learning - Tham gia đầy đủ tiết học online

4 4.1 4.2 4.3	**Tuyển dụng NNL.** Khái niệm, mục đích tuyển dụng, các nhân tố ảnh hưởng, các nguồn và phương pháp tuyển dụng nhân lực. Nội dung và trình tự của quá trình tuyển dụng Đánh giá hiệu quả của tiến trình tuyển dụng	e, f h, m	9	- Thuyết giảng, tóm tắt bài học, thảo luận trên Zoom - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-Learning	- Tiết 3/tuần 5 (30/4) - Tiết 1/tuần 6 (6/5) - Tiết 3/tuần 6 (7/5) - Tiết 1/tuần 7 (13/5) - Tiết 3/tuần 7 (14/5) - Thường xuyên	- Đọc tài liệu tham khảo - Làm bài tập trên E-Learning - Tham gia đầy đủ tiết học online
5 5.1 5.2 5.3	**Đào tạo và phát triển NNL** Khái niệm, mục đích, vai trò của công tác đào tạo và phát triển NNL. Quy trình thực hiện đào tạo và phát triển NNL. Đánh giá hiệu quả của hoạt động đào tạo.	e h, o n	6	- Thuyết giảng, tóm tắt bài học, thảo luận trên Zoom - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-Learning	- Tiết 1/tuần 8 (20/5) - Tiết 3/tuần 8 (20/5) - Tiết 1/tuần 9 (27/5) - Thường xuyên	- Đọc tài liệu tham khảo - Làm bài tập trên E-Learning - Tham gia đầy đủ tiết học online
6 6.1 6.2 6.3 6.4	**Duy trì NNL** Làm thế nào để tạo ra bầu không khí làm việc thuận lợi trong tổ chức Làm thế nào để nâng cao năng lực của nhà quản trị Làm thế nào để đánh giá đúng năng lực của nhân viên Đãi ngộ và khuyến khích lao động Trả công lao động	e H	12	- Thuyết giảng, tóm tắt bài học, thảo luận trên Zoom - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-Learning	- Tiết 3/tuần 9 (28/5) - Tiết 1/ tuần 10 (03/6) - Tiết 3/ tuần 10 (04/6) - Tiết 1/tuần 11 (10/6) - Tiết 3/tuần 11 (11/6) Tiết 1/tuần 12 (17/6) - Tiết 3/tuần 12 (18/6)	- Đọc tài liệu tham khảo - Làm bài tập trên E-Learning - Tham gia đầy đủ tiết học online

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	PGS. TS. Trần Kim Dung	Giáo trình Quản trị nguồn nhân lực.	2011	NXB Tổng hợp TPHCM	Thư viện trường	X	
2	ThS Ninh Thị Kim Anh	Bài giảng Quản trị nguồn nhân lực.	2019		Giảng viên cung cấp	X	
3	Henry Mintzberg. - Dịch giả: Nhiều dịch giả	Nghề quản lý (Những tư tưởng hàng đầu về quản lý)	2010	Thế giới	Thư viện trường		X
4	TS Bùi Văn Danh và ctv	Quản trị NNL –	2011	NXB Phương Đông	Thư viện trường		X
		Bài tập tình huống					
5					http://chiakhoathanhcong.vtv.vn/		

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Tự nghiên cứu (ngoài giờ lên lớp) – Đọc kỹ và làm các bài tập tình huống trong giáo trình QTNNL. Đọc thêm một số sách được GV giới thiệu như: Tuyển dụng và đãi ngộ người tài (Cẩm nang kinh doanh Harvard – NXB Tổng hợp TPHCM, 2015); Quản trị NNL – Bài tập và nghiên cứu tình huống, TS Bùi Văn Danh và CTV…
- Triển khai làm việc nhóm thực hiện báo cáo các chủ đề liên quan (Cần kết nối để tìm hiểu thực trạng các hoạt động QTNNL tại một doanh nghiệp cụ thể để thực hành báo cáo): Phân tích công việc, Tuyển dụng nhân lực, Đào tạo và phát triển nhân lực, Đánh giá nhân viên, Trả công lao động.
- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning và ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Tham gia học trực tuyến trên Zoom theo lịch do GV quy định.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến): Chú trọng đến đánh giá quá trình gồm: Đánh giá nhóm làm việc, đánh giá nỗ lực cá nhân, kiểm tra đọc tài liệu tại nhà

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra trên E-Learning*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	2	Tự luận	Tổng quan về QTNNL	a, b, c, d
2	6	Tự luận	Hoạch định NNL	e,f,g,h,I,k
3	8	Tự luận, Trắc nghiệm	Hoạch định NNL	e, h, j,l
4	10	Trắc nghiệm	Hoạch định NNL	e, f,h,m,n
4	12	Tự luận	Hoạch định NNL	e, f,h,m,n
5	14	Tự luận	Phân tích và thiết kế công việc	e,h,o, n
6	16	Tự luận	Phân tích và thiết kế công việc	e,h
	18	Trắc nghiệm	Phân tích và thiết kế công việc	e,h
7	20	Tự luận	Tuyển dụng NNL	m,n,p,q,o
8	22	Trắc nghiệm	Tuyển dụng NNL	m,n,p,q,o
9	24	Thảo luận nhóm	Tuyển dụng NNL	m,n,p,q,o
	26	Trắc nghiệm	Tuyển dụng NNL	m,n,p,q,o
10	28	Tự luận	Đào tạo và phát triển	m,n,p,q,o
11	30	Trắc nghiệm	Đào tạo và phát triển	m,n,p,q,o
	32	Thảo luận nhóm	Đào tạo và phát triển	m,n,p,q,o
12	34	Thảo luận nhóm	Duy trì NNL	p, q, r, s, t
13	36	Thảo luận nhóm	Duy trì NNL	p, q, r, s, t
14	38	Thảo luận nhóm	Duy trì NNL	p, q, r, s, t
15	44	Trắc nghiệm	Toàn bộ kiến thức	p, q, r, s, t

9.2. Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Các lần kiểm tra	a,b,c,d,e,f,g,i,l,m,n,o,p,q,t,u	10
2	Bài tập nhóm, tình huống	g,h,j,k,m,n,s,u	20
4	Chuyên cần/thái độ	a,b,c,d,e,f,g,i,l,m,n,o,p,q,t,u	20
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Tự luận - Đề mở: Đề đóng: X	a,b,c,e,f,g,h,i,j,l,m,n,o,p,q,t,u	50

TRƯỞNG KHOA

Lê Chí Công

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: Kinh tế
Bộ môn: Quản trị Du lịch

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **DU LỊCH SINH THÁI**

- Tiếng Việt: **DU LỊCH SINH THÁI**
- Tiếng Anh: **ECOTOURISM**

Mã học phần: TOM355 Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Sinh thái và môi trường, Kinh tế du lịch.

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Nguyễn Thị Huyền Thương Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Điện thoại: 0941.358.678 Email: thuongnth@ntu.edu.vn

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản và có hệ thống về du lịch sinh thái, tài nguyên du lịch sinh thái, các loại hình du lịch sinh thái, các kiến thức, phương pháp hướng dẫn và kỹ năng quy hoạch, quản lý các hoạt động du lịch sinh thái.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng để quản lý và phát triển du lịch sinh thái cũng như nắm được một số nghiệp vụ hướng dẫn loại hình du lịch này.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Nhận biết được khái niệm và đặc trưng của du lịch sinh thái.

b) Phân biệt được du lịch sinh thái với các loại hình dựa vào thiên nhiên và du lịch bền vững.

c) Nhận biết được các nguyên tắc của du lịch sinh thái bền vững.

d) Nhận biết được tiêu chuẩn đánh giá du lịch sinh thái.

e) Phân tích được ý nghĩa của phát triển du lịch sinh thái đối với phát triển bền vững.

f) Nhận biết được những tài nguyên tạo nên sản phẩm du lịch sinh thái.

g) Đánh giá được tác động của môi trường lên một khu du lịch sinh thái.

h) Nhận biết được nội dung của việc quảng bá, tiếp thị du lịch sinh thái.

i) Phân tích được các điều kiện để thiết kế, quy hoạch du lịch sinh thái.

j) Nhận biết được thực trạng du lịch sinh thái ở Việt Nam.

k) Nhận biết được định hướng phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam.

l) Đề xuất được giải pháp cơ bản cho du lịch sinh thái Việt Nam.

m) Phân biệt được các đối tượng tham gia hoạt động du lịch sinh thái.

n) Đề xuất được giải pháp xây dựng ý thức du khách.

o) Nhận biết được nhiệm vụ của hướng dẫn viên du lịch sinh thái.

p) Nhận biết được nội dung cơ bản của một bản thuyết minh du lịch sinh thái.

6. Kế hoạch dạy học:

6.1 Lý thuyết:

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
1	Tổng quan về du lịch sinh thái		9	Thuyết giảng	- Đọc Q2. Tr112-123 - Đọc Q5. Tr 7-27 Chuẩn bị các câu hỏi 1-6 Q2.Tr133-134
1.1	Các khái niệm và đặc trưng của du lịch sinh thái	a		Nghiên cứu tình huống	
1.2	Phân biệt du lịch sinh thái và các loại hình du lịch có liên quan	b			
1.3	Khái niệm, ý nghĩa của phát triển du lịch bền vững	c		Thảo luận nhóm	
1.4	Các nguyên tắc của du lịch sinh thái bền vững	c			
1.5	Tiêu chuẩn đánh giá du lịch sinh thái	d			
2	Môi trường du lịch sinh thái		9	Thuyết giảng	- Đọc Q2. Tr161-167, 215-219 - Đọc Q5. Tr 28-40 Chuẩn bị các câu hỏi 6,7 Q2.Tr181
2.1	Tài nguyên du lịch sinh thái	f			
2.2	Vấn đề ô nhiễm môi trường sinh thái	g		Thảo luận nhóm	
2.3	Tác động của hoạt động du lịch sinh thái lên môi trường	g			
2.4	Đánh giá tác động môi trường một khu hay một tour du lịch sinh thái	g		Nghiên cứu tình huống	
3	Quản trị du lịch sinh thái		10	Thuyết giảng	- Đọc Q2. Tr185-203 - Đọc Q5. Tr 42-63 Chuẩn bị các câu hỏi 1-6 Q2.Tr213-214
3.1	Sản phẩm du lịch sinh thái	h			
3.2	Thị trường du lịch sinh thái	h			
3.3	Các yêu cầu cần thiết lựa chọn một khu vực để phát triển du lịch sinh thái	i		Thảo luận nhóm	
3.4	Các bước cơ bản và nguyên tắc quy hoạch, thiết kế du lịch sinh thái	i			
4	Xu hướng phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam		9	Thuyết giảng	- Đọc Q2. Tr294-315 - Đọc Q5. Tr 68-76 Chuẩn bị các câu hỏi Q2.Tr316
4.1	Một số loại hình du lịch sinh thái phổ biến ở Việt Nam	j		Thuyết trình nhóm	
4.2	Thực trạng du lịch sinh thái ở Việt Nam	j			
4.3	Định hướng phát triển du lịch sinh thái ở Việt Nam	k		Tìm hiểu thực tế	
4.4	Giải pháp cơ bản cho du lịch sinh	l			

	thái Việt Nam				
5 5.1 5.2 5.3 5.4	Hướng dẫn du lịch sinh thái Các đối tượng tham gia hoạt động du lịch sinh thái Khách du lịch sinh thái Hướng dẫn viên du lịch sinh thái Hướng dẫn tour du lịch sinh thái	 m n o p	5	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Đọc Q2. Tr288-293 - Đọc Q5. Tr 78-91 Chuẩn bị các câu hỏi Q2.Tr293

6.2 Thực hành:

STT	Chương/ Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
1	Tham quan các điểm du lịch sinh thái tại Việt Nam	j,k,l,m,n,o,p	3	Tìm hiểu thực tế Thuyết trình	Chuẩn bị bài báo cáo sau chuyến tham quan bao gồm các nội dung: - Áp dụng tiêu chuẩn đánh giá điểm tham quan. - Nắm được tài nguyên của điểm du lịch sinh thái. - Xác định mức độ ô nhiễm môi trường tại điểm đến đó. - Nhận xét những hạn chế, tồn tại và ưu nhược điểm của điểm du lịch đó để so sánh mức độ cạnh tranh và đề xuất giải pháp phát triển.

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1.	Phạm Trung Lương	Du Lịch Sinh Thái - Những Vấn Đề Về Lý Luận Và Thực Tiễn Phát Triển Ở Việt Nam	2002	Giáo dục	Thư viện		√
2.	Lê Huy Bá	Du lịch sinh thái	2006	Đại học quốc gia Tp.HCM	Giảng viên	√	
3.	David A Fennell	Ecotourism	2008	Routledge	Internet		√
4.	Prof. Tor Hundloe	Linking Green Productivity to Ecotourism	2002	Printed in Australia by University of Queensland Printery	Thư viện		√
5.	Nguyễn	Bài giảng Du lịch	2012	Lưu hành nội	Giảng	√	

	Thị Huyền Thương	sinh thái		bộ	viên		

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Đi học đầy đủ. Vắng không quá 20% số tiết của học phần.
- Tham gia các buổi thuyết trình do nhóm thực hiện.
- Có tài liệu đầy đủ.
- Nộp bài thuyết trình nhóm theo đúng thời gian và nội dung yêu cầu.
- Nghiên cứu và tìm hiểu bộ các nội dung mà giảng viên yêu cầu.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	18	Viết	Chủ đề 1,2	a,b,c,d,e,f,g
2	45	Viết	Chủ đề 3,4,5	h,i,j,k,l,m,n,o,p

9.2 Thang điểm học phần:

TT	**Các chỉ tiêu đánh giá**	**Nhằm đạt KQHT**	**Trọng số (%)**
1.	Tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	10
2.	Tự nghiên cứu: *hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần/tháng/học kì…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	15
3.	Hoạt động nhóm: *thuyết trình, thảo luận…*	a,c,d,e,f,g,h,i,j,n,o,p	15
4.	Kiểm tra giữa kỳ	a,b,c,d,e,f,g,h,i	10
5.	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Viết - Dạng đề thi: Tự luận - Đề đóng	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	50

TRƯỞNG BỘ MÔN | **GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

Lê Chí Công | **Nguyễn Thị Huyền Thương**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
KHOA DU LỊCH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **LUẬT DU LỊCH VIỆT NAM VÀ QUỐC TẾ**

- Tiếng Việt: **LUẬT DU LỊCH VIỆT NAM VÀ QUỐC TẾ**
- Tiếng Anh: **INTERNATIONAL AND VIETNAMESE TOURISM LAW**

Mã học phần: *(2)* Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Pháp luật đại cương

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: ĐOÀN NGUYỄN KHÁNH TRÂN Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Điện thoại: 0983 775 212 Email: Trandnk@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV: Thứ 5 hàng tuần (9h45 – 11h00) tại Văn phòng Bộ môn – Tầng 6, tòa nhà Đa năng.

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học những nội dung cơ bản, có hệ thống những kiến thức về pháp luật trong hoạt động du lịch như các khái niệm, quy định về các loại hình kinh doanh du lịch, quy định để chứng nhận các điểm du lịch, tuyến du lịch, địa vị pháp lý của các loại hình doanh nghiệp du lịch, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, pháp luật về ký kết hợp đồng trong các hoạt động du lịch, các hình thức giải quyết tranh chấp trong hoạt động du lịch và những quy định của luật du lịch quốc tế.

4. Mục tiêu:

Nhằm giúp sinh viên vận dụng các kiến thức cần thiết để có thể phân biệt các hoạt động, các loại hình doanh nghiệp trong kinh doanh du lịch, vận dụng soạn thảo các loại hợp đồng trong hoạt động du lịch; Bên cạnh đó cung cấp cho sinh viên kỹ năng tra cứu, sử dụng các quy định của pháp luật trong việc giải quyết các tranh chấp, vấn đề pháp lý trong hoạt động du lịch.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Nắm được lịch sử ra đời và phát triển của Luật Du lịch, sự quản lý của nhà nước về du lịch

b) Xác định được phương pháp và đối tượng điều chỉnh của Luật Du lịch, các chủ thể tham gia vào hoạt động du lịch

c) Phân biệt được các loại hình khu du lịch, điểm du lịch, tuyến du lịch và đô thị du lịch

d) Nắm được những quy định về việc công nhận và xây dựng được hồ sơ để được công nhận là khu du lịch, điểm du lịch, tuyến du lịch và đô thị du lịch

e) Phân biệt được các đối tượng khách du lịch

f) Xác định được quyền và nghĩa vụ của khách du lịch

g) Phân biệt và đánh giá được ưu nhược điểm của từng loại hình DN kinh doanh du lịch. Từ đó lựa chọn loại hình chủ thể kinh doanh du lịch phù hợp với yêu cầu, khả năng của chủ đầu tư.

h) Nắm được những quy định của từng loại hình kinh doanh du lịch: kinh doanh lữ hành, vận chuyển khách du lịch, lưu trú, phát triển khu du lịch, điểm du lịch và các dịch vụ trong khu du lịch, điểm du lịch, đô thị du lịch

i) Xây dựng được hồ sơ thành lập doanh nghiệp kinh doanh du lịch theo đúng luật định

j) Nắm được khái niệm và phân biệt được các hình thức hướng dẫn viên, quy định để được cấp giấy phép hành nghề hướng dẫn viên trong nước

k) Nắm được khái niệm và phân biệt được các hình thức hướng dẫn viên, quy định để được cấp giấy phép hành nghề hướng dẫn viên nước ngoài

l) Nắm được các loại hợp đồng trong kinh doanh du lịch

m) Vận dụng soạn thảo được các loại hợp đồng trong hoạt động du lịch lữ hành, giảm thiểu được những tranh chấp có thể xảy ra

n) Vận dụng soạn thảo được hợp đồng lao động giữa chủ thể doanh nghiệp kinh doanh du lịch với người lao động

o) Giải quyết những tình huống liên quan khi các chủ thể đơn phương chấm dứt hợp đồng

p) Nắm được đặc điểm của các hình thức giải quyết tranh chấp phát sinh từ hoạt động du lịch. Vận dụng khiếu nại trong thời gian phù hợp luật định.

q) Chủ động lựa chọn hình thức giải quyết tranh chấp phù hợp cho từng vụ việc.

r) Biết cách thực hiện những trình tự thủ tục tương ứng với hình thức giải quyết tranh chấp đã lựa chọn.

s) Nắm được các hoạt động du lịch quốc tế, các chủ thể tham gia hoạt động du lịch quốc tế

t) Phân biệt được các hình thức hoạt động và các chủ thể tham gia hoạt động du lịch quốc tế

u) Nắm được những quy định về du lịch và hoạt động du lịch quốc tế

v) Vận dụng giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động du lịch quốc tế

6. Kế hoạch dạy học:

6.1 Lý thuyết:

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1	Hoạt động du lịch và điều chỉnh bằng pháp luật đối với hoạt động du lịch Khái quát về du lịch và hoạt động du lịch	 a	3	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)

1.2 1.3 1.4	Các chủ thể tham gia vào hoạt động du lịch Điều chỉnh bằng pháp luật đối với hoạt động du lịch Quản lý nhà nước về du lịch	b b a			
2 2.1 2.2 2.3	Quy chế pháp lý về khách du lịch Khái niệm khách du lịch Quyền của khách du lịch Nghĩa vụ của khách du lịch	e,f	3	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)
3 3.1 3.2 3.3 3.4 3.5	Quy chế pháp lý về khu du lịch, điểm du lịch,chương trình du lịch và các loại hình du lịch Tài nguyên du lịch Khu du lịch Điểm du lịch Chương trình du lịch Các loại hình du lịch	c,d	5	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)
4 4.1 4.2 4.3 4.4	Các chủ thể kinh doanh du lịch Phân loại các chủ thể kinh doanh du lịch Khái niệm doanh nghiệp Phân loại doanh nghiệp Các loại hình công ty kinh doanh	 g g h, i h, i	5	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)
5 5.1 5.2 5.3 5.4 5.5 5.6	Quy chế pháp lý về kinh doanh du lịch Các ngành nghề kinh doanh du lịch Các chủ thể kinh doanh du lịch Một số quy định về kinh doanh lữ hành Một số quy định về linh doanh vận chuyển khách du lịch Một số quy định về kinh doanh lưu trú du lịch Một số quy định về kinh doanh phát triển khu du lịch,	 g g h, i h, i h, i h, i	5	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)

	điểm du lịch 5.7 Một số quy định về kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu du lịch, điểm du lịch, đô thị du lịch	h, i			
6 6.1 6.2 6.3	Quy chế pháp lý về hướng dẫn viên du lịch Khái niệm hướng dẫn viên du lịch Một số quy định về hướng dẫn viên trong nước Một số quy định về hướng dẫn viên quốc tế	j k	3	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)
7 7.1 7.2 7.3 7.4 7.5	Hợp đồng trong lĩnh vực du lịch Khái quát chung về hợp đồng Hợp đồng trong lĩnh vực du lịch Một số quy định về hợp đồng lữ hành Một số quy định về hợp đồng đại lý lữ hành Hợp đồng lao động	l, m, n, o	7	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)
8 8.1 8.2	Giải quyết tranh chấp phát sinh từ hoạt động du lịch Khái quát chung về tranh chấp phát sinh từ hoạt động du lịch Các hình thức giải quyết tranh chấp	p, q, r	4	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)
9 9.1 9.2	Quy chế pháp lý về tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp Tổ chức lại công ty Giải thể doanh nghiệp	o,p,q,r	4	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)
10 10.1 10.2 10.3	Luật du lịch quốc tế Luật và quy định quốc tế về du lịch Quy định của Việt Nam về hoạt động xuất nhập cảnh Một số quy định về du lịch và hoạt động du lịch quốc tế	s, t, u, v	4	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	Tài liệu (1), (2). (3), (4), (5), (6)

6.2 Thực hành:

STT	*Bài/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1	Lập hồ sơ thành lập doanh nghiệp kinh doanh du lịch	i	5	Semina SV	Chuẩn bị bài thuyết trình theo nội dung yêu cầu cảu GV
2	Soạn thảo hợp đồng kinh doanh du lịch	m, n	5	Semina SV	Chuẩn bị bài thuyết trình theo nội dung yêu cầu cảu GV
3	Giải quyết các tranh chấp, các tình huống phát sinh trong hoạt động du lịch	o, q, r	7	Semina SV	Chuẩn bị bài thuyết trình theo nội dung yêu cầu cảu GV

7. Tài liệu dạy và học:

TT	**Tên tác giả**	**Tên tài liệu**	**Năm xuất bản**	**Nhà xuất bản**	**Địa chỉ khai thác tài liệu**	**Mục đích sử dụng**	
						Học	**Tham khảo**
1		Luật du lịch	2017		Giáo viên	X	
2	Bộ VHTTDL	Thông tư 06/2017/TT-BVHTTDL	2017		Giáo viên	X	
3	Chính Phủ	Nghị định 168/2017/NĐ-CP	2017		Giáo viên	X	
4	Tổng cục Du lịch	Công văn 120/TCDL-LH	2017		Giáo viên	X	
5	Bộ Giao thông vận tải	Thông tư 42/2017/TT-BGTVT	2012		Giáo viên		X
6	Huỳnh Cát Duyên	Bải giảng Luật du lịch	2018		Giáo viên	X	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên có mặt trên lớp tối thiểu 80% thời gian.

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ mọi hoạt động và công bằng so với các thành viên khác trong nhóm.

- Tất cả các thành viên của nhóm phải có mặt và cùng tham gia thuyết trình, giải thích, tranh luận khi trình bày bài thảo luận theo nhóm.

- Nộp báo cáo thảo luận và trình bày bài thảo luận theo trình tự ngẫu nhiên.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1.	20	Trắc nghiệm	Chủ đề 1,2,3,4	a,b,c,d,e,f,g,h,i
2.	30	Trắc nghiệm	Chủ đề 5,6,7	m, n
3.	35	Trắc nghiệm	Chủ đề 8,9, 10	o, q, r, t,u,v

4.	45	Viết	Tất cả những nội dung đã được học	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,t,u,v

9.2 Thang điểm học phần:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Tham gia học trên lớp (TGH): *tham gia học đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận, sửa bài tập…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,t,u,v	10
2	Tự nghiên cứu: (TNC): *hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần, bài tập nhóm/tháng/học kỳ…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,t,u,v	10
3	Hoạt động nhóm (HĐN)	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,t,u,v	10
4	Kiểm tra giữa kỳ (KT)	a,b,c,d,e,f,g,h,i	10
5	Kiểm tra đánh giá cuối kỳ (KTCK)	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,t,u,v	10
6	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Tự luận - Đề mở: **X** Đề đóng:	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,t,u,v	50

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

ThS. Đoàn Nguyễn Khánh Trân

Th.S Huỳnh Cát Duyên

PHỤ TRÁCH KHOA DU LỊCH

TS. Lê Chí Công

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: **DU LỊCH**
Bộ môn: **QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH**

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần
- Tiếng Việt: **MARKETING DU LỊCH**
- Tiếng Pháp: MARKETING DU TOURISME

Mã học phần: ECS337 Số tín chỉ: 3 (2-1)
Đào tạo trình độ: *Đại học*
Học phần tiên quyết: *Marketing căn bản*

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: ĐỖ THỊ THANH VINH Chức danh, học hàm, học vị: PGS – Tiến sĩ
Điện thoại: 0905 292180 Email: vinhdtt@ntu.edu.vn
Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:
Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về quản trị marketing trong các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp du lịch nói riêng. Học phần cung cấp các kiến thức cần thiết để phân tích và đánh giá tình hình thị trường tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ du lịch của doanh nghiệp từ đó hoạch định các chính sách sản phẩm dịch vụ, giá cả, phân phối, xúc tiến bán hàng cũng như các chính sách hậu bán hàng.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để học các học phần chuyên sâu về quản trị khách sạn, khu nghỉ dưỡng, các doanh nghiệp lữ hành; đồng thời giúp sinh viên biết đề xuất các quyết định quan trọng để nâng cao doanh thu tiêu thụ, duy trì phát triển và chinh phục các thị trường mới cho doanh nghiệp du lịch.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Hiểu được bản chất và vai trò của công tác marketing
b) Hiểu biết về thị trường tiêu thụ sản phẩm/dịch vụ
c) Hiểu biết về nhu cầu và hành vi của người tiêu dùng.
d) Biết phân tích và đánh giá chính sách sản phẩm/dịch vụ
e) Biết phân tích và đánh giá chính sách giá cả sản phẩm/dịch vụ.
f) Biết phân tích và đánh giá chính sách phân phối và xúc tiến bán hàng.
g) Hiểu được đặc điểm kinh doanh du lịch
h) Hiểu biết về lựa chọn của khách du lịch
i) Hiểu biết về phân khúc thị trường du lịch

k) Biết phân tích và đề xuất các chính sách marketing (về sản phẩm/dịch vụ, giá cả, phân phối, xúc tiến bán hàng) cho doanh nghiệp du lịch.

6. Nội dung:

6.1. Lý thuyết:

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*LT*	*Phương pháp dạy-học*	*Kế hoạch dạy-học*	*Chuẩn bị của người học*
1	**Chủ đề 1 : La mercatique et la connaissance du marché**		**4**	- Cung cấp bài giảng word, ppt và bài đọc thêm **trên mạng e-learning**. - Tổng hợp bài giảng, giao đề tài thảo luận nhóm và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tuần 1 - Tuần 2	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị bài theo các nội dung được giao - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Nộp bài qua mail của giáo viên
	Présentation	a, b	1			
1.1	Le concept de la mercatique		1			
1.2	La notion du marché		1			
1.3	Les connaissances du marché		1			
2	**Chủ đề 2. La connaissance des consommateurs**		**5**	Giao tài liệu, đề tài thảo luận **trên E-learning** - Tổng hợp bài giảng, tổ chức thảo luận nhóm và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tuần 2 - Tuần 3	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị bài theo các nội dung được giao - Trình bày bài của nhóm (tất cả luận phiên trình bày và trả lời câu hỏi)
2.1	Le consommateur	a, b, c				
2.1.1	- Besoins		1			
2.1.2	- Comportement					
2.2	L'évolution de la consommation					
2.2.1	- La consummation		1			
2.2.2	- L'évolution des modes de la consommation		1			
2.2.3	- Les causes de l'évolution		1			
	Thảo luận		1			
3	**Chủ đề 3. La politique du produit**		**4**	Tổng hợp bài giảng, giao bài tập, thảo luận và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tuần 4 - Tuần 5	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị bài theo các nội dung được giao - Trả lời câu hỏi của giáo viên, bình luận vấn đề
3.1	Le produit		1			
3.2	La politique de gamme	a, b, d	1			
3.3	La politique de marque					
3.4	La politique de conditionnement		1			
3.5	La création des nouveaux produits		1			

4 4.1 *4.1.1* *4.1.2* *4.1.3* 4.2 	**Chủ đề 4. La politique de prix** Les éléments à prendre en compte pour fixer le prix - Les objectifs de l'entreprise - Les contraintes juridiques - Les contraintes liées à la concurrence et au marché Les modes de fixation des prix Thảo luận	 a, b, c, e 	**5** 1 1 1 1 1	Giao tài liệu, bài tập **trên E-learning**	- Tuần 6 - Tuần 7	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị, thảo luận nhóm các nội dung được giao
5 5.1 5.2 	**Chủ đề 5. La politique de distribution et de communication** La politique de distribution La politique de communication Kiểm tra giữa kỳ	 a, b, c, f, g 	**5** 2 2 1	Tổng hợp bài giảng, giao bài tập, thảo luận và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tuần 7 - Tuần 8	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị làm các bài tập được giao
6 6.1 6.2 6.3	**Chủ đề 6. Le secteur du tourisme** Secteur et acteurs de l'industrie touristique Impacts touristiques Nouvelles tendances de l'industrie touristique	 a, g, h, i, k 	**3** 1 1 2	Giao tài liệu, bài tập, chủ đề thảo luận **trên E-learning**	- Tuần 10	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị, thảo luận nhóm các nội dung được giao
7 7.1 7.2	**Chủ đề 7. Le processus du choix des touristes** Motivation et freins à la consommation touristique Influence des facteurs socio-économiques sur le comportement des touristes	a, g, h, i	**3**	Gửi tài liệu, chủ đề thảo luận **trên E-learning**	- Tuần 11	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị làm các bài tập được giao
8 8.1 8.2 	**Chủ đề 8. Stratégie et segmentation dans l'industrie touristique** La stratégie marketing et positionnement La segmentation marketing	a, g, h. i, k	**3** 1 2	Giao tài liệu, bài tập, chủ đề thảo luận **trên E-learning**	- Tuần 12	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị làm các bài tập được giao
9 9.1 9.2	**Chủ đề 9. Les politiques du marketing dans l'industrie touristique** L'image touristique La politique de tarification	 a, g, h, i, k	**6** 1 1	Giao tài liệu, bài tập, chủ đề thảo luận **trên E-learning**	- Tuần 13 - Tuần 16	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị làm các bài tập được giao

9.3 9.4	La distribution des prestations touristiques Stratégie de communication dans l'industrie touristique Kiểm tra cuối khóa		1 2 1			

6.1. Thực hành:

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*TH*	*Phương pháp dạy-học*	*Kế hoạch dạy-học*	*Chuẩn bị của người học*
1	Tests	a, c, d, e, f, g, h, i	**2**	- Cung cấp các tài liệu **trên mạng e-learning**. - Hướng dẫn, giải thích, giải đáp câu hỏi **trên ZOOM** .	- Tuần 1 - Tuần 2	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị bài - Thực hành cá nhân đọc và trả lời.
2	Nghiên cứu tình huống của các khách sạn ở địa phương Khánh Hòa (Vinpearl resort, Six Senses Ninh Van bay, hotel DTX)	a, c, d, e, f, g, h, i	**3**		- Tuần 14	- Đọc tài liệu - Làm bài thực hành theo yêu cầu của giáo viên
2	Thiết kế logo, slogan, trang phục, để quảng bá của một công ty du lịch.	a, c, d, e, f, g, h, i, k	**3**		- Tuần 15	- Trao đổi ý tưởng thiết kế - Thảo luận nhóm

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Đỗ Thị Thanh Vinh	Bài giảng Marketing du tourisme (ppt)	2020		E-learning Thư viện số ĐHNT	x	
2.	Isabelle Frochot, Patrick Legohérel	Marketing du tourisme	2014	Dunod	Văn phòng Pháp ngữ - Khoa Du lịch ĐHNT		
3	Đỗ Thị Thanh Vinh	Bài giảng Marketing de l'entreprise (Word)	2019		E-learning Thư viện số ĐHNT	x	

4	Philip Kotler, John T.Bowen, James C.Makens	Marketing for Tourism and Hospitality	2006	Pearson, USA	Bộ môn QTDL		x
5	Vũ Thị Hoa	Bài giảng Marketing căn bản (Word)	2019		E-learning Thư viện số ĐHNT		x
6	Lê Thế Giới	Sách Quản trị marketing định hướng giá trị	2014	Tài chính	E-learning Thư viện số ĐHNT		x
7	Philip Kotler, Gary Amstrong	Sách biên dịch Nguyên lý tiếp thị	2012	Lao động-xã hội	E-learning Thư viện số ĐHNT		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với người học:

- Sinh viên phải đọc tài liệu bài giảng, video được cung cấp trên E-learning
- Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học online trên Zoom
- Sinh viên phải tham gia chuẩn bị thảo luận nhóm một cách công bằng so với các thành viên khác trong nhóm.
- Tất cả các thành viên của nhóm phải có mặt và cùng tham gia thuyết trình, giải thích, tranh luận khi trình bày bài thảo luận theo nhóm trên Zoom.
- Làm bài và nộp bài đầy đủ trên E-learning và qua mail của giáo viên.
- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Nhà trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning, ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do giảng viên giới thiệu.

9. Đánh giá kết quả học tập:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Kiểm tra giữa kỳ và cuối khóa	a, b, c, d, e, f, g, h, I, k	30
2	Thảo luận nhóm: *Chuẩn bị các bài thuyết trình, tham gia thuyết trình online.*	a, b, c, d, e, f, g, h, i	10
3	Tính chuyên cần: *Tham gia lớp học trên ZOOM, E-learning, chuẩn bị bài tốt, tích cực phát biểu, làm bài tập…*		10
3	Bài thi kết thúc học phần	a, b, c, d, e, f, g, h, I, k	50

TRƯỞNG KHOA **GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

Lê Chí Công **Đỗ Thị Thanh Vinh**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Du lịch

Bộ môn:

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **TÂM LÝ VÀ GIAO TIẾP ỨNG XỬ TRONG DU LỊCH**

- Tiếng Anh: PSYCHOLOGICAL AND BEHAVIORAL COMMUNICATION IN TOURISM

Mã học phần: Số tín chỉ: 3

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Trần Thị Thanh Trà Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Điện thoại: 090.278.9881 Email: trantttra@gmail.com

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên: http://ou.edu.vn/

Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học Tâm lý và Giao tiếp ứng xử trong du lịch là môn học nền tảng cho ngành quản trị du lịch, nhằm giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về tâm lý và giao tiếp ứng xử với du khách. Trên cơ sở đó, sinh viên hiểu và ứng dụng vào các tình huống khác nhau trong quá trình tiếp xúc, phục vụ khách hàng cũng như trong cuộc sống.

4. Mục tiêu: Môn học cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng như:

- Trình bày và giải thích được các kiến thức cơ bản về tâm lý và giao tiếp ứng xử trong du lịch
- Vận dụng được kiến thức để thực hiện các hoạt động giao tiếp trong du lịch và cuộc sống
- Tự chủ và có trách nhiệm đối với các hoạt động của bản thân trong nghề nghiệp

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

5.1. Trình bày được những kiến thức cơ bản về tâm lý và giao tiếp ứng xử trong du lịch.

5.2. Giải thích được những yếu tố tác động quyết định đến nhu cầu, động, hành vi du lịch cũng như giao tiếp của khách hàng

5.3. Ứng dụng các lý thuyết đã học vào hoạt động giao tiếp ứng xử với khách hàng

5.4. Thực hành các kỹ năng đã được học vào trong cuộc sống

5.5. Chủ động, tích cực và có tinh thần trách nhiệm đối với môn học cũng như đối bản thân.

6. Kế hoạch dạy học:

BUỔI	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy - học*	*Kế hoạch dạy - học*	*Chuẩn bị của người học*
1	Chương 1: Khái quát chung về tâm lý du lịch 1.1. Khái quát về tâm lý	[5.1] [5.2]	3	Giới thiệu môn học, tóm tắt bài học, hướng dẫn **trên Zoom**	Tiết 1 – 3 tuần 1	Đọc tài liệu - **Tham gia tiết học online trên Zoom** - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
2	Chương 1: Khái quát chung về tâm lý du lịch 1.2. Khái quát về tâm lý du khách	[5.1] [5.2]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học	Tiết 1 – 3 tuần 2	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning - Nộp danh sách nhóm theo quy định
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
3	Chương 1: Khái quát chung về tâm lý du lịch 1.2. Khái quát về tâm lý du khách (tt)	[5.1] [5.2]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học	Tiết 1 – 3 tuần 3	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
4	Chương 1: Khái quát chung về tâm lý du lịch 1.3. Một số thuật ngữ liên quan đến tâm lý du lịch	[5.1] [5.2]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của	Tiết 1 – 3 tuần 4	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên

				bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học		E-learning
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
5	Chương 2: Khái quát chung về giao tiếp và van hóa ứng xử 2.1. Khái quát chung về giao tiếp và văn hóa ứng xử	[5.1] [5.2]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học	Tiết 1 – 3 tuần 5	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning - Tham gia làm việc nhóm
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
6	Chương 2: Khái quát chung về giao tiếp và van hóa ứng xử 2.2. Các yếu tố cần chú ý trong giao tiếp	[5.1] [5.2] [5.3] [5.4]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học	Tiết 1 – 3 tuần 6	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning - Tham gia làm việc nhóm
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
7	Chương 2: Khái quát chung về giao tiếp và van hóa ứng xử 2.3. Các nguyên tắc ứng xử trong giao tiếp với khách hàng	[5.1] [5.2] [5.3] [5.4]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học, hướng dẫn **trên Zoom**	Tiết 1 – 3 tuần 7	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning - **Tham gia tiết học online trên Zoom** - **Thuyết trình**
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp	Thường xuyên	

				bài tập **trên E-learning**		**nhóm**
8	Chương 3: Tâm lý du khách 3.1. Nhu cầu, động cơ du lịch của khách	[5.1] [5.2] [5.3] [5.4]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học	Tiết 1 – 3 tuần 8	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning - Tham gia làm việc nhóm
			3	Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
9	Chương 3: Tâm lý du khách 3.1. Nhu cầu, động cơ du lịch của khách (tt)	[5.1] [5.2] [5.3] [5.4]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học	Tiết 1 – 3 tuần 9	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning - Tham gia làm việc nhóm
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
10	Chương 3: Tâm lý du khách 3.2. Tâm trạng và sở thích của du khách	[5.1] [5.2] [5.3] [5.4]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học hướng dẫn **trên Zoom**	Tiết 1 – 3 tuần 10	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning **- Tham gia tiết học online trên Zoom** **- Thuyết trình nhóm**
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
11	Chương 3: Tâm lý du khách 3.3. Hành vi tiêu dung du lịch	[5.1] [5.2]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung	Tiết 1 – 3 tuần 11	Đọc tài liệu - Làm bài

		[5.3] [5.4]		chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học		tập và thảo luận trên E-learning - Tham gia làm việc nhóm
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
12	Chương 3: Tâm lý du khách 3.4. Một số đặc điểm tâm lý của các nhóm du khách 3.4.1. Nhóm du khách theo lứa tuổi	[5.1] [5.2] [5.3] [5.4] [5.5]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học hướng dẫn **trên Zoom**	Tiết 1 – 3 tuần 12	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning **- Tham gia tiết học online trên Zoom** **- Thuyết trình nhóm**
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
13	Chương 3: Tâm lý du khách 3.4. Một số đặc điểm tâm lý của các nhóm du khách 3.4.2. Nhóm du khách theo đặc điểm quốc gia	[5.1] [5.2] [5.3] [5.4] [5.5]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học	Tiết 1 – 3 tuần 13	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning - Tham gia làm việc nhóm
				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	
14	Chương 3: Tâm lý du khách 3.4. Một số đặc điểm tâm lý của các nhóm du khách 3.4.2. Nhóm du khách theo đặc điểm quốc gia (tiếp theo)	[5.1] [5.2] [5.3] [5.4] [5.5]	3	Tóm tắt bài học, giải thích những nội dung chính của bài học, gợi mở ý tưởng cho bài học hướng dẫn **trên Zoom**	Tiết 1 – 3 tuần 14	Đọc tài liệu - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning **- Tham gia tiết học online**

				Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	**trên Zoom** **- Thuyết trình nhóm**
15	Ôn tập	[5.1] [5.2] [5.3] [5.4] [5.5]	3	Tóm tắt môn học, giải thích những nội dung chính của môn học, gợi mở ý tưởng cho môn học và liên kết với những môn học khác hướng dẫn **trên Zoom**	Tiết 1 – 3 tuần 15	Đọc tài liệu - **Tham gia tiết học online trên Zoom** - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Trần Thị Thanh Trà	Tập bài giảng Tâm lý và Giao tiếp ứng xử trong du lịch				x	
2	Thái Trí Dũng	Kỹ năng giao tiếp và thương lượng trong kinh doanh	1994	Thống kê	Thư viện		x
3	Chu Văn Đức	Giáo trình Kỹ năng Giao tiếp	2000	Hà Nội	Thư viện		x
4	Huỳnh Văn Sơn	Tâm lý giao tiếp	2012	ĐH Sư Phạm Tp.HCM	Thư viện	x	
5	Allan & Barbara Pease	Cuốn sách hoàn hảo về ngôn ngữ cơ thể	2009	Tổng Hợp Tp.HCm	Thư viện	x	
6	Nguyễn Hữu Thụ	Tâm lý học du lịch	2009	ĐHQG Hà Nội	Thư viện		x
7	Trần Thị Thanh Trà	Tâm lý học đại cương	2015	ĐHGQ Tp. HCM	Thư viện	x	
8	Trần Thị Thanh Trà	Tập bài giảng Khoa học giao tiếp	2016	ĐH Mở Tp.HCM	Thư viện		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên phải đọc các tài liệu được cung cấp trên elearning và ưu tiên tìm thêm các tài liệu 1, 2, 5, 7 để đọc.
- Tải slide bài giảng cung cấp trên E-learning.
- Tham gia đầy đủ các buổi học online trên Zoom theo đề cương
- Làm và nộp bài tập về nhà hàng tuần trên E-learning.
- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning và ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Tham gia học trực tuyến trên Zoom theo lịch do GV quy định

9. Đánh giá kết quả học tập:

TT	Điểm đánh giá	Trọng số (%)
1	Bài tập, thảo luận	30 %
2	Thuyết trình nhóm	
3	Điểm chuyên cần/thái độ	10 %
4	Thi kết thúc học phần: - Hình thức thi: Nộp bài tiểu luận cá nhân	60 %

TRƯỞNG KHOA/VIỆN	GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
Lê Chí Công	*Trần Thị Thanh Trà*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: Du lịch
Bộ môn: Quản trị DVDL&LH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: NGHIỆP VỤ HƯỚNG DẪN
- Tiếng Anh: **PROFESSIONAL SKILLS FOR TOUR GUIDE**

Mã học phần:TOM328 Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Địa lý Du lịch, Tâm lý du khách và giao tiếp ứng xử trong du lịch

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Ninh Thị Kim Anh Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Điện thoại: 0979888929 Email: kimanh@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cũng như quy trình tổ chức hướng dẫn khách du lịch theo hình thức tổ chức chuyến đi, phương pháp hướng dẫn tuyến, phương pháp hướng dẫn tham quan theo chuyên đề, phương pháp trả lời câu hỏi, đối thoại với khách, phương pháp xử lý tình huống, phong cách hướng dẫn, động tác, cử chỉ, ngôn ngữ, nghệ thuật diễn đạt…và một số kỹ năng cần thiết khác của Hướng dẫn viên.

4. Mục tiêu học phần:

Giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về hoạt động hướng dẫn, nghề hướng dẫn và hướng dẫn viên du lịch; Có kiến thức tổng quát về những công việc cần làm trong quá trình thực hiện một chương trình du lịch với vai trò là một người hướng dẫn; Giúp sinh viên hiểu được nội dung công việc chuẩn bị howngs dẫn tham quan, từ đó có thể tổ chức tốt công tác hướng dẫn tham quan với nhiều hình thức khác nhau; Giúp sinh viên hiểu được những yêu

cầu và cách thức xây dựng một bài thuyết minh; Biết những kỹ thuật thuyết minh; Hiểu được những yêu cầu chung khi xử lý những tình huống trong hoạt động du lịch, vận dụng vào việc giải quyết những tình huống cụ thể. Giúp sinh viên có kiến thức cũng như hiểu được một số kỹ năng cần thiết để tạo nên sự thành công của nghề hướng dẫn.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Hiểu và trình bày tổng quát về hoạt động hướng dẫn, nghề hướng dẫn và hướng dẫn viên du lịch

b) Hiểu và trình bày được yêu cầu cần có của Hướng dẫn viên về các mặt kiến thức: các kiến thức cơ bản về địa lý, cảnh quan, văn hóa của đất nước, kiến thức về kỹ năng nghiệp vụ. Đồng thời nắm được những yêu cầu về phẩm chất, đức tính của người hướng dẫn.

c) Hiểu và trình bày được những công việc cần làm trong quá trình thực hiện một chương trình du lịch với vai trò là một người hướng dẫn.

d) Hiểu và trình bày được khái niệm về tham quan cũng như các yếu tố cấu thành cơ bản của hoạt động tham quan.

e) Hiểu và trình bày được nội dung công việc chuẩn bị hướng dẫn tham quan, từ đó có thể tổ chức tốt công tác hướng dẫn tham quan với nhiều hình thức khác nhau.

f) Hiểu và trình bày được những yêu cầu và cách thức xây dựng một bài thuyết minh. Hiểu và trình bày được những lưu ý trong kỹ thuật thuyết minh tránh được một số lỗi trong quá trình thuyết minh.

g) Hiểu và trình bày được những yêu cầu chung khi xử lý những tình huống trong hoạt động du lịch, vận dụng vào việc giải quyết những tình huống cụ thể.

h) Hiểu và trình bày được một số kỹ năng cần thiết để tạo nên sự thành công của nghề hướng dẫn (Kỹ năng hoạt náo, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử…)

6. Nội dung:

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy - học	Kế hoạch dạy - học	Chuẩn bị của người học
1 1.1 1.2 1.3 1.4 1.5	**Khái quát hoạt động hướng dẫn viên du lịch** Khái niệm hoạt động hướng dẫn du lịch Những hoạt động cụ thể của công tác hướng dẫn du lịch Ý nghĩa của hoạt động hướng dẫn du lịch Những yếu tố khách quan tác động đến hoạt động hướng dẫn du lịch Nghề hướng dẫn du lịch	a,b,c	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 1/ tuần 1 - Tiết 1/tuần 2 - Tiết 1/tuần 3	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
2 2.1 2.2 2.3 2.4	**Những phẩm chất và năng lực cần có của HDV** Khái niệm và phân loại hướng dẫn viên du lịch Vai trò và nhiệm vụ của hướng dẫn viên du lịch Những điều kiện cần có của người hướng dẫn viên Quy chế hướng dẫn viên du lịch	a, b	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 1/ tuần 4 và tiết 1/ tuần 5. - Tiết 1/tuần 6	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
3 3.1 3.2	**Nghiệp vụ hướng dẫn** Chức năng, nhiệm vụ của bộ phận hướng dẫn. Quy trình hoạt động hướng dẫn du lịch của hướng dẫn viên	c, d, e, f	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 1/ tuần 7 và tiết 1/tuần 8 - Tiết 1/ tuần 9	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
4. 4.1 4.2	**Tham quan du lịch và phương pháp hướng dẫn tham quan** Các hoạt động tổ chức Hoạt động hướng dẫn tham quan	c, d, e, f	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập,	- Tiết 1/ tuần 10 và tiết 1/	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy - học	Kế hoạch dạy - học	Chuẩn bị của người học
				thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	tuần 11 - Tiết 1/tuần 12	- Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
5. 5.1 5.2 5.3	**Xử lý các tình huống trong hoạt động hướng dẫn du lịch** Nguyên tắc xử lý các tình huống Các yêu cầu chung trong xử lý tình huống Một số tình huống thường gặp	g, h	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 1/ tuần 13 và tiết 1/ tuần 14. - Tiết 1/tuần 15	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Đinh Trung Kiên	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	2001	ĐHQGHN	Thư viện		x
2	Ninh Thị Kim Anh	Bài giảng ppt Nghiệp vụ hướng dẫn	2020	ĐHNT	E-learning	X	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần: *(5)*

- Thực hiện những yêu cầu của giảng viên trong quá trình học.
- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning và ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Tham gia học trực tuyến trên Zoom theo lịch do GV quy định.

3. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến): Chú trọng đến đánh giá quá trình gồm: Đánh giá nhóm làm việc, đánh giá nỗ lực cá nhân, kiểm tra đọc tài liệu tại nhà

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra trên E-Learning*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	3	Tự luận	Khái quát hoạt động hướng dẫn viên du lịch	a, b, c, d
2	6	Tự luận	Khái quát hoạt động hướng dẫn viên du lịch	a, b, c, d
3	9	Trắc nghiệm	Khái quát hoạt động hướng dẫn viên du lịch	a, b, c, d
4	12	Tự luận	Những phẩm chất và NL cần có của HDV	a, b, c, d
5	15	Tự luận	Những phẩm chất và NL cần có của HDV	a, b, c, d
6	18	Trắc nghiệm	Những phẩm chất và NL cần có của HDV	a, b, c, d
7	21	Tự luận	Nghiệp vụ hướng dẫn	C, d, e, f
8	24	Tự luận	Nghiệp vụ hướng dẫn	C, d, e, f
9	27	Trắc nghiệm	Nghiệp vụ hướng dẫn	C, d, e, f
10	30	Tự luận	Tham quan DL và PPhướng dẫn tham quan	C, d, e, f
11	33	Tự luận	Tham quan DL và PPhướng dẫn tham quan	C, d, e, f
12	36	Trắc nghiệm	Tham quan DL và PPhướng dẫn tham quan	C, d, e, f
13	39	Tự luận	Xử lý các tình huống trong hoạt động hướng dẫn du lịch	G, h
14	42	Tự luận	Xử lý các tình huống trong hoạt động hướng dẫn du lịch	G, h
15	45	Trắc nghiệm	Xử lý các tình huống trong hoạt động hướng dẫn du lịch	G, h

9.2. Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Các lần kiểm tra	a,b,c,d,e,f,g,h	10
2	Bài tập cá nhân, tình huống	a,b,c,d,e,f,g,h	20
4	Chuyên cần/thái độ	a,b,c,d,e,f,g,h	20
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Vấn đáp - Đề mở: Đề đóng:	a,b,c,d,e,f,g,h	50

TRƯỞNG KHOA

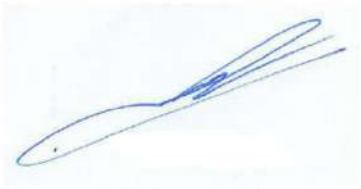

Lê Chí Công

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: Du lịch
Bộ môn: Quản trị DVDL&LH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ SỰ KIỆN VÀ HỘI NGHỊ**
- Tiếng Anh: **CONVENTION AND EVENT MANAGEMENT**

Mã học phần: Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Đại cương Quản trị Doanh nghiệp Du lịch;

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Ninh Thị Kim Anh Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Điện thoại: 0979888929 Email: kimanh@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về việc tổ chức một sự kiện hay hội nghị, tầm quan trọng của các vai trò trong việc tổ chức sự kiện; nghiên cứu thiết kế một sự kiện - hội nghị một cách sáng tạo và gây ấn tượng cho người tham gia và nhà đầu tư, hiểu các vấn đề pháp lý liên quan đến xin phép tổ chức sự kiện và quản lý các rủi ro có thể xảy ra trong sự kiện.

3. Mục tiêu học phần:

Giúp sinh viên hiểu được sự kiện, các loại hình sự kiện, có đủ kiến thức và kỹ năng trong việc hình thành ý tưởng, lên kế hoạch tổ chức sự kiện, đàm phán ký kết hợp đồng, quản lý tổ chức vận hành sự kiện đáp ứng nhu cầu công việc của doanh nghiệp.

4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Hiểu và trình bày được ý nghĩa của tổ chức sự kiện, các hoạt động tác nghiệp cơ bản của sự kiện, các thành phần tham gia trong sự kiện.

b) Phân tích được đặc điểm của hoạt động tổ chức sự kiện.

c) Mô tả sơ lược về thị trường tổ chức sự kiện ở Việt Nam

d) Phân biệt được các loại hình sự kiện

e) Hiểu và chứng minh được vai trò, tác động của sự kiện tới các thành phần tham gia sự kiện và đời sống xã hội

f) Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng tới tổ chức sự kiện.

g) Hiểu và mô tả được ý nghĩa, những điểm cần lưu ý khi nghiên cứu các yếu tố có liên quan đến sự kiện.

h) Hiểu, mô tả được chủ đề của sự kiện, quá trình hình thành chủ đề sự kiện

i) Hiểu và tiến hành được việc xây dựng chương trình cho sự kiện

j) Thực hiện được việc liệt kê các loại chi phí và lập được dự toán ngân sách tổ chức các sự kiện quy mô lớn, nhỏ.

k) Lập được hợp đồng giữa nhà đầu tư sự kiện và nhà tổ chức sự kiện

l) Mô tả một được những điểm cần chú ý trong quá trình đàm phán và tiến hành ký kết hợp đồng với nhà đầu tư sự kiện

m) Hiểu và phân biệt được các loại kế hoạch trong tổ chức sự kiện

n) Hiểu và phân tích được một số yêu cầu cơ bản và quy trình chung trong lập kế hoạch tổ chức sự kiện

o) Hiểu và mô tả được hệ thống hóa các hoạt động trong sự kiện.

p) Hiểu, trình bày và vận dụng được công việc thành lập ban tổ chức sự kiện.

q) Hiểu, trình bày và vận dụng được công việc lên kế hoạch và công việc chi tiết cho một sự kiện.

r) Hiểu, trình bày và vận dụng được công việc chuẩn bị các thủ tục hành chính, các công việc liên quan đến khách mời, ký hợp đồng với nhà cung ứng, kiểm tra công việc.

s) Hiểu, trình bày được các nội dung công việc liên quan đến các nhà cung ứng

t) Hiểu, trình bày được các nội dung công việc liên quan đến tổ chức vận hành một sự kiện

v) Biết viết một báo cáo kết thúc sự kiện.

5. Nội dung:

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy - học	Kế hoạch dạy - học	Chuẩn bị của người học
1 1.1 1.2 1.3 1.4	**Tổng quan về hoạt động tổ chức sự kiện** Khái quát về hoạt động tổ chức sự kiện Các loại hình sự kiện Các yếu tố ảnh hưởng đến tổ chức sự kiện Một số ý nghĩa và tác động của tổ chức sự kiện	a,b,c, d,e,f,g	6	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 1/ tuần 1. - Tiết 1/tuần 2	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
2 2.1 2.2 2.3 2.4 2.5 2.6	**Lập kế hoạch tổ chức sự kiện** Hình thành chủ đề sự kiện Lập chương trình và kế hoạch tổng thể Khái quát lập kế hoạch TCSK Nội dung lập kế hoạch TCSK Lập dự toán ngân sách Đàm phán ký kết hợp đồng với nhà đầu tư sự kiện	H, I, j, k, l, m,n	12	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 1/ tuần 3 Tiết 1/ tuần 4. - Tiết 1/tuần 5 - Tiết 1/tuần 6	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
3 3.1 3.2 3.3 3.4 3.5 3.6 3.7 3.8 3.9 3.10	**Chuẩn bị tổ chức sự kiện** Thành lập ban tổ chức sự kiện Lập tiến độ chuẩn bị TCSK Chuẩn bị về thủ tục hành chính Chuẩn bị các công việc liên quan đến khách mời Chuẩn bị địa điểm tổ chức Chuẩn bị về nhân lực Chuẩn bị hậu cần cho sự kiện Dự tính và xử lý các sự cố trong tổ chức sự kiện Chuẩn bị các yếu tố khác cho sự kiện Chuẩn bị các yếu tố cơ bản trong quá trình diễn ra SK	o, p, q, r	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 1/ tuần 7 và tiết 1/tuần 8 - Tiết 1/ tuần 9	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning

4. 4.1 4.2 4.3 4.4 4.5 4.6 4.7	**Quản trị hậu cần tổ chức sự kiện** Khái quát về quản trị hậu cần Quy trình chung trong quản trị hậu cần Cung cấp các dịch vụ vận chuyển và đưa đón khách Cung ứng dịch vụ lưu trú Cung ứng dịch vụ ăn uống Tổ chức mạng lưới thông tin, liên lạc trong sự kiện Cung ứng các dịch vụ theo yêu cầu khách VIP, truyền thông	s,t	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 1/ tuần 10 và tiết 1/ tuần 11 - Tiết 1/tuần 12	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
5. 5.1 5.2 5.3	**Tổ chức điều hành các hoạt động của sự kiện** Tổ chức khai mạc sự kiện Điều hành diễn biến của SK Kết thúc sự kiện	v	9	- Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. - Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 1/ tuần 13 và tiết 1/ tuần 14. - Tiết 1/tuần 15	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning

6. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Lưu Văn Nghiêm	Tổ chức sự kiện	2007	ĐHKTQD	Thư viện	X	
4	Ninh Thị Kim Anh	Bài giảng ppt Quản trị sự kiện	2020	ĐHNT	E-learning	X	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Tự nghiên cứu, đọc tài liệu liên quan đến học phần.
- Triển khai làm việc nhóm thực hiện báo cáo các chủ đề liên quan.
- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning và ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Tham gia học trực tuyến trên Zoom theo lịch do GV quy định.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến): Chú trọng đến đánh giá quá trình gồm: Đánh giá nhóm làm việc, đánh giá nỗ lực cá nhân, kiểm tra đọc tài liệu tại nhà

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra trên E-Learning*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	3	Tự luận	Tổng quan về hoạt động tổ chức sự kiện	a, b, c, d
2	6	Tự luận	Tổng quan về hoạt động tổ chức sự kiện	e,f,g,h,I,k
3	9	Tự luận	Lập kế hoạch tổ chức sự kiện	e, h, j,l
4	12	Tự luận	Lập kế hoạch tổ chức sự kiện	e, f,h,m,n
5	15	Tự luận	Lập kế hoạch tổ chức sự kiện	e,h,o, n
6	18	Tự luận	Lập kế hoạch tổ chức sự kiện	e,h
7	21	Tự luận	Chuẩn bị tổ chức sự kiện	m,n,p,q,o
8	24	Tự luận	Chuẩn bị tổ chức sự kiện	m,n,p,q,o
9	27	Tự luận	Chuẩn bị tổ chức sự kiện	m,n,p,q,o
10	30	Tự luận	Quản trị hậu cần tổ chức sự kiện	m,n,p,q,o
11	33	Tự luận	Quản trị hậu cần tổ chức sự kiện	m,n,p,q,o
12	36	Tự luận	Quản trị hậu cần tổ chức sự kiện	r, s, t,u,vV
13	39	Tự luận	Tổ chức điều hành các hoạt động của SK	r, s, t, u, v
14	42	Tự luận	Tổ chức điều hành các hoạt động của SK	r, s, t, u, v
15	45	Tự luận	Tổ chức điều hành các hoạt động của SK	r, s, t, u, v

9.2. Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Các lần kiểm tra	a,b,c,d,e,f,g,i,l,m,n,o,p,q,t, u,v	10
2	Bài tập nhóm, tình huống	g,h,j,k,m,n,s,t	20
4	Chuyên cần/thái độ	a,b,c,d,e,f,g,i,l,m,n,o,p,q,t, u, v	20
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Tiểu luận - Đề mở: Đề đóng:	a,b,c,e,f,g,h,i,j,l,m,n,o,p,q,t, u, v	50

TRƯỞNG KHOA

Lê Chí Công

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: Du lịch
Bộ môn: Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: Quản lý điểm đến
- Tiếng Anh: **Destination Management**

Mã học phần: **TOM 305** Số tín chỉ: 3

Đào tạo trình độ: Đại học

2. Thông tin về giảng viên:

- Họ và tên: Nguyễn Thanh Quảng Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Điện thoại: 0974409894 Email: quangnt@ntu.edu.vn

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Bộ môn Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, sáng thứ 4.

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học những kiến thức liên quan đến quản lý điểm đến với các vấn đề liên quan trực tiếp như: lập kế hoạch, marketing và quản lý các vấn đề liên quan đến 1 điểm đến du lịch.

4. Mục tiêu:

Học phần giúp người học:

- Hiểu được về các vấn đề liên quan đến điểm đến, công tác quản lý điểm đến
- So sánh giữa lý thuyết và thực tế về việc lập kế hoạch và các công tác quản lý.
- Vận dụng các vấn đề liên quan đến Marketing điểm đến để quản bá, giới thiệu điểm đến

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Nắm bắt được các lý thuyết liên quan đến điểm đến du lịch.
b) Hiểu được quản lý điểm đến là gì.
c) Phát triển du lịch bền vững đối với điểm đến du lịch.
d) Phân tích các vấn đề liên quan đến điểm đến du lịch
e) Phân tích và vận dụng sứ mệnh, tầm nhìn của một điểm đến du lịch.
f) Xây dựng các kế hoạch để phát triển điểm đến du lịch.
g) Định vị điểm đến và công tác quản lý Marketing điểm đến.
h) Thương hiệu điểm đến và xây dựng Marketing Mix cho điểm đến.
i) Vai trò của các tổ chức quản lý nhà nước về điểm đến
k) Xây dựng cấu trúc của tổ chức quản lý điểm đến và phân tích ảnh hưởng của cộng đồng dân cư và các bên liên quan.
l) Kiểm soát chất lượng điểm đến .

6. Nội dung:

STT	*Chương / Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*		*Phương pháp dạy – học*	*Kế hoạch dạy – học online*	Chuẩn bị của người học
			LT	*TH*			
1	**An introduction to destination management**	a,b,c	6	0	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 2 tuần 1 - Tiết 2 tuần 2	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
2 2.1 2.2 2.3	**Tourism destination planning** - Destination analysis - Setting visions and goal for the destination - Developing a tourism action plan	d,e,f	12	0	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 2 tuần 3 - Tiết 2 tuần 4 - Tiết 2 tuần 5 - Tiết 2 tuần 6	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
3 3.1 3.2 3.3	**Destination marketing management** - Destination positioning - Destination branding - Destination marketing Mix	g,h	12	0	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning.	- Tiết 2 tuần 7 - Tiết 2 tuần 8 - Tiết 2 tuần 9 - Tiết 2 tuần 10	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning

4 4.1 4.2 4.3 4.4 4.5	**Organizing for destination management** - Destination governance and leadership - Design of organizational structures - Destination community and stakeholders relations - Destination partnership and strategic cooperation Conflict - management - Destination quality control - Benchmarking	i,k,l	12		Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning..	- Tiết 2 tuần 11 - Tiết 2 tuần 12 - Tiết 2 tuần 13 - Tiết 2 tuần 14	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
5.	**Examples of destination management**	a,b,c,d,e,f, g,h,i,k,l	3		Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận trên Zoom. Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập trên E-learning..	- Tiết 2 tuần 15	- Đọc tài liệu - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	**UNWTO**	**A Practical Guide to Tourism Destination Management**	2007	Madrid, World Tourism Organization.	Giảng viên	x	

2	**MORRISON A.**	**Marketing and Management Tourism Destination**	2013	Routledge	Giảng viên		x
3	**MORGAN N., PRITCHARD A. and PRIDE R.**	**Destination Branding: Creating the Unique Destination Proposition**	2007	Oxford, Butterworth-Heinemann.	Giảng Viên		x
4	**Nguyễn Thanh Quảng, Lê Chí Công**	**Bài giảng Destination Management**	2019	Lưu hành nội bộ	Giảng Viên	x	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Đi học đầy đủ. Vắng không quá 20% số tiết của học phần
- Tham gia các buổi thuyết trình do nhóm thực hiện, tham gia thực hành các hoạt động do giảng viên yêu cầu, Tham gia tour thực tế
- Có tài liệu đầy đủ

9. Đánh giá kết quả học tập:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Điểm các lần kiểm tra giữa kỳ	a,b,c,d,e,f	20
2	Điểm làm việc nhóm	a,b,c,d,e,f,g,h,i,kl	20
3	Chuyên cần/thái độ	a,b,c,d,e,f,g,h,i,kl	10
4	Thi kết thúc học phần	a,b,c,d,e,f,g,h,i,kl	50

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Ths. Nguyễn Thanh Quảng

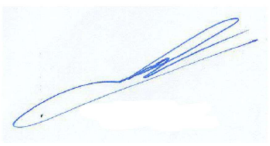

PGS.TS Lê Chí Công

TRƯỞNG KHOA

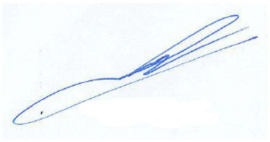

PGS.TS Lê Chí Công

TRƯỞNG BỘ MÔN

Th.S Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Du lịch

Bộ môn: Quản trị khách sạn và nhà hàng

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: *(1)*

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC TRONG DOANH NGHIỆP DU LỊCH**
- Tiếng Anh: **STRATEGY MANAGEMENT FOR TOURISM ENTERPRISES**

Mã học phần: (2) TOM 396

Số tín chỉ: (3) 3TC

Đào tạo trình độ: (4) Đại học

Học phần tiên quyết: (5) Đại cương quản trị doanh nghiệp du lịch; Kinh tế du lịch

2. Thông tin về GV: (6)

Họ và tên: Lê Chí Công Chức danh, học vị: PGS.TS

Điện thoại: 0983128380 Email: lechicongntu@yahoo.com

Địa chỉ NTU E-learning: https://meet.google.com/kyb-vbdy-ydi

Địa chỉ Google Meet: meet.google.com/obo-czbb-ink

Địa điểm tiếp SV: Văn phòng Khoa Du lịch, tầng 6 tòa nhà đa năng

3. Mô tả học phần: *(7)* Học phần cập nhật những kiến thức mới về quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 như: phân tích tầm nhìn, sứ mạng, phương thức để tạo ra lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp du lịch, phân tích để xác lập lại thị trường, kỹ năng tư duy hiển thị, sử dụng công cụ xây dựng, triển khai và kiểm soát chiến lược trong thực tế.

4. Mục tiêu: *(8)* Mục tiêu của học phần nhằm cung cấp những kiến thức, kỹ năng thực hành trong việc hoạch định, triển khai, và kiểm soát chiến lược trong doanh nghiệp du lịch, góp phần nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành của người học thông qua các kỹ thuật động não tập thể (Brainstorming) và rèn luyện các kỹ năng quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch.

5. Chuẩn đầu ra (CLOs): Sau khi học xong học phần, người học có thể: *(9)*

a) Hiểu được bối cảnh kinh doanh ngày nay, vấn đề quản trị chiến lược của doanh nghiệp du lịch.

b) Hiểu được các quan điểm khác nhau về chiến lược, quản trị chiến lược trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

c) Hiểu tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu và các phương pháp giúp phân tích để xác lập lại thị trường chiến lược cho doanh nghiệp du lịch.

d) Phân tích được điểm mạnh, điểm yếu, năng lực cạnh tranh, cơ hội và thách thức của doanh nghiệp du lịch trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.

e) Phân tích được các chiến lược cụ thể cho doanh nghiệp du lịch; vận dụng được công cụ đề xuất, lựa chọn chiến lược cho doanh nghiệp du lịch.

f) Vận dụng được công cụ triển khai chiến lược cho doanh nghiệp du lịch.

6. Đánh giá kết quả học tập: *(10)*

TT.	Hoạt động đánh giá	Hình thức/công cụ đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số (%)
1	Đánh giá quá trình	Thảo luận, thuyết trình, câu hỏi tại lớp	a, b,c	20
2	Thi giữa kỳ	Bài kiểm tra/Thuyết trình	d	30
3	Thi cuối kỳ	Vấn đáp, trắc nghiệm/Tự luận	a,b,c,d, e, f	50

7. Tài liệu dạy học: *(11)*

TT.	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Lê Chí Công	Bài giảng Quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch	2021	Trường Đại học Nha Trang	Thư viện	x	
2	Fevzi Okumus Levent Altinay Prakash Chathoth	Strategic Management for Hospitality and Tourism	2010	Elsevier	Giảng viên		x
3	Nigel Evans	Strategic Management for Tourism, Hospitality and Event	2015	Routledge	Giảng viên		x
4	Fred R. David	Strategic management - Concepts and cases	2013	Mc Graw-Hill.	Thư viện		x
5	Chan Kim-Renee Mauborgne	Blue Ocean Strategy	2007	Harvard Business Review	Thư viện		x

8. Kế hoạch dạy học: *(12) GV phương án 2, cụ thể như sau:*

Chủ đề 1: Chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp du lịch trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 (10 tiết)

TT.	Chủ đề 1	Nhằm đạt CLOs	Số tiết	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
Lý thuyết					
1	Giới thiệu bối cảnh kinh doanh ngày nay và những vấn đề quản trị chiến lược của doanh nghiệp du lịch	a	1	Thuyết giảng	Nghiên cứu bài trước ở nhà, trả lời câu hỏi giảng viên tại lớp
2	Khái niệm chiến lược, quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch	b	1	Thuyết giảng	Nghiên cứu bài trước ở nhà, trả lời câu hỏi giảng viên tại lớp
3	Nội dung quản trị chiến lược trong doanh nghiệp du lịch	b	1	Thuyết giảng	Nghiên cứu bài trước ở nhà, trả lời câu hỏi giảng viên tại lớp
4	Quy trình quản trị chiến lược của doanh nghiệp du lịch	b	2	Thuyết giảng	Nghiên cứu bài trước ở nhà, trả lời câu hỏi giảng viên tại lớp
5	Sứ mạng, tầm nhìn, triết lý và mục tiêu của doanh nghiệp du lịch	b	2	Thuyết giảng	Nghiên cứu bài trước ở nhà, trả lời câu hỏi giảng viên tại lớp
Thực hành (sinh viên thực hành cho doanh nghiệp cụ thể, báo cáo thi giữa kỳ và cuối kỳ)					
1.	Đánh giá sứ mạng, tầm nhìn, triết lý, mục tiêu chiến lược của công ty	c	3	Tư vấn cho sinh viên	Chuẩn bị ở nhà, báo cáo và thi giữa kỳ

Chủ đề 2: Phân tích môi trường chiến lược cho doanh nghiệp du lịch (13 tiết)

TT.	Chủ đề 2	Nhằm đạt CLOs	Số tiết	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
Lý thuyết					
1	Khái niệm về môi trường bên ngoài, bên trong của doanh nghiệp du lịch	d	1	Thuyết giảng	Nghiên cứu bài trước ở nhà, trả lời câu hỏi giảng viên tại lớp
2	Các yếu tố cấu thành môi trường bên ngoài, bên trong của doanh nghiệp	d	1	Thuyết giảng, thảo luận	Chuẩn bị thảo luận nhóm
3	Phương pháp ma trận EFE và IFE cho đánh giá môi trường bên ngoài và bên trong của doanh nghiệp du lịch	d	2	Thuyết giảng, thảo luận	Chuẩn bị thảo luận nhóm

4	Phân tích năng lực và lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp du lịch	d	2	Thuyết giảng, thảo luận	Chuẩn bị thảo luận nhóm
5	Phân tích công cụ SWOT	d	2	Thuyết giảng, thảo luận	Chuẩn bị thảo luận nhóm
Thực hành (sinh viên thực hành cho doanh nghiệp cụ thể, báo cáo thi giữa kỳ và cuối kỳ)					
1.	Thực hành phân tích IFE	d	2	Tư vấn cho sinh viên	Chuẩn bị ở nhà, báo cáo và thi giữa kỳ
2.	Thực hành phân tích EFE	d	2	Tư vấn cho sinh viên	Chuẩn bị ở nhà, báo cáo và thi giữa kỳ
3.	Thực hành phân tích SWOT	d	1	Tư vấn cho sinh viên	Chuẩn bị ở nhà, báo cáo và thi giữa kỳ

Chủ đề 3: Phân tích và lựa chọn chiến lược cho doanh nghiệp du lịch (17 tiết)

TT.	Chủ đề 2	Nhằm đạt CLOs	Số tiết	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
Lý thuyết					
1	Chiến lược cấp công ty du lịch	e	3	Thuyết giảng, thảo luận	Chuẩn bị thảo luận nhóm
2	Chiến lược cấp cơ sở kinh doanh trong doanh nghiệp du lịch	e	3	Thuyết giảng, thảo luận	Chuẩn bị thảo luận nhóm
3	Chiến lược cấp chức năng trong doanh nghiệp du lịch	e	3	Thuyết giảng, thảo luận	Chuẩn bị thảo luận nhóm
4	Các công cụ đề xuất và lựa chọn chiến lược cho doanh nghiệp du lịch	f	4	Thuyết giảng, thảo luận	Chuẩn bị thảo luận nhóm
Thực hành (sinh viên thực hành cho doanh nghiệp cụ thể, báo cáo thi giữa kỳ và cuối kỳ)					
1.	Thực hành tình huống A	e	2	Tư vấn cho sinh viên	Chuẩn bị ở nhà, báo cáo và thi cuối kỳ
2.	Thực hành tình huống B	f	2	Tư vấn cho sinh viên	Chuẩn bị ở nhà, báo cáo và thi cuối kỳ

Chủ đề 4: Triển khai thực hiện chiến lược cho doanh nghiệp du lịch (05 tiết)

TT.	Chủ đề 2	Nhằm đạt CLOs	Số tiết	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
Lý thuyết					
1	Tổ chức thực hiện chiến lược cho doanh nghiệp du lịch	f	3	Thuyết giảng	Nghiên cứu bài trước ở nhà, trả lời câu hỏi giảng viên tại lớp
2	Kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh chiến lược cho doanh nghiệp du lịch	f	2	Thuyết giảng	Nghiên cứu bài trước ở nhà, trả lời câu hỏi giảng viên tại lớp

9. Yêu cầu đối với người học: *(13)*

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần trên hệ thống NTU E-learning lớp học phần;
- Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần và hướng dẫn của GV giảng dạy học phần;

Ngày cập nhật: 06/09/2021

GIẢNG VIÊN	CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN
Lê Chí Công	Lê Chí Công

TRƯỞNG BỘ MÔN

Lê Trần Phúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Kinh tế

Bộ môn: Quản trị Du lịch

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **TUYẾN ĐIỂM DU LỊCH VIỆT NAM**

- Tiếng Việt: **TUYẾN ĐIỂM DU LỊCH VIỆT NAM**
- Tiếng Anh: **VIETNAM TOURISM DESTINATION**

Mã học phần: Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Kinh tế du lịch, Địa lý du lịch, Tâm lý du khách và phương pháp hướng dẫn du lịch.

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: HUỲNH CÁT DUYÊN Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Điện thoại: 0905 573 660 Email: duyenhc@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho sinh viên ngành quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành những kiến thức và kỹ năng về các điểm đến như địa lý, lịch sử, phong tục, các đặc điểm và các điểm tham quan cộng đồng dân cư địa phương, khí hậu và tính mùa vụ ảnh hưởng đến thời gian tham quan, các sự kiện đặc biệt như lễ hội, phương tiện dành cho du khách, những vấn đề liên quan đến an toàn và sức khỏe, những cảnh báo về du lịch.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng để nhận biết các tuyến điểm du lịch, các điểm tham quan tại từng điểm đến, từng vùng du lịch, các sản phẩm du lịch đặc trưng của từng tuyến và từng vùng du lịch; từ đó có khả năng vận dụng thiết kế các tuyến du lịch phù hợp và hấp dẫn.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

a) Nhận biết được vị trí địa lý, đặc điểm địa hình, khí hậu của Việt Nam

b) Phân tích được những điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển du lịch

c) Nhận biết được những điểm đến du lịch

d) Phân biệt được tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn

e) Đánh giá được điểm đến du lịch tự nhiên và nhân văn

f) Nhận biết được cách khai thác và bảo vệ tài nguyên du lịch

g) Phân tích được đặc điểm kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch của Việt Nam

h) Nhận biết được vị trí địa lý, địa hình, điều kiện tự nhiên, nhân văn của từng vùng du lịch

i) Phân tích được tài nguyên du lịch của từng vùng du lịch

j) Nhận biết được đặc điểm cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch của từng vùng du lịch

k) Phân biệt được các điểm tham quan của từng điểm đến trong vùng

l) Nhận biết được những địa bàn hoạt động du lịch chủ yếu trong từng vùng du lịch

m) Nhận biết được các tuyến du lịch đặc trưng của từng vùng du lịch

n) Vận dụng xây dựng và thuyết minh các tuyến du lịch đặc trưng của từng vùng du lịch

6. Kế hoạch dạy học:

6.1 Lý thuyết:

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2 1.3 1.4 1.5	Điều kiện tự nhiên, tài nguyên du lịch và kết cấu hạ tầng của Việt Nam Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên Tài nguyên du lịch tự nhiên Tài nguyên du lịch nhân văn Kết cấu hạ tầng	a, b, c d, e, f d, e, f g	3	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Quyển (1)/ Chương 1/ trang 5 - Quyển (2)/ Chương 1, 2, 3 – Phần 1/ trang 11, 30, 94 - Quyển (3)/ Phần Khái quát chung/ trang 7
2 2.1 2.2 2.3	Tuyến, điểm du lịch của vùng du lịch Trung du và miền núi phía Bắc Khái quát về vùng du lịch Các loại hình du lịch đặc trưng và địa bàn hoạt động du lịch chủ yếu của vùng Các tuyến du lịch đang phát triển trong vùng	h, i, j k, l m, n	2	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Quyển (1)/ Chương 2/ trang 35 - Quyển (2)/ Chương 1 – Phần 2/ trang 136 - Quyển (3)/ Phần Miền Bắc/ trang 81
3 3.1 3.2 3.3	Tuyến, điểm du lịch của vùng du lịch Đồng bằng sông Hồng và Duyên hải Đông bắc Khái quát về vùng du lịch Các loại hình du lịch đặc trưng và địa bàn hoạt động du lịch chủ yếu của vùng Các tuyến du lịch đang phát triển trong vùng	h, i, j k, l m, n	2	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Quyển (1)/ Chương 2/ trang 35 - Quyển (2)/ Chương 1 – Phần 2/ trang 136 - Quyển (3)/ Phần Miền Bắc/ trang 81

4 4.1 4.2 4.3	Tuyến, điểm du lịch của vùng du lịch Bắc Trung Bộ Khái quát về vùng du lịch Bắc Trung Bộ Các loại hình du lịch đặc trưng và địa bàn hoạt động du lịch chủ yếu của vùng Các tuyến du lịch đang phát triển trong vùng	h, i, j k, l m, n	2	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Quyển (1)/ Chương 3/ trang 254 - Quyển (2)/ Chương 2 – Phần 2/ trang 184 - Quyển (3)/ Phần Miền Trung/ trang 277
5 5.1 5.2 5.3	Tuyến, điểm du lịch của vùng du lịch Duyên hải Nam trung bộ Khái quát về vùng du lịch Các loại hình du lịch đặc trưng và địa bàn hoạt động du lịch chủ yếu của vùng Các tuyến du lịch đang phát triển trong vùng	h, i, j k, l m, n	2	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Quyển (1)/ Chương 4/ trang 337 - Quyển (2)/ Chương 3 – Phần 2/ trang 212 - Quyển (3)/ Phần Miền Trung, Miền Nam/ trang 277, 401
6 6.1 6.2 6.3	Tuyến, điểm du lịch của vùng du lịch Tây Nguyên Khái quát về vùng du lịch Các loại hình du lịch đặc trưng và địa bàn hoạt động du lịch chủ yếu của vùng Các tuyến du lịch đang phát triển trong vùng	h, i, j k, l m, n	2	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Quyển (1)/ Chương 4/ trang 337 - Quyển (2)/ Chương 3 – Phần 2/ trang 212 - Quyển (3)/ Phần Miền Trung, Miền Nam/ trang 277, 401
7 7.1 7.2 7.3	Tuyến, điểm du lịch của vùng du lịch Đông Nam bộ Khái quát về vùng du lịch Các loại hình du lịch đặc trưng và địa bàn hoạt động du lịch chủ yếu của vùng Các tuyến du lịch đang phát triển trong vùng	h, i, j k, l m, n	2	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Quyển (1)/ Chương 4/ trang 337 - Quyển (2)/ Chương 3 – Phần 2/ trang 212 - Quyển (3)/ Phần Miền Trung, Miền Nam/ trang 277, 401
8 8.1 8.2	Tuyến, điểm du lịch của vùng du lịch Tây Nam bộ Khái quát về vùng du lịch Các loại hình du lịch đặc trưng và địa bàn hoạt động du lịch chủ yếu của vùng	h, i, j k, l	2	Thuyết giảng Thảo luận	- Quyển (1)/ Chương 4/ trang 337 - Quyển (2)/ Chương 3 – Phần 2/ trang 212

8.3	Các tuyến du lịch đang phát triển trong vùng	m, n		nhóm	- Quyển (3)/ Phần Miền Trung, Miền Nam/ trang 277, 401

6.2 Thực hành:

STT	*Bài/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1	Một số tuyến du lịch đang phát triển trong vùng du lịch Bắc Bộ	k, l, m, n	8	Semina SV	- Chuẩn bị bài thuyết trình theo sự phân công của nhóm
1.1	Tiểu vùng du lịch trung tâm				
1.2	Vùng du lịch đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc				
1.3	Trung du miền núi phía Bắc: + Tiểu vùng du lịch miền núi Đông Bắc + Tiểu vùng du lịch miền núi Tây Bắc				
2	Một số tuyến du lịch chính trong vùng và liên vùng của vùng du lịch Bắc Trung Bộ	k, l, m, n	4	Semina SV	- Chuẩn bị bài thuyết trình theo sự phân công của nhóm
2.1	Tiểu vùng du lịch phía Bắc				
2.2	Tiểu vùng du lịch phía Nam				
3	Một số tuyến du lịch chủ yếu của vùng du lịch Nam Trung Bộ và Nam Bộ	k, l, m, n		Semina SV	- Chuẩn bị bài thuyết trình theo sự phân công của nhóm
3.1	Vùng du lịch Duyên hải Nam Trung Bộ		4		
3.2	Vùng du lịch Tây Nguyên		4		
3.3	Vùng du lịch Đông Nam Bộ		4		
3.4	Vùng du lịch Tây Nam Bộ		4		
4	Đi thực tế tour	m, n		Tìm hiểu thực tế	- Chuẩn bị bài thuyết trình theo sự phân công của nhóm

7. Tài liệu dạy và học:

TT	**Tên tác giả**	**Tên tài liệu**	**Năm XB**	**Nhà XB**	**Địa chỉ khai thác tài liệu**	**Mục đích sử dụng**	
						Học	**Tham**

							khảo
1	Bùi Thị Hải Yến	Tuyến điểm du lịch Việt Nam	2012	Giáo dục Việt Nam	Thư viện	x	
2	TS. Nguyễn Minh Tuệ	Địa lý du lịch Việt Nam	2010	Giáo dục Việt Nam	Thư viện	x	
3	Nhóm Trí Thức Việt	Non nước Việt Nam 63 tỉnh thành	2013	Thời đại	GV	x	
4	Vũ Thế Bình	Non nước Việt Nam: Sách hướng dẫn du lịch	2012	Lao động - Xã hội	Thư viện		x
5	Bùi Thị Hải Yến	Quy hoạch du lịch	2009	Giáo dục	Thư viện		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên có mặt trên lớp tối thiểu 80% thời gian.
- Sinh viên phải tham gia đầy đủ mọi hoạt động và công bằng so với các thành viên khác trong nhóm.
- Tất cả các thành viên của nhóm phải có mặt và cùng tham gia thuyết trình, giải thích, tranh luận khi trình bày bài thảo luận theo nhóm.
- Nộp báo cáo thảo luận và trình bày bài thảo luận theo trình tự ngẫu nhiên.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1.	16	Thuyết trình	Một số tuyến du lịch đang phát triển trong vùng du lịch Bắc Bộ	k, l, m, n
2.	24	Thuyết trình	Một số tuyến du lịch chính trong vùng và liên vùng của vùng du lịch Bắc Trung Bộ	k, l, m, n
3.	32	Thuyết trình	Một số tuyến du lịch chủ yếu của vùng du lịch Nam Trung Bộ và Nam Bộ	k, l, m, n
4.	45	Đi thực tế	Thuyết trình tuyến đường đi và điểm tham quan	m, n

9.2 Thang điểm học phần:

TT	**Các chỉ tiêu đánh giá**	**Nhằm đạt KQHT**	**Trọng số (%)**
1	Tham gia học trên lớp: *tham gia học đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận, sửa bài tập…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n	10
2	Tự nghiên cứu: *hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần, bài tập nhóm/tháng/học kỳ…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n	10
3	Hoạt động nhóm	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n	10
4	Kiểm tra giữa kỳ	a,b,c,d,e,g,h,i,j,k,l,m	10
5	Kiểm tra đánh giá cuối kỳ	a,b,c,d,e,g,h,i,j,k,l,m	10

6	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Trắc nghiệm + Tự luận - Đề mở: Đề đóng: **X**	a,b,c,d,e,g,h,i,j,k,l,m	50

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

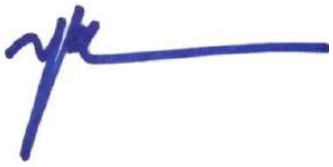

ThS. Đoàn Nguyễn Khánh Trân

Th.S Huỳnh Cát Duyên

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Lê Chí Công

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Du lịch

Bộ môn: Quản trị DV DL & LH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **THIẾT KẾ VÀ ĐIỀU HÀNH TOUR DU LỊCH**

- Tiếng Việt: **THIẾT KẾ VÀ ĐIỀU HÀNH TOUR DU LỊCH**
- Tiếng Anh: **TOUR DESIGN AND OPERATION**

Mã học phần: *(2)* Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Marketing căn bản; Các tuyến điểm du lịch; Địa lý du lịch; Quản trị kinh doanh hãng lữ hành.

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: HUỲNH CÁT DUYÊN Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Điện thoại: 0905 573 660 Email: duyenhc@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học những nội dung cơ bản về tổ chức và hoạt động của công ty du lịch; những kiến thức và kĩ năng về thiết kế và tổ chức Tour du lịch, phương pháp định giá Tour, hoạt động marketing và bán Tour du lịch, công tác tổ chức thực hiện và những công việc của một nhân viên điều hành tour.

4. Mục tiêu

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng thiết kế các tuyến du lịch phù hợp và hấp dẫn, cách thức định giá tour, xúc tiến và bán tour, nắm được những kỹ năng và cách thức tổ chức tour du lịch, thực hiện được những công việc của nhân viên điều hành tour du lịch.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Nhận biết được một chương trình du lịch, tour du lịch

b) Phân tích được những yêu cầu khi kinh doanh một chương trình du lịch

c) Nhận biết được những đặc điểm của một tour du lịch

d) Phân biệt được các loại hình tour du lịch phổ biến hiện nay

e) Nhận biết được các bước thiết kế một tour du lịch

f) Vận dụng thiết kế được một tour du lịch cụ thể

g) Phân tích được các yêu cầu trong việc thiết kế một tour du lịch

h) Xác định và phân tích được các tour du lịch hiện nay đang hấp dẫn ở Việt Nam

i) Nhận biết được các thành phần cấu thành nên giá thành của một tour du lịch

j) Nhận biết được yếu tố tác động đến giá bán của một tour du lịch

k) Nhận biết được cách thức tính giá thành, giá bán của một tour du lịch

l) Phân biệt được các phương pháp tính giá thành, giá bán của một tour du lịch

m) Nhận biết được các yêu cầu, lưu ý khi định giá tour du lịch

n) Nhận biết được các khái niệm về xúc tiến, quảng cáo tour du lịch

o) Phân tích được những yêu cầu khi quảng cáo sản phẩm là tour du lịch

p) Nhận biết được cách thức thiết kế brochure du lịch, các hình thức xuất bản và phân phối brochure

q) Vận dụng thiết kế brochure cho một tour du lịch cụ thể

r) Phân biệt được các kênh quảng cáo, kênh phân phối và các hình thức bán tour du lịch, điều kiện bán tour du lịch

s) Nhận biết được nội dung của từng công việc cụ thể của từng giai đoạn tổ chức thực hiện tour du lịch

t) Nhận biết được công việc giữ chỗ và đặt dịch vụ của một nhân viên điều hành tour

u) Nhận biết được công việc điều hành của một nhân viên điều hành tour

v) Nhận biết được khái niệm về chất lượng tour, quản lý chất lượng tour

w) Phân tích được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng tour du lịch

x) Vận dụng đo lường mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến chất lượng của một tour du lịch cụ thể

y) Nhận biết được các biện pháp bảo đảm và nâng cao chất lượng tour du lịch; các tiêu chí đánh giá chất lượng tour và các phương pháp quản lý chất lượng tour

z) Vận dụng đánh giá chất lượng một tour du lịch cụ thể thông qua bộ tiêu chí đánh giá, và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ của tour du lịch đó.

6. Kế hoạch dạy học

6.1 Lý thuyết:

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy-học*	*Kế hoạch dạy-học*	*Chuẩn bị của người học*
			LT			
1 1.1 1.2 1.3 1.4 1.5	Thiết kế tour du lịch Khái niệm tour du lịch Đặc điểm, phân loại tour du lịch Quy trình thiết kế một tour du lịch Yêu cầu của việc thiết kế tour du lịch Một số tour du lịch hấp dẫn ở Việt Nam	a, b c, d e, f g h	5	- Tổng hợp bài giảng, giao đề tài thảo luận, thảo luận và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tiết 8,9/Thứ 5/Tuần 1 - Tiết 6/Thứ 3/Tuần 2 - Tiết 8,9/Thứ 5/Tuần 2	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị, thảo luận nhóm các nội dung được giao - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom

				Giao tài liệu, đề tài thảo luận, trao đổi **trên E-learning**	Thường xuyên	- Làm bài và nộp bài trên E-learning
2 2.1 2.2 2.3	Định giá tour du lịch Xác định giá thành tour du lịch Xác định giá bán tour du lịch Những điều cần lưu ý khi định giá tour du lịch	i, k, l j, k, l m	5	- Tổng hợp bài giảng, giao bài tập, thảo luận và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tiết 8,9/Thứ 5/Tuần 3 - Tiết 6/Thứ 3/Tuần 4	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị, thảo luận nhóm các nội dung được giao - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài và nộp bài trên E-learning
				Giao tài liệu, bài tập, trao đổi, nộp bài **trên E-learning**	Thường xuyên	
3 3.1 3.2 3.3 3.4 3.5 3.6	Tổ chức xúc tiến và bán tour du lịch Khái niệm về xúc tiến, quảng cáo tour du lịch Thiết kế, xuất bản và phân phối brochure Các hoạt động quảng cáo tour du lịch Lựa chọn kênh phân phối Các hình thức bán tour du lịch Các điều kiện bán tour du lịch	m, n, o p, q r r r r	4	- Tổng hợp bài giảng, giao bài tập, thảo luận và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tiết 6/Thứ 3/Tuần 5 - Tiết 8,9/Thứ 5/Tuần 5	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị, thảo luận nhóm các nội dung được giao - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài và nộp bài trên E-learning
				Giao tài liệu, bài tập, trao đổi, nộp bài **trên E-learning**	Thường xuyên	
4 4.1 4.2 4.3	Tổ chức thực hiện tour du lịch Giai đoạn thỏa thuận với khách Giai đoạn chuẩn bị thực hiện Giai đoạn tổ chức thực	s s s	4	- Tổng hợp bài giảng, giao bài tập, thảo luận và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tiết 8,9/Thứ 5/Tuần 6 - Tiết 6/Thứ 3/Tuần 7	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị, thảo luận nhóm các nội dung được giao - Tham gia

4.4	hiện Kết thúc việc thực hiện tour du lịch	s		Giao tài liệu, bài tập, trao đổi, nộp bài **trên E-learning**	Thường xuyên	đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài và nộp bài trên E-learning
5 5.1 5.2	Công việc của nhân viên điều hành tour Công việc giữ chỗ và đặt dịch vụ Công việc điều hành tour	t u	6	- Tổng hợp bài giảng, giao bài tập, thảo luận và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tiết 6/Thứ 3/Tuần 8 - Tiết 8/Thứ 5/Tuần 8	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị, thảo luận nhóm các nội dung được giao - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom - Làm bài và nộp bài trên E-learning
				Giao tài liệu, bài tập, trao đổi, nộp bài **trên E-learning**	Thường xuyên	
6 6.1 6.2 6.3 6.4 6.5	Quản lý chất lượng tour du lịch Khái niệm chất lượng tour du lịch, quản lý chất lượng tour du lịch Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng tour du lịch Các biện pháp đảm bảo và nâng cao chất lượng tour du lịch	v w, x y y, z z	4	- Tổng hợp bài giảng, giao bài tập, thảo luận và giải đáp câu hỏi **trên ZOOM**	- Tiết 6,7/Thứ 3/Tuần 9 - Tiết 8/Thứ 5/Tuần 9	- Đọc tài liệu - Chuẩn bị, thảo luận nhóm các nội dung được giao - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên

	Hệ thống các tiêu chí đánh giá chất lượng tour du lịch Phương pháp quản lý chất lượng tour du lịch			Giao tài liệu, bài tập, trao đổi, nộp bài **trên E-learning**	Thường xuyên	Zoom - Làm bài và nộp bài trên E-learning

6.2 Thực hành:

STT	*Bài/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Kế hoạch dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1	Thiết kế tour du lịch 3 ngày 2 đêm	a, b, c, d, e, f, g	3	Semina SV	Tiết 6,7/Thứ 3/Tuần 3 **trên ZOOM**	- Chuẩn bị bài thuyết trình theo sự phân công của nhóm
2	Định giá tour thiết kế	i, j, k, l, m	5	Bài tập Semina SV	Tiết 8,9/Thứ 5/Tuần 4 **trên ZOOM**	- Chuẩn bị bài thuyết trình theo sự phân công của nhóm
3	Thiết kế brochure cho tour thiết kế	p, q	2	Semina SV	Tiết 6,7/Thứ 3/Tuần 6 **trên ZOOM**	- Chuẩn bị bài thuyết trình theo sự phân công của nhóm
4	Đặt các dịch vụ trong tour thiết kế	s	3	Semina SV	Tiết 8,9/Thứ 5/Tuần 7 **trên ZOOM**	- Chuẩn bị nội dung theo sự phân công của nhóm
5	Giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện tour	t,u	3	Semina SV	Tiết 9,10/Thứ 5/Tuần 8 **trên ZOOM**	- Chuẩn bị nội dung theo sự phân công của nhóm
6	Xây dựng bảng câu hỏi đánh giá chất lượng dịch vụ tour du lịch	y,z	1	Bài tập	Tiết 9,10/Thứ 5/Tuần 9 **trên ZOOM**	- Chuẩn bị nội dung theo sự phân công của nhóm

7. Tài liệu dạy và học

TT	**Tên tác giả**	**Tên tài liệu**	**Năm XB**	**Nhà XB**	**Địa chỉ khai thác tài liệu**	**Mục đích sử dụng**	
						Học	**Tham khảo**
1	ThS Huỳnh Cát Duyên	Bài giảng Thiết kế và Điều hành Tour				x	

2	TS. Nguyễn Văn Mạnh & Ths.Phạm Hồng Chương	Giáo trình quản trị kinh doanh lữ hành	2005	Khoa học & Kỹ thuật Hà Nội	Thư viện	x	
3	ThS. Nguyễn Quốc Nam	Quản trị hãng lữ hành			Bộ môn QTDL	x	
4	Trần Ngọc Nam và Hoàng Anh	Cẩm nang nghiệp vụ tiếp thị du lịch	2009	Lao động - Xã hội	Thư viện		x
5	Philip Kotler, John T.Bowen, James C.Makens	Marketing for Tourism and Hospitality	2006	Pearson, USA	Bộ môn QTDL		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên phải đọc tài liệu bài giảng, video được cung cấp tren E-learning
- Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học online trên Zoom
- Sinh viên phải tham gia đầy đủ mọi hoạt động và công bằng so với các thành viên khác trong nhóm.
- Tất cả các thành viên của nhóm phải có mặt và cùng tham gia thuyết trình, giải thích, tranh luận khi trình bày bài thảo luận theo nhóm trên Zoom.
- Làm bài và nộp bài đầy đủ trên E-learning
- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Nhà trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning và ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.

9. Đánh giá kết quả học tập

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tuần*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1.	4	Kiểm tra trên E-learning	Chuyên đề 1, 2	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,s,t,u,v,w,x,y,z
2.	6	Kiểm tra trên E-learning	Chuyên đề 3,4	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,s,t,u,v,w,x,y,z

9.2 Thang điểm học phần:

TT	**Các chỉ tiêu đánh giá**	**Nhằm đạt KQHT**	**Trọng số (%)**
1	Tham gia lớp học trên ZOOM, E-learning: *tham gia các buổi học online, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận, sửa bài tập…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,s,t,u,v,w,x,y,z	10
2	Tự nghiên cứu: *hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần, bài tập nhóm/tháng/học kỳ…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,s,t,u,v,w,x,y,z	10
3	Hoạt động nhóm: *Chuẩn bị các bài thuyết trình,*	f,q,x,z	10

	tham gia thuyết trình online, trao đổi trên diễn đàn.		
4	Kiểm tra giữa kỳ trên E-learning	a,b,c,d,e,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,r	10
5	Kiểm tra đánh giá cuối kỳ trên E-learning	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,q,r,s,t,u,v,w,x,y,z	10
6	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Vấn đáp	a,b,c,d,e,g,h,i,j,k,l,m,n, o,p,r,s,t,u,v,w,y	50

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

NCS. Đoàn Nguyễn Khánh Trân

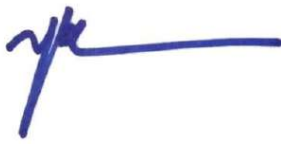

Th.S Huỳnh Cát Duyên

TRƯỞNG KHOA/VIỆN

PGS. TS. Lê Chí Công

TRƯỞNG BỘ MÔN

ThS. Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: Du lịch
Bộ môn: QTDVDL&LH

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **QUẢN TRỊ KINH DOANH HÃNG LỮ HÀNH**

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ KINH DOANH HÃNG LỮ HÀNH**
- Tiếng Anh: **TOUR OPERATION MANAGEMENT**

Mã học phần: TOM349 Số tín chỉ: 3

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Kinh tế du lịch

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: **Đoàn Nguyễn Khánh Trân** Chức danh, học hàm, học vị: Th.S

Điện thoại: 0983.775.212 Email: trandnk@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên *(nếu có)*:

Địa điểm, lịch tiếp SV: Thứ 5 hàng tuần tại Văn phòng Bộ môn QTDL (15h45-17h)

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Trang bị những kiến thức về khái niệm, vai trò của lữ hành, sản phẩm của kinh doanh lữ hành, thị trường khách của hãng lữ hành; xem xét mối quan hệ giữa các nhà cung cấp với doanh nghiệp lữ hành, cách thức đàm phán, làm việc với các đơn vị kinh doanh liên quan; những nguyên tắc xây dựng mô hình tổ chức hãng lữ hành, cách tiếp cận và phương pháp xây dựng mô hình tổ chức cho hãng lữ hành, chức năng và phạm vi trách nhiệm của một số phòng ban cơ bản trong doanh nghiệp lữ hành; tổ chức xúc tiến hỗn hợp chương trình tour và tổ chức bán chương trình tour.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng để giải thích được quan hệ giữa doanh nghiệp lữ hành và các nhà cung ứng, cách quản lý chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp lữ hành và cách tổ chức xúc tiến chương trình du lịch từ đó có khả năng vận dụng trong doanh nghiệp.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

a) Nhận biết được lịch sử hình thành và xu hướng phát triển ngành lữ hành trong thời gian tới
b) Phân biệt được các tổ chức quốc tế về lữ hành
c) Giải thích được vai trò của kinh doanh lữ hành
d) Nhận biết khái niệm và các loại hình kinh doanh trong lĩnh vực lữ hành
e) Nhận biết hệ thống sản phẩm của kinh doanh lữ hành
f) Nhận biết cơ cấu tổ chức của DNLH
g) Giải thích các nhân tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức của DNLH
h) Nhận biết các mô hình cơ cấu tổ chức tiêu biểu trong DNLH

i) Đánh giá công tác quản trị nguồn nhân lực của DNLH

j) Nhận biết, thống kê các nhà cung cấp của DNLH

k) Phân biệt được các kênh phân phối sản phẩm trong du lịch

l) Nhận biết các hình thức quan hệ giữa DNLH với nhà cung cấp

m) Phân tích mối quan hệ giữa DNLH với các nhà cung cấp

n) Phân biệt các loại chương trình du lịch của DNLH

o) Nhận biết một số chương trình du lịch tiêu biểu

p) Đánh giá hoạt động xúc tiến các chương trình du lịch của DNLH

6. Kế hoạch dạy học:

6.1 Lý thuyết: Theo cách 1

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Kế hoạch dạy, học*	*Chuẩn bị của người học*
1	Khái quát chung về kinh doanh lữ hành và doanh nghiệp lữ hành		15	Thuyết giảng, trao đổi trên Zoom Giao tài liệu, bài tập trao đổi trên zoom	Thuyết giảng Thuyết trình nhóm	Đọc Q1, tr15 – 58 Tài liệu tiếng anh - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom
1.1	Sơ lược về sự hình thành và phát triển du lịch thế giới và Việt Nam	a				
1.2	Các tổ chức quốc tế về lữ hành	b				
1.3	Vai trò của kinh doanh lữ hành	c				
1.4	Định nghĩa và phân loại kinh doanh lữ hành	d				
1.5	Hệ thống sản phẩm của kinh doanh lữ hành	e				
	Management function and behavior	a				
	Tourism impacts	a				
2	Cơ cấu tổ chức và quản trị nhân lực của doanh nghiệp lữ hành		9	Thuyết giảng, trao đổi trên Zoom Giao tài liệu, bài tập trao đổi trên zoom	Thuyết giảng Thuyết trình nhóm	Đọc Q1, tr59-116 Tài liệu tiếng anh - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom
2.1	Khái niệm cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp lữ hành	f				
2.2	Các nhân tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp lữ hành	g				
2.3	Các mô hình cơ cấu tổ chức tiêu biểu trong doanh nghiệp lữ hành	h				
2.4	Quản trị nguồn nhân lực của doanh nghiệp lữ hành	i				
	Human resources	i				
	Managing personel					

		i				
3 3.1 3.2 3.3 3.4	Quan hệ giữa nhà cung cấp với doanh nghiệp lữ hành Định nghĩa, vai trò, phân loại của các nhà cung cấp đối với doanh nghiệp lữ hành Các kênh phân phối sản phẩm trong du lịch Các hình thức quan hệ của doanh nghiệp lữ hành với nhà cung cấp Một số vấn đề trong quan hệ giữa doanh nghiệp lữ hành	 j k l m	6	Thuyết giảng, trao đổi trên Zoom Giao tài liệu, bài tập trao đổi trên zoom	Thuyết giảng Bài kiểm tra 1 trên elearning Bài nhóm: Thống kê các nhà cung cấp của DNLH	Đọc Q1, tr117 – 136 - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom
4 4.1 4.2	Xây dựng chương trình du lịch trọn gói Định nghĩa và phân loại chương trình du lịch Giới thiệu một số chương trình du lịch tiêu biểu Understand tour market Tourism products	 n o	10	Thuyết giảng, trao đổi trên Zoom Giao tài liệu, bài tập trao đổi trên zoom	Thuyết giảng Thuyết trình nhóm	Đọc Q1, tr158 – 208 Tài liệu tiếng anh - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom
5 5.1 5.2 5.3 5.4 5.5	Tổ chức xúc tiến các chương trình du lịch Khái niệm xúc tiến hỗn hợp Hoạt động quảng cáo chương trình du lịch Hoạt động tuyên truyền và quan hệ công chúng Hoạt động khuyến khích, thúc đẩy tiêu thụ, khuyến mãi và khuyến mại Hoạt động bán hàng trực tiếp Tourism planning and develop	 p p p p p	5	Thuyết giảng, trao đổi trên Zoom Giao tài liệu, bài tập trao đổi trên zoom	Thuyết giảng Thuyết trình nhóm Bài kiểm tra số 2 Bài tập lớn theo nhóm	Đọc Q1, tr209 – 230 Tài liệu tiếng anh - Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Nguyễn Văn Mạnh, Phạm Hồng	Giáo trình Quản trị kinh doanh lữ hành	2009	ĐH KTQD	Thư viện	x	

	Chương						
2	Nguyễn Quốc Nam	Quản trị hãng lữ hành	2006	ĐH Kinh tế TPHCM	Giảng viên		x
3	Michael Bottomley Renshaw	The Travel Agent	1992	The Centre for Travel and Tourism in association with Business Education Publishers Limited	Giảng viên		x
4	Đoàn Nguyễn Khánh Trân	Bài giảng Quản trị kinh doanh hang lữ hành			Thư viện	x	
5	Đoàn Nguyễn Khánh Trân	Các tài liệu tiếng anh			Giảng viên	x	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

9. Đánh giá kết quả học tập:

- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning và ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Tham gia học trực tuyến trên Zoom theo lịch do GV quy định.
- Tham gia các buổi thuyết trình do nhóm thực hiện.
- Có tài liệu đầy đủ.
- Nộp bài báo cáo nhóm theo đúng thời gian và nội dung yêu cầu.
- Nghiên cứu và tìm hiểu bộ các nội dung mà giảng viên yêu cầu.

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	1	Trắc nghiệm	Chủ đề 1,2	a,b,c,d,e,f,g,h,i
2	2	Trắc nghiệm	Chủ đề 3,4,5	j,k,l,m,n,o,p

9.2 Thang điểm học phần:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1.	Tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	5
2.	Thuyết trình nhóm	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	15

3.	Kiểm tra	a,b,c,d,e,f,g,h,i	15
4.	Bài tập lớn của nhóm	j,k,l,m,n,o,p	15
5.	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Tự luận - Đề mở: X Đề đóng:	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m	50

TRƯỞNG BỘ MÔN

Th.S Ninh Thị Kim Anh

GIẢNG VIÊN

Th.S Đoàn Nguyễn Khánh Trân

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa Du lịch
Bộ môn Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **QUẢN TRỊ HÃNG VẬN CHUYỂN**

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ HÃNG VẬN CHUYỂN**
- Tiếng Anh: **TRANSPORTATION FIRM MANAGEMENT**

Mã học phần: TOM361

Số tín chỉ: 3 (3-0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Không

2. Thông tin về GV:

Họ và tên: Đoàn Nguyễn Khánh Trân — Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Điện thoại: 0983.775.212 — Email: trandnk@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: https://elearning.ntu.edu.vn/

Địa chỉ Google Meet: https://meet.google.com/yhn-egbb-xjm

Địa điểm tiếp SV: Văn phòng BM QTDVDL&LH – Tầng 6, Tòa nhà Đa năng, Trường Đại học Nha Trang – Số 2 Nguyễn Đình Chiểu, Nha Trang, Khánh Hòa.

3. Mô tả học phần: Học phần cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng về hệ thống ngành công nghiệp vận chuyển nói chung và ngành vận chuyển du lịch nói riêng; thành lập hãng vận chuyển; cơ sở hạ tầng và vốn; phân khúc thị trường; chi phí và định giá; hoạt động bán hàng; chăm sóc khách hàng; quản lý hãng vận chuyển; quản trị nguồn nhân lực; quản trị rủi ro; hoạt động cơ bản của hãng hàng không, cruises, tàu hỏa và cho thuê xe du lịch.

4. Mục tiêu: Cung cấp các kiến thức, kỹ năng để người học có khả năng phân tích, nhận định, đánh giá hoạt động quản trị trong doanh nghiệp vận chuyển du lịch; biết được hệ thống ngành công nghiệp vận chuyển nói chung và ngành vận chuyển du lịch nói riêng, hoạt động của hãng hàng không, cruises, tàu hỏa và cho thuê xe du lịch; biết cách xây dựng ý tưởng thành lập hãng vận chuyển; có khả năng xác định và phân tích cơ sở hạ tầng, vốn, phân khúc thị trường và tính toán chi phí, định giá; phát triển kỹ năng bán hàng và chăm sóc khách hàng trong doanh nghiệp vận chuyển du lịch; nâng cao năng lực quản lý, quản trị nguồn nhân lực; quản trị rủi ro và vận hành hãng vận chuyển khi làm việc sau này.

5. Chuẩn đầu ra (CLOs): Sau khi học xong học phần, người học có thể:

a) Nhận diện các đặc điểm chung của ngành công nghiệp vận chuyển và hệ thống vận tải du lịch;

b) Vận dụng lý thuyết để xây dựng ý tưởng thành lập hãng vận chuyển;

c) Phân tích các yếu tố về cơ sở hạ tầng, vốn, phân khúc thị trường, định giá, chi phí, chăm sóc khách hàng, quản lý và điều hành, quản trị nhân lực, quản lý sự thất thoát trong kinh doanh vận chuyển hành khách;

d) Đánh giá hoạt động bán hàng, chăm sóc khách hàng, marketing, quản lý chi phí, nhân sự, sự thất thoát và điều hành trong doanh nghiệp vận chuyển hành khách;

e) Xây dựng kế hoạch tổ chức và vận hành hoạt động kinh doanh của hãng vận chuyển.

6. Đánh giá kết quả học tập:

TT.	Hoạt động đánh giá	Hình thức/công cụ đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số (%)
1	Đánh giá quá trình	Chuyên cần (Đạt 80% số tiết lên lớp) Bài thuyết trình nhóm theo chủ đề giảng viên đã phân công (Đảm bảo nội dung, kỹ năng thuyết trình, trả lời câu hỏi trong bài thuyết trình) Bài tập nhóm (Đảm bảo nội dung, kỹ năng trình bày, trả lời câu hỏi)	a, b, c	5% 15% 10%
2	Thi giữa kỳ	Trắc nghiệm/Tự luận – Đề đóng – Nội dung từ chủ đề 1 – chủ đề 8	a, b, c	20%
3	Thi cuối kỳ	Vấn đáp theo nhóm (Mỗi nhóm xây dựng bản thảo về việc thành lập, tổ chức và vận hành hoạt động kinh doanh của một hãng vận chuyển bất kì).	a, b, c, d	50%

7. Tài liệu dạy học:

TT.	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Goel, Mukesh	Tourist transport Operations	2011	Indira Gandhi National Open University	NTU E-learning	x	
2	Đoàn Nguyễn Khánh Trân	Bài giảng Quản trị hãng vận chuyển			NTU E-learning	x	

8. Kế hoạch dạy học:

TT.	Chủ đề	Nhằm đạt CLOs	Số tiết	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
1 1.1 1.2 1.3	Tổng quan các ngành công nghiệp vận chuyển khách du lịch Lịch sử hình thành và phát triển các ngành công nghiệp vận chuyển Các khái niệm Vai trò của ngành công nghiệp vận chuyển đối với khách du lịch	a	4	Thuyết giảng, Tổ chức học tập theo nhóm	- Đọc tài liệu (1) trang 1-16. - Đọc tài liệu (2), chủ đề 1. - Mỗi nhóm nhận chủ đề thảo luận và trình bày tại lớp.
2 2.1 2.2 2.3	Thành lập hãng vận chuyển Các tiến trình khi thành lập hãng vận chuyển Dự báo số cầu ngành vận chuyển hành khách Lập kế hoạch thành lập hãng vận chuyển khách du lịch	b	6	Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết giảng	- Đọc tài liệu (1) trang 16-30. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm còn lại đọc trước nội dung và đặt câu hỏi. - Các nhóm lên ý tưởng thành lập hãng vận chuyển bất kì và trình bày tại lớp
3 3.1 3.2	Cơ sở hạ tầng và vốn trong hãng vận chuyển Các yêu cầu về cơ sở hạ tầng trong kinh doanh vận chuyển hành khách Các yêu cầu về vốn trong kinh doanh vận chuyển hành khách	c, d, e	3	Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết giảng	- Đọc tài liệu (1) trang 31-41. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm còn lại đọc trước nội dung và đặt câu hỏi.
4 4.1 4.2 4.3	Phân khúc thị trường trong kinh doanh hãng vận chuyển Vai trò của việc phân khúc thị trường vận tải du lịch Phương pháp tiếp cận phân khúc thị trường Thiết kế sản phẩm vận tải du lịch	c, d, e	5	Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết giảng	- Đọc tài liệu (1) trang 42-47. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm còn lại đọc trước nội dung và đặt câu hỏi. - Các nhóm lên ý tưởng thiết kế sản phẩm của doanh nghiệp.
5 5.1	Chi phí và định giá trong kinh doanh vận chuyển Chi phí trong kinh doanh vận chuyển	c, d, e	3	Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết giảng	- Đọc tài liệu (1) trang 48-54. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp.

5.2	Định giá trong kinh doanh vận chuyển				- Các nhóm còn lại đọc trước nội dung và đặt câu hỏi.
6 6.1 6.2	Hoạt động bán hàng trong kinh doanh vận chuyển Ứng dụng marketing – mix trong hoạt động của hãng vận chuyển Xây dựng chiến lược bán hàng	c, d, e	4	Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết giảng	- Đọc tài liệu (1) trang 55-63. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm còn lại đọc trước nội dung và đặt câu hỏi.
7 7.1 7.2	Hoạt động chăm sóc khách hàng và vận hành trong kinh doanh vận chuyển khách du lịch Chăm sóc khách hàng trong kinh doanh vận chuyển khách du lịch Vận hành trong kinh doanh vận chuyển khách du lịch	c, d, e	5	Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết giảng, Nghiên cứu tình huống	- Đọc tài liệu (1) trang 64-74. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm còn lại đọc trước nội dung và đặt câu hỏi. - Các nhóm giải quyết một số tình huống trong hoạt động chăm sóc khách hàng.
8 8.1 8.2 8.3	Quản trị nhân sự trong kinh doanh hãng vận chuyển Khái niệm quản trị nhân sự trong kinh doanh hãng vận chuyển Tuyển dụng và lựa chọn Đào tạo	c, d, e	4	Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết giảng	- Đọc tài liệu (1) trang 75-82. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm còn lại đọc trước nội dung và đặt câu hỏi.
9 9.1 9.2 9.3	Quản lý sự thất thoát trong kinh doanh hãng vận chuyển Khái niệm Các loại thất thoát trong kinh doanh hãng vận chuyển Quản lý sự thất thoát trong kinh doanh hãng vận chuyển	c, d, e	3	Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết giảng	- Đọc tài liệu (1) trang 134-140. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm còn lại đọc trước nội dung và đặt câu hỏi.
10 10.1 10.2 10.3 10.4	Các ngành vận chuyển Air travel Cruises Car rentals Rail and coach travel	c, d, e	8	Tổ chức học tập theo nhóm, Thuyết giảng	- Đọc tài liệu (1) trang 141-207. - Đọc tài liệu (2) chủ đề 2. - Nhóm được giao chủ đề thuyết trình và trả lời câu hỏi tại lớp. - Các nhóm còn lại đọc trước nội dung và đặt câu hỏi.

9. Yêu cầu đối với người học:

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần trên hệ thống NTU E-learning lớp học phần;
- Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần và hướng dẫn của GV giảng dạy học phần;
- Đi học đầy đủ. Vắng không quá 20% số tiết của học phần.
- Tham gia các buổi thuyết trình do nhóm thực hiện.
- Có tài liệu đầy đủ.
- Nộp bài thuyết trình nhóm theo đúng thời gian và nội dung yêu cầu.
- Nghiên cứu và tìm hiểu các nội dung mà giảng viên yêu cầu.

Ngày cập nhật: 09/09/2021

GIẢNG VIÊN	**CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN**
(Ký và ghi họ tên)	*(Ký và ghi họ tên)*
Đoàn Nguyễn Khánh Trân	**Đoàn Nguyễn Khánh Trân**

PHỤ TRÁCH BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: Du lịch
Bộ môn: Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: Tiếng Anh Chuyên ngành Dịch vụ Du lịch và Lữ hành
- Tiếng Anh: English for Tourism Industry

Mã học phần: TOM384

Số tín chỉ: 04

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Tiếng Anh B1.2; Tâm lý và giao tiếp ứng xử trong du lịch; Nghiệp vụ hướng dẫn

2. Thông tin về GV:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh Quảng — Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Điện thoại: 097.440.9894 — Email: quangnt@ntu.edu.vn

2. Họ và tên: Đào Anh Thư — Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Điện thoại: 0898385561 — Email: thuda@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: *(theo phân bổ trên hệ thống)*

Địa chỉ Google Meet: https://meet.google.com/mxb-hibe-aut

Địa điểm tiếp SV: Email

3. Mô tả học phần:

Học phần củng cố và phát triển tổng thể 4 kỹ năng tiếng Anh theo định hướng ứng dụng trong kinh doanh du lịch thông qua các tình huống giao tiếp thực tế.

4. Mục tiêu:

Học phần bổ trợ cho sinh viên các kiến thức ngôn ngữ cơ bản và củng cố 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết bằng tiếng Anh) để vận dụng các kiến thức và kỹ năng chuyên ngành dịch vụ du lịch và lữ hành, cụ thể trong nghiệp vụ hướng dẫn và điều hành.

5. Chuẩn đầu ra (CLOs):

a) Sử dụng được các kiến thức chuyên ngành bằng tiếng Anh;
b) Sử dụng được cấu trúc câu và từ vựng tiếng Anh vào thực hành các nghiệp vụ dịch vụ du lịch

và lữ hành thường gặp;

c) Hình thành được khả năng tự học các kỹ năng ngôn ngữ;

d) Có thái độ nghiêm túc và tích cực trong quá trình học tập.

6. Đánh giá kết quả học tập:

TT.	Hoạt động đánh giá	Hình thức/công cụ đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số (%)
1	Đánh giá quá trình	- Nhật ký học tập (10%) - Dự án nhóm: Tạo dựng video giới thiệu du lịch địa phương (15%)	a,b,c,d	25
2	Thi giữa kỳ	Tự luận, trắc nghiệm trực tuyến (3 kỹ năng Nghe, Đọc và Viết)	a,b,c,d	25
3	Thi cuối kỳ	Nộp báo cáo nhóm, vấn đáp: Xây dựng và thuyết minh một tour du lịch theo yêu cầu cụ thể của một nhóm khách hàng	a,b,c,d	50

7. Tài liệu dạy học:

TT.	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Peter Strutt	English for International tourism	2007	Pearson Education Limited	Giảng viên cung cấp	x	
2	Harding, K.	International: English for Tourism – Coursebook	-	University Press			x

8. Kế hoạch dạy học: *(Thời lượng: 6 tiết/tuần)*

Tuần	Nội dung	Nhằm đạt CLOs	Phương pháp dạy học	Nhiệm vụ của người học
1 (13-18/9)	**Chủ đề 1: Giới thiệu tổng quan** - Cung cấp thông tin về nội dung, phương pháp dạy học và đánh giá - Hướng dẫn phương pháp học - Tìm hiểu các vấn đề của sinh viên trong học tiếng Anh - Tổ chức lớp và thành lập nhóm	c,d	- Trực tuyến - Thảo luận - Sử dụng bảng thảo luận nhóm trực tuyến	- Đọc trước ĐCCTHP, slide giới thiệu học phần - Liệt kê các câu hỏi (nếu có) để hỏi CBGD và thảo luận tại lớp - Đăng ký nhóm
2 (20-25/9)	**Chủ đề 2: On Tour (Nghiệp vụ hướng dẫn)** - Cấu trúc lời chào đoàn - Giới thiệu điểm đến, điểm tham quan và các đặc điểm chính	a,b,c,d	- Trực tuyến - Thực hành luyện tập theo cặp	- Làm bài tập và nộp trên E-learning - Tham gia thực hành - Ghi chép nhật ký học tập
3 (27/9-2/10)	**Chủ đề 2: On Tour (Nghiệp vụ hướng dẫn)** - Nhận và phản hồi yêu cầu từ khách hàng - Chỉ đường	a,b,c,d	- Trực tuyến - Thực hành luyện tập theo cặp	- Làm bài tập và nộp trên E-learning - Tham gia thực hành - Ghi chép nhật ký học tập

4 (4-9/10)	**Chủ đề 2: On Tour (Nghiệp vụ hướng dẫn)** Luyện thuyết minh tiếng Anh về điểm đến/điểm tham quan	a,b,c,d	- Trực tuyến - Trình bày cá nhân	- Soạn bài thuyết minh bao gồm bài chào đoàn và bài thuyết minh - Tham gia trình bày cá nhân
5 (11-16/10)	**Chủ đề 3: Tour Operation (Điều hành tour)** - Vai trò của điều hành tour - Nhận đặt tour, phòng, vé - Giới thiệu và bán tour	a,b,c,d	- Trực tuyến - Thực hành luyện tập theo cặp	- Làm bài tập và nộp trên E-learning - Tham gia thực hành - Ghi chép nhật ký học tập
6 (18-23/10)	**Chủ đề 3: Tour Operation (Điều hành tour)** - Giới thiệu bán tour du lịch - Luyện thực hành các tình huống điều hành tour	a,b,c,d	- Trực tuyến - Trình bày cá nhân và theo cặp	- Soạn bài thuyết minh - Tham gia trình bày cá nhân
7 (25-30/10)	**Chủ đề 4: Giải quyết phàn nàn và các tình huống phát sinh** - Quy tắc giải quyết phàn nàn - Thực hành giải quyết phàn nàn - Viết thư yêu cầu và phản hồi trong các tình huống kinh phổ biến	a,b,c,d	- Trực tuyến - Thuyết giảng - Thực hành luyện tập theo cặp - Luyện viết nộp bài trên E-learning	- Làm bài tập và nộp trên E-learning - Tham gia thực hành - Ghi chép nhật ký học tập
8 (1-6/11)	**Chủ đề 4: Giải quyết phàn nàn và các tình huống phát sinh** - Thực hành giải quyết các tình huống phàn nàn và phát sinh trước, trong và sau tour du lịch.	a,b,c,d	- Trực tuyến - Trình bày theo cặp	- Tham gia trình bày cá nhân và theo cặp
9 (8-13/11)	Thi giữa kỳ	a,b,c,d		
10 (15-20/11)	**Chủ đề 5: Future career (Sự nghiệp tương lai)** - Tìm hiểu năng lực và tính cách bản thân - Viết CV (sơ yếu lý lịch) - Viết thư xin việc	a,b,c,d	- Trực tuyến - Hướng dẫn sinh viên làm bài đánh giá bản thân bằng tiếng Anh - Thuyết giảng - Luyện viết nộp bài trên E-learning	- Tham gia làm bài đánh giá - Tham gia luyện viết và nộp trên E-learning - Làm bài tập và nộp CV trên E-learning - Ghi chép nhật ký học tập
11 (22-27/11)	**Chủ đề 5: Future career (Sự nghiệp tương lai)** - Sửa bài CV, xác định các lỗi thường gặp và hướng dẫn cách khắc phục - Phỏng vấn tuyển dụng	a,b,c,d	- Trực tuyến - Nhận xét CV để sinh viên hoàn thiện - Luyện tập phỏng vấn theo cặp	- Làm bài tập và nộp trên E-learning - Tham gia thực hành - Ghi chép nhật ký học tập
12 (29/11-4/12)	Ôn tập và thi thử	a,b,c,d	- Trực tuyến - Tổ chức thuyết trình - Trao đổi củng cố kiến thức, kỹ năng	- Chuẩn bị bài báo cáo nhóm theo đề bài - Thuyết trình trực tuyến. - Điều chỉnh, rút kinh nghiệm hoàn thiện bài báo cáo
-	Thi cuối kỳ	a,b,c,d		

9. Yêu cầu đối với người học:

- Thường xuyên cập nhật và thực hiện đúng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần trên hệ thống NTU E-learning lớp học phần;

- Thực hiện đầy đủ và trung thực các nhiệm vụ học tập, kiểm tra, đánh giá theo Đề cương chi tiết học phần và hướng dẫn của GV giảng dạy học phần.

Ngày cập nhật: 11/09/2021

NHÓM GIẢNG VIÊN	**CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN**
(Ký và ghi họ tên)	*(Ký và ghi họ tên)*
ThS. Đào Anh Thư	**ThS. Nguyễn Thanh Quảng**

PHỤ TRÁCH BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

ThS. Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: Du lịch
Bộ môn: Quản trị Khách sạn và Nhà hàng

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **QUẢN TRỊ BUỒNG**

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ BUỒNG**
- Tiếng Anh: **HOUSEKEEPING MANAGEMENT**

Mã học phần: TOM380 Số tín chỉ: 3
Đào tạo trình độ: Đại học
Giảng dạy cho các ngành: Quản trị khách sạn
Học phần tiên quyết: Kinh tế du lịch, Đại cương Quản trị doanh nghiệp du lịch.

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Nguyễn Thị Huyền Thương Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
Điện thoại: 0941.358.678 Email: thuongnth@ntu.edu.vn

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học nắm được những nội dung cơ bản về tổ chức, vai trò, nhiệm vụ, tiêu chuẩn, yêu cầu và từng vị trí trong bộ phận buồng; các quy trình phục vụ, các thao tác kỹ thuật cơ bản, cách ứng xử; quản lý chất lượng dịch vụ buồng và công tác đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ phận buồng nhằm giúp cho sinh viên ứng dụng các kiến thức và kỹ năng trong quản trị buồng, nâng cao khả năng giao tiếp và giải quyết tình huống trong quá trình phục vụ du khách và quản lý bộ phận trong cơ sở lưu trú du lịch.

4. Mục tiêu:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức, nghiệp vụ cơ bản trong bộ phận buồng phòng và giúp sinh viên hiểu rõ hơn công tác quản trị bộ phận buồng**.**

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Nhận biết vai trò, nhiệm vụ của bộ phận buồng trong các cơ sở lưu trú du lịch
b) Nhận biết các sản phẩm, dịch vụ của bộ phận buồng
c) Phân loại các kiểu phòng, kiểu giường
d) Nhận biết mô hình tổ chức bộ máy nhân sự trong bộ phận buồng
e) Nhận biết chức năng và chức danh của những vị trí công việc trong bộ phận buồng
f) Giải thích được mối quan hệ giữa bộ phận buồng với các bộ phận khác trong cơ sở lưu trú du lịch
g) Nhận biết tổ chức lao động khoa học trong bộ phận buồng
h) Phân tích kế hoạch kinh doanh buồng
i) Nhận biết các công tác quản lý buồng: chuẩn bị nhân viên, vệ sinh, phục vụ khách, tiễn khách

j) Nhận biết một số biểu mẫu thường sử dụng trong bộ phận buồng
k) Nhận biết tầm quan trọng của kĩ năng chăm sóc khách hàng trong bộ phận buồng
l) Xử lý một số tình huống thường gặp trong bộ phận buồng

6. Kế hoạch dạy học:

6.1 Lý thuyết: Dạy học theo cách 2

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy - học*	*Kế hoạch dạy - học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2 1.3 1.4	**Khái quát về bộ phận buồng trong các cơ sở lưu trú** Khái niệm và vai trò của bộ phận buồng trong cơ sở lưu trú du lịch Nhiệm vụ và các sản phẩm của bộ phận buồng Bài trí phòng cơ bản trong cơ sở lưu trú Các kiểu buồng, kiểu giường trong các cơ sở lưu trú du lịch	a, b, c	9	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận bài tập **trên Zoom** Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	- Tiết 1,2/ tuần 1 - Tiết 1/ tuần 2 - Tiết 1/ tuần 3 Thường xuyên	- Đọc tài liệu - **Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom** - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
2 2.1 2.2 2.3 2.4	**Tổ chức lao động và kế hoạch kinh doanh trong bộ phận buồng** Cơ cấu nhân sự bộ phận buồng trong các cơ sở lưu trú Mối liên kết trong và ngoài bộ phận buồng Tổ chức lao động khoa học trong bộ phận buồng Kế hoạch kinh doanh buồng	d, e, f, g, h	9	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận bài tập **trên Zoom** Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	- Tiết 1/ tuần 4 - Tiết 1/ tuần 5 - Tiết 1/ tuần 6 Thường xuyên	- Đọc tài liệu - **Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom** - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
3 3.1 3.2 3.3	**Quản lý công tác p/vụ buồng** Quản lý công tác chuẩn bị Quản lý công tác vệ sinh phòng khách Quản lý công tác phục vụ khách lưu trú	i, j	15	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận bài tập **trên Zoom**	- Tiết 1,3/ tuần 7 - Tiết 1,3/ tuần 8 - Tiết 1/ tuần 9	- Đọc tài liệu - Xem video - **Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom**

3.4 3.5 3.6	Quản lý giai đoạn khách trả phòng Quản lý vệ sinh khu vực công cộng Một số biểu mẫu thường sử dụng trong bộ phận buồng			Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Thường xuyên	- Làm bài tập và thảo luận trên E-learning
4 4.1 4.2	**Chăm sóc khách hàng và Xử lý tình huống trong khu vực lưu trú** Kĩ năng chăm sóc khách hàng trong bộ phận Buồng Một số tình huống thường gặp	k, l	9	Tóm tắt bài học, hướng dẫn bài tập, thảo luận bài tập **trên Zoom** Giao tài liệu, bài tập và trao đổi, nộp bài tập **trên E-learning**	Tiết 1/ tuần 10 và Tiết 3,4/ tuần 11 Thường xuyên	- Đọc tài liệu - Xem video - **Tham gia đầy đủ các tiết học online trên Zoom** - Làm bài tập và thảo luận trên E-learning

6.2 Thực hành

STT	*Bài/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Giờ TH*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1	Kĩ năng vào phòng khách	*i*	*1*	Hướng dẫn thực hành tại KTX K1	Đọc tài liệu, xem video, thực hành
2	Kĩ năng làm giường	*i*	*2*	Hướng dẫn thực hành tại KTX K1	Đọc tài liệu, xem video, thực hành

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	GS,TS Nguyễn Văn Đính và ThS	Giáo trình Công nghệ phục vụ trong	2009	Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân	Thư viện	√	

	Hoàng Thị Lan Hương	khách sạn – nhà hàng					
2	TS Nguyễn Quyết Thắng	Quản trị buồng – Từ lý thuyết đến thực tiễn	2015	Nhà xuất bản Tài chính	Giảng viên	√	
3	Thomas J. A. Jones	Professional management of housekeeping operations	2007	John Wiley & Sons, INC	Giảng viên		√
4	Nguyễn Thị Huyền Thương	Bài giảng "Quản trị Buồng"	2018	Lưu hành nội bộ	Giảng viên	√	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên phải đọc các tài liệu 1, 2 cung cấp trên E-learning và thư viện
- Xem các Video cung cấp trên E-learning.
- Tham gia đầy đủ các buổi học online trên Zoom.
- Làm và nộp bài tập về nhà hàng tuần trên E-learning.
- Tham gia thực hành đầy đủ.
- Nghiên cứu và tìm hiểu các nội dung mà giảng viên yêu cầu.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	18	Trắc nghiệm trên E-learning	Chủ đề 1,2	a,b,c,d,e,f,g,h
2	33	Trắc nghiệm trên E-learning	Chủ đề 3	i,j

9.2 Thang điểm học phần:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Nhằm đạt được KQHT	Trọng số (%)
1	Tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l	10
2	Các bài tập, thảo luận	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l	15
3	Hoạt động nhóm	k, l	15
4	Kiểm tra giữa kỳ	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j	10
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Trắc nghiệm + Tự luận - Đề mở: ☐ Đề đóng: x	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l	50

TRƯỞNG BỘ MÔN **GIẢNG VIÊN**

ThS. Lê Trần Phúc **Th.S Nguyễn Thị Huyền Thương**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Kinh tế

Bộ môn: Quản trị du lịch

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần và lớp học

Tên học phần: Quản trị kinh doanh khách sạn

Mã học phần: Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ (TC, CĐ, ĐH): Đại học

Học phần tiên quyết: Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị chất lượng dịch vụ, Marketing du lịch, Công nghệ buồng bàn bar.

Bộ môn quản lý học phần: Quản trị du lịch

Giảng dạy cho (các) lớp/nhóm: 56DL

Thuộc Học kỳ: 02 Năm học: 2016-2017

2. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần quản trị kinh doanh khách sạn cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên ngành về quản trị và kinh doanh khách sạn. Nội dung chính trước tiên giới thiệu tổng quan về kinh doanh khách sạn; cơ sở vật chất và quy trình đầu tư xây dựng khách sạn. Thêm vào đó, sinh viên được cung cấp kiến thức về tổ chức bộ máy và quản trị nguồn nhân lực của khách sạn; tổ chức kinh doanh lưu trú và ăn uống của khách sạn. Đồng thời sinh viên được hệ thống lại những kiến thức về marketing và áp dụng trong lĩnh vực đặc thù là kinh doanh khách sạn. Ngoài ra sinh viên còn được trang bị những kiến thức cần thiết về quản lý chất lượng dịch vụ của khách sạn.

3. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Trâm Chức danh, học vị: Giảng viên, thạc sỹ.

Điện thoại: 0983 82 28 83 Email: tramnth@ntu.edu.vn

Họ và tên: Lê Trần Phúc Chức danh, học vị: Giảng viên, thạc sỹ

Điện thoại: 0982 747679. Email: phuclt@ntu.edu.vn

Địa điểm, lịch tiếp SV: Thứ 7 hàng tuần tại văn phòng Bộ môn.

4. Mục tiêu và phương pháp dạy - học của các chủ đề

4.1 Mục tiêu và phương pháp dạy - học của các chủ đề lý thuyết

Chủ đề 1: Tổng quan về quản trị kinh doanh khách sạn

Nội dung (Kiến thức/Kỹ năng)	**Mục tiêu dạy-học**	**Phương pháp dạy – học**
1. Các khái niệm cơ bản	Sinh viên nắm rõ các khái niệm liên quan đến kinh doanh khách sạn.	Giảng viên đặt câu hỏi, sinh viên trả lời.
2. Khách hàng trong kinh doanh khách sạn	Sinh viên phân biệt được các loại khách hàng và mục đích tiêu dùng của họ trong kinh doanh khách sạn.	Giảng viên đặt câu hỏi, tổng hợp ý kiến và hệ thống lại kiến thức.
3. Sản phẩm trong kinh doanh khách sạn.	Sinh viên nắm được các sản phẩm trong kinh doanh khách sạn.	Thuyết giảng
4. Đặc điểm của kinh doanh khách sạn	Sinh viên phân tích được các đặc điểm của kinh doanh khách sạn.	Giảng viên đặt câu hỏi, tổng hợp ý kiến và hệ thống lại kiến thức.
5. Ý nghĩa của kinh doanh khách sạn	Sinh viên nhận thức được các ý nghĩa của việc kinh doanh khách sạn.	Thuyết giảng

Chủ đề 2: Cơ sở vật chất và quy trình đầu tư xây dựng khách sạn

Nội dung (Kiến thức/Kỹ năng)	**Mục tiêu dạy-học**	**Phương pháp dạy – học**
1. Khái niệm	Sinh viên nắm được khái niệm về cơ sở vật chất kỹ thuật của khách sạn.	Thuyết giảng
2. Một số loại hình cơ sở lưu trú khác ngoài khách sạn	Sinh viên hiểu rõ được các loại hình cơ sở lưu trú khác ngoài khách sạn.	Giảng viên đặt câu hỏi, tổng hợp ý kiến và hệ thống lại kiến thức.
3. Xếp hạng khách sạn	Sinh viên hiểu rõ sự cần thiết của việc phân loại khách sạn, các tiêu chuẩn xếp hạng khách sạn trên thế giới và ở Việt Nam.	Thảo luận nhóm
4. Bố trí các khu vực và hệ thống trang thiết bị tiện nghi bên trong khách sạn	Sinh viên nắm được cách bố trí các khu vực và hệ thống trang thiết bị bên trong khách sạn	Sinh viên tìm hiểu thực tế. Giảng viên tổng hợp và hệ thống lại kiến thức.
5. Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu	Sinh viên vận dụng được các	Giảng viên cung cấp bài tập,

quả cơ sở vật chất kỹ thuật trong kinh doanh khách sạn	công thức đánh giá hiệu quả sử dụng của khách sạn.	sinh viên về nhà giải, sau đó giải trên lớp.
6. Quy trình đầu tư xây dựng khách sạn.	Sinh viên nắm được các bước trong quy trình đầu tư xây dựng khách sạn.	Thuyết giảng

Chủ đề 3: Tổ chức bộ máy và quản trị nguồn nhân lực của khách sạn

Nội dung (Kiến thức/Kỹ năng)	**Mục tiêu dạy-học**	**Phương pháp dạy – học**
1. Tổ chức bộ máy của khách sạn.	Sinh viên vận dụng được các kỹ năng thiết lập tổ chức bộ máy của khách sạn.	Giảng viên hỏi những sinh viên đã đi làm thêm, từ đó bổ sung thêm thành sơ đồ mẫu
2. Quản trị nguồn nhân lực của khách sạn.	Sinh viên hình thành các kỹ năng tác nghiệp trong quy trình quản trị nguồn nhân lực của khách sạn.	Giảng viên đặt câu hỏi, tổng hợp ý kiến và hệ thống lại kiến thức.

Chủ đề 4: Tổ chức kinh doanh lưu trú của khách sạn

Nội dung (Kiến thức/Kỹ năng)	**Mục tiêu dạy-học**	**Phương pháp dạy – học**
1. Tầm quan trọng của kinh doanh lưu trú trong khách sạn	Sinh viên nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của kinh doanh lưu trú đối với một khách sạn.	Thảo luận nhóm
2.Tổ chức bộ phận kinh doanh lưu trú của khách sạn	Sinh viên nắm được cơ cấu tổ chức bên trong của bộ phận kinh doanh lưu trú; trình bày được chức năng, nhiệm vụ của một số chức danh quan trọng.	Tìm hiểu thực tế
3. Tổ chức kinh doanh lưu trú của khách sạn	Sinh viên vận dụng được quy trình hoạt động của các bộ phận trong hoạt động kinh doanh lưu trú	Thuyết giảng

Chủ đề 5: Tổ chức kinh doanh ăn uống của khách sạn

Nội dung (Kiến thức/Kỹ năng)	**Mục tiêu dạy-học**	**Phương pháp dạy – học**
1.Kinh doanh ăn uống của nhà	Sinh viên nắm được khái	Thuyết giảng.

hàng trong các cơ sở lưu trú	niệm và các điều kiện kinh doanh ăn uống của nhà hàng.	
2. Quy trình tổ chức kinh doanh ăn uống trong nhà hàng	Sinh viên vận dụng được kiến thức về các công việc trong từng nội dung của hoạt động kinh doanh ăn uống.	Thảo luận nhóm

Chủ đề 6: Marketing trong kinh doanh khách sạn

Nội dung (Kiến thức/Kỹ năng)	**Mục tiêu dạy-học**	**Phương pháp dạy – học**
1. Khái niệm và mục tiêu marketing của khách sạn	Sinh viên trình bày được khái niệm và mục tiêu của marketing	Thuyết giảng
2. Cơ cấu tổ chức bộ phận marketing của khách sạn	Sinh viên trình bày được mô hình cơ cấu tổ chức của bộ phận marketing	Thảo luận nhóm
3. Nội dung của quản trị marketing khách sạn	Sinh viên vận dụng được nội dung nghiên cứu marketing vào thực tiễn	Tìm hiểu thực tế

Chủ đề 7: Quản lý chất lượng dịch vụ của khách sạn

Nội dung (Kiến thức/Kỹ năng)	**Mục tiêu dạy-học**	**Phương pháp dạy – học**
1. Khái niệm	Sinh viên trình bày được khái niệm chất lượng và quản lý chất lượng trong kinh doanh khách sạn	Thuyết giảng
2. Đặc điểm của chất lượng dịch vụ khách sạn	Sinh viên phân tích được các đặc điểm của chất lượng dịch vụ khách sạn	Thảo luận nhóm
3. Ý nghĩa của việc nâng cao chất lượng dịch vụ ở Việt Nam	Sinh viên phân tích được ý nghĩa của hoạt động quản lý chất lượng trong khách sạn	Giảng viên đặt câu hỏi, tổng hợp ý kiến và hệ thống lại kiến thức.
4. Đánh giá chất lượng dịch vụ của khách sạn	Sinh viên hiểu được các phương pháp đánh giá chất lượng sản phẩm dịch vụ của khách sạn	Thuyết giảng
5. Quản lý chất lượng dịch vụ	Sinh viên vận dụng được quy	Tìm hiểu thực tế

của các khách sạn	trình quản lý chất lượng sản phẩm dịch vụ tại khách sạn	

4.2 Mục tiêu dạy - học của các chủ đề/bài thực hành

Chủ đề 8: Tham quan thực tế tại khách sạn Inter-Continental và Havana.

Nội dung (Kiến thức/Kỹ năng)	**Mục tiêu dạy-học**	**Phương pháp dạy – học**
1. Xây dựng kịch bản tham quan	Mỗi nhóm phải xây dựng được kịch bản để báo cáo	Giảng viên nêu yêu cầu. Sinh viên thảo luận nhóm để đưa ra kịch bản.
2. Tham quan thực tế	Sinh viên hiểu biết thực tế các loại hình dịch vụ trong một khách sạn tiêu chuẩn 5 sao.	Giảng viên dẫn các nhóm lần lượt tham quan khách sạn. Đại diện khách sạn giải đáp thắc mắc của sinh viên.
3. Báo cáo kết quả tham quan	Các nhóm sẽ hiểu rõ hơn về các khách sạn khác thông qua phần thuyết trình mặc dù không có cơ hội trực tiếp tham quan.	Mỗi nhóm viết báo cáo theo yêu cầu và có 10 phút trình bày. Yêu cầu trình bày phải phá cách, sáng tạo và ấn tượng.

5. Phân bổ thời gian của học phần

Chủ đề	**Phân bổ số tiết cho hình thức dạy - học**					**Tổng**
	Lên lớp			**Thực hành, thực tập**	**Tự nghiên cứu**	
	Lý thuyết	**Bài tập**	**Thảo luận**			
1	5				15	20
2	4	2			12	18
3	4				14	18
4	5	2	3		9	19
5	4				12	16
6	4		3		12	19
7	4				10	14
8			2	3	6	11
Tổng cộng	**30**	**4**	**8**	**3**	**90**	**135**

6. Tài liệu dạy và học

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Thị Hồng Trâm	Bài giảng môn Quản trị kinh doanh khách sạn	2014	Lưu hành nội bộ	Giảng viên	x	
2	TS. Nguyễn Văn Mạnh	Giáo trình quản trị kinh doanh khách sạn	2007	ĐH Kinh tế quốc dân	Thư viện Giảng viên	x	
3	Hội đồng cấp chứng chỉ nghiệp vụ du lịch	Giáo trình kỹ năng khách sạn	2006	Thanh niên	Thư viện Giảng viên		X
4	Hội đồng cấp chứng chỉ nghiệp vụ du lịch	Giáo trình kỹ năng lễ tân	2006	Thanh niên	Thư viện Giảng viên		x
5	Hội đồng cấp chứng chỉ nghiệp vụ du lịch	Giáo trình kỹ năng buồng phòng	2006	Thanh niên	Thư viện Giảng viên		x

7. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Sinh viên đi học đúng giờ, trễ sẽ bị trừ điểm.
- Sinh viên ngồi theo nhóm khi vào lớp.
- Trưởng nhóm theo dõi nhóm về: chuyên cần, đóng góp ý kiến, thái độ tham gia làm việc nhóm để chú thích điểm cộng và điểm trừ theo mẫu của giáo viên.
- Kiểm tra giữa môn: Không sử dụng tài liệu, thời gian 35 phút.
- Thi kết thúc môn: Không sử dụng tài liệu, thời gian 60 phút.
- Tất cả sinh viên đều phải tham quan thực tế.

8. Đánh giá kết quả học tập

8.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến)

Lần kiểm	Tuần	Hình thức kiểm tra	Chủ đề/Nội dung được kiểm tra

tra	thứ		
1	5	Viết, đề đóng	Chủ đề 1, 2, 3, 4, 5

8.2 Thang điểm học phần

TT	Điểm đánh giá	Trọng số (%)
1	Điểm các lần kiểm tra giữa kỳ	20
2	Điểm chuyên cần/thái độ tích cực xây dựng bài	10
3	Điểm báo cáo và thuyết trình về chuyến tham quan thực tế	10
4	Điểm làm nhóm trên lớp	10
5	Thi kết thúc học phần: - Hình thức thi: Viết - Đề mở: ☐ Đề đóng: **X**	50

TRƯỞNG BỘ MÔN

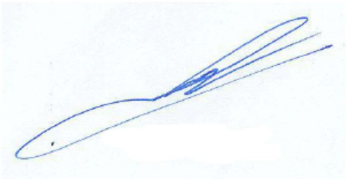

Lê Chí Công

GIẢNG VIÊN

Nguyễn Thị Hồng Trâm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Kinh tế

Bộ môn: Quản trị Du lịch

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **QUẢN TRỊ KHU DU LỊCH**

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ KHU DU LỊCH**
- Tiếng Anh: **RESORT MANAGEMENT**

Mã học phần: TOM356 Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Kinh tế du lịch; Quản trị ẩm thực; Quản trị kinh doanh khách sạn; Quản trị kinh doanh nhà hàng ; Quản trị sự kiện và hội nghị; Quản trị nhân sự; Quản trị chiến lược.

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Trâm Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Điện thoại: 0983822883 Email: tramnth@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên *(nếu có)*:

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Bộ môn Quản trị du lịch, thứ 4 hàng tuần.

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Trang bị kiến thức về vai trò, vị trí của khu du lịch đối với nền kinh tế; đầu tư kinh doanh resort; các sản phẩm và dịch vụ trong khu du lịch; các đặc điểm của quản trị khu du lịch, chiến lược marketing khu du lịch.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng để trong tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh của các khu du lịch trong tương lai.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Nhận biết được khái niệm resort

b) Phân biệt được các loại resort

c) Phân tích được vai trò kinh doanh resort

d) Phân biệt được các loại đầu tư kinh doanh resort

e) Phân tích được dự án đầu tư kinh doanh resort

f) Phân tích được các loại hình lưu trú và tiện nghi trong resort

g) Giải thích được cách thức tổ chức bán phòng trong resort

h) Giải thích được cách thức tổ chức kinh doanh ẩm thực trong resort

i) Đánh giá được xu hướng kinh doanh ẩm thực trong resort

j) Phân tích được đặc điểm dịch vụ bổ sung trong resort

l) Giải thích được xu hướng thay đổi dịch vụ bổ sung trong kinh doanh resort

m) Phân biệt được các dịch vụ bổ sung trong kinh doanh resort

n) Phân tích được vai trò, vị trí chiến lược marketing trong kinh doanh resort

o) Phân tích được môi trường marketing trong kinh doanh resort

p) Xây dựng được chiến lược marketing trong kinh doanh resort

6. Kế hoạch dạy học:

6.1 Lý thuyết:

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
1	**Tổng quan về kinh doanh resort**		8	Thuyết giảng	- Đọc Q1. Tr5-27
1.1	Khái niệm resort	a			
1.2	Đặc điểm resort	a			
1.3	Phân loại resort	b		Thảo luận nhóm	Chuẩn bị các câu hỏi Q1.Tr28
1.4	Vai trò của kinh doanh resort	c			
2	**Đầu tư kinh doanh resort**		7	Thuyết giảng	- Đọc Q1. Tr31-48
2.1	Khái niệm và phân loại	d			
2.2	Các phương thức đầu tư	d			
2.3	Thẩm định tính khả thi của dự án đầu tư	e		Thảo luận nhóm	Chuẩn bị các câu hỏi Q1.Tr51
2.4	Quản lý dự án đầu tư	e			
3	**Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ chính tại resort**		10	Thuyết giảng	- Đọc Q1. Tr131-163
3.1	Các loại hình cơ sở lưu trú và tiện nghi	f			
3.2	Tổ chức các bộ phận bên trong khối kinh doanh lưu trú	g		Thảo luận nhóm	Chuẩn bị các câu hỏi Q1.Tr149 và 164
3.3	Tổ chức bán phòng	g			
3.4	Tổ chức bộ phận ẩm thực	h			
3.5	Xu hướng và đặc điểm kinh doanh ẩm thực	i			
4	**Kinh doanh sản phẩm, dịch vụ bổ sung resort**		10	Thuyết giảng	- Đọc Q1. Tr165-179
4.1	Dịch vụ và đặc điểm dịch vụ bổ sung trong resort	j			
4.2	Xu hướng thay đổi dịch vụ kinh doanh dịch bổ sung	j		Thảo luận nhóm	Chuẩn bị các câu hỏi Q1.Tr177
4.3	Dịch vụ chăm sóc sức khỏe trong kinh doa resort	l			
4.4	Dịch vụ giải trí trong kinh doanh resort	m			
5	**Chiến lược marketing trong kinh doanh Resort**		10	Thuyết giảng	- Đọc Q1. Tr53-95
5.1	Vai trò, vị trí chiến lược marketing trong	n			

	kinh doanh resort 5.2 Sự Phân tích môi trường marketing tại resc 5.3 Mục tiêu chiến lược marketing 5.4 Chiến lược marketing tại resort 5.5 Thực thi, kiểm tra, đánh giá chiến lược marketing tại resort	n n o p		Thảo luận nhóm	Chuẩn bị các câu hỏi Q1.Tr96

6.2 Thực hành: Không

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1.	Hồ Huy Tựu & Lê Chí Công	Giáo trình đại cương Quản trị khu nghỉ dưỡng	2015	NXB Đại học Kinh tế quốc dân	Thư viện	√	
2.	Robert Christie Mill	Resorts: Management and Operation	2007	Wiley	Giảng viên	√	
3.	Peter Muphy	The Business of Resort Management	2007	Butterworth-Heinemann	Giảng viên	√	
4.	Sơn Hồng Đức	Quản trị Kinh doanh Khu nghỉ dưỡng (Resort): Lý luận và thực tiễn	2012	Phương Đông	Giảng viên		√
5.	Hồng Vân, Công Mỹ, Hoàng	Kinh doanh nhà hàng Đường vào nghề	2007	NXB Trẻ	Giảng viên		√

	Giang						

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Đi học đầy đủ. Vắng không quá 20% số tiết của học phần.
- Tham gia các buổi thuyết trình do nhóm thực hiện.
- Có tài liệu đầy đủ.
- Nộp bài thuyết trình nhóm theo đúng thời gian và nội dung yêu cầu.
- Nghiên cứu và tìm hiểu bộ các nội dung mà giảng viên yêu cầu.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	1	Viết	Chủ đề 1,2,3	a,b,c,d,e,f,g,h
2	1	Viết	Chủ đề 4,5	i,j,k,l,m, n,o,p

9.2 Thang điểm học phần:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1.	Tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	10
2.	Thuyết trình tại lớp theo nhóm	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	20
3.	Kiểm tra giữa kỳ	a,b,c,d,e,f,g,h	10
4.	Kiểm tra cuối kỳ	i,j,k,l,m, n,o,p	10
5.	Thi kết thúc học phần	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	50

TRƯỞNG BỘ MÔN

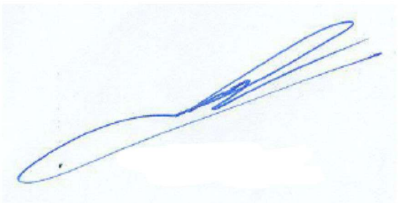

Lê Chí Công

GIẢNG VIÊN

Nguyễn Thị Hồng Trâm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: Kinh tế
Bộ môn: Quản trị Du lịch

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **QUẢN TRỊ ẨM THỰC**
Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ ẨM THỰC**
Tiếng Anh: **CUISINE MANAGEMENT**
Mã học phần: TOM344 Số tín chỉ: 03
Đào tạo trình độ: Đại học
Học phần tiên quyết:

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Tạ Thị Vân Chi Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
Điện thoại: Email: chittv@ntu.edu.vn
Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên: Thư viện
Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Bộ môn Quản trị du lịch, thứ 4, 16:00-17:00.

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học những nội dung cơ bản và có hệ thống kiến thức liên quan đến ẩm thực Việt Nam và một số nước trên thế giới. Kiến thức bảo quản thực phẩm trong mọi điều kiện – đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; Xây dựng thực đơn; Xác định giá cho thực đơn; Kiến thức quản lý khu vực bếp.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên hiểu ẩm thực đặc trưng từng vùng, miền; cách chế biến món ăn; có kiến thức bảo quản thực phẩm trong mọi điều kiện – đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; xây dựng kỹ năng lựa chọn, sơ chế thực phẩm; sử dụng gia vị đúng cách; có kỹ năng quản lý khu vực bếp; xây dựng thực đơn; tính chi phí thực đơn trên cơ sở đó xây dựng giá cho thực đơn. Qua đó, người học nâng cao trách nhiệm trong việc gìn giữ phát huy văn hóa ẩm thực Việt Nam và hội nhập văn hóa ẩm thực thế giới.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Giải thích được các yếu tố ảnh hưởng đến văn hóa ẩm thực.

b) Nhận biết được văn hóa ẩm thực Việt Nam và đặc trưng văn hóa ẩm thực ba miền.

c) Nhận biết được văn hóa ẩm thực khu vực Châu Á và đặc trưng văn hóa ẩm thực vùng Tây Á và vùng Đông Á.

d) Nhận biết được văn hóa ẩm thực khu vực Châu Âu và đặc trưng văn hóa ẩm thực Châu Âu

e) Nhận biết được các phương pháp chế biến thực phẩm.

f) Giải thích được các phương pháp lựa chọn, bảo quản, sơ chế thực phẩm.

g) Nhận biết được căn cứ xây dựng thực đơn.

h) Giải thích được quy trình xây dựng thực đơn.

i) Phân biệt được các loại thực đơn.

j) Nhận biết được cách xây dựng giá cho thực đơn.

k) Nhận biết được vai trò của quản trị nguồn nhân lực trong khu bếp.

l) Nhận biết được cơ cấu tổ chức trong khu bếp.

m) Nhận biết được phẩm chất, năng lực cần có của nhân viên khu bếp.

n) Giải thích được một số tình huống phát sinh trong khu bếp

6. Nội dung:

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2 1.3 1.4 1.5	Văn hóa ẩm thực Khái niệm và các yếu tố ảnh hưởng đến văn hóa ẩm thực. Văn hóa ẩm thực Việt nam Văn hóa ẩm thực Châu Á Văn hóa ẩm thực Châu Âu Một số lưu ý khi lựa chọn, chế biến, sơ chế, bảo quản thực phẩm.	 a b c d e f	15	Thuyết giảng, thảo luận.	-Đọc tài liệu, -Tham gia thảo luận. - Thuyết trình
2 2.1 2.2 2.3 2.4	Thiết kế và xây dựng thực đơn Những căn cứ xây dựng thực đơn Quy trình xây dựng thực đơn Phương pháp xây dựng thực đơn Quản lý chi phí trong nhà hàng	 g h i j	21	Thuyết giảng, thảo luận.	-Đọc tài liệu, -Tham gia thảo luận. - Thuyết trình
3 3.1	Quản trị NNL nhà bếp Vai trò, chức năng của quản trị nguồn	 k	9	Thuyết giảng, thảo	-Đọc tài liệu,

3.2 3.3	nhân lực khu bếp. Cơ cấu tổ chức khu vực bếp. Những yêu cầu đối với nhân viên khu vực bếp theo tiêu chuẩn VTOS	n l m		luận.	-Tham gia thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1.	Nguyễn Nguyệt Cầm	Văn hóa ẩm thực	2008	Hà Nội	Giảng viên	√	
2.	Sở Giáo dục và đào tạo Hà Nội	Phương pháp xây dựng thực đơn	2008	Hà Nội	Giảng viên	√	
3.	VTOS	Kỹ thuật chế biến món ăn	2015		Giảng viên		√
4.	Ninh Thị Kim Anh Tạ Thị Vân Chi	Bài giảng Quản trị ẩm thực	2018	Nội bộ	Giảng viên	√	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Đi học đầy đủ. Vắng không quá 20% số tiết của học phần
- Tham gia các buổi thuyết trình do nhóm thực hiện
- Có tài liệu đầy đủ

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến)

Lần kiểm tra	*Tuần thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*
1	4	Viết	Văn hóa nghệ thuật ẩm thực Việt Nam và Thế giới
2	9	Viết	Tổng hợp tất cả các nội dung đã học

9.2 Thang điểm học phần

STT	*Các chỉ tiêu đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số*

			(%)
1.	Tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n	10
2.	Thuyết trình theo nhóm	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n	30
3.	Bài kiểm tra	a,b,c,d,e,f,g, h,i,j,k,l,m	10
4.	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: **Trắc nghiệm + Tự luận** - Đề đóng	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m	50

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi họ tên)

Th.S Ninh Thị Kim Anh

Th.S Tạ Thị Vân Chi

TRƯỞNG KHOA/VIỆN
(Ký và ghi họ tên)

Đỗ Thị Thanh Vinh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

Lê Chí Công

6. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
5.	Nguyễn Nguyệt Cầm	Văn hóa ẩm thực	2008	Hà Nội	Giảng viên	√	
6.	Sở Giáo dục và đào tạo Hà Nội	Phương pháp xây dựng thực đơn	2008	Hà Nội	Giảng viên	√	
7.	VTOS	Kỹ thuật chế biến món ăn	2015		Giảng viên		√
8.	Ninh Thị Kim Anh	Bài giảng Quản trị ẩm thực	2016	Nội bộ	Giảng viên	√	

5. Đánh giá kết quả học tập:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
5.	Tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n	10
6.	Thuyết trình tại lớp theo nhóm	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n	20
7.	Kiểm tra giữa kỳ	a,b,c,d,e,f,g	10
8.	Kiểm tra cuối kỳ	h,i,j,k,l,m	10
9.	Thi kết thúc học phần	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m	50

TRƯỞNG BỘ MÔN

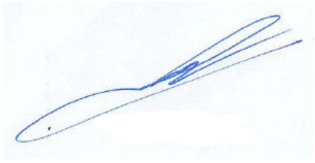

Lê Chí Công

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Kinh tế

Bộ môn: Quản trị Du lịch

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **QUẢN TRỊ KINH DOANH NHÀ HÀNG**

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ KINH DOANH NHÀ HÀNG**
- Tiếng Anh: **RESTAURANT MANAGEMENT**

Mã học phần: TOM 351 Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Kinh tế du lịch, Quản trị học, Marketing căn bản.

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Tạ Thị Vân Chi Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ

Điện thoại: Email: chittv@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên: Thư viện

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Bộ môn Quản trị du lịch

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hoạt động kinh doanh nhà hàng: quy trình hoạt động của một nhà hàng; nguyên tắc xây dựng và thiết kế thực đơn; quản trị nhân lực nhà hàng; hoạt động marketing trong kinh doanh nhà hàng; kiểm soát chất lượng dịch vụ của nhà hàng.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng để điều hành và quản lý hoạt động của một nhà hàng độc lập hoặc một nhà hàng trong khách sạn trong tương lai.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Nhận biết được khái niệm nhà hàng

b) Phân biệt được các loại nhà hàng

c) Nhận biết được khái niệm kinh doanh nhà hàng

d) Phân tích được vai trò và chức năng của kinh doanh nhà hàng

e) Phân tích được xu hướng phát triển của kinh doanh nhà hàng

f) Phân biệt được các loại thực đơn khác nhau trong nhà hàng

g) Phân tích được vai trò của thực đơn

h) Phân tích được nguyên tắc xây dựng và thiết kế thực đơn

i) Phân tích được quy trình tổ chức hoạt động của nhà hàng

j) Đánh giá được vai trò và vị trí của marketing trong kinh doanh nhà hàng

k) Phân tích được môi trường marketing của một nhà hàng cụ thể

l) Xây dựng được chiến lược marketing của một nhà hàng cụ thể

m) Xây dựng được cơ cấu tổ chức bộ máy của một nhà hàng

n) Xây dựng được chính sách tiền TIPS hợp lý cho một nhà hàng cụ thể

o) Nhận biết được khái niệm chất lượng dịch vụ nhà hàng

p) Đánh giá được chất lượng dịch vụ nhà hàng

6. Nội dung:

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2 1.3 1.4	**Giới thiệu kinh doanh nhà hàng** Khái niệm và phân loại nhà hàng Khái niệm kinh doanh nhà hàng Vai trò và chức năng của kinh doanh nhà hàng Lịch sử hình thành và xu hướng phát triển của kinh doanh nhà hàng.	 a,b c d e	12	Thuyết giảng, thảo luận.	-Đọc tài liệu, -Tham gia thảo luận.
2 2.1 2.2 2.3 2.4	**Tổ chức kinh doanh nhà hàng** Khái niệm và phân loại thực đơn Vai trò của thực đơn Nguyên tắc xây dựng và thiết kế thực đơn Quy trình tổ chức hoạt động của nhà hàng	 f g h i	9	Thuyết giảng, thảo luận.	-Đọc tài liệu, -Tham gia thảo luận.
3 3.1 3.2 3.3 3.4 3.5	**Marketing trong kinh doanh nhà hàng** Vai trò, vị trí của marketing trong kinh doanh nhà hàng Phân tích môi trường marketing của nhà hàng Mục tiêu của chiến lược marketing nhà hàng Xây dựng chiến lược marketing của nhà hàng Thực thi, kiểm tra, đánh giá chiến lược marketing của nhà hàng	 j k l l l	9	Thuyết giảng, thảo luận	-Đọc tài liệu, -Tham gia thảo luận
4 4.1 4.2 4.3 4.4	**Quản trị nhân lực trong nhà hàng** Tổ chức bộ máy nhà hàng Chức năng cơ bản của các bộ phận trong nhà hàng Thời gian biểu làm việc của nhà hàng Chính sách tiền TIPS của nhà hàng	 m m m n	7	Thuyết giảng, thảo luận.	-Đọc tài liệu, -Tham gia thảo luận.

5 5.1 5.2 5.3	**Kiểm soát chất lượng dịch vụ nhà hàng** Khái niệm chất lượng dịch vụ nhà hàng Chỉ tiêu đánh giá chất lượng dịch vụ của nhà hàng Mô hình SERVQUAL về chất lượng dịch vụ nhà hàng	o p p	8	Thuyết giảng, thảo luận.	-Đọc tài liệu, -Tham gia thảo luận.

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1.	Nguyễn Văn Đính- Hoàng Thị Lan Hương	Công nghệ phục vụ trong khách sạn- nhà hàng	2007	Đại học Kinh tế quốc dân	Giảng viên	√	
2.	Hồng Vân- Công Mỹ- Hoàng Giang	Đường vào nghề kinh doanh nhà hàng	2007	Trẻ	Giảng viên	√	
3.	John R.Walker	The Restaurant: From Concept to Operation	2005	John Wiley & Sons Australia, LTD	Giảng viên	√	
4.	Nguyễn Xuân Ra	Quản lý và nghiệp vụ Nhà hàng- Bar	2006	Phụ nữ			√
5.	Lê Chí Công- Nguyễn Thị Hồng Đào	Bài giảng Quản trị kinh doanh nhà hàng	2016	Đại học Nha Trang	Giảng viên	√	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Đi học đầy đủ. Vắng không quá 20% số tiết của học phần
- Tham gia các buổi thuyết trình do nhóm thực hiện
- Có tài liệu đầy đủ

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tuần thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*
1	8	Báo cáo trình bày các nhóm	Nhóm chuẩn bị báo cáo theo chủ đề, trình bày tại lớp, hoàn thiện báo cáo nộp
2	9 16	Kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ	Tổng hợp các nội dung đã học

9.2 Thang điểm học phần:

STT	*Các chỉ tiêu đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1.	Tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	10
2.	Thuyết trình tại lớp theo nhóm	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	20
3.	Kiểm tra giữa kỳ	a,b,c,d,e,f,g,h,i	10
4.	Kiểm tra cuối kỳ	j,k,l,m,n,o,p	10
5.	Thi kết thúc học phần (viết)	a,b,c,d,e,f,g,h,i,j,k,l,m,n,o,p	50

Khánh Hòa, ngày 01 tháng 09 năm 2017

TRƯỞNG BỘ MÔN

LÊ CHÍ CÔNG

GIẢNG VIÊN

TẠ THỊ VÂN CHI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa Du lịch
Bộ môn Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ**

- Tiếng Việt: **QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ**

- Tiếng Anh: **SERVICE QUALITY MANAGEMENT**

Mã học phần:

Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Đại cương quản trị doanh nghiệp du lịch; Kinh tế du lịch; Marketing căn bản.

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: HUỲNH CÁT DUYÊN Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Điện thoại: 0905 573 660 Email: duyenhc@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning: https://elearning.ntu.edu.vn/course/view.php?id=12527

Địa chỉ Google Meet: https://meet.google.com/ujy-stih-yju

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Bộ môn Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học những nội dung cơ bản và có hệ thống về các khái niệm chất lượng dịch vụ và quản trị chất lượng dịch vụ; các phương pháp đo lường chất lượng dịch vụ; các mô hình quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ và hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ trong nền kinh tế thị trường.

4. Mục tiêu:

Mục tiêu học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng trong việc sử dụng phương pháp, lựa chọn mô hình, công cụ để đo lường, đánh giá chất lượng dịch vụ, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ; cũng như cách ứng dụng hệ thống quốc tế nhằm quản lý chất lượng dịch vụ để đảm bảo và nâng cao chất lượng dịch vụ .

5. Chuẩn đầu ra (CLOs): Sau khi học xong học phần, người học có thể:

a, Nhận biết được khái niệm về dịch vụ, chất lượng dịch vụ . Phân tích được những đặc điểm của dịch vụ, chất lượng dịch vụ và các loại hình dịch vụ.

b, Xác định và phân tích được những khó khăn trong đo lường chất lượng dịch vụ . Nhận biết và vận

dụng được các phương pháp đo lường chất lượng dịch vụ . Nhận biết được quy trình phát triển và các bước thực hiện theo mô hình IPA. Vận dụng xây dựng thang đo chất lượng dịch vụ theo mô hình IPA để đánh giá chất lượng dịch vụ .

c, Nhận biết được khái niệm về quản lý và nâng cao chất lượng dịch vụ , các mô hình hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ theo quá trình và các nguyên tắc của việc nâng cao chất lượng dịch vụ .

d, Phân tích được tầm quan trọng của việc quản lý và các tiêu thức để đánh giá việc nâng cao chất lượng dịch vụ .

e, Nhận biết được những lợi ích của việc xây dựng và triển khai hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ trong doanh nghiệp .

f, Nhận biết được các nguyên lý và các yêu cầu khi xây dựng và vận hành hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ trong doanh nghiệp . Nhận biết được cấu trúc và vận dụng xây dựng sổ tay chất lượng của Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9000.

6. Đánh giá kết quả học tập:

TT.	Hoạt động đánh giá	Hình thức/công cụ đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số (%)
1	Đánh giá quá trình	Thực hiện xử lý các tình huống.	a,c,d,e	30%
2	Thi giữa kỳ	- Hình thức: Vấn đáp online qua GGM - Nội dung: Đánh giá chất lượng dịch vụ của một bộ phận/khách sạn trên địa bàn thành phố Nha Trang	a,b,c,d	20%
3	Thi cuối kỳ	- Hình thức: NTL + Vấn đáp online qua GGM	a,b,c,d,e	50%

7. Tài liệu học tập:

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Tạ Thị Kiều An	Quản lý chất lượng trong các tổ chức	2004	Lao động xã hội	Bộ môn	X	
2	Phan Thăng	Quản trị chất lượng	2009	Thống kê	Thư viện	X	
3	Trần Sửu	Quản lý chất lượng hàng hóa và dịch vụ	1996	Khoa học & Kỹ thuật Hà Nội	Thư viện	X	
4	Nguyễn Quốc Tuấn	Quản trị chất lượng toàn diện	2007	Tài chính	Thư viện		X
5	Phan Chí Anh	Chất lượng dịch vụ	2015	Đại học quốc gia	Giáo viên		X

		tại các doanh nghiệp Việt Nam		Hà Nội			
5	John E.G.Bateson	Managing Services Marketing	1995	Harcourt Brace College Publishers	Bộ môn		X
6	Lê Chí Công	Bài giảng Quảntrị chất lượng dịchvụ	2014		Bộ môn		X

8. Kế hoạch dạy học:

8.1 Lý thuyết:

TT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy – học	Nhiệm vụ của người học
1	Dịch vụ và chất lượng dịch vụ		4	Thuyết giảng	- Nghiên cứu bài trước ở nhà; - Tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên; - Tham gia thảo luận, trình bày các vấn đề được đặt ra tại lớp.
1.1	Những vấn đề chung về dịch vụ	a			
1.2	Những vấn đề chung về chất lượng dịch vụ	a		Thảo luận nhóm	
1.3	Những vấn đề chung về chất lượng dịch vụ	a			
2	Đo lường chất lượng dịch vụ		8	Thuyết giảng	- Nghiên cứu bài trước ở nhà; - Tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên; - Tham gia thảo luận, trình bày các vấn đề được đặt ra tại lớp.
2.1	Một số khó khăn trong việc đo lường chất lượng dịch vụ	b			
2.2	Mô hình IPA đo lường chất lượng dịch vụ	b		Thảo luận nhóm	
3	Quản lý và nâng cao chất lượng dịch vụ		8	Thuyết giảng	- Nghiên cứu bài trước ở nhà; - Tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên; - Tham gia thảo luận, trình bày các vấn đề được đặt ra tại lớp. - Xử lý các bài tập tình huống mà nhóm được giao.
3.1	Những vấn đề chung về quản lý chất lượng dịch vụ	c			
3.2	Mô hình hệ thống quản lý chất lượng dịch vụ theo quá trình	c		Thảo luận nhóm	
3.3	Nâng cao chất lượng dịch vụ Đánh giá nâng cao chất lượng dịch vụ	d			
3.4	Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9000	d			
3.5		e,f			

8.2 Thực hành:

STT	Bài/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học

1	Đánh giá chất lượng dịch vụ của một bộ phận/khách sạn trên địa bàn thành phố Nha Trang	b,c,d	20	Semina SV Tiểu luận	Thảo luận nhóm thiết kế, hoàn thiện bảng câu hỏi. Thu thập phiếu điều tra khách du lịch (50 phiếu/nhóm). - Nhập và xử lý dữ liệu trên máy tính. - Trình bày và phân tích kết quả thu thập được.

9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên có mặt trên lớp tối thiểu 80% thời gian.
- Sinh viên phải tham gia đầy đủ mọi hoạt động và công bằng so với các thành viên khác trong nhóm.
- Tất cả các thành viên của nhóm phải có mặt và cùng tham gia thuyết trình, giải thích, tranh luận khi trình bày bài thảo luận theo nhóm.
- Nộp báo cáo thảo luận và trình bày bài thảo luận theo trình tự ngẫu nhiên.

Ngày cập nhật: 07/09/2021

GIẢNG VIÊN

Huỳnh Cát Duyên

CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN

Lê Chí Công

TRƯỞNG BỘ MÔN

Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa Du lịch
Bộ môn Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH DU LỊCH**

- Tiếng Việt: **LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH DU LỊCH**
- Tiếng Anh: **TOURISM BUSINESS PLAN**

Mã học phần: TOM322

Số tín chỉ: 03

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Tổng quan du lịch, Kinh tế du lịch, Nguyên lý kế toán, Quản trị nguồn nhân lực, Marketing du lịch, Quản trị chiến lược.

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: HUỲNH CÁT DUYÊN — Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ

Điện thoại: 0905 573 660 — Email: duyenhc@ntu.edu.vn

Địa chỉ NTU E-learning:

- Lớp 60.QTDL-1: https://elearning.ntu.edu.vn/course/view.php?id=12528
- Lớp 60.QTDL-2: https://elearning.ntu.edu.vn/course/view.php?id=12529

Địa chỉ Google Meet: https://meet.google.com/ujy-stih-yju

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng Bộ môn Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học những nội dung cơ bản, có hệ thống những kiến thức và kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh trong doanh nghiệp du lịch.

4. Mục tiêu:

Học phần nhằm giúp người học vận dụng các kiến thức và kỹ năng cần thiết để có thể tổng hợp và hình thành bản kế hoạch kinh doanh từ mô tả hình thức doanh nghiệp, xác định mục tiêu kinh doanh, phân tích thị trường, lên kế hoạch marketing và vận hành doanh nghiệp, dự kiến vốn cần thiết và đánh giá khả năng sinh lời, khả năng hoàn vốn.

5. Chuẩn đầu ra (CLOs): Sau khi học xong học phần, người học có thể:

a - Nhận biết được khái niệm, phân tích được những đặc điểm và mục đích của việc lập kế hoạch kinh doanh trong một doanh nghiệp du lịch. Vận dụng được các phương pháp, các bước lập kế hoạch kinh doanh du lịch, cấu trúc của một bản kế hoạch kinh doanh.

b - Xác định được nhu cầu du lịch và khách hàng mục tiêu, phân tích thị trường, đối thủ cạnh tranh và lập ý tưởng kinh doanh của bản thân.

c - Xây dựng kế hoạch Marketing về sản phẩm, giá, kênh phân phối và xúc tiến cho ý tưởng kinh doanh của bản thân.

d - Xác định được quy trình làm việc, kế hoạch trang thiết bị và tiện ích, dự kiến doanh thu.

e - Nhận biết và xây dựng được cơ chế quản lý của một doanh nghiệp du lịch. Xác định nhu cầu nhân sự cho kế hoạch kinh doanh du lịch của bản thân, cơ chế quản lý nhân sự, cách thức tuyển dụng, thu hút, đào tạo và trả lương cho nhân viên.

f - Xác định nhu cầu sử dụng vốn, tìm kiếm nguồn vốn cho kế hoạch kinh doanh du lịch. Xây dựng được bảng nhu cầu sử dụng vốn, kế hoạch tài trợ, kế hoạch ngân sách, nguồn tiền ra vào của kế hoạch kinh doanh du lịch. Nhận định và phân tích những rủi ro khi thực hiện ý tưởng kinh doanh du lịch.

6. Đánh giá kết quả học tập:

TT.	Hoạt động đánh giá	Hình thức/công cụ đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số (%)
1	Đánh giá quá trình	- Thuyết trình tại lớp về ý tưởng kinh doanh. - Xây dựng kế hoạch Marketing, kế hoạch sản xuất và vận hành, kế hoạch nhân sự cho ý tưởng kinh doanh.	a,b,c,d,e	30%
2	Thi giữa kỳ	- Hình thức: Vấn đáp online qua GGM - Nội dung: Bảo vệ cá nhân cho ý tưởng kinh doanh và các phần của bản lập kế hoạch kinh doanh.	a,b,c,d,e	20%
3	Thi cuối kỳ	- Hình thức: Tiểu luận + Vấn đáp online qua GGM	a,b,c,d,e,f	50%

7. Tài liệu dạy học:

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Bùi Đức Tuân	Giáo trình kế hoạch kinh doanh	2005	Lao động xã hội	Thư viện	X	
2	Nguyễn Ngọc	Giáo trình Khởi sự	2008	Đại học Kinh	Thư viện	X	

	Huyền	kinh doanh và tái lập doanh nghiệp		tế Quốc dân Hà Nội			
3	Edward Blackwell Thu Hương dịch	Lập kế hoạch kinh doanh	2010	Đại học Kinh tế Quốc dân	Thư viện	X	
4	Peter Mason	Tourism impacts, planning and management	2006	USA: Elsevier	Thư viện		X
5	Lê Chí Công	Tài liệu Quản trị du lịch	2014		Bộ môn		X
6	Colin Barrow	Tạo lập kế hoạch kinh doanh hoàn hảo	2019	NXB Thế Giới	Giáo viên		X
7	Brian Finch	Lập kế hoạch kinh doanh hiệu quả	2020	NXB Thanh niên	Giáo viên		X

8. Kế hoạch dạy học:

8.1 Lý thuyết:

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
1	**Lập kế hoạch kinh doanh trong doanh nghiệp du lịch**		6	Thuyết giảng	- Đọc trước bài giảng của giảng viên.
1.1	Khái niệm kế hoạch kinh doanh	a			- Tham gia thảo luận những vấn đề được đặt ra trên lớp.
1.2	Mục đích của kế hoạch kinh doanh	a		Thảo luận nhóm	- Chuẩn bị những nội dung thuyết trình được phân công.
1.3	Quy trình lập kế hoạch kinh doanh	a			
1.4	Phương pháp lập kế hoạch kinh doanh	a			
1.5	Cấu trúc kế hoạch kinh doanh	a			
1.6	Phát triển ý tưởng kinh doanh	b			
2	**Kế hoạch Marketing**		3	Thuyết giảng	- Đọc trước bài giảng của giảng viên.
2.1	Mô tả khách hàng	b			
2.2	Quy mô thị trường	c			- Tham gia thảo luận những vấn đề được đặt ra trên lớp.
2.3	Phân tích cạnh tranh	c		Thảo luận nhóm	
2.4	Chiến lược marketing	c			- Chuẩn bị những nội dung thuyết trình được phân công.
2.5	Tổ chức bán hàng	c			
2.6	Định giá	c			
3	**Kế hoạch sản xuất và vận**		4	Thuyết giảng	- Đọc trước bài giảng

	hành				của giảng viên.
3.1	Quy trình sản xuất và làm việc	d		Thảo luận nhóm	- Tham gia thảo luận những vấn đề được đặt ra trên lớp. - Chuẩn bị những nội dung thuyết trình được phân công.
3.2	Nguyên liệu và các nguồn lực	d			
3.3	Kế hoạch trang thiết bị và tiện ích	d			
3.4	Dự kiến chi phí cho một lượng hàng hóa	d			
3.5	Dự kiến doanh thu	d			
4	**Kế hoạch quản lý và nhân sự**		4	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Đọc trước bài giảng của giảng viên. - Tham gia thảo luận những vấn đề được đặt ra trên lớp. - Chuẩn bị những nội dung thuyết trình được phân công.
4.1	Kế hoạch quản lý	e			
4.2	Kế hoạch nhân sự	e			
5	**Kế hoạch tài chính**		6	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	- Đọc trước bài giảng của giảng viên. - Tham gia thảo luận những vấn đề được đặt ra trên lớp. - Chuẩn bị những nội dung thuyết trình được phân công.
5.1	KHTC – Các nguồn lực cần thiết	f			
5.2	Kết quả hoạt động dự kiến	f			
5.3	Các chỉ tiêu đánh giá	f			
5.4	Quy định về nộp thuế	f			
5.5	Phân tích rủi ro	f			

8.2 Thực hành:

STT	Bài/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
1	Phát triển ý tưởng kinh doanh	b	6	Thuyết trình nhóm	Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm theo nội dung yêu cầu
2	Xây dựng kế hoạch Marketing cho ý tưởng kinh doanh	c	5	Thuyết trình nhóm	Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm theo nội dung yêu cầu
3	Xây dựng kế hoạch sản xuất và vận hành cho ý tưởng kinh doanh	d	6	Thuyết trình nhóm	Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm theo nội dung yêu cầu
4	Xây dựng kế hoạch nhân sự cho ý tưởng kinh doanh	e	5	Thuyết trình nhóm	Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm theo nội dung yêu cầu

9. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên có mặt trên lớp tối thiểu 80% thời gian.
- Sinh viên phải tham gia đầy đủ mọi hoạt động và công bằng so với các thành viên khác trong nhóm.
- Tất cả các thành viên của nhóm phải có mặt và cùng tham gia thuyết trình, giải thích, tranh luận khi trình bày bài thảo luận theo nhóm.
- Nộp báo cáo thảo luận và trình bày bài thảo luận theo trình tự ngẫu nhiên.

Ngày cập nhật: 08/09/2021

GIẢNG VIÊN		CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN
Huỳnh Cát Duyên	**Lê Trần Phúc**	**Lê Chí Công**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Ninh Thị Kim Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Khoa học Xã hội và Nhân văn

Bộ môn: Lý luận Chính trị

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

Tiếng Việt: RIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

- Tiếng Anh: Philosophy of Marxism and Leninism

Mã học phần: POL 307 Số tín chỉ: 3

Đào tạo trình độ: Dùng cho sinh viên bậc đại học khối **không chuyên ngành** Lý luận chính trị.

Học phần tiên quyết: Lịch sử triết học

Giảng dạy cho các lớp: 61 CNXD1, 61CKDL, 61CNOT3

Thuộc Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

2. Thông tin về giảng viên

Họ và tên: Nguyễn Văn Hạnh. Chức danh, học hàm, học vị: Th.s

Điện thoại: 0913243553 Email: hannh@ntu.edu.vn

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Triết học Mác –Lênin được căn cứ vào mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo học phần được xây dựng thành cấu trúc 12 chủ đề. **1**: Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xa hội. **2**: Triết học Mác – Lênin và vai trò triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội. **3**: Vật chất và ý thức. **4**: Hai nguyên lý cơ bản của phép biện chứng duy vật. **5**: Các cặp phạm trù cơ bản của phép biện chứng duy vật. **6**: Các quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật. **7**: Lý luận nhận thức. **8**: Học thuyết Hình thái kinh tế - xã hội. **9** : Giai cấp và dân tộc. **10**: Nhà nước và cách mạng xã hội. **11**: Ý thức xã hội. **12**: Triết học về con người.

4. Mục tiêu:

- Xác lập cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó có thể tiếp cận được nội dung môn học Kinh tế Chính trị Mác – Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên nghành.

- Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

6. Kế hoạch dạy học:

a. Nắm được vai trò, vị trí và tầm quan trọng của chủ nghĩa Mác –Lênin đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân

b. Hiểu biết về nội dung các khái niệm, phạm trù, nguyên lý, quy luật, các mối liên hệ biện chứng của triết học Mác –Lênin.

c. Vận dụng các khái niệm, phạm trù, quy luật …để giải thích các hiện tượng, quá trình trong tự nhiên - xã hội và tư duy.

d. Phân tích đánh giá các hiện tượng, quá trình và cơ sở lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn của đất nước.

6.1 Lý thuyết:

STT	*Chủ đề 1*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 3	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.2 1.2	Triết học và vấn đề cơ bản của triết học Khái lược về triết học Vấn đề cơ bản của triết học	a		Thuyết trình trên zoom Giao câu hỏi cho sinh viên trả lời trên zoom và e-leaning	Đọc tài liệu và đặt câu hỏi
STT	*Chủ đề 2*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 2	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2	**Sự ra đời và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin** Chủ nghĩa Mác - Lênin và ba bộ phận lý luận cấu thành Khái lược quá trình hình thành và phát triển chủ nghĩa Mác -	a		Thuyết trình trên zoom Giao câu hỏi cho sinh viên trả lời trên zoom và e-	Đọc tài liệu và đặt câu hỏi

	Lênin.			leaning	
2 2.1 2.2	**Đối tượng, chức năng và vai trò triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội.** Đối tượng và chức năng Vai trò triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội	a			
STT	*Chủ đề 3*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 7	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2	**Phạm trù vật chất, ý thức** Vật chất. Ý thức.	b		Thuyết trình trên zoom Giao câu hỏi cho sinh viên trả lời trên zoom và e-leaning	Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm trước khi lên lớp
2 2.1 2.2	**Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức** Vai trò của vật chất đối với ý thức. Vai trò của ý thức đối với vật chất.	b		Thuyết trình trên zoom Giao câu hỏi cho sinh viên trả lời trên zoom và e-leaning	Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm trước khi lên lớp
STT	*Chủ đề 4*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 3	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2	**Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến** Khái niệm mối liên hệ và mối liên hệ phổ biến Tính chất của các mối liên hệ	c		Thuyết trình trên zoom Giao câu hỏi cho sinh viên trả lời trên zoom và e-	Chuẩn bị tài liệu, câu hỏi ở nhà

1.3	Ý nghĩa phương pháp luận.			leaning	
2 2.1 2.2 2.3	**Nguyên lý về sự phát triển** Khái niệm "phát triển". Tính chất của sự phát triển Ý nghĩa phương pháp luận.	c		Thuyết trình trên zoom Giao câu hỏi cho sinh viên trả lời trên zoom và e-leaning	Nội dung thuyết trình nhóm
STT	*Chủ đề 5*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 3	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1	**Các cặp phạm trù của phép biện chứng duy vật** Cái chung và cái riêng. Bản chất, hiện tượng. Tất nhiên, ngẫu nhiên. Nguyên nhân và kết quả. Nội dung, hình thức. Khả năng và hiện thực	b		Thuyết trình nhóm	Tự nghiên cứu
STT	*Chủ đề 6*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 5	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2 1.3	**Quy luật lượng - chất** Khái niệm chất, lượng. Quan hệ biện chứng giữa chất và lượng. Ý nghĩa phương pháp luận.	c		Nêu vấn đề. Thuyết trình	Nghiên cứu tài liệu giáo trình
2 2.1	**Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập** Khái niệm mâu thuẫn và các tính chất chung của mâu thuẫn.			Nêu vấn đề, Thuyết trình	Chuẩn bị bài thuyết trình nhóm ở nhà

2.2 2.3 3 3.1 3.2 3.3	Quá trình vận động của mâu thuẫn Ý nghĩa phương pháp luận. **Quy luật phủ định của phủ định** Khái niệm phủ định, phủ định biện chứng. Phủ định của phủ định. Ý nghĩa phương pháp luận.	c			
STT	*Chủ đề 7*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 3	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2	**Thực tiễn và vai trò của thực tiễn với nhận thức** Thực tiễn và các hình thức cơ bản của thực tiễn. Vai trò của thực tiễn với nhận thức.	d		Nêu vấn đề Thuyết trình nhóm	Chuẩn bị bài thuyết trình
2 2.1 2.2 2.3	**Các giai đoạn cơ bản của quá trình nhận thức** Nguồn gốc, bản chất của nhận thức Quan điểm của V.I.Lênin về con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý. Chân lý và tính chất của chân lý.	d		Nêu vấn đề	Nghiên cứu tài liệu
STT	*Chủ đề 8*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 6	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1	**Vai trò của sản xuất vật chất** Khái niệm sản xuất vật chất và phương thức sản xuất.			Thuyết trình, nêu vấn đề	Thảo luận nhóm

1.2	Vai trò của sản xuất vật chất và phương thức sản xuất đối với sự tồn tại và phát triển của xã hội.	d			
2 2.1 2.2	**Biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất** Khái niệm lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất. Quy luật QHSX phù hợp với trình độ phát triển của LLSX	d		Thuyết trình, nêu vấn đề	Thảo luận nhóm
3 3.1	**Biện chứng giữa cơ sở hạ tầng, kiến trúc thượng tầng** Khái niệm CSHT và KTTT	d		Thuyết trình, nêu vấn đề	Đọc tài liệu
3.2 4 4.1 4.2	Quy luật về mối quan hệ biện chứng của cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng Sự phát triển của các Hình thái kinh tế là một quá trình lịch sử tự nhiên Phạm trù hình thái hinh tế xã hội Gía trị và ý nghĩa	d		Nêu vấn đề, Thảo luận nhóm tại lớp	Đọc tài liệu, chuẩn bị nội dung thảo luận nhóm
STT	*Chủ đề 9*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 3	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.1 1.2	**Giai cấp và đấu tranh giai cấp đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp** Khái niệm giai cấp, tầng lớp xã hội. Nguồn gốc và kết cấu giai cấp. Vai trò của đấu tranh giai	d		Nêu vấn đề Thảo luận nhóm tại lớp	Chuẩn bị tài liệu ở nhà

1.3 1.4 2 2.1 2.2	cấp đối với sự vận động, phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp. Đặc điểm đấu tranh giai cấp trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam **Dân tộc và mối quan hệ giữa giai cấp – dân tộc và nhân loại** Khái niệm Mối quan hệ giữa giai cấp dân tộc và nhân loại	D			
STT	*Chủ đề 10*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 3	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2	**Nhà nước** Nguồn gốc, bản chất, đặc trưng và chức năng của nhà nước. Các kiểu hình thức nhà nước trong lịch sử	d		Nêu vấn đề Thảo luận nhóm	Chuẩn bị tài liệu ở nhà
2 2.1 2.2	**Cách mạng xã hội, nguyên nhân, vai trò của cách mạng xã hội đối với sự phát triển của xã hội có đối kháng giai cấp** Nguồn gốc, bản chất và phương pháp của cách mạng xã hội. Vấn đề cách mạng xã hội trên thế giới hiện nay.	d		Trình bày tại lớp	
STT	*Chủ đề 11*	*Nhằm đạt*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*

		KQHT	3		
1 1.1 1.2	**Tồn tại xã hội và ý thức xã hội** Khái niệm và các yếu tố cơ bản của tồn tại xã hội Khái niệm và kết cấu của ý thức xã hội	d		Nêu vấn đề, thuyết trình nhóm	Chuẩn bị tài liệu ở nhà
2 2.1 2.2 2.3	**Quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội** Tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội. Tính độc lập tương đối của ý thức xã hội. Các hình thái ý thức xã hội	d		Nêu vấn đề, thuyết trình nhóm	
STT	*Chủ đề 12*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết* 4	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2 1.3	**Con người, bản chất của con người** Con người là thực thể sinh học xã hội Con người là sản phẩm của lịch sử và của chính bản thân con người. Con người vừa là chủ thể vừa là sản phẩm của lịch sử	d		Thuyết trình, Nêu vấn đề	Đọc tài liệu
2 2.1 2.2	**Quan hệ cá nhân và xã hội vai trò của quần chúng nhân dân và lãnh tụ trong lịch sử** Khái niệm quần chúng nhân dân Vai trò của quần chúng nhân dân và vai trò của cá nhân trong lịch sử	d		Thảo luận nhóm tại lớp	Đọc tài liệu

7. Tài liệu dạy và học:

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm XB	Nhà XB	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Học	Tham khảo
1	Bộ GD và ĐT	Giáo trình môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	2018	Chính trị quốc gia	Thư viện		X
2	Bộ GD và ĐT	Giáo trình môn Triết học Mác - Lênin	2019	Chính trị quốc gia	Thư viện	X	
3	Nguyễn Hữu Tâm ; Ngô Văn An; Trịnh Công Tráng; Trần Thị Tân; Đỗ Văn Đạo; Nguyễn Văn Hạnh	Bài giảng học phần Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin	2020	- Thư viện số ĐHNT; - Trang Web Khoa Khoa học Chính trị/Bộ môn lý luận chính trị/Tài liệu học tập.		X	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Hiểu được nội dung cơ bản của học phần
- Phân tích được nội dung
- Vận dụng vào thực tiễn

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

TT	Điểm đánh giá	Trọng số (%)
1	Điểm chuyên cần, thái độ tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	10
2	Điểm đánh giá tự nghiên cứu: *Soạn bài đầy đủ những nội dung tự nghiên cứu; trả lời các câu hỏi thảo luận được giao trong học kỳ*	5

3	Hoạt động nhóm: *Chuẩn bị nội dung được giao, thuyết trình, trả lời câu hỏi chất vấn.*	15
4	Kiểm tra giữa kỳ	10
5	Kiểm tra đánh giá cuối kỳ	10
6	Thi kết thúc học phần: Vấn đáp	50

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi họ tên)

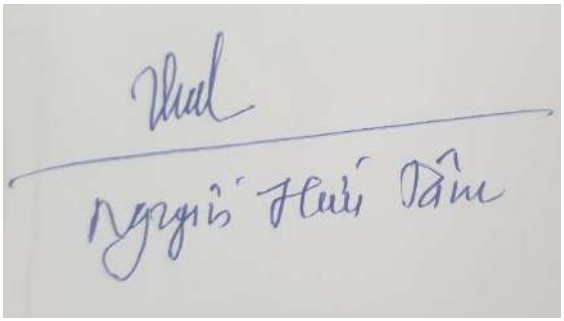

GIẢNG VIÊN

(Ký và ghi họ tên)

Th.s. Nguyễn Văn Hạnh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa Khoa học XH & VN

Bộ môn Lý luận Chính trị

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần và lớp học

Tên học phần: **NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CN MÁC – LÊNIN 2**

Tên Tiếng Anh: **Basic Principles of Marxism-Leninism (Module 2)**

Mã học phần: **POL318** Số tín chỉ: **03**

Đào tạo trình độ: **Đại học.**

Học phần tiên quyết: **Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin 1**

Bộ môn quản lý học phần: **Bộ môn Lý luận Chính trị**

Giảng dạy cho (các) lớp/nhóm: 60.CDT; 60.CNSH

Thuộc Học kỳ: I . Năm học: **2020-2021.**

2. Thông tin về giảng viên:

Phạm Quang Huy GVC – Th.S

0909395627/huypq@ntu.edu.vn

Họ và tên giảng viên cùng dạy học phần này:

STT	Họ và tên giảng	Chức danh – học vị	Số ĐT/ Email
1	Ngô Văn An	GVC – Th.S	0914422580/ annv@ntu.edu.vn
2	Đỗ Văn Đạo	GVC – Th.S	0948225558/daodv@ntu.edu.vn
3	Nguyễn Hữu Tâm	GVC – TS	0913464476/tamnh@ntu.edu.vn
4	Tô Thị Hiền Vinh	GVC – TS	0917196418/vinhtth@ntu.edu.vn
5	Vũ Thị Bích Hạnh	Giảng viên – Th.S	0975249540/hanhvtb@ntu.edu.vn
6	Trần Thị Lệ Hằng	Giảng viên – Th.S	0905852319/hangtl@ntu.edu.vn

+ Địa điểm, lịch tiếp SV: **Tại Văn phòng Bộ môn Lý luận chính trị, tầng 7, nhà đa năng.**

3. Mô tả tóm tắt học phần.

Học phần nghiên cứu những quy luật kinh tế của CNTB và những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng XHCN, bao gồm học thuyết của C.Mác về giá trị và giá trị thặng dư, *học thuyết kinh tế của V.I Lênin về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước.* Nội dung ba học thuyết này bao quát những nguyên lý cơ bản nhất của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Trên cơ sở học thuyết kinh tế về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa cùng với bộ phận lý luận triết học là những cơ sở lý luận tất yếu và trực tiếp của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là bộ phận lý luận nghiên cứu làm sáng tỏ vai trò sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; tính tất yếu và nội dung của cách mạng xã hội chủ nghĩa; quá trình

hình thành và phát triển của hình thái kinh tế-xã hội cộng sản chủ nghĩa; quy luật và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Học phần được kết cấu thành 8 chủ đề, những tri thức do học phần cung cấp là cơ sở khoa học để đề ra đường lối cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

4. Mục tiêu

Trang bị cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó sinh viên có thể tiếp cận được các vấn đề kinh tế và tạo nền tảng hiểu biết sự vận động của các quy luật kinh tế. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên. Giúp sinh viên hình thành thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo và các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội hiện nay.

5. Kết quả mong đợi

Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể:

a- Nhớ lại được những điều kiện kinh tế - xã hội của CNTB cuối thế kỷ XVIII, đầu thế kỷ XIX và những tiền đề cho sự ra đời CN Mác; lấy ví dụ từ thực tiễn để liên hệ với nội dung lý luận được học; mô tả được các quy luật kinh tế cơ bản và sự vận động của nó trong nền kinh tế; chỉ ra được sự bóc lột của tư bản đối với công nhân.

b- Giải thích được bản chất của phương thức sản xuất TBCN, bản chất của tư bản, nguồn gôc của giá trị, GTTD, các hình thái của tư bản và những biểu hiện của GTTD; mô tả khủng hoảng kinh tế và những tác động của nó.

c- Giải quyết các bài toán kinh tế về lượng giá trị hàng hóa, tiền công, lợi nhuận, địa tô; chứng minh được trong lưu thông không làm tăng thêm giá trị hàng hóa và quan hệ của Cung – Cầu tác động đến giá cả hàng hóa, lợi nhuận**.**

d- Phân tích sự tác động của quy giá trị trong nền kinh tế, sự vận động của các quy luật kinh tế trong CNTB độc quyền, sứ mệnh lịch sử của GCCN và nội dung cách mạng XHCN; liên hệ thực tiễn ở nước ta hiện nay trong việc vận dụng lý luận của CN Mác – Lênin về những nguyên tắc trong việc giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo.

e- Đánh giá được những đóng góp và những hạn chế của CNTB đối với sự phát triển của nhân loại; lập luận đươc dù CNTB ngày nay đã có nhiều sự điều chỉnh để phù hợp và để kéo dài sự tồn tại, nhưng bản chất của nó vẫn không thay đổi.

f- Đề xuất một số biện pháp làm tăng tính cạnh tranh của hàng hóa, rút ngắn thời gian chu chuyển của tư bản để làm tăng tốc độ chu chuyển tư bản; thiết lập quan điểm của mình về dân chủ XHCN, nhà nước XHCN, về xây dựng nền văn hóa XHCN, vấn đề dân tộc và tôn giáo hiện nay ở nước ta.

6. Kế hoạch dạy học

STT	Chủ đề	KQHT	Số tiết		Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
			Lý thuyết	Thực hành		
1	**Học thuyết giá trị** **1. Điều kiện ra đời, đặc trưng và**		**8**	**0**	Thuyết giảng kết hợp với	***- Đọc TL 1 tr. 185-217;***

	ưu thế của sản xuất hàng hóa a. Khái niệm sản xuất hàng hóa. b. Điều kiện ra đời của sx hàng hóa. c. Đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hóa. **2. Hàng hóa** a. Hàng hoá và hai thuộc tính của hàng hóa b. Tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hoá. c. Lượng giá trị của hàng hoá. **3. Tiền tệ** a. Lịch sử ra đời của tiền tệ. b. chức năng của tiền. **4. Quy luật giá trị** a. Nôi dung, yêu cầu của quy luật giá trị b. Tác dụng của quy luật giá trị trong kinh tế hàng hóa.	**b** **b, c** **f** **a** **d**			nêu vấn đề + Thuyết trình + thảo luận nhóm.	***TL 2 tr.53-81*** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng
2	**Sản xuất giá trị thặng dư** **1. Sự chuyển hóa của tiền thành tư bản** a. Công thức chung của tư bản. b. Mâu thuẫn của công thức chung của tư bản. **2. Quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư** a. Quá trình sản xuất GTTD. b. TB bất biến và TB khả biến. c. Hai phương pháp bóc lột giá trị thặng dư. d. Sản xuất giá trị thặng dư - qui luật kinh tế tuyệt đối của CNTB **3. Tiền công trong CNTB** a. Bản chất tiền công dưới CNTB b. Hình thức tiền công. **4. Tích lũy tư bản** a. Thực chất, động cơ của tích luỹ tư bản b. Tích tụ tư bản và tập trung TB. c. Cấu tạo hữu cơ của tư bản.	**b** **b,c** **b,c** **b,c**	**5**	**0**	Thuyết giảng kết hợp với nêu vấn đề + Thuyết trình + thảo luận nhóm.	***- Đọc TL 1 tr. 218-260; TL 2 tr. 83-122*** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng

3	**Vận động của tư bản và tái sản xuất của tư bản xã hội** **1. Quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư** a. Tuần hoàn và chu chuyển của TB b. Tư bản cố định, tư bản lưu động. **2. Tái sản xuất tư bản xã hội và khủng hoảng kinh tế** a. Tái sản xuất và tái sản xuất TB. b. Điều kiện thực hiện tái sản xuất tư bản xã hội. c. Khủng hoảng kinh tế.	**b, c, d, f** **b**	**4**	**0**	Thuyết giảng kết hợp với nêu vấn đề + Thuyết trình + thảo luận nhóm.	***- Đọc TL 1 tr. 260-279; TL 2 tr.123-156*** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng
4	**Các hình thái tư bản và các biểu hiện của giá trị thặng dư** **1. Chi phí sản xuất TBCN, lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận** a. Chi phí sản xuất TBCN b. Lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận. c. Các nhân tố ảnh hưởng tới tỷ suất lợi nhuận. **2. Lợi nhuận bình quân và giá cả sản xuất** a. Cạnh tranh trong nội bộ ngành và sự hình thành giá trị thị trường. b. Cạnh tranh giữa các ngành và sự hình thành lợi nhuận bình quân. **3. Sự chuyển hóa của giá trị hàng hóa thành giá cả sản xuất** **4. Sự phân chia giá trị thặng dư giữa các giai cấp bóc lột trong chủ nghĩa tư bản** a. Tư bản thương nghiệp và lợi nhuận thương nghiệp. b. TB cho vay và lợi tức cho vay. c. Cty CP, TTCK và tư bản giả. d. Địa tô.	**b, c** **bc** **b** **b, c**	**7**	**0**	Thuyết giảng kết hợp với nêu vấn đề + Thuyết trình + thảo luận nhóm.	***- Đọc TL 1 tr. 280-312;TL 2 tr. 157-200*** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng
5	**CNTB độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước** **1. Chủ nghĩa tư bản độc quyền** a. Nguyên nhân chuyển biến của CNTB từ cạnh tranh tự do sang ĐQ b. Những đặc điểm kinh tế cơ bản của CNTB độc quyền. **2. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước** a. Nguyên nhân hình thành CNTB độc quyền nhà nước. b. Những biểu hiện chủ yếu của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước	**b, d** **b, d**	**6**	**0**	Thuyết giảng kết hợp với nêu vấn đề + Thuyết trình + thảo luận nhóm.	***- Đọc TL 1 tr. 313-355; TL 2 tr. 201-240*** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng

	3. Vai trò, hạn chế và xu hướng vận động của CNTB a. Vai trò của chủ nghĩa tư bản đối với sự phát triển xã hội. b. Những hạn chế của CNTB c. Xu hướng vận động của CNTB	**e**				
6	**Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng XHCN** **1. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân** a. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của GCCN. b. Những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của GC CN **2. Cách mạng xã hội chủ nghĩa** a. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và nguyên nhân của nó. b. Mục tiêu, động lực và nội dung của cách mạng XHCN. **3. Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa** a. Xu hướng tất yếu của sự xuất hiện hình thái kinh tế - xã hội CSCN b. Các giai đoạn phát triển của hình thái kinh tế - xã hội CSCN	**b, d** **d** **a, b**	**7**	**0**	Thuyết giảng kết hợp với nêu vấn đề + Thuyết trình + thảo luận nhóm.	***- Đọc TL 1 tr. 258-416*** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng
7	**Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng XHCN** **1. Xây dựng nền dân chủ XHCN và Nhà nước XHCN** a. Xây dựng nền dân chủ XHCN b. Xây dựng nhà nước XHCN. **2. Xây dựng nền văn hóa XHCN** a. Khái niệm nền văn hóa XHCN. b. Tính tất yếu của việc xây dựng nền văn hóa XHCN. c. Nội dung và phương thức xây dựng nền văn hóa XHCN **3. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo** a. Vấn đề dân tộc và những nguyên tắc cơ bản. của chủ nghĩa Mác - Lênin vấn đề dân tộc. b. Vấn đề tôn giáo và những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa	**b** **b, f** **b, f**	**6**	**0**	Thuyết giảng kết hợp với nêu vấn đề + Thuyết trình + thảo luận nhóm.	***- Đọc TL 1 tr. 417-462*** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng

	Mác - Lênin vấn đề tôn giáo.					
8	**CNXH hiện thực và triển vọng** **1. Chủ nghĩa xã hội hiện thực** a. Cách mạng Tháng 10 Nga và mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực đầu tiên trên thế giới. b. Sự ra đời của hệ thống XHCN và thành tựu của nó. **2. Triển vọng của CNXH** a. Chủ nghĩa tư bản - không phải là tương lai của xã hội loài người. b. Chủ nghĩa xã hội - tương lai của xã hội loài người.	**a, b** **b**	**2**	**0**	Thuyết giảng kết hợp với nêu vấn đề + Thuyết trình + thảo luận nhóm.	***- Đọc TL 1 tr. 463-488*** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng

7- Tài liệu dạy và học

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm XB	Nhà XB	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Học	Tham khảo
1	Bộ GD và ĐT	Giáo trình môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin	2019	Chính trị quốc gia	Thư viện		X
2	Bộ môn Lý luận chính trị	Bài giảng Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	2020			X	
3	Bộ GD và ĐT	Giáo trình môn kinh tế chính trị Mác - Lênin	2006	Chính trị quốc gia	Thư viện		X
4	Bộ GD và ĐT	Giáo trình môn chủ nghĩa xã hội khoa học	2006	Chính trị quốc gia	Thư viện		X
5	Phạm Quang Huy	Bài giảng Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2 (Cập nhật, bổ sung 2020)	2020	- Thư viện số ĐHNT;		X	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Có giáo trình đầy đủ và phải nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp.
- Hoàn thành các bài thảo luận (nhóm hoặc cá nhân) được giao về nhà.
- Nghiêm cấm việc đi học hộ, kiểm tra và thi hộ. Nếu bị phát hiện, sinh viên chịu hoàn toàn trách nhiệm trước hình thức kỷ luật của Nhà trường.
- Đi học chuyên cần và đúng giờ

- Không sử dụng ĐTDĐ, máy nghe nhạc dưới mọi hình thức trong giờ học; không nói chuyện riêng, làm việc riêng, ngủ gục trong giờ học.
- Trang phục đi học cần lịch sự; giữ gìn vệ sinh chung; tắt các thiết bị điện trong phòng khi hết giờ học.

9. Đánh giá kết quả học tập

9.1. Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến)

Lần kiểm tra	Tiết thứ	Hình thức kiểm tra	Chủ đề	Nhằm đạt KQHT
1	**13**	Vấn đáp	Chủ đề 1: Học thuyết giá trị Chủ đề 2: Sản xuất GTTD	a, b, c, d, f b, c, d
2 (Đánh giá giữa kỳ)	**30**	Vấn đáp	Chủ đề 3; Chủ đề 4	b, c, d, f
3	**43**	Vấn đáp	Chủ đề 6; Chủ đề 7	b, c, d, f

9.2. Thang điểm học phần

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Điểm chuyên cần, thái độ tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	a, b,c	5
2	Hoạt động nhóm: *Chuẩn bị nội dung được giao, thuyết trình, trả lời câu hỏi chất vấn.*	b, c, d	10
3	Điểm đánh giá tự nghiên cứu: *Soạn bài đầy đủ những nội dung tự nghiên cứu; trả lời các câu hỏi thảo luận được giao trong học kỳ*	b, c, d	*5*
4	03 bài kiểm tra: Vấn đáp	a, b, c, d, e, f	30
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Vấn đáp - Đề đóng	a, b, c, d, e, f	50

TRƯỞNG BỘ MÔN **GIẢNG VIÊN**

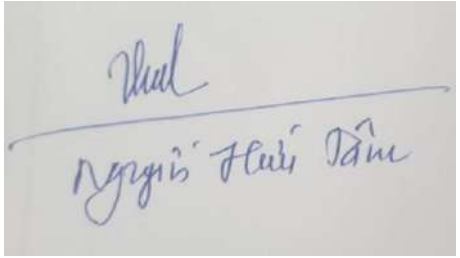

Nguyễn Hữu Tâm **Phạm Quang Huy**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Khoa học xã hội và nhân văn

Bộ môn: Lý luận Chính trị

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần và lớp học

Tên học phần: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Mã học phần: POL333 Số tín chỉ: **2**

Đào tạo trình độ: **Đại học, Cao đẳng.**

Học phần tiên quyết: KHÔNG

Bộ môn quản lý học phần: **Lý luận Chính trị.**

Giảng dạy cho (các) lớp/nhóm: 62.QTKS-CLC, 62.NNA-5, 62.QTKD-CLC,60.QTKS-1, 60.CDT, 62.NNA-6 61.CNTP-2, 60.BHTS

Thuộc Học kỳ: **1** Năm học: 2020 - 2021

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Trần Trọng Đạo Chức danh: GVC– TS

Điện thoại: 0914200088 Email: daott@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên *(nếu có)*:

Địa điểm, lịch tiếp SV: 8h00 đến 9h30 thứ 2,5, 6 hàng tuần

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Nội dung của học phần bao gồm 12 chủ đề trình bày những vấn đề cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu của học phần và trong mỗi chủ đề sẽ trình bày những nội dung cơ bản theo mục tiêu của từng chủ đề. **1**. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. **2**. Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. **3.** Tư tưởng Hồ Chí minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc. **4.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam. **5.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam.**6.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc. **7.** Tư tưởng Hồ Chí Minh đoàn kết quốc tế. **8.** Tư tưởng Hồ Chí minh về dân chủ.**9.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân. **10**. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá. **11.**Tư tưởng Hồ Chí Minh đạo đức. **12**. Tư tưởng Hồ Chí Minh và xây dựng con người mới.

3. Mục tiêu:

- Sinh viên có thể trình bày khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh và những tư tưởng, luận điểm, quan điểm cơ bản diễn ra trong tiến trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh;

- Sinh viên có thể phân tích, giải thích về những nội dung tư tưởng, quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó sinh viên có niềm tin, trân trọng, gìn giữ và phát huy di sản tư tưởng của Hồ Chí Minh trong hoạt động thực tiễn

- Sinh viên có khả năng vận dụng sáng tạo những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh trong cuộc sống. Hình thành và phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa những kiến thức đã thu nhận được của người học và vận dụng vào thực tiễn.

4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi kết thúc học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh sinh viên có thể:

a. Nâng cao năng lực tư duy lý luận, bồi dưỡng, củng cố cho sinh viên, thanh niên lập trường, quan điểm cách mạng trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

b. Nâng cao phẩm chất đạo đức, rèn luyện bản lĩnh chính trị, giúp người học kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

c. Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần giáo dục đạo đức, tư cách, phẩm chất cách mạng. Nhận thức được cơ sở lý luận của Chủ ngĩa Mác - Lênin và sự sáng tạo của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với đường lối cách mạng của Đảng.

d. Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội theo quan điểm của Đảng và nhà nước.

6. Kế hoạch dạy học:

6.1 Lý thuyết:

STT	*Chương/ chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1	ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH		2	-Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề Trên zoom	- Đọc trước giáo trình - Sách: Hồ Chí Minh nhà tư tưởng lỗi lạc
1.1	Đối tượng và phương pháp nghiên cứu	a	3	TT- Nêu	- Đọc giáo

1.2	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ý nghĩa của việc học tập Tư tưởng Hồ Chí Minh			vấn đề Thảo luận nhóm	trình - Búp sen xanh - Hồ Chí Minh nhà tư tưởng lỗi lạc
2	CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH		3	Thảo luận nhóm Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề	- Đọc giáo trình - Tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam
2.1 2.2	Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh Quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh	a	3	Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề Thảo luận nhóm	-Đọc giáo trinh - Tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng cộng Sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay
3	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN TỘC VÀ CÁCH MẠNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC		3	- Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	-Giáo trình
3.1 3.2	Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc	b,c	2	Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	- Giáo trình -Tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh

4	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM		3	Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	-Xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân
4.1 4.2	Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH ở Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam.	b,c,d	3	Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	-Phát triển văn hóa với tư cách nền tảng tinh thần của xã hội - Văn hóa Việt Nam trong tiến trình đổi mới và hội nhập quốc tế
5	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM		3	Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	- Đọc giáo trình -Những giá trị cơ bản về tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh
5.1 5.2	Quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò và bản chất của Đảng CS Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh	a,b	3	Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	-Quan điểm của Hồ Chí Minh về phát triển con người toàn diện
6	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC				
6.1 6.2	Vai trò của đại đoàn kết dân tộc Tư tưởng Hồ Chí Minh về lực lượng và tổ chức đoàn kết dân tộc.	c,d		Thuyết giảng kết hợp nêu	Đọc giáo trình

				vấn đề - Thảo luận nhóm	
7	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ				
7.1 7.2	Vai trò,tầm quan trọng của đoàn kết quốc tế. Lực lượng cần đoàn kết và hình thức tổ chức quốc tế	c,d		Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	Đọc giáo trình
8	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ DÂN CHỦ				
8.1 8.2	Quan niệm của Hồ Chí Minh về dân chủ Dân chủ trong các lĩnh vực của đời sống	b,c, d		Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	Đọc giáo trình
9	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN				
9.1 9.2	Tư tưởng Hồ Chí Minh về một nhà nước của dân, do dân, vì dân. Xây dựng nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ	c,d		Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	Đọc giáo trình
10	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HOÁ				
10.1	Khái niêm và quan điểm về xây dựng nền văn hóa mới.	c,d		Thuyết giảng kết	Đọc giáo trình

10.2 10.3	Quan điểm Hồ Chí Minh về các vấn đề chung của văn hóa Quan điểm của Hồ Chí Minh về một số lĩnh vực chính của văn hóa			hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	
11	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC				
11.1 11.2	Tư tương của Hồ Chí Minh về đạo đức Quan điểm Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng	b,c,d		Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	Đọc giáo trình
12	TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI				
12.1 12.2	Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người và chiến lược "trồng người"	c,d		Thuyết giảng kết hợp nêu vấn đề - Thảo luận nhóm	Đọc giáo trình

7. Tài liệu dạy và học:

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Học	Tham khảo
1	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (dùng trong các trường Đại học, Cao đẳng)	2011	CTQG	Thư viện	×	
2	Hội đồng TW chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các bộ môn	Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh	2003	CTQG	Thư viện	×	

	khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh						
3	Ban nghiên cứu LSĐ Trung ương	Chủ tịch Hồ Chí Minh - Tiểu sử và sự nghiệp	2002	CTQG	Hiệu sách		×
4	Bảo tàng Hồ Chí Minh	Những tên gọi, bí danh, bút danh của Chủ tịch Hồ Chí Minh	2003	CTQG	Thư viện		×
5	Bảo tàng cách mạng Việt Nam	Hồ Chí Minh ở Pháp năm 1946	1995	Hà Nội	Thư viện		×
6	Hoàng Chí Bảo	Tìm hiểu phương pháp Hồ Chí Minh	2002	CTQG	Thư viện		×
7	E. Côbêlep	Đồng chí Hồ Chí Minh	1985	Tiến bộ, Matxcova	Thư viện		×
8	Võ Nguyên Giáp	Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam	1997	CTQG	Thư viện		×
9	PGS, TS Vũ Văn Hiền - TS Đinh Xuân Lý	Tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam	2003	CTQG	Hiệu sách		×
10	Hồ Chí Minh	Toàn tập (12 tập)	1997	CTQG	Thư viện		×
11	Hồ Chí Minh	Biên niên tiểu sử	1997	CTQG	Thư viện		×
12	GS, TS Lê Hữu Nghĩa	Tư tưởng triết học Hồ Chí Minh	2000	Lao động	Hiệu sách		×
13	Nguyễn Duy Niên	Tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh	2002	CTQG	Hiệu sách		×

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần: Phải có giáo trình và đọc giáo trình trước khi đến lớp, chuẩn bị bài tập giảng viên giao từ buổi học trước, chuẩn bị các câu chuyện vè Hồ Chí Minh

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	1,2	viết	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc	c,d
2	2,3	viết	Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức	d

9.2 Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Kiểm tra lần 1	a	10
2	Kiểm tra làn 2	b	10
3	Hoạt động nhóm	a,b,c	10
4	Điểm chuyên cần, thái độ tham gia học trên lớp	a	10
5	Điểm đánh giá tự nghiên cứu	c,d	10
6	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Viết tiểu luận - Đề mở: x☐ Đề đóng: ☐		50

TRƯỞNG BỘ MÔN

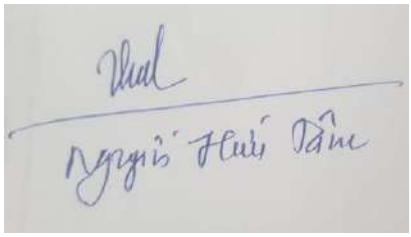

GIẢNG VIÊN

(Ký và ghi họ tên)

Trần Trọng Đạo

+ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: Khoa học XH và NV
Bộ <u>môn: Lý luận Chính</u> trị

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần và lớp học

Tên học phần: **ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Mã học phần: Số tín chỉ: **03**

Đào tạo trình độ: **Đại học, Cao đẳng.**

Học phần tiên quyết: **Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lê nin 1, 2; Tư tưởng Hồ Chí Minh.**

Bộ môn quản lý học phần: **Lý luận Chính trị.**

Giảng dạy cho (các) lớp/nhóm: 60 DDT1, 60 CNOT3, 60CNTT2, 60KTCK1, 60 CTM.

Thuộc Học kỳ: II Năm học: **2020 -2021**

2. Thông tin về giảng viên:

STT	Họ và tên giảng	Chức danh – học vị	Số ĐT/ Email
	Trịnh Công Tráng	Giảng viên – Th.sỹ	0974610696/trangtc@ntu.edu.vn

+ Địa chỉ trang nguồn dữ liệu Internet của giảng viên:

+ Địa điểm, lịch tiếp SV: **Tại Văn phòng Bộ môn Lý luận chính trị, nhà đa năng tầng 7.**

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Nội dung học phần gồm 10 Chủ đề: Chủ đề 1: Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu. Chủ đề 2: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chủ đề 3: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chủ đề 4: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954); Chủ đề 5: Đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước thống nhất Tổ quốc(1954-1975); Chủ đề 6: Đường lối công nghiệp hoá; Chủ đề 7: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chủ đề 8: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chủ đề 9: Đường lối xây dựng, phát triển nền văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chủ đề 10: Đường lối đối ngoại.

4. Mục tiêu:

Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự ra đời của Đảng, về đường lối của Đảng trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân và cách mạng XHCN, đặc biết là đường lối của Đảng trong thời kỳ đổi mới.

Học phần có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc bồi dưỡng cho sinh viên niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, định hướng phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng và đường lối của Đảng; nâng cao ý thức trách nhiệm công dân trước những nhiệm vụ trọng đại của đất nước.

Học phần giúp sinh viên có cơ sở vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội,.. theo đường lối, chính sách của Đảng.

5. Kết quả học tập mong đợi:

a) Làm rõ sự ra đời tất yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam – chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam.

b) Làm rõ quá trình hình thành, bổ sung và phát triển đường lối cách mạng của Đảng. Trong đó, đặc biệt làm rõ đường lối của Đảng trên một số lĩnh vực cơ bản của thời kỳ đổi mới.

c) Làm rõ kết quả thực hiện đường lối cách mạng của Đảng trên một số lĩnh vực cơ bản trong tiến trình cách mạng Việt Nam.

d) Nắm vững nội dung cơ bản đường lối của Đảng để từ đó lý giải những vấn đề thực tiễn và vận dụng được quan điểm của Đảng vào cuộc sống.

e) Trên cơ sở nghiên cứu một cách hệ thống, sâu sắc đường lối của Đảng cùng với tri thức chuyên ngành của mình, có thể đóng góp ý kiến cho Đảng về đường lối, chính sách, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cách mạng nước ta.

f, Củng cố kỹ năng tự nghiên cứu và hoạt động nhóm, kỹ năng thuyết trình một vấn đề và những kỹ năng mềm khác.

6. Kế hoạch dạy học

STT	Chủ đề		Số tiết		Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
		KQHT	Lý thuyết	Thực hành		
1	**Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam** **1. Đối tượng, nhiệm vụ NC** a. Đối tượng nghiên cứu. b. Nhiệm vụ nghiên cứu. **2. Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc học tập** a. Phương pháp nghiên cứu. b. Ý nghĩa của học tập.	a b	**1**	**0**	Thuyết giảng kết hợp với nêu vấn đề.	***- Đọc TL 1 tr. 9-16*** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng

2	**Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng** **1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam** a. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. b. Hoàn cảnh trong nước. **2. Hội nghị thành lập Đảng và CL chính trị đầu tiên của Đảng** a. Hội nghị thành lập Đảng. b. Cương lĩnh CT đầu tiên của Đảng. c. Ý nghĩa lịch sử sự ra đời của Đảng và CL chính trị đầu tiên.	a b, c, d	**6**	0	Thuyết giảng kết hợp tọa đàm nêu vấn đề + Thuyết trình nhóm	**- Đọc TL.1 tr.17-43; TL.2 tr. 20-60** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng
3	**Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)** **1. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng (1939- 1945** **2. Ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945**	a, b, d, e a, b, d, e	**6**	0	Thuyết giảng kết hợp tọa đàm nêu vấn đề + Thuyết trình nhóm	**- Đọc TL.1 tr. 44-76; TL.2 tr. 61-149** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng
4	**Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)** **1. Chủ trương xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng (1945 - 1946)** a. Hoàn cảnh nước ta sau Cách mạng Tháng Tám. b. Chủ trương "kháng chiến kiến quốc" của Đảng. c. Ý nghĩa của chủ trương. **2. Đường lối kháng chiến chống TD Pháp xâm lược và xây dựng chế độ DCND (1946 - 1954)**	a, b, d, e a, b, d, e	**4**	0	Thuyết giảng kết hợp tọa đàm nêu vấn đề + Thuyết trình nhóm	**- Đọc TL.1 tr.77-98; TL.2 tr. 151-198** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng

	a. Hoàn cảnh lịch sử. b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối. c. Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi					
5	**Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất Tổ quốc (1954 - 1975)** **1. Đường lối trong giai đoạn 1954 - 1964** a. Bối cảnh lịch sử cách mạng Việt Nam sau tháng 7/1954. b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối. **2. Đường lối trong giai đoạn 1965 - 1975** a. Hoàn cảnh lịch sử. b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối. c. Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi	a, b, d, e a, b, d, e	**4**	0	Thuyết giảng kết hợp tọa đàm nêu vấn đề + Thuyết trình nhóm	**- Đọc TL.1 tr.98-117; TL.2 tr. 199-265** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng
6	**Đường lối công nghiệp hoá** **1. Công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới** a. Mục tiêu và phương hướng của công nghiệp hóa. b. Đánh giá việc thực hiện đường lối công nghiệp hóa. **2. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa thời kỳ đổi mới** a. Quá trình đổi mới tư duy của Đảng về CNH b. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hóa, hiện đại hóa.	a, b, c, d, e a, b, c, d, e	**6**	0	Thuyết giảng kết hợp tọa đàm nêu vấn đề + Thuyết trình nhóm	**- Đọc TL.1 tr. 118-142;** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng

	c. Nội dung và định hướng CNH, HĐH gắn với phát triển KT tri thức. d. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.					
7	**Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN** **1. Quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về kinh tế thị trường** a. Cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp. b. Tư duy của Đảng về kinh tế thị trường thời kỳ đổi mới. **2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN** a. Mục tiêu và quan điểm. b. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. c. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.	a, b, c, d, e a, b, c, d, e	**6**	0	Thuyết giảng kết hợp tọa đàm nêu vấn đề + Thuyết trình nhóm	**- Đọc TL.1 tr. 1431-176** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng
8	**Đường lối xây dựng hệ thống chính trị** **1. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ trước đổi mới (1945 - 1985)** a. Hệ thống chính trị dân chủ nhân dân (1945 - 1954). b. Hệ thống dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản (1954 - 1975). c. Hệ thống CCVS sản theo tư tưởng làm chủ tập thể (1975 – 1985). **2. Đường lối xây dựng HTCT thời kỳ đổi mới**	a, b, c, d, e a, b, c, d, e	**3**	0	Thuyết giảng kết hợp tọa đàm nêu vấn đề + Thuyết trình nhóm	**- Đọc TL.1 tr. 177-222** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng

	a. Đổi mới tư duy về HTCT. b. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới. c. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.					
9	**Đường lối xây dựng và phát triển nền văn hóa; giải quyết các vấn đề xã hội** **1. Quá trình nhận thức và nội dung đường lối xây dựng, phát triển nền văn hóa** a. Thời kỳ trước đổi mới. b. Trong thời kỳ đổi mới. **2. Quá trình nhận thức và chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội** a. Thời kỳ trước đổi mới. b. Thời kỳ đổi mới.	a, b, c, d, e a, b, c, d, e	**5**	0	Thuyết giảng kết hợp tọa đàm nêu vấn đề + Thuyết trình nhóm	**- Đọc TL.1 tr. 203-263;** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng
10	**Đường lối đối ngoại** **1. Đường lối đối ngoại từ năm 1975 đến năm 1986** a. Hoàn cảnh lịch sử. b. Nội dung đường lối đối ngoại của Đảng. **2. Đương lối đối ngoại, hội nhập quốc tế thời kỳ đổi mới** a. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối. b. Nội dung đường lối đối ngoại hội nhập quốc tế. c. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.	a, b, c, d, e a, b, c, d, e	**4**	0	Thuyết giảng kết hợp tọa đàm nêu vấn đề + Thuyết trình nhóm	**- Đọc TL.1 tr. 420-466** Chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng

7. Tài liệu dạy và học

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm XB	Nhà XB	Địa chỉ khai	Mục đích sử dụng

					thác tài liệu	Tài liệu chính	Tham khảo
1	Bộ GD & ĐT	Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng CSVN (Tái bản lần thứ 10)	2018	CTQG	Thư viện	X	
2	Bộ môn Lý luận Chính trị	Bài giảng Đường lối Cách mạng của ĐCSVN	2019	Thư viện ĐHNT	Thư viện	X	
3	Bộ GD & ĐT	Giáo trình Lịch sử Đảng CSVN	2006	CTQG	Thư viện		X
4	ĐCSVN	Văn kiện Đảng toàn tập	2013	CTQG	Thư viện		X

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Tham gia học trên lớp: đi học đầy đủ, chuẩn bị bài, tích cực thảo luận.
- Tự nghiên cứu: hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao.
- Nghiên cứu bài, tài liệu và hoàn thành các bài tập trước khi đến lớp.
- Không nói chuyện riêng, làm việc riêng trong giờ học
- Không sử dụng ĐTDĐ, thiết bị nghe nhạc trong giờ học
- Nghiêm cấm việc nhờ người khác đi điểm danh, kiểm tra và thi hộ.

9. Đánh giá kết quả học tập

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến)

Lần kiểm tra	Tiết thứ	Hình thức kiểm tra	Chủ đề	Nhằm đạt KQHT
1	**20**	Tự luận	Chủ đề 2; Chủ đề 3; Chủ đề 4; Chủ đề 5	a, b, c, d, f
2	**40**	Tự luận	Chủ đề 6; Chủ đề 7; Chủ đề 8; Chủ đề 10	b, c, d, f

9.2 Thang điểm học phần

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Điểm chuyên cần, thái độ tham gia học trên lớp: *lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận…*	a, b,c	5
2	Hoạt động nhóm: *Chuẩn bị nội dung được giao,*	b, c, d	20

	thuyết trình, trả lời câu hỏi chất vấn.		
3	Điểm đánh giá tự nghiên cứu: *Soạn bài đầy đủ những nội dung tự nghiên cứu; trả lời các câu hỏi thảo luận được giao trong học kỳ*	b, c, d	*5*
4	02 bài kiểm tra giữa kỳ	a, b, c, d, e, f	20
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Vấn đáp - Đề đóng	a, b, c, d, e, f	50

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 9 năm 2020

TRƯỞNG BỘ MÔN

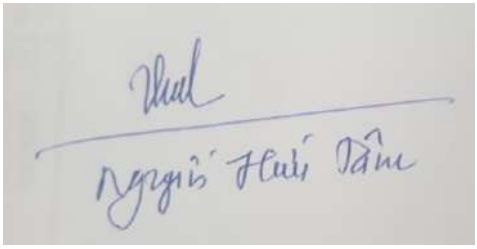

GIẢNG VIÊN

Trịnh Công Tráng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa/Viện: Khoa Khoa học XH&NV

Bộ môn: Khoa học Xã hội - Nhân văn

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **KỸ NĂNG GIAO TIẾP VÀ LÀM VIỆC NHÓM**

- Tiếng Việt: Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm
- Tiếng Anh: Comunication skills and Teamwork skills

Mã học phần: Số tín chỉ: 2

Đào tạo trình độ: đại học

Học phần tiên quyết: không

Đề cương dùng chung cho các lớp: 61CNTP1;61NT1;61CCNOT; 61CNXD;61CDQTDL;61CNTP2;61 CNOT2;61CCNOT3;61CNXD2;60CCNTO3.

2. Thông tin về giảng viên:

Giảng viên phụ trách: ThS. GV. Đinh Thị Sen

ĐT: 0934 834 246 Email: sendt@ntu.edu.vn

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, thiết thực về giao tiếp, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng làm việc nhóm. Tổ chức cho sinh viên thực hành các kỹ năng: làm việc nhóm, lắng nghe, thuyết trình, đàm phán, phỏng vấn và trả lời phỏng vấn tuyển dụng.

4. Mục tiêu:

Học phần nhằm giúp sinh viên có nhận thức khoa học về giao tiếp, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng làm việc nhóm; hình thành cho sinh viên thái độ giao tiếp, làm việc nhóm tích cực, chủ động. Trên cơ sở kiến thức, thái độ đó sinh viên có được năng lực giao tiếp, làm việc nhóm hiệu quả trong sinh hoạt, học tập và công việc.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

- ***Kiến thức***

- Nhận thức khoa học về giao tiếp;
- Nhận thức cơ bản và thiết thực về kỹ năng giao tiếp và nhóm kỹ năng giao tiếp cơ bản (định hướng, định vị, điều khiển hoạt động giao tiếp);
- Nhận thức cơ bản và thiết thực về kỹ năng làm việc nhóm;

- Nhận thức cơ bản và thiết thực về các kỹ năng giao tiếp phổ biến: kỹ năng lắng nghe, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng đàm phán, kỹ năng phỏng vấn và trả lời phỏng vấn tuyển dụng.

- ***Kĩ năng***

- Có năng lực giao tiếp hiệu quả trong cuộc sống, học tập và công việc, cụ thể:

  + Thực hiện hiệu quả mọi hoạt động giao tiếp thông thường trong sinh hoạt hằng ngày, trong học tập và trong công việc;

  + Thực hiện thành công mọi hoạt động lắng nghe (lắng nghe thông tin, lắng nghe phân tích, lắng nghe thấu cảm);

  + Thực hiện thành công các bài thuyết trình;

  + Thực hiện thành công các hoạt động đàm phán;

  + Thực hiện thành công hoạt động trả lời phỏng vấn khi đi xin việc.

- Có năng lực làm việc nhóm hiệu quả.

- ***Thái độ***

  Có thái độ giao tiếp tích cực, chủ động;

  Có thái độ tích cực, chủ động, hợp tác trong làm việc nhóm.

6. Kế hoạch giảng dạy

6.1.Kế hoạch giảng dạy theo tuần. Thực hiện theo cách 2.

Tuần	Nội dung	Hoạt động dạy – học	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Giới thiệu chung về nội dung học phần; Đề cương chi tiết; Quy định tiêu chí tính điểm quá trình;Hình thức trao đổi môn học	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 1	Nghiên cứu đề cương chi tiết của học phần; Cài đặt và làm quen với Zoom và Elearning
2	Tổng quan về giao tiếp: Khái niệm; chức năng; Mục đích; Các yếu tố của quá trình giao tiếp	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 2	Nghiên cứu trước bài giảng được cung cấp trên Elearning -Đọc tài liệu tham khảo Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên
3	Tổng quan về giao tiếp(tiếp) Phân loại giao tiếp Nguyên tắc giao tiếp Khái niệm về Kỹ năng giao tiếp	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 3	Nghiên cứu trước bài giảng được cung cấp trên Elearning -Đọc tài liệu tham khảo -Lên lớp theo thời khóa biểu

			-Lấy các ví dụ cho từng nhóm nguyên tắc giao tiếp Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên
4	Các nhóm kỹ năng giao tiếp cơ bản -Nhóm kỹ năng định hướng -Nhóm kỹ năng định vị -Nhóm kỹ năng điều khiển quá trình giao tiếp	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 4	Nghiên cứu trước bài giảng được cung cấp trên Elearning -Đọc tài liệu tham khảo -Lên lớp theo thời khóa biểu -Lấy các ví dụ cho từng nhóm kỹ năng giao tiếp Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên
5	Kỹ năng làm việc nhóm Khái niệm nhóm và kỹ năng làm việc nhóm; Phân loại nhóm; Lợi ích của làm việc nhóm Các giai đoạn hình thành và phát triển nhóm	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 5	Nghiên cứu trước bài giảng được cung cấp trên Elearning -Đọc tài liệu tham khảo -Lên lớp theo thời khóa biểu -Lấy các ví dụ cho các loại nhóm -Tìm hiểu sự khác nhau giữu các loại nhóm -Tìm hiểu sự khác nhau giữa các giai đoạn của sự phát triển nhóm Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên
6	Kỹ năng làm việc nhóm(tiếp) Quá trình làm việc nhóm Lãnh đạo nhóm Các kỹ năng xây dựng nhóm hiệu quả	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 6	Nghiên cứu trước bài giảng được cung cấp trên Elearning -Đọc tài liệu tham khảo liên quan đến kỹ năng làm việc nhóm -Tìm hiểu vai trò của cá nhân bộc lộ trong quá trình làm việc nhóm

			Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm -Lên lớp theo thời khóa biểu Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần -TT nhóm theo chủ đề
7	Kỹ năng lắng nghe -Khái niệm; Phân loại lắng nghe -Lợi ích của việc lắng nghe -Nguyên nhân lắng nghe kém hiệu quả	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 7	-Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến nguyên nhân lắng nghe để trả lời, trao đổi trên lớp -Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần
8	Kỹ năng lắng nghe(tiếp) Giải pháp lắng nghe hiệu quả- chu trình lắng nghe	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 8	-Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến chu trình lắng nghe để trả lời, trao đổi trên lớp -Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần -TT nhóm trước lớp theo chủ đề
9	Kỹ năng thuyết trình -Những vấn đề chung về thuyết trình -Quy trình thực hiện một bài thuyết trình	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 9	-Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm tập nhóm

			-Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến các bước để thực hiện bài thuyết trình để trả lời, trao đổi trên zoom -Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần -TT nhóm trước lớp theo chủ đề tự chọn
10	Kỹ năng thuyết trình(tiếp) -Các kỹ năng bộc lộ trong buổi thuyết trình -Những yếu tố chi phối hiệu quả bài thuyết trình	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 10	-Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm bài tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến kỹ năng TT; tìm hiểu các yếu tố chi phối đến hiệu quả của bài TT để trả lời, trao đổi trên Zoom -Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần -TT nhóm trước lớp theo chủ đề tự chọn
11	Kỹ năng đàm phán -Những vấn đề chung về ĐP, Kỹ năng ĐP -Phương pháp và phân loại ĐP -Quy trình ĐP	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 11	Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm bài tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến Đàm phán; tìm hiểu các điều kiện thực tế để thực hiện các hoạt động ĐP để trả lời, trao đổi trên Zoom

			-Lên diễn đàn lớp trao đổi các hoạt động có liên quan đến ĐP -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần -Chuẩn bị vấn đề theo nhóm để thực hiện ĐP trước lớp.
12	Kỹ năng Đàm phán(tiếp) -Quy trình thực hiện ĐP(tiếp) -Trở ngại trong ĐP và cách khắc phục	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 12	Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm bài tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến quá trình ĐP; Tìm hiểu các yếu tố gây trở ngại trong hoạt động ĐP trong cuộc sống để trả lời, trao đổi trên Zoom -Lên diễn đàn lớp trao đổi các hoạt động có liên quan đến ĐP, các yếu tố gây trở ngại ĐP -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần -Chuẩn bị vấn đề theo nhóm để tiếp tục thực hiện ĐP trước lớp.
13	Kỹ năng PV&TLPV tuyển dụng -Khái niệm và yêu cầu đối với người dự tuyển trả lời phỏng vấn -Tìm hiểu bản chất và phân loại các câu hỏi phỏng vấn	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 13	Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm bài tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến hoạt động PV&trả lời PV tuyển dụng để trả lời, trao đổi trên lớp -Lên diễn đàn lớp trao đổi các vấn đề có liên quan đến bài học

			-Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần
14	Kỹ năng PV&Trả lời PV(tiếp) -Các kiểu phỏng vấn -SV thảo luận và trao đổi về nhu cầu tuyển dụng của thị trường lao động. -Làm bài kiểm tra cá nhân	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 14	Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm bài tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan để thảo luận trên lớp -Chuẩn bài có liên quan đến chủ đề GV giao để TT trước lớp -Hệ thống lại kiến thức để làm bài kiểm tra
15	**Tổng kết** -Khái quát lại kiến thức đã trao đổi -Giải đáp các băn khoăn thắc mắc của sv có liên quan đến kiến thức của học phần -Tổng kết điểm quá trình	Lên lớp trên zoom Dạy học trên NTU Elearning Theo nội dung của tuần 15	Hệ thống lại kiến thức của học phần -Chuẩn bị các câu hỏi để trao đổi về những nội dung chưa hiểu -Thống kê điểm quá trình và minh chứng để nộp lại cho GV

6.2. Kế hoạch dạy học theo chủ đề

STT	Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy - học	Nhiệm vụ người học
1	Tổng quan về giao tiếp Khái quát chung về giao tiếp - Khái niệm giao tiếp - Chức năng, vai trò - Các yếu tố cấu thành - Nguyên tắc giao tiếp - Kỹ năng giao tiếp Khái niệm kỹ năng giao tiếp Các nhóm kỹ năng giao tiếp cơ bản + Nhóm kỹ năng định hướng giao tiếp	- Phân biệt được GT với các hoạt động xã hội khác của con người. - Thấy được vai trò của GT đối với mỗi cá nhân (trong đó có bản thân) và xã hội con người. Có năng lực/kỹ năng (vận dụng →chuẩn hóa→thành thạo→ tự động hóa) xác định, lựa chọn, sử dụng các yếu tố của quá trình	**6**	Diễn giảng, thảo luận; nêu vấn đề; làm việc nhóm	Nghiên cứu trước bài giảng được cung cấp trên Elearning -Đọc tài liệu tham khảo Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên

	+ Nhóm kỹ năng định vị giao tiếp + Nhóm kỹ năng điều khiển quá trình giao tiếp	GT để thực hiện hiệu quả/thành công mọi hoạt động GT của bản thân (từ việc định hướng, định vị, cho đến điều khiển quá trình GT)			
2	KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM - Khái niệm: nhóm, kỹ năng làm việc nhóm - Phân loại nhóm - Lợi ích của làm việc nhóm - Các giai đoạn hình thành và phát triển nhóm - Quy trình làm việc nhóm Lãnh đạo nhóm Kỹ năng xây dựng nhóm làm việc hiệu quả	Hiểu được khái niệm, lợi ích và đặc điểm của nhóm. - Nắm rõ các đặc điểm và hoạt động cụ thể của mỗi giai đoạn phát triển nhóm. - Nắm được cách thức tổ chức một buổi thảo luận nhóm và tiêu chí để có một buổi thảo luận nhóm thành công. - Hiểu được vai trò và trách nhiệm của người lãnh đạo nhóm. - Vận dụng được các phong cách lãnh đạo nhóm. - Nắm rõ mối quan hệ giữa lãnh đạo – vấn đề và các thành viên. Nắm vững các nguyên tắc, cách xử lí các vấn đề nảy sinh trong quá trình làm việc nhóm.	**5**	Diễn giảng, thảo luận; nêu vấn đề; làm việc nhóm; tự nghiên cứu	Nghiên cứu trước bài giảng được cung cấp trên Elearning -Đọc tài liệu tham khảo Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên
3	KỸ NĂNG LẮNG NGHE Khái niệm - Lắng nghe - Kỹ năng lắng nghe Lợi ích của việc lắng nghe hiệu quả Những yếu tố tác động/cản trở đến hiệu quả quá trình nghe hiểu Chu trình lắng nghe	- Phân biệt được nghe, lắng nghe và kỹ năng lắng nghe; - Nhận diện chính xác các yếu tố tác động/ cản trở đến hoạt động lắng nghe và xử lý hiệu quả các yếu tố đó để thực hiện thành công mọi hoạt động	**5**	Diễn giảng, thảo luận; nêu vấn đề; làm việc nhóm; tự nghiên	Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến lắng nghe, chu trình

		lắng nghe của bản thân; Hình thành được kỹ năng lắng nghe hiệu quả, vận dụng thành công vào từng hoạt động GT cụ thể.			lắng nghe để trả lời, trao đổi trên lớp -Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần
4	KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH -Khái niệm, mục đích và vai trò của thuyết trình -Các giai đoạn thuyết trình: trước thuyết trình, trong thuyết trình và sau thuyết trình -Những yếu tố tác động, chi phối đến hiệu quả thuyết trình	- Nhận diện được hoạt động thuyết trình, lý giải được mục đích, vai trò của thuyết trình đối với các hoạt động khác trong học tập, sinh hoạt và công việc; - Thực hiện thành thạo các thao tác trong từng giai đoạn thuyết trình (trên cơ sở lý giải rõ ràng mục đích, yêu cầu từng giai đoạn) - Nhận diện chính xác các yếu tố tác động/chi phối đến bài thuyết trình hoạt động thuyết trình và xử lý, sử dụng hiệu quả các yếu tố đó để thực hiện thành công mọi bài thuyết trình phải thực hiện; Hình thành được kỹ năng thuyết trình hiệu quả (từ lựa chọn đề tài, chủ đề phù hợp; luận cứ chính xác, tiêu biểu; ngôn từ chính xác, rõ ràng, kết hợp hiệu quả với các phương tiện phi ngôn ngữ;… đi đến thuyết phục người nghe)	**5**	Diễn giảng, thảo luận; nêu vấn đề; làm việc nhóm; tự nghiên cứu	Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến các bước để thực hiện bài thuyết trình để trả lời, trao đổi trên zoom -Lên diễn đàn lớp trao đổi -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần -TT nhóm trước lớp theo chủ đề tự chọn

5	KỸ NĂNG ĐÀM PHÁN Khái niệm, mục đích, vai trò của đàm phán Các giai đoạn đàm phán: trước đàm phán, trong đàm phán và sau đàm phán. Những yếu tố tác động, chi phối đến hiệu quả đàm phán	Hiểu được bản chất của hoạt động/quá trình đàm phán. Xác định rõ được mục đích đàm phán của cá nhân/ nhóm/tổ chức trong quá trình thuyết phục đàm phán. -Nắm vững được các yêu cầu, công việc cụ thể cần phải làm trong các giai đoạn đàm phán để đảm bảo đạt được kết quả đàm phán tốt nhất. -Nhận thức và phân tích được các yếu tố tác động/ chi phối đến hiệu quả, kết quả đàm phán để có cách thức, phương pháp đạt được kết quả đàm phán như mong muốn.	**5**	Diễn giảng, thảo luận; nêu vấn đề; làm việc nhóm; tự nghiên cứu	Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm bài tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan đến bài học -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến Đàm phán; tìm hiểu các điều kiện thực tế để thực hiện các hoạt động ĐP để trả lời, trao đổi trên Zoom -Lên diễn đàn lớp trao đổi các hoạt động có liên quan đến ĐP -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần -Chuẩn bị vấn đề theo nhóm để thực hiện ĐP trước lớp.
6	KỸ NĂNG PHỎNG VẤN VÀ TRẢ LỜI PHỎNG VẤN TUYỂN DỤNG -Khái niệm, mục đích, yêu cầu của phỏng vấn và trả lời phỏng vấn tuyển dụng -Các loại câu hỏi sử dụng trong tuyển dụng: mục đích và yêu cầu. -Các hình thức phỏng vấn tuyển dụng: mục đích và yêu cầu	Nắm vững được bản chất, mục đích của phỏng vấn tuyển dụng. Từ đó hiểu được các yêu cầu cụ thể đặc biệt là những yêu cầu đối với Ứng viên khi tham gia tuyển dụng -Hiểu được mục đích và yêu cầu của các loại câu hỏi thường được sử dụng trong tuyển dụng, từ đó vấn dụng kiến thức, kỹ năng của bản thân liên hệ với những vị trí cụ thể mà bản thân sẽ ứng tuyển để có câu trả lời tốt nhất. -Nắm vững được mục đích, yêu cầu của các	**4**		Thực hiện hoạt động trao đổi nhóm để làm bài tập nhóm -Đọc các tài liệu tham khảo có liên quan -Lên lớp theo thời khóa biểu -Chuẩn bị các câu hỏi, câu trả lời có liên quan đến hoạt động PV&trả lời PV tuyển dụng để trả lời, trao đổi trên lớp -Lên diễn đàn lớp trao đổi các vấn đề có liên quan đến bài học -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm, Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên trong tuần

		hình thức phỏng vấn tuyển dụng (PV Hồ sơ, PV cá nhân, PV nhóm, PV Hội đồng, PV áp lực, PV trực tuyến…..) giúp cá nhân nhận thức rõ được yêu cầu về thái độ, kiến thức chuyên môn kỹ năng cần được phải có đối với ứng viên trong mỗi kiểu phỏng vấn để có kết quả phỏng vấn tốt nhất.			

7. Tài liệu dạy và học: *(10)*

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Chu Sĩ Chiêu	Nghệ thuật giao tiếp	2009	Tổng hợp HCM	GV		x
2	DaleCarnegie, BD:Đoàn Doãn	Nghệ thuật giao tiếp	201	Thanh niên	GV		x
3	Nguyễn Quang	Giao tiếp và giao tiếp văn hoá	2002	Đại học Quốc gia Hà Nội	GV		x
4	Anné Linden & Kathrin	Phát huy tiềm năng cùng NLP	2012	Phụ nữ & TGMbooks	GV		x
5	Leigh Thompson	Những sự thật về nghệ thuật đàm phán	2012	Lao động Hà Nội	GV		x
6	Herb Cohen	Bạn có thể đàm phán bất cứ điều gì	2014	Lao động Hà Nội	GV		x

7	Keith Ferrazzi	Nerver eat alone	2014	Crown Business	GV		x
8	Richard Nelson Bolles	Cây dù của bạn màu gì	2008	Trẻ	GV		x
9	Prakash Iyer	Thói quen của kẻ thắng	2014	Dân trí	GV		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

8.1. Các hoạt động trước khi đến lớp: nghiên cứu tài liệu tham khảo (tự nghiên cứu, nghiên cứu theo nhóm); thảo luận trong nhóm để đặt được các câu hỏi, bài tập, tình huống; xây dưng bài thuyết trình nhóm

8.2. Các hoạt động trên lớp gồm: việc trả lời câu hỏi của GV và SV trong lớp; đặt câu hỏi, đưa tình huống; đưa ý kiến tranh luận, thảo luận; giải quyết tình huống; thuyết trình nhóm đánh giá bài thuyết.

8.3. Yêu cầu và cách thức đánh giá, mức độ tham gia các hoạt động trên lớp:

- Đối với việc trả lời câu hỏi của GV và SV trong lớp, đặt câu hỏi, đưa tình huống, đưa ý kiến tranh luận, thảo luận GV đánh giá trên 3 tiêu chí: tích cực, đúng và hay

- Đối với các bài tập: chấm theo thang điểm 10

- Đối với việc thuyết trình: đánh giá trên bài thuyết trình là kết quả làm việc của nhóm

9. Đánh giá kết quả học tập: *(11)*

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Các lần kiểm tra giữa kỳ	Nhận thức khoa học về giao tiếp; Nhận thức khoa học, cơ bản về kỹ năng giao tiếp; các kỹ năng giao tiếp phổ biến; kỹ năng làm việc nhóm	10%
2	Thực hành	Thuyết trình thành công bài thuyết trình của nhóm (lý giải nội dung kiến thức được trình bày trong bài thuyết trình, trả lời/giải đáp thuyết phục các câu hỏi và tình huống liên quan)	20%
3	Chuyên cần/thái độ	Tự học, hoạt động nhóm chủ động, tích cực, hiệu quả; hăng hái phát biểu, thảo luận trao đổi trên lớp	10%
4	Thi kết thúc học phần Hình thức thi: ……		50%

	- Đề mở: ☐ - Đề đóng: ☐		

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

Lê Thị Thanh Ngà

GIẢNG VIÊN
(Ký và ghi họ tên)

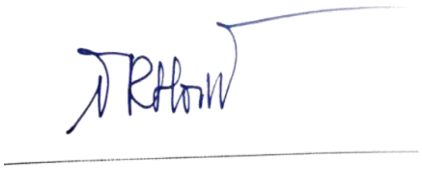

Trần Thị Việt Hoài

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa **KH Xã hội & Nhân văn**

Bộ môn: KH Xã hội & Nhân văn

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **TÂM LÍ HỌC ĐẠI CƯƠNG**

Số tín chỉ: 02

Mã học phần: SSH316

Đào tạo trình độ: ĐH, CĐ

Học phần tiên quyết: Không

2. Thông tin về giảng viên:

Giảng viên phụ trách

ThS. GV. Đinh Thị Sen

ĐT: 0934 834 246 Email: sendt@ntu.edu.vn

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức khái quát khoa học về bản chất của các hiện tượng tâm lí người, sự hình thành phát triển tâm lí, ý thức, các quá trình nhận thức, trí nhớ, ngôn ngữ và nhận thức,các phẩm chất và thuộc tính tâm lí điển hình của nhân cách, các con đường hình thành và phát triển tâm lí, các yếu tố về lệch chuẩn.

4. Mục tiêu:

Học phần giúp sinh viên có nhận thức khoa học về các yếu tố tạo nên bản chất tâm lí người, các quá trình hình thành, phát triển mang tính quy luật của các hiện tượng tâm lí người, các phẩm chất và thuộc tính tâm lí nổi bật, các con đường hình thành và phát triển nhân cách và các yếu tố tác động đến quá trình lệch chuẩn ở mỗi người; hình thành cho sinh viên thái độ sống tích cực, chủ động, sáng tạo. Trên cơ sở kiến thức, thái độ đó sinh viên có năng lực làm chủ cảm xúc của bản thân, có năng lực phân tích, đánh giá các hiện tượng tâm lí người trong từng hoàn cảnh cụ thể.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

- Nhận thức

- Có nhận thức khoa học về các hiện tượng tâm lí người
- Nhận thức khoa học về sự hình thành và phát triển tâm lí, ý thức
- Nhận thức khoa học về các quá trình nhận thức
- Nhận thức khoa học về các phẩm chất và thuộc tính tâm lí

- Nhận thức khoa học về các con đường hình thành và phát triển tâm lí, cũng như các yếu tố tác động đến việc lệch chuẩn cá nhân.

- ***Thái độ***

- Có thái độ học tập tích cực, chủ động tiếp thu kiến thức cho bản thân và nghề nghiệp tương lai.

- Có lối sống tích cực, lành mạnh.

- Có thái độ chân thành, hợp tác, chia sẻ và giúp đỡ người khác.

- ***Kĩ năng***

- Có năng lực tìm kiếm và lựa chọn kiến thức đã học nhằm vận dụng để giải quyết các tình huống cụ thể trong đời sống tâm lí của con người.

- Thực hiện các quá trình quan sát, tư duy, tưởng tượng hiệu quả

- Phân tích được những biểu hiện của tâm lí con người và lí giải nó trong từng tình huống cụ thể.

- Có năng lực làm chủ, thích ứng và quản lí cảm xúc của bản thân để thực hiện tốt hoạt động học tập và nghề nghiệp.

6. Kế hoạch dạy học:

6.1. Kế hoạch dạy học theo tuần. **Thực hiện theo cách 2**

Tuần	Nội dung	Hoạt động dạy – học	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Giới thiệu chung về nội dung học phần; Đề cương chi tiết; Quy định tiêu chí tính điểm quá trình;Hình thức trao đổi môn học	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning các nội dung tuần 1	Nghiên cứu đề cương chi tiết của học phần; Cài đặt và làm quen với Zoom; Elearning
2	Những vấn đề chung về tâm lí học-Phần khái niệm; phân loại; bản chất tâm lí người	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning các nội dung tuần 2	-Nghiên cứu trước bài giảng được cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr6-24; -Làm bài tập trắc nghiệm Làm bài tập nhóm Nộp theo thời gian quy đinh của giáo viên
3	Những vấn đề chung về tâm lí(tiếp)-Cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của tâm lí người	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 3	-Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr 31-51 -Đọc tài liệu tham khảo -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định -Trao đổi thảo luận nhóm

4	Sự hình thành và phát triển tâm lí, ý thức: -Sự hình thành và phát triển tâm lí -Các giai đoạn phát triển tâm lí	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 4	-Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr53-59 -Đọc tài liệu tham khảo -Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định -Trao đổi thảo luận nhóm theo nội dung của tuần -Quan sát tâm lí của những người xung quanh
5	Sự hình thành và phát triển tâm lí, ý thức(Tiếp) -Sự hình thành và phát triển ý thức -Các cấp độ của ý thức	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 5	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr60-70 -Đọc tài liệu tham khảo -Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định -Trao đổi thảo luận nhóm theo nội dung của tuần -Quan sát ý thức của những người xung quanh để lấy ví dụ và gọi tên các hiện tượng ý thức đó
6	Cảm giác Khái niệm và phân loại Các quy luật của cảm giác	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 6	-Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr73-80 -Đọc tài liệu tham khảo - Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định -Trao đổi thảo luận nhóm theo nội dung của tuần -Lấy ví dụ cho các quy luật của cảm giác cá nhân
7	Tri giác -Khái niệm và phân loại - Các quy luật của Tri giác	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 7	-Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr82-90 -Đọc tài liệu tham khảo

			- Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định -Trao đổi thảo luận nhóm theo nội dung của tuần -Lấy ví dụ cho các quy luật của tri giác cá nhân
8	Tư duy Khái niệm và đặc điểm Các quá trình tư duy Các loại tư duy	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 8	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr92-103 -Đọc tài liệu tham khảo -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định -Trao đổi thảo luận nhóm theo nội dung của tuần -Mô tả lại quá trình dùng tư duy để giải quyết một công việc cụ thể
9	Tưởng tượng Khái niệm và đặc điểm Các loại tưởng tượng Cách thức tưởng tượng	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 9	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr103-109 -Đọc tài liệu tham khảoGV - Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định -Trao đổi thảo luận nhóm theo nội dung của tuần -Lấy ví dụ cho các loại tưởng tượng; Mô tả một loại tưởng tượng của cá nhân
10	Trí nhớ Khái niệm và phân loại trí nhớ Các quá trình của trí nhớ Các kiểu trí nhớ cá nhân	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 10	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr111-127 -Đọc tài liệu tham khảo -Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định

			-Tìm hiểu các yếu tố tác động tới các quá trình của trí nhớ
11	Ngôn ngữ Khái niệm Các loại lời nói Cơ chế sản sinh và cơ chế tiếp nhận lời nói	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 11	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr129-143 -Đọc tài liệu tham khảo - Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định theo lớp
12	Các phẩm chất và thuộc tính tâm lí điển hình Tình cảm Đặc điểm; Phân loại Các quy luật của tình cảm	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 12	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr165-180 -Đọc tài liệu tham khảo - Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định cho từng lớp -Lấy ví dụ cho các quy luật của tình cảm -Tìm hiểu các yếu tố tác động tới các quy luật của tình cảm
13	Các phẩm chất và thuộc tính tâm lí điển hình(tiếp) Ý chí, hành động ý chí Các thuộc tính của tâm lí của nhân cách Làm bài kiểm tra	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 13	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr181-195 -Đọc tài liệu tham khảo Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm; Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định -Lấy ví dụ cho các phẩm chất của ý chí -Lấy ví dụ mô tả hành động ý chí của bản thân
14	Các con đường tác động đến việc hình thành và phát triển nhân cách. Lệch chuẩn- Khái niệm, các loại chuẩn mực	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 14	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr195-208

	Các loại lệch chuẩn		-Đọc tài liệu tham khảo - Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm; Làm bài tập nhóm nộp theo thời gian quy định -Tìm hiểu các chuẩn mực trong thực tế
15	Lệch chuẩn(tiếp) Các mức độ lệch chuẩn Hậu quả của lệch chuẩn Tổng kết -Hệ thống lại kiến thức của học phần -Giải đáp những thắc mắc(nếu có) của Sv về các kiến thức của học phần -Tổng kết điểm quá trình	Lên lớp trên zoom theo thời khóa biểu Dạy học trên NTU Elearning Các nội dung tuần 15	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr208-216 -Đọc tài liệu tham khảo Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Tìm hiểu các nguyên nhân dẫn đến vi phạm chuẩn mực ở tuổi sinh viên Thống kê các loại điểm cá nhân và minh chứng đi kèm cho các loại điểm đó

6.2. Kế hoạch dạy học theo chủ đề

STT	Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy - học	Nhiệm vụ người học
1	Những vấn đề chung về tâm lí người -Khái niệm, chức năng, phânloại các hiện tượng tâm lí người -Bản chất của tâm lí người -Cơ sở Tự nhiên của tâm lí người -Cơ sở Xã hội của tâm lí người	Phân biệt được tâm lí với các hoạt động sinh lí -Nhận biết được vai trò của tâm lí đối với các hoạt động của con người -Nhận diện được các yếu tố ảnh hưởng đến não-thần kinh-tâm lí, vệ sinh tâm lí. -Xác định được động cơ, mục đích cho từng hoạt động cụ thể	**4**	Diễn giảng, tự nghiên cứu, thảo luận cặp đôi	Nghiên cứu trước bài giảng Đọc giáo trình tr5-52 Đọc tài liệu tham khảo Làm bài tập trắc nghiệm; tự luận
2	Sự hình thành và phát triển tâm lí,ý thức -Sự hình thành và phát triển tâm lí -Sự hình thành và phát triển ý thức -Các cấp độ của ý thức	Xác định được hoạt động chủ đạo, vai trò của nó đối với sự phát triển tâm lí cá nhân -Phân biệt được đặc trưng tâm lí của từng lứa tuổi	**5**	Nêu vấn đề, Thảo luận nhóm, tự nghiên cứu, thảo luận cặp đôi, nêu vấn đề, phát vấn, TT, làm bài tập	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr60-70 -Đọc tài liệu tham khảo -Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp

		-Phân biệt được ý thức với các hiện tượng tâm lí khác -Phân biệt được ý thức ở các cấp độ khác nhau, có khả năng điều chỉnh tâm lí trong hoạt động học tập và nghề nghiệp			-Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm -Trao đổi thảo luận nhóm -Quan sát ý thức của những người xung quanh để lấy ví dụ và gọi tên các hiện tượng ý
3	Các qua trình nhận thức - Cảm giác - Tri giác - Tư duy - Tưởng tượng	Phân biệt được các quá trình nhận thức và vai trò của nó đối với hoạt động học tập và giao tiếp -Thực hiện được quá trình quan sát có mục đích, phát hiện được tính quy luật trong quá trình quan sát đó. -Xác định được mục tiêu, lập kế hoạch học tập, phân tích, đánh giá để thực hiện có hiệu quả kế hoạch đó	**6**	Diễn giảng, Giải quyết tình huống có vấn đề, Thảo luận cặp đôi, tự nghiên cứu, Thảo luận nhóm, nêu vấn đề, phát vấn, TT,	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr73-80 -Đọc tài liệu tham khảo - Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làmbài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm Mô tả lại quá trình dùng tư duy để giải quyết một công việc cụ thể
4	Trí nhớ Khái niệm, phân loại Các quá trình của trí nhớ Các kiểu trí nhớ cá nhân	Phân biệt được các loại trí nhớ và xác định được vai trò của từng loại trí nhớ đối với hoạt động học tập và cuộc sống -Thực hiện được các thao tác của từng quá trình trí nhớ - Thực hiện vệ sinh,giữ gìn, củng cố trí nhớ để phục vụ cho học tập	**3**	Thảo luận nhóm,làm bài tập, tự nghiên cứu	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr111-127 -Đọc tài liệu tham khảo -Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm
5	Ngôn ngữ Khái niệm, vai trò Các loại lời nói Cơ chế sản sinh và cơ chế tiếp nhận lời nói	Nhận thức được chức năng, vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động sống của cá nhân -Phát hiện được ưu điểm, hạn chế và tìm ra biện pháp khắc phục cho các loại lời nói bên ngoài.	**2**	Thảo luận nhóm, Giải quyết tình huống có vấn đề, tự nghiên cứu, TT	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr129-143 -Đọc tài liệu tham khảo - Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp

		-Sử dụng có hiệu quả các lời nói phù hợp với mục đích và hoàn cảnh giao tiếp cụ thể			-Làm bài trắc nghiệm;Làm bài tập nhóm
6	Các phẩm chất và thuộc tính tâm lí điển hình -Tình cảm -Ý chí -Các thuộc tính tâm lí -Các con đường hình thành và phát triển nhân cách	-Nhận thức được vai trò của các phẩm chất và thuộc tính tâm lí đối với hoạt động sống của cá nhân -Nhận thức được sự hình thành có tính quy luật của tình cảm để có nhận thức đúng đắn trong các mối quan hệ, giao tiếp, học tập và công việc. -Sử dụng, nuôi dưỡng, phát triển tình cảm tích cực -Rèn luyện ý chí cá nhân, biết làm chủ bản thân trước mọi hoàn cảnh sống -Xác định được động cơ đúng phục vụ cho quá trình học tập -Tự trau dồi để phát triển tốt năng lực chuyên môn Hiểu được vai trò của từng nhân tố đối với sự phát triển của bản thân -Lựa chọn được công việc và môi trường phù hợp với năng lực của bản thân -Tự ý thức rèn luyện để có năng lực giao tiếp tốt phục vụ cho học tập và công việc	**6**	Diễn giảng, Thảo luận nhóm, Giải quyết tình huống có vấn đề, nêu vấn đề, phát vấn, TT,làm bài tập, tự nghiên cứu	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr165-202 -Đọc tài liệu tham khảo - Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Làm bài trắc nghiệm; Làm bài tập nhóm
7	Sự sai lệch hành vi cá nhân và hành vi xã hội(Lệch chuẩn)	. Nhận thức được vai trò của các chuẩn mực đối với sự phát triển nhân cách ở mỗi cá nhân	**3**	Tự nghiên cứu, Thảo luận nhóm, Giải quyết tình huống có vấn đề, nêu vấn đề, phát vấn, TT, làm bài tập	Nghiên cứu trước bài giảng cung cấp trên Elearning -Đọc giáo trình tr203-216 -Đọc tài liệu tham khảo

		-Nhận diện được các dấu hiệu vi phạm chuẩn mực để phòng tránh -Có ý thức tự giáo dục bản thân.			Trao đổi trên diễn đàn elearning của lớp -Tìm hiểu các nguyên nhân dẫn đến vi phạm chuẩn mực ở tuổi sinh viên
	Tiết 30 làm bài kiểm tra và tổng kết				

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Nguyễn Quang Uẩn	Tâm lí học đại cương	2001	ĐHQG	Thư viện	×	
2	Đinh Thị Sen	Bài giảng Tâm lí học đại cương			Thư viện số ĐHNT	×	
3	ThS.Lê Thị Hân, TS. Huỳnh Văn Sơn(Chủ biên),TS Trần Thị Thu Mai, ThS Nguyễn Thị Uyên Thi	Giáo trình Tâm lí học đại cương	2012	ĐHQG tp Hồ Chí Minh	Thư viện		×
4	TS. Thái Trí Dũng	Tâm lí học Quản trị Doanh nghiệp	2004	Thống kê	nt		×

5	Đào Thị Oanh	Tâm lí học lao động	2003	ĐHQG	nt		×
6	Dương Thị Diệu Hoa(Chủ biên)	Tâm lí học phát triển	2011	ĐHSP	GV		×
7	Trần Thị Minh Hằng	Giáo trình Tâm lí học quản lí	2011	GDVN	GV		×
8	Trần Quốc Thành-Nguyễn Đức Sơn	Tâm lí học xã hội	2011	ĐHSP	GV		×
9	Nguyễn Hữu Thụ	Tâm lí học quản trị kinh doanh	2009	ĐHQGHN	GV		×

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

8.1. Các hoạt động trước khi đến lớp: nghiên cứu tài liệu tham khảo (tự nghiên cứu, nghiên cứu theo nhóm); thảo luận trong nhóm để đặt được các câu hỏi, bài tập, tình huống; xây dưng bài thuyết trình nhóm

8.2. Các hoạt động trên lớp gồm: việc trả lời câu hỏi của GV và SV trong lớp; đặt câu hỏi, đưa tình huống; đưa ý kiến tranh luận, thảo luận; giải quyết tình huống; thuyết trình nhóm đánh giá bài thuyết.

8.3. Yêu cầu và cách thức đánh giá, mức độ tham gia các hoạt động trên lớp:

- Đối với việc trả lời câu hỏi của GV và SV trong lớp, đặt câu hỏi, đưa tình huống, đưa ý kiến tranh luận, thảo luận GV đánh giá trên 3 tiêu chí: tích cực, đúng và hay

- Đối với các bài tập: chấm theo thang điểm 10

- Đối với việc thuyết trình: đánh giá trên bài thuyết trình là kết quả làm việc của nhóm

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):Thông báo sau

9.2 Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*

1	Điểm các lần kiểm tra/bài thu hoạch/Trắc nghiệm	Nắm được kiến thức, vận dụng được kiến thức để xử các tình huống tâm lí của cá nhân và người khác	20
2	Tích cực hoạt động học tập trên lớp (phát biểu ý kiến, tranh luận,…) làm bài tập và chuẩn bị bài ở nhà.	Rèn luyện ý thức tự giác, tích cực, chủ động học tập của sv	15
3	Tích cực hoạt động nhóm	Rèn luyện khả năng hợp tác, chia sẻ và làm việc nhóm của sv	15
4	Thi kết thúc học phần Hình thức thi: viết tự luận đề mở/Tiểu luận	Bộc lộ khả năng nhận thức, phân tích,đánh giá vấn đề.	50

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi họ tên)

Lê Thị Thanh Ngà

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi họ tên)

Đinh Thị Sen

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: KH Xã hội & Nhân văn
Bộ môn: **KH Xã hội & Nhân văn**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **CƠ SỞ VĂN HOÁ VIỆT NAM**

- Tiếng Việt: Cơ sở văn hoá Việt Nam
- Tiếng Anh: Vietnamese Culture

Mã học phần: SSH321 Số tín chỉ: 02

Đào tạo trình độ: Cao đẳng, Đại học

Học phần tiên quyết: không

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Huỳnh Phương Duyên Chức danh, học hàm, học vị:ThS. GV

Điện thoại: 098 3 653 150 Email: ngaltt@ntu.edu.vn

Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề khái quát về văn hóa, diễn trình, các phân vùng và đặc điểm Văn hóa Việt Nam trên các lĩnh vực; nhằm giáo dục ý thức giữ gìn phát huy những tinh hoa văn hóa dân tộc, có bản lĩnh vững vàng khi tiếp biến giao lưu với bên ngoài.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để học nhận biết được những nét riêng, độc đáo làm nên bản sắc văn hóa truyền thống Việt Nam. Có khả năng vận dụng các kiến thức của môn học để liên hệ và mở rộng tầm hiểu biết với các lĩnh vực có liên quan (Sử học, Dân tộc học, Khảo cổ học...). Nâng cao vốn văn hóa cho bản thân, xây dựng lối sống lành mạnh dựa trên các tiêu chí Chân - Thiện - Mỹ, nhằm góp phần hoàn thiện tâm hồn, nhân cách để trở thành những con người phát triển toàn diện, hài hòa, tạo nền tảng và động lực cho sự phát triển bền vững của xã hội.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

5.1. Kiến thức

- Nắm vững các khái niệm, thuật ngữ về Văn hóa.

- Được trang bị những kiến thức cơ bản và có hệ thống về cơ sở hình thành, quá trình hình thành và các đặc trưng bản sắc của văn hóa Việt Nam.

- Nhận biết được những nét riêng, độc đáo làm nên bản sắc văn hóa truyền thống Việt Nam.

- Nhận thức được vai trò có tính chất nền tảng của văn hóa trong sự phát triển toàn diện và bền vững của đời sống xã hội.

5.2. Kĩ năng

- Có khả năng vận dụng các kiến thức của môn học để liên hệ và mở rộng tầm hiểu biết với các lĩnh vực có liên quan (Sử học, Dân tộc học, Khảo cổ học...)

- Có năng lực lý giải được bản chất của những nét văn hóa Việt Nam

5.3. Thái độ

Có thái độ trân trọng văn hóa Việt

6. Kế hoạch dạy học: Hình thức 1

6.1. Với nhóm/ lớp học 4 tiết/ tuần

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Kế hoạch dạy – học (theo tuần)*	*Chuẩn bị của người học*
1	- Giới thiệu học phần - Thông báo kế hoạch day – học; tiêu chí và trọng số đanh giá - Thông báo quy định của GV với hoạt động học tập của SV - Thông báo Nội quy học trực tuyến		**2**	GV trình bày qua Zoom	Buổi 1 của tuần 1 (B1T1)	
2	**Những vấn đề chung về văn hóa VN (Bài giảng 1)** 2.1. Tổng quan về văn hóa 2.2. Định vị văn hóa VN 2.3. Tiến trình & phân vùng văn hóa VN	5.1 5.2 5.3	**2**	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	B2T1	1. Đọc tài liệu tham khảo; 2. Xem bài giảng số 1 3. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước buổi học 4. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
3	**Văn hóa nhận thức (Bài giảng 2)**		**4**	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB	Tuần 2	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 1; 2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao;
	3.1. Nhận thức về vũ trụ - tư tưởng xuất phát điểm về bản chất vũ trụ - cấu trức không gian	5.1 5.2 5.3	2			

	- cấu trúc thời gian ***3.2. Nhận thức về con người*** - Nhận thức về con người tự nhiên - Nhận thức về con người xã hội		2	***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học		3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 2; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
4	**Văn hóa tổ chức đời sống cộng đồng**		**8**	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	B1T3 B2T3 &B1T4	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 2; 2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 3, số 4; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước mỗi buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
	4.1. Văn hóa tổ chức đời sống tập thể (bài giảng 3) - Tổ chức nông thôn - Tổ chức quốc gia - Tổ chức đô thị ***4.2. Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân (Bài giảng 4)*** - Tín ngưỡng - Phong tục - VH giao tiếp & nghệ thuật ngôn từ - Nghệ thuật thanh sắc và hình khối	5.1 5.2 5.3	2 4			
5	**Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên**		**6**			
	5.1. Văn hóa ăn (Bài giảng 5) ***5.2. Văn hóa mặc (Bài giảng 6)*** ***5.3. Văn hóa ở & đi lại (Bài giảng 7)***	5.1 5.2 5.3	2 2 2	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	B2T4 B1T5 B2T5	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 3,4; 2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 5,6,7; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước mỗi buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
6	**Văn hóa ứng xử với môi trường xã hội**		**8**			
	6.1. Văn hóa Chăm (Bài giảng 8) ***6.2. Phật giáo & VHVN***	5.1 5.2 5.3	1 2	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning:	B1T6 B2T6	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 5,6,7;

	(Bài giảng 9) ***6.3. Nho giáo & VHVN*** ***(Bài giảng 10)*** ***6.4. Đạo giáo &VHVN*** ***(Bài giảng 11)*** ***6.5 Phương Tây với VHVN*** ***(Bài giảng 12)*** ***6.6. Tính dung hợp trong VH ứng xử với môi trường XH (Bài giảng 13)***		2 1 1 1	***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	B1T7 B2T7	2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 8,9,10,11,12,13; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước mỗi buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
7	***TỔNG KẾT***				B1T8	

6.2. Với nhóm/ lớp học 2 tiết/ tuần

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Kế hoạch dạy – học (theo tuần)*	*Chuẩn bị của người học*
1	- Giới thiệu học phần - Thông báo kế hoạch day – học; tiêu chí và trọng số đanh giá - Thông báo quy định của GV với hoạt động học tập của SV - Thông báo Nội quy học trực tuyến		**2**	GV trình bày qua Zoom	Tuần 1	
2	**Những vấn đề chung về văn hóa VN (Bài giảng 1)** 2.1. Tổng quan về văn hóa 2.2. Định vị văn hóa VN 2.3. Tiến trình & phân vùng văn hóa VN	5.1 5.2 5.3	**2**	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	Tuần 2	1. Đọc tài liệu tham khảo; 2. Xem bài giảng số 1 3. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước buổi học 4. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
3	**Văn hóa nhận thức (Bài giảng 2)** ***3.1. Nhận thức về vũ trụ*** - tư tưởng xuất phát điểm về bản chất vũ trụ	5.1 5.2 5.3	**4** 2	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận	Tuần 3	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 1; 2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do

	- cấu trúc không gian - cấu trúc thời gian ***3.2. Nhận thức về con người*** - Nhận thức về con người tự nhiên - Nhận thức về con người xã hội		2	theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	Tuần 4	GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 2; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
4	**Văn hóa tổ chức đời sống cộng đồng**		**8**	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	Tuần 5 Tuần 6,7	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 2; 2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 3, số 4; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước mỗi buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
	4.1. Văn hóa tổ chức đời sống tập thể (bài giảng 3) - Tổ chức nông thôn - Tổ chức quốc gia - Tổ chức đô thị ***4.2. Văn hóa tổ chức đời sống cá nhân (Bài giảng 4)*** - Tín ngưỡng - Phong tục - VH giao tiếp & nghệ thuật ngôn từ - Nghệ thuật thanh sắc và hình khối	5.1 5.2 5.3	2 4			
5	**Văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên**		**6**			
	5.1. Văn hóa ăn (Bài giảng 5) ***5.2. Văn hóa mặc (Bài giảng 6)*** ***5.3. Văn hóa ở & đi lại (Bài giảng 7)***	5.1 5.2 5.3	2 2 2	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	Tuần 8 Tuần 9 Tuần 10	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 3,4; 2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 5,6,7; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước mỗi buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
6	**Văn hóa ứng xử với môi trường xã hội**		**8**			
	6.2. Văn hóa Chăm (Bài giảng 8) ***6.2. Phật giáo & VHVN***	5.1 5.2 5.3	1 2	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning:	Tuần 11 Tuần 12	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 5,6,7;

	(Bài giảng 9) ***6.3. Nho giáo & VHVN*** ***(Bài giảng 10)*** ***6.4. Đạo giáo &VHVN*** ***(Bài giảng 11)*** ***6.5 Phương Tây với VHVN*** ***(Bài giảng 12)*** ***6.6. Tính dung hợp trong VH ứng xử với môi trường XH*** ***(Bài giảng 13)***		2 1 1 1	***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	Tuần 13 Tuần 14	2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 8,9,10,11,12,13; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước mỗi buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
7	***TỔNG KẾT***				Tuần 15	

7. Tài liệu dạy và học: *(4)*

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Trần Ngọc Thêm	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2006	Giáo dục	https://www.lazada.vn/products/co-so-van-hoa-viet-nam-tran-ngoc-them-i329438407.html http://trangtaisach1.blogspot.com/p/co-so-van-hoa-viet-nam-tran-ngoc-them.html	x	
2	Trần Quốc Vượng (cb)	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2006	Giáo dục	http://thuvienso.daihocthudo.edu.vn/doc/giao-trinh-co-so-van-hoa-viet-nam-tran-quoc-vuong-461170.html		x
3	Phan Ngọc	Bản sắc văn hóa Việt Nam	1998	VH TT	https://nhatbook.com/wp-content/uploads/2019/03/Nhatbook-Ban-sac-van-hoa-Viet-Nam-Phan-Ngoc-1998.pdf		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

8.1. Yêu cầu đối với hoạt động học trực tuyến:

- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning và ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Tham gia học trực tuyến trên Zoom theo lịch do GV quy định.

8.2. Các hoạt động trước khi đến lớp Zoom: nghiên cứu tài liệu tham khảo (tự nghiên cứu, nghiên cứu theo nhóm); thảo luận trong nhóm để đặt được các câu hỏi, bài tập, tình huống.
8.3. Các hoạt động trên lớp Zoom gồm: việc trả lời câu hỏi của GV và SV trong lớp; đặt câu hỏi, đưa tình huống; đưa ý kiến tranh luận, thảo luận bài tập nhóm; giải quyết tình huống; thuyết trình nhóm đánh giá bài thuyết.
8.4. Yêu cầu và cách thức đánh giá, mức độ tham gia các hoạt động trên lớp:
- Đối với việc trả lời câu hỏi của GV và SV trong lớp, đặt câu hỏi, đưa tình huống, đưa ý kiến tranh luận, thảo luận GV đánh giá trên 3 tiêu chí: tích cực, đúng và hay
- Đối với các bài tập: chấm theo thang điểm 10

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

9.1.1. Đối với lớp 2 tiết/ tuần

Tuần	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
Tuần 4	Bài tự luận ngắn	Văn hóa nhận thức	5.1, 5.2, 5.3
Tuần 7	Bài tự luận ngắn	Văn hóa tổ chức đời sống cộng đồng	5.1, 5.2, 5.3
Tuần 14	Bài tự luận ngắn	Văn hóa ứng xử với một trường	5.1, 5.2, 5.3

9.1.2. Đối với lớp 4 tiết/ tuần

Tuần	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
Tuần 2	Bài tự luận ngắn	Văn hóa nhận thức	5.1, 5.2, 5.3
Tuần 4	Bài tự luận ngắn	Văn hóa tổ chức đời sống cộng đồng	5.1, 5.2, 5.3
Tuần 7	Bài tự luận ngắn	Văn hóa ứng xử với một trường	5.1, 5.2, 5.3

9.2 Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	**Đánh giá quá trình**		**50%**
1.1	Chuyên cần, phát biểu		10%
1.2	Kiểm tra (3 bài)		20%
1.3	Nhóm		20%
2	**Thi kết thúc học phần** - Hình thức thi: Viết (trắc nghiệm + tự luận) - Đề mở: Đề đóng: X		**50%**

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

Lê Thị Thanh Ngà

(CÁC) GIẢNG VIÊN
(Ký và ghi họ tên)

Huỳnh Phương Duyên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: KH Xã hội và Nhân văn
Bộ môn: KH Xã hội & Nhân văn

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **LỊCH SỬ VĂN MINH THẾ GIỚI**

- Tiếng Việt: Lịch sử văn minh thế giới
- Tiếng Anh: History of Civilization

Mã học phần: Số tín chỉ: 02
Đào tạo trình độ: đại học
Học phần tiên quyết: không

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Hằng Học vị: Thạc sỹ
Điện thoại: 0905.940.784 - 0389.619.450 Email: nguyenthikimhang@ukh.edu.vn
Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:
Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, khái quát và hệ thống về các nền văn minh tiêu biểu trong lịch sử loài người từ phương Đông sang phương Tây, từ thời cổ đại cho đến hiện đại: sự hình thành, ra đời, quá trình phát triển; các thành tựu trên các lĩnh vực khoa học- kĩ thuật, văn hoá- nghệ thuật, tôn giáo….

4. Mục tiêu:

Sinh viên có những hiểu biết cơ bản, hệ thống về các nền văn minh trên các lĩnh vực qua các thời đại. Hướng sinh viên đến các giá trị chân - thiện - mỹ, nhấn mạnh tính nhân văn trong tâm hồn mỗi con người. Xây dựng quan điểm và phẩm chất nhân văn, khơi dậy khát vọng tìm hiểu nghiên cứu các nền văn minh, hình thành trong sinh viên thái độ trân quí, giữ gìn những thành tựu và di sản vô giá của văn minh nhân loại.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

Trình bày được khái niệm Văn minh, phân biệt được văn hóa – văn minh.

Biết cách nhận diện một nền văn minh.

Trình bày được những hiểu biết căn bản về các nền văn minh lớn trên Thế giới.

Trình bày, phân tích được sự hình thành, ra đời, phát triển của các nền văn minh trên thế giới.

Trình bày được các thành tựu tiêu biểu, nổi bật của mỗi một nền văn minh.

Phân tích được sự ảnh hưởng, tác động lẫn nhau của các nền văn minh.

6. Kế hoạch dạy học:

6.1.1. Kế hoạch dạy và học theo tuần: thực hiện theo Cách thức 1

Tuần	*Nội dung*	*Hoạt động giảng dạy – học*	*Nhiệm vụ người học*
1	**Chương 1: Những vấn đề chung về văn minh thế giới** 1.1. Khái niệm văn minh, phân biệt văn hóa – văn minh 1.2. Cách nhận diện một nền văn minh	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, tổ chức thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 4, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 1 trên NTU Elearning.
2	**Chương 1: Những vấn đề chung về văn minh thế giới (tt)** 1.3. Những hiểu biết căn bản về các nền văn minh lớn trên Thế giới **Chương 2: Văn minh Bắc Phi và Tây Á** 2.1. Những thành tựu chủ yếu của nền văn minh Ai Cập	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 8, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 2 trên NTU Elearning.
3	**Chương 2: Văn minh Bắc Phi và Tây Á (tt)** 2.2. Những thành tựu tiêu biểu của văn minh Lưỡng Hà 2.3. Lược sử văn minh Ả Rập	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 8, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 3 trên NTU Elearning.
4	**Chương 3: Văn minh Ấn Độ** 3.1. Sự hình thành, ra đời và phát triển văn minh Ấn Độ 3.2. Những thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 6, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học:

			Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 4 trên NTU Elearning.
5	**Chương 3: Văn minh Ấn Độ (tt)** 3.2. Những thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ (tt) **Chương 4: Văn minh Trung Hoa** 4.1. Tổng quan về văn minh Trung Hoa Cổ - Trung đại	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 6, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 5 trên NTU Elearning.
6	**Chương 4: Văn minh Trung Hoa (tt)** 4.2. Những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 5, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 6 trên NTU Elearning.
7	**Chương 4: Văn minh Trung Hoa (tt)** 4.3. Ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa với thế giới và Việt Nam **Chương 5: Văn minh khu vực**	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, tổ chức thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 5, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt

	Đông Nam Á 5.1. Cơ sở hình thành nền văn minh khu vực Đông Nam Á		động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 7 trên NTU Elearning.
8	**Chương 5: Văn minh khu vực Đông Nam Á (tt)** 5.2. Những thành tựu chính của văn minh khu vực Đông Nam Á	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 9, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 8 trên NTU Elearning.
9	**Chương 6: Văn minh Hy Lạp - La Mã cổ đại** 6.1. Sự hình thành, ra đời và phát triển văn minh Hy – La 6.2. Những thành tựu nổi bật của văn minh Hy - La	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 8, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 9 trên NTU Elearning.
10	**Chương 6: Văn minh Hy Lạp - La Mã cổ đại (tt)** 6.2. Những thành tựu nổi bật của văn minh Hy – La (tt)	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 8, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của

			GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 10 trên NTU Elearning.
11	**Chương 7: Văn minh Tây Âu thời Trung đại** 7.1. Sự hình thành và ra đời nền văn minh Tây Âu 7.2. Văn minh Tây Âu từ thế kỉ V đến thế kỉ XIV	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 9, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập11 trên NTU Elearning.
12	**Chương 7: Văn minh Tây Âu thời Trung đại** (tt) 7.3. Văn minh Tây Âu thời Phục hưng **Chương 8: Văn minh Công nghiệp** 8.1. Điều kiện ra đời của nền văn minh Công nghiệp	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 3, 9, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 12 trên NTU Elearning.
13	**Chương 8: Văn minh Công nghiệp (tt)** 8.2. Cuộc cách mạng Công nghiệp 8.3. Thành tựu khoa học kỹ thuật của văn minh Công nghiệp 8.4. Thành tựu văn học và nghệ thuật của văn minh Công nghiệp	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 10, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 13 trên NTU Elearning.

14	**Chương 8: Văn minh Công nghiệp (tt)** 8.5. Những học thuyết chính trị thời cận đại **Chương 9: Văn minh thế giới thế kỷ XX đến nay** 9.1. Những thành tựu nổi bật của văn minh thế giới thế kỉ XX	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 10, 11, 12, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 14 trên NTU Elearning.
15	**Chương 9: Văn minh thế giới thế kỷ XX đến nay (tt)** 9.2. Chiến tranh Thế giới và sự tàn phá của nó đối với VM nhân loại 9.3. Những tiến bộ vượt bậc của VM thế giới những năm đầu thế kỉ XXI	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 11, 12, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài và ôn tập.

6.1.2 Kế hoạch dạy học theo chủ đề

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*		*Phương pháp dạy - học*	*Chuẩn bị của người học*
			LT	*TH*		
1	**Những vấn đề chung về văn minh thế giới**		3		Thuyết giảng, Thảo luận nhóm	Đọc TL 1, tr.7-11, TL 4.
1.1	Khái niệm Văn minh, phân biệt văn hóa – văn minh	Trình bày được khái niệm Văn minh, phân biệt được văn hóa – văn minh				
`1.2	Cách nhận diện một nền văn minh	Biết cách nhận diện một nền văn minh				
1.3	Những hiểu biết căn bản về các nền văn minh lớn trên Thế giới	Trình bày được những hiểu biết căn bản về các nền văn minh lớn trên Thế giới				
2	**Văn minh Bắc Phi**		3		Thuyết	Đọc TL 1,

	và Tây Á				giảng, Nêu vấn đề	tr.12-68, TL 2, 7, 8, 9. Chuẩn bị bài tập cá nhân.
2.1	Những thành tựu chủ yếu của nền văn minh Ai Cập	Trình bày được những thành tựu chủ yếu của nền văn minh Ai Cập				
2.2	Những thành tựu tiêu biểu của văn minh Lưỡng Hà	Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Lưỡng Hà				
2.3	Lược sử văn minh Ả Rập	Trình bày được lược sử văn minh Ả Rập				
3	**Văn minh Ấn Độ**		3		Thuyết giảng, nêu vấn đề, làm việc nhóm	Đọc TL 1, tr.69-99, TL 2, 3, 6, 8, 9. Chuẩn bị bài tập nhóm.
3.1	Sự hình thành, ra đời và phát triển văn minh Ấn Độ	Phân tích được sự hình thành, ra đời và phát triển văn minh Ấn Độ				
3.2	Những thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ	Trình bày được những thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ				
4	**Văn minh Trung Hoa**		4		Thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận nhóm	Đọc TL 1, tr.100-150, TL 2, 3, 5, 8, 9. Chuẩn bị bài tập nhóm.
4.1	Tổng quan về văn minh Trung Hoa Cổ - Trung đại	Trình bày được tổng quan về văn minh Trung Hoa Cổ - Trung đại				
4.2	Những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa	Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa				
4.3	Ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa với thế giới và Việt Nam	Phân tích được ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa với thế giới và Việt Nam				
5	**Văn minh khu vực Đông Nam Á**		3		Thuyết giảng, nêu vấn đề, làm việc nhóm	Đọc TL 1, tr.151-183, TL 2, 9. Chuẩn bị bài tập nhóm.
5.1	Cơ sở hình thành nền văn minh khu vực Đông Nam Á	Phân tích được cơ sở hình thành nền văn minh khu vực Đông Nam Á				
5.2	Những thành tựu chính của văn minh khu vực Đông Nam Á	Trình bày được những thành tựu chính của văn minh khu vực Đông Nam Á				
6	**Văn minh Hy Lạp - La Mã cổ đại**		4		Thuyết giảng, nêu vấn	Đọc TL 1, tr.184-248, TL 2, 8.
6.1	Sự hình thành, ra	Giải thích được sự hình				

	đời và phát triển văn minh Hy – La	thành, ra đời và phát triển văn minh Hy – La			đề, làm việc nhóm	Chuẩn bị bài tập nhóm.
6.2	Những thành tựu nổi bật của văn minh Hy - La	Trình bày được những thành tựu nổi bật của văn minh Hy - La				
7	**Văn minh Tây Âu thời Trung đại**		3		Thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận	Đọc TL 1, tr.249-303, TL 3, 9. Chuẩn bị bài tập nhóm.
7.1	Sự hình thành và ra đời nền văn minh Tây Âu	Trình bày được sự hình thành và ra đời nền văn minh Tây Âu				
7.2	Văn minh Tây Âu từ thế kỉ V đến thế kỉ XIV	Trình bày được những nét tổng quan về văn minh Tây Âu từ thế kỉ V đến thế kỉ XIV				
7.3	Văn minh Tây Âu thời Phục hưng	Trình bày được những nét tổng quan về văn minh Tây Âu thời Phục hưng				
8	**Văn minh Công nghiệp**		4		Thuyết giảng, nêu vấn đề	Đọc TL 1, tr.304-333, TL 10. Chuẩn bị bài tập cá nhân.
8.1	Điều kiện ra đời của nền văn minh Công nghiệp	Phân tích được điều kiện ra đời của nền văn minh Công nghiệp				
8.2	Cuộc cách mạng Công nghiệp	Phân tích được nguyên nhân và diễn tiến của cuộc cách mạng Công nghiệp				
8.3	Thành tựu khoa học kỹ thuật của văn minh Công nghiệp	Trình bày được những thành tựu khoa học kỹ thuật của văn minh Công nghiệp				
8.4	Thành tựu văn học và nghệ thuật của văn minh Công nghiệp	Trình bày được những thành tựu văn học và nghệ thuật của văn minh Công nghiệp				
8.5	Những học thuyết Chính trị thời Cận đại	Trình bày được những thành Học thuyết Chính trị thời Cận đại				
9	**Văn minh thế giới thế kỷ XX đến**		3		Thuyết giảng,	Đọc TL 1, tr.334-369,

	nay				nêu vấn đề	TL 11, 12.
9.1	Những thành tựu nổi bật của văn minh thế giới thế kỉ XX	Trình bày được những thành tựu nổi bật của văn minh thế giới thế kỉ XX				
9.2	Chiến tranh Thế giới và sự tàn phá của nó đối với VM nhân loại	Trình bày sơ lược về nguyên nhân nổ ra Chiến tranh Thế giới và sự tàn phá của nó đối với văn minh nhân loại				
9.3	Những tiến bộ vượt bậc của VM thế giới những năm đầu thế kỉ XXI	Liệt kê những tiến bộ vượt bậc của văn minh thế giới những năm đầu thế kỉ XXI				

7. Tài liệu dạy và học:

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tư liệu	Mục đích sử dụng	
						Học	Tham khảo
1	Vũ Dương Ninh (Chủ biên)	Lịch sử văn minh thế giới	2008 (tái bản)	Giáo dục	Thư viện	x	
2	Almanach	Những nền văn minh thế giới	1999	Giáo dục	Thư viện		x
3	Braudel.F	Tìm hiểu các nền văn minh trên thế giới	2004	KHXH	Thư viện		x
4	Trương Hữu Quýnh, Đào Tố Uyên	Các nền văn minh trên đất nước Việt Nam	1998	Giáo dục	Thư viện		x
5	Will Durant (Nguyễn Hiến Lê dịch)	Lịch sử văn minh Trung Hoa	2002	Văn hóa Thông tin	Thư viện, GV		x
6	Will Durant (Nguyễn Hiến Lê dịch)	Lịch sử văn minh Ấn Độ	2002	Văn hóa Thông tin	Thư viện, GV		x
7	Will Durant (Nguyễn Hiến Lê dịch)	Lịch sử văn minh A rập	2005	Văn hóa Thông tin	Thư viện, GV		x

8	Lương Ninh	Lịch sử thế giới cổ đại	2006	Giáo dục	Thư viện		x
9	Nguyễn Gia Phu	Lịch sử thế giới trung đại	2006	Giáo dục	Thư viện		x
10	Vũ Dương Ninh	Lịch sử thế giới cận đại	2006	Giáo dục	Thư viện		x
11	Nguyễn Anh Thái (Chủ biên)	Lịch sử thế giới hiện đại	2006	Giáo dục	Thư viện		x
12	Samuel Shungtition	Sự va chạm của các nền văn minh	2003	Lao động	Thư viện		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Sinh viên chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning, ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Sinh viên đọc tài liệu, bài giảng cung cấp trên E-learning.
- Sinh viên tham gia học tập, thảo luận, thực hiện đầy đủ các bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Sinh viên tham gia học trực tuyến trên Zoom theo thời khóa biểu, nếu vắng mặt (không có lý do) vượt quá 20% số giờ lên lớp của học phần sẽ bị cấm thi.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	14	Trắc nghiệm + Tự luận	Những vấn đề chung về văn minh, văn minh Bắc Phi và Tây Á, văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa.	Trình bày, phân tích được các nội dung kiến thức cơ bản

9.2 Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Bài tập hàng tuần	Nâng cao năng lực tự nghiên cứu, lĩnh hội nội dung của các chương	10
2	Bài tập nhóm	Trình bày thành công kết quả nghiên cứu, tìm hiểu của nhóm về vấn đề nhóm quan tâm	15
3	Kiểm tra	Trình bày được các nội dung kiến	15

		thức cơ bản; Phân tích được các vấn đề liên quan	
4	Chuyên cần/thái độ	Tự học, hoạt động nhóm chủ động, tích cực, hiệu quả; hăng hái phát biểu, thảo luận trao đổi trên lớp	10
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: trắc nghiệm + tự luận (60 phút). - Đề mở: ☐ Đề đóng: ☑	Trình bày, phân tích được các nội dung kiến thức của học phần	50

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

Lê Thị Thanh Ngà

(CÁC) GIẢNG VIÊN
(Ký và ghi họ tên)

Nguyễn Thị Kim Hằng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn

Bộ môn Lý luận Chính trị

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **LOGIC HỌC ĐẠI CƯƠNG**
- Tiếng Anh: GENERAL LOGIC

Mã học phần: **POL320** Số tín chỉ: 02

Đào tạo trình độ: **Đại học**

Học phần tiên quyết: **Những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin 1**

Bộ môn quản lý học phần: **Lý luận Chính trị.**

Giảng dạy cho (các) lớp/nhóm: 62.LUAT-2, 62.LUAT-1.

Thuộc Học kỳ: **II** **Năm học: 2020 - 2021**

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: **Ngô Văn An** Chức danh, học vị: **Giảng viên- Thạc sỹ**

Điện thoại: **DĐ: 0914422580** Email: **annv@ntu.edu.vn**

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên: http://khoakhxhnv.ntu.edu.vn/Bo-mon/Ly-luan-chinh-tri/Trang-chu-bo-mon

Địa điểm, lịch tiếp SV: - Văn phòng Khoa KH Xã hội và Nhân văn (tầng 7, khu nhà đa năng).

+ Buổi sáng: Thứ 3 (Tiết 1,2,3,4,5); Thứ 5 (Tiết 1,2,3,4,5); Thứ 6 (Tiết 1,2,3,4,5) hàng tuần.

+ Buổi chiều: Thứ 2 (Tiết 8,9,10); Thứ 4 (8,9,10); Thứ 6 (Tiết 6,7,8,9,10) hàng tuần.

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Lôgic học đại cương cung cấp kiến thức cơ bản về các quy luật và các hình thức cơ bản của tư duy như: Khái niệm, phán đoán, suy luận, giả thuyết, chứng minh, bác bỏ, ngụy biện, góp phần hình thành phương pháp tư duy chính xác, chặt chẽ, khoa học, phản ánh đúng đắn hiện thực khách quan.

4. Mục tiêu:

Giúp trang bị cho sinh viên kiến thức về những quy luật và hình thức cơ bản của tư duy, từ đó vận dụng vào quá trình suy nghĩ, có được tư duy đúng, chính xác, lập luận chặt chẽ, chứng minh, bác bỏ một cách thuyết phục, trình bày tư tưởng ngắn gọn, khúc chiết, rõ ràng, mạch lạc, tạo nền tảng quan trọng cho việc học tập và nghiên cứu các lĩnh vực khoa học chuyên ngành.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

a. Trình bày được đối tượng, ý nghĩa của việc nghiên cứu lôgic học.

b. Trình bày được nội dung, yêu cầu của quy luật đồng nhất, quy luật phi mâu thuẫn, quy luật bài trung, quy luật lý do đầy đủ.

c. Nhận diện và phân tích được các lỗi logic vi phạm quy luật đồng nhất, quy luật phi mâu thuẫn, quy luật bài trung, quy luật lý do đầy đủ.

d. Hiểu và vận dụng được các quy luật của tư duy vào quá trình suy nghĩ để diễn đạt vấn đề một cách chính xác, chặt chẽ.

e. Trình bày được đặc trưng, cấu trúc, phân loại và quan hệ giữa các khái niệm.

g. Thực hiện được các thao tác logic đối với khái niệm. Nhận diện và phân tích được các lỗi logic vi phạm quy tắc định nghĩa khái niệm, phân chia khái niệm, mở rộng và thu hẹp khái niệm.

h. Trình bày được định nghĩa, cấu trúc, phân loại phán đoán.

i. Thực hiện được các phép tính lôgic trên phán đoán.

j. Trình bày được định nghĩa, cấu trúc của suy luận và các hình thức suy luận thông thường. Nhận diện và phân tích được các lỗi logic khi vi phạm yêu cầu, quy tắc của suy luận.

k. Hiểu và vận dụng được các loại hình suy luận trong nhận thức và thực tiễn cuộc sống.

l. Trình bày được đặc trưng giả thuyết và các bước xây dựng giả thuyết; Nắm vững các phương pháp xác nhận giả thuyết, bác bỏ giả thuyết và vận dụng được trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

m. Trình bày được khái niệm, cấu trúc, các quy tắc của chứng minh, khái niệm bác bỏ và cách thức bác bỏ và vận dụng được trong hoạt động tập, nghiên cứu khoa học.

n. Trình bày được khái niệm và các hình thức ngụy biện điển hình. Nắm vững các nguyên tắc giải quyết ngụy biện và vận dụng được trong nhận thức và thực tiễn cuộc sống.

6. Kế hoạch dạy học:

STT	Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
1	**Chủ đề 1: Nhập môn logic học**	**a**	02	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng	Sinh viên đọc trước chủ đề 1
1.1	Đối tượng của Lôgic học	a			
1.2	Khái lược lịch sử lôgic học	a			
1.3	Ý nghĩa của việc nghiên cứu lôgic học	a			
2	**Chủ đề 2: Các quy luật cơ bản của logic hình thức**	**b, c, d**	05	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 2
2.1	Quy luật đồng nhất	b, c, d			
2.2	Quy luật phi mâu thuẫn	b, c, d			
2.3	Quy luật bài trung	b, c, d			
2.4	Quy luật lý do đầy đủ	b, c, d			
3	**Chủ đề 3: Khái niệm**	**e, g**	05	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Semina	Sinh viên đọc trước chủ đề 3
3.1	Đặc trưng của khái niệm	e			
3.2	Cấu trúc của khái niệm	e			
3.3	Phân loại khái niệm	e			
3.4	Quan hệ giữa các khái niệm	e			
3.5	Các thao tác logic đối với khái niệm	g			
4	**Chủ đề 4: Phán đoán**	**h, i**	05	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 4
4.1	Đặc trưng của phán đoán	h			
4.2	Cấu trúc của phán đoán	h			
4.3	Phân loại phán đoán	h			
4.4	Các phép tính lôgic trên phán đoán	i			

5 5.1 5.2 5.3	**Chủ đề 5: Suy luận** Định nghĩa suy luận Cấu trúc suy luận Các hình thức suy luận thông thường	**j, k** j j k	05	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 5
6 6.1 6.2 6.3 6.4 6.5	**Chủ đề 6: Giả thuyết** Giả thuyết là gì? Đặc trưng của giả thuyết Xây dựng giả thuyết Các phương pháp xác nhận giả thuyết Bác bỏ giả thuyết	**l** l l l l l	02	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 6
7 7.1 7.2 7.3 7.4 7.5 7.6	**Chủ đề 7: Chứng minh và bác bỏ** Chứng minh là gì? Các thành phần của chứng minh Các quy tắc của chứng minh Phân loại chứng minh Bác bỏ là gì? Cách thức bác bỏ	**m** m m m m m m	04	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 7
8 8.1 8.2 8.3	**Chủ đề 8: Ngụy biện** Ngụy biện là gì? Những hình thức ngụy biện điển hình Nguyên tắc giải quyết ngụy biện	**n** n n n	02	Semina SV	Sinh viên đọc trước chủ đề 8

7. Tài liệu dạy và học:

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Tâm Ngô Văn An	Lôgic học	2019	Thư viện ĐH Nha Trang phát hành	Thư viện	x	
2	Vương Tất Đạt	Logic học đại cương	2003	Đại học QGHN	Hiệu sách		x
3	Nguyễn Thúy Vân, Nguyễn Anh Tuấn	Logic học đại cương	2003	CTQG, HN	Hiệu sách		x
4	Phạm Đình Nghiệm	Nhập môn logic học	2006	ĐHQG Tp. HCM	Hiệu sách		x
5	Nguyễn Văn Hòa	Lôgic học	2014	CTQG, HN	Hiệu sách		x
6	Nguyễn Như Hải	Logic học đại cương	2011	Giáo dục VN	Hiệu sách		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Có giáo trình, tài liệu học tập đầy đủ và phải nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp.
- Chuẩn bị nội dung thuyết trình, thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.
- Sinh viên không được nghỉ quá 20% số tiết học trên lớp. Trong giờ học không nói chuyện riêng, làm việc riêng, ngủ trong giờ học.
- Trang phục đến lớp gọn gàng, lịch sự, đeo thẻ sinh viên trong giờ học, giữ gìn vệ sinh chung; tắt các thiết bị điện khi hết giờ học.
- Nghiêm cấm việc đi học hộ, kiểm tra và thi hộ. Nếu bị phát hiện, sinh viên chịu hoàn toàn trách nhiệm trước hình thức kỷ luật của Nhà trường.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến)

Lần kiểm tra	Tiết thứ	Hình thức kiểm tra	Chủ đề/Nội dung được kiểm tra	Nhằm đạt KQHT
1.	12	Viết	- Nội dung, yêu cầu của quy luật đồng nhất, quy luật phi mâu thuẫn, quy luật bài trung, quy luật lý do đầy đủ. - Quan hệ giữa các khái niệm. - Các thao tác trên khái niệm.	b, c, d, e, g
2.	18	Viết	- Các phép tính lôgic trên phán đoán	h, i
3.	28	Viết	- Phép chuyển hóa, phép đảo ngược. - Suy luận tam đoạn luận - Chứng minh, bác bỏ.	j, k, m

9.2 Thang điểm học phần

STT	Hình thức đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Các lần kiểm tra giữa kỳ	b – m	25
2	Thuyết trình, thảo luận	b – n	20
3	Chuyên cần/thái độ	a – n	5
4	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Viết - Đề mở: ☐ Đề đóng: ☒	a – n	50

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

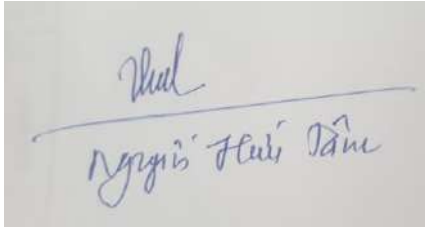

GIẢNG VIÊN
(Ký và ghi họ tên)

Ngô Văn An

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: KH Xã hội & Nhân văn

Bộ môn: **KH Xã hội & Nhân văn**

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VÀ RA QUYẾT ĐỊNH**

- Tiếng Việt: Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định
- Tiếng Anh: *Problem solving skill and make decision*

Mã học phần: Số tín chỉ: 2

Đào tạo trình độ: đại học

Học phần tiên quyết: không

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Lê Thị Thanh Ngà Chức danh, học hàm, học vị:ThS. GV

Điện thoại: 098 3 653 150 Email: ngaltt@ntu.edu.vn

Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần trang bị cho người học những kiến thức: tổng quan về vấn đề, giải quyết vấn đề; các công cụ, kỹ năng cơ bản để giải quyết vấn đề và ra quyết định. Song song đó, học phần cung cấp và tổ chức cho người học thực hành hệ thao tác của quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định.

4. Mục tiêu:

Học phần nhằm giúp sinh viên có khả năng nhận diện (mô tả và phân tích) vấn đề, xác định được nguyên nhân của vấn đề, quyết định lựa chọn được giải pháp tối ưu, đi đến thực hiện thành công giải pháp để giải quyết các vấn đề trong học tập, công tác, cuộc sống.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

5.1. Kiến thức

- Nắm được khái niệm Vấn đề, giải quyết vấn đề, ra quyết định; phân loại được vấn đề;
- Nắm vững các công cụ giải quyết vấn đề (bản chất, chức năng, cấu trúc, cách sử dụng)
- Nắm vững quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định (các bước, thao tác và công cụ thực hiện từng bước)

5.2. Kỹ năng

- Có năng lực nhận diện được vấn đề trong cuộc sống, học tập của bản thân
- Có năng lực nhận diện được những dấu hiệu, nhân tố làm nảy sinh vấn đề
- Thực hiện hiệu quả các thao tác bằng các công cụ trong các bước của quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định cho những vấn đề cụ thể bản thân gặp phải trong cuộc sống, học tập

5.3. Thái độ

- Có ý thức cao trong việc phát hiện, nhận diện, giải quyết vấn đề và ra quyết định
- Ý thức được tầm quan trọng của hoạt động trên đối với cuộc sống của bản thân và cộng đồng.

6. Kế hoạch dạy học: Hình thức 1

6.1. Với nhóm/ lớp học 4 tiết/ tuần

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Kế hoạch dạy – học (theo tuần)*	*Chuẩn bị của người học*
1	- Giới thiệu học phần - Thông báo kế hoạch day – học; tiêu chí và trọng số đanh giá - Thông báo quy định của GV với hoạt động học tập của SV - Thông báo Nội quy học trực tuyến		**2**	GV trình bày qua Zoom	Buổi 1 của tuần 1 (B1T1)	
2	**Tổng quan về vấn đề & giải quyết vấn đề (Bài giảng 1)** 2.1. Khái niệm vấn đề 2.2. Các dấu hiệu cơ bản nhận diện vấn đề 2.3. Các loại vấn đề 2.4. Khái niệm giải quyết vấn đề	5.1 5.2 5.3	**4** 1 1 1 1	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	B2T1, B1T2	1. Đọc tài liệu tham khảo; 2. Xem bài giảng số 1 3. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước buổi học 4. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
3	**Quy trình giải quyết vấn đề (Bài giảng 2)** Bước 1 Bước 2 Bước 3 Bước 4 Bước 5	5.1 5.2 5.3	**2**	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi	B2T2	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 1; 2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 2; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)

				sau buổi học		
4	**Quyết định & ra quyết định (Bài giảng 3)**		**2**	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	B1T3	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 2; 2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 3; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước mỗi buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
	- Khái niệm quyết định - Các loại quyết định - Khái niệm ra quyết định - Các phương pháp ra quyết định	5.1 5.2 5.3				
5	**Hệ công cụ GQVĐ**		**12**			
	5.1. 4W1H ***(Bài giảng 4)*** ***5.2. 5Whys*** ***(Bài giảng 5)*** ***5.3. Động não*** ***(Bài giảng 6)*** ***5.4. Biểu đồ xương cá*** ***(Bài giảng 7)*** ***5.2. 6 mũ tư duy*** ***(Bài giảng 8)*** ***5.3. Sơ đồ tư duy*** ***(Bài giảng 9)***	5.1 5.2 5.3	2 2 2 2 2 2	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: dạy & tổ chức thảo luận theo TKB ***2. Trên E-learning***: - gửi bài giảng, tài liệu tham khảo; - giao câu hỏi, bài tập, bài kiểm tra cá nhân & nhóm gồm các câu hỏi trước buổi học và câu hỏi sau buổi học	B2T3 B1T4 B2T4 BIT5 B2T5 B1T6	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức bài 3,4; 2. Thảo luận nhóm trả lời câu hỏi nhóm do GV giao; 3. Đọc TLTK và xem bài giảng số 4,5,6,7,8,9; 4. Trả lời câu hỏi GV giao cho cá nhân trước mỗi buổi học 5. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có); 6. Thực hành công cụ theo hướng dẫn và yêu cầu của GV trên lớp Zoom và ở nhà
6	**Thực hành quy trình giải quyết vấn đề**		**8**			
	Bước 1 Bước 2 Bước 3 Bước 4	5.1 5.2 5.3	2 2 2 2	Trao đổi trực tuyến qua Zoom và E-learning: ***1. Trên Zoom***: hướng dẫn thực hành từng bước quy trình GQVĐ ***2. Trên E-learning***: Gửi yêu cầu thực hành; Nhận xét/ sửa chung	B2T6 B1T7 B2T7 B1T8	1. Trả lời câu hỏi củng cố kiến thức; 2. Thực hành từng bước quy trình GQVĐ theo nhóm trên lớp Zoom với GV và ở nhà với nhóm; 3. Sửa bài sau khi nhận được góp ý từ GV;

				các bài làm		4. Nêu câu hỏi, thắc mắc (nếu có)
7	***TỔNG KẾT***		**1**		B2T8	

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Bài giảng của GV				Trang E-learning của lớp	x	
2	Bài giảng KNGQVĐ Bài giảng KNGQVĐ &RQĐ				Internet		x
3	Bài viết về GQVĐ & RQĐ				Internet		x
4	Jonh Adair	Ra quyết định & giải quyết vấn đề	2019	Hồng Đức	https://tiki.vn/ra-quyet-dinh-giai-quyet-van-de-p5975099.html		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

8.1. Yêu cầu đối với hoạt động học trực tuyến:

- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning và ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Tham gia học trực tuyến trên Zoom theo lịch do GV quy định.

8.2. Các hoạt động trước khi đến lớp Zoom: nghiên cứu tài liệu tham khảo (tự nghiên cứu, nghiên cứu theo nhóm); thảo luận trong nhóm để đặt được các câu hỏi, bài tập, tình huống.

8.3. Các hoạt động trên lớp Zoom gồm: việc trả lời câu hỏi của GV và SV trong lớp; đặt câu hỏi, đưa tình huống; đưa ý kiến tranh luận, thảo luận bài tập nhóm; giải quyết tình huống; thuyết trình nhóm đánh giá bài thuyết.

8.4. Yêu cầu và cách thức đánh giá, mức độ tham gia các hoạt động trên lớp:

- Đối với việc trả lời câu hỏi của GV và SV trong lớp, đặt câu hỏi, đưa tình huống, đưa ý kiến tranh luận, thảo luận GV đánh giá trên 3 tiêu chí: tích cực, đúng và hay
- Đối với các bài tập: chấm theo thang điểm 10

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Tuần	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
Tuần 6	Trắc nghiệm		5.1, 5.2, 5.3

9.2 Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	**Đánh giá quá trình**		**50%**
1.1	Chuyên cần, phát biểu		10%
1.2	Kiểm tra		20%
1.3	Nhóm		20%
2	**Thi kết thúc học phần** - Hình thức thi: Tiểu luận		**50%**

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

Lê Thị Thanh Ngà

(CÁC) GIẢNG VIÊN
(Ký và ghi họ tên)

Lê Thị Thanh Ngà

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Kế toán- Tài chính

Bộ môn: Kế toán

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN**
- Tiếng Anh: ACCOUTING PRINCIPLES

Mã học phần: ACC325 Số tín chỉ: 3(3-0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Kinh tế vi mô

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Nguyễn Bích Hương Thảo Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Tiến sỹ

Điện thoại: 090.5123.057 Email:thaonbh@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng BM Kế toán-

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần này trang bị cho người học kiến thức cốt lõi về các đối tượng kế toán, các phương pháp kế toán được sử dụng để thu thập, xử lý, tổng hợp và cung cấp thông tin và một số nội dung kế toán các quá trình sản xuất kinh doanh cơ bản trong doanh nghiệp như: Kế toán hàng tồn kho; Kế toán tài sản cố định; Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương; Kế toán chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm; Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.

4. Mục tiêu:

Học phần này trang bị cho người học kiến thức cốt lõi về các đối tượng kế toán, các phương pháp kế toán được sử dụng để thu thập, xử lý, tổng hợp và cung cấp thông tin và một số nội dung kế toán các quá trình sản xuất kinh doanh cơ bản trong doanh nghiệp như: Kế toán hàng tồn kho; Kế toán tài sản cố định; Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương; Kế toán chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm; Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a. Vận dụng được các phương pháp kế toán, các nguyên tắc kế toán cơ bản trong kế toán.

b. Xác định được các đối tượng kế toán trong đơn vị kế toán.

c. Phân biệt và hiểu được vai trò cũng như nội dung của báo cáo tình hình tài chính và báo cáo kết quả hoạt động; và lập được bảng báo cáo tình hình tài chính cơ bản trong doanh nghiệp.

d. Vận dụng được các qui định về lập, ký, lưu trữ, luân chuyển chứng từ kế toán trong doanh nghiệp

e. Phân loại được kiểm kê và phương pháp cơ bản trong kiểm kê tài sản doanh nghiệp.

f. Ghi chép được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào tài khoản.

g. Đối chiếu số liệu kế toán chi tiết với số liệu kế toán tổng hợp.

h. Kiểm tra công tác ghi chép vào các tài khoản trong kỳ.

i. Hạch toán kế toán được một số nghiệp vụ sản xuất kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.

j. Phân biệt được các hình thức kế toán.

k. Ghi được một số sổ đơn giản và thực hiện được việc sửa sai của sổ kế toán.

l. Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và có tinh thần làm việc nhóm.

m. Luôn có ý thức cập nhật các quy định hiện hành trong kế toán, tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp

6. Kế hoạch dạy học: Giảng dạy theo thời khóa biểu của Trường.

6.1 Lý thuyết:

STT	***Chương/Chủ đề***	***Nhằm đạt KQHT***	***Số tiết***	***Phương pháp dạy – học***	***Chuẩn bị của người học***
1 1.1 1.2 1.3 1.4 1.5 1.6	**Tổng quan về kế toán** Sự ra đời của kế toán Định nghĩa, chức năng, vai trò của kế toán Chu trình kế toán Các khái niệm và nguyên tắc kế toán Các phương pháp kế toán Hệ thống kế toán Việt Nam	 a, l ,m a,l, m a ,l,m a, l, m a, l, m a , l, m	2	Diễn giảng, thảo luận nhóm, làm bài tập, cho SV tự nghiên cứu, -Sử dụng **E-learning** mức độ cơ bản hỗ trợ giảng dạy	SV cần đọc trước tài liệu chương 1 trong giáo trình và chuẩn bị trước bài tập chương 1
2 2.1 2.2 2.3 2.4	**Đối tượng kế toán** Đối tượng kế toán Tài sản Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu Doanh thu, chi phí	 a, b, l, m a, b, l, m a, b, l, m a, b, l, m	4	Diễn giảng, thảo luận nhóm, làm bài tập, cho SV tự nghiên cứu, -Sử dụng **E-learning** mức độ cơ bản hỗ trợ giảng dạy	SV cần đọc trước tài liệu ở chương 2 trong giáo trình và chuẩn bị trước bài tập chương 2

3 3.1 3.2 3.3	**Báo cáo tình hình tài chính và báo cáo kết quả hoạt động** Phương pháp tổng hợp- Cân đối kế toán Báo cáo tình hình tài chính Báo cáo kết quả hoạt động	a, b, c, l, m a, b, c, l, m a, b, c, l, m	3	Diễn giảng, thảo luận nhóm, làm bài tập, cho SV tự nghiên cứu, -Sử dụng **E-learning** mức độ cơ bản hỗ trợ giảng dạy	SV cần đọc trước tài liệu ở chương 3 trong giáo trình, báo cáo tài chính của một doanh nghiệp và bài tập của chương 3
4 4.1 4.2 4.3 4.4	**Tài khoản – Ghi kép** Tài khoản Ghi kép Kế toán tổng hợp và chi tiết Bảng cân đối tài khoản	a, b, d, l, m a, b, d, l, m a, b, d, e, l, m a, b, d, f, l, m	11	Diễn giảng, thảo luận nhóm, làm bài tập, cho SV tự nghiên cứu, -Sử dụng **E-learning** mức độ cơ bản hỗ trợ giảng dạy	SV cần đọc trước tài liệu chương 4 trong giáo trình và bài tập
5 5.1 5.2	**Chứng từ và kiểm kê** Chứng từ kế toán Kiểm kê tài sản	a, b, g, l, m a, b, g, i, l, m	5	Diễn giảng, thảo luận nhóm, làm bài tập, cho SV tự nghiên cứu, -Sử dụng **E-learning** mức độ cơ bản hỗ trợ giảng dạy	SV cần đọc trước tài liệu ở chương 5 trong giáo trình và bài tập
6 6.1 6.2 6.3 6.4 6.5	**Kế toán các quá trình sản xuất kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp** Kế toán hàng tồn kho. Kế toán tài sản cố định. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương. Kế toán chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm. Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh.	a, b, c, d, e, g, j, l, m a, b, c, d, e, g, j, l, m a, b, c, d, e, g, j, l, m a, b, c, d, e, g, j, l, m a, b, c, d, e, g, j, l, m	15	Diễn giảng, thảo luận nhóm, làm bài tập, cho SV tự nghiên cứu, -Sử dụng **E-learning** mức độ cơ bản hỗ trợ giảng dạy	SV cần đọc trước tài liệu chương 6 trong giáo trình và bài tập.
7 7.1 7.2 7.3	**Sổ kế toán và báo cáo** Sổ kế toán Hình thức kế toán Báo cáo tài chính	a, b, c, d, e, g, h, l, m a, k, l, m a, c, l, m	5	Diễn giảng, thảo luận nhóm, làm bài tập, cho SV tự nghiên cứu, -Sử dụng **E-learning** mức	SV cần đọc trước tài liệu chương 7 trong giáo trình và bài tập

				độ cơ bản hỗ trợ giảng dạy	

6.2 Thực hành: Không

7. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Bộ môn Kế toán	Giáo trình Nguyên lý kế toán	2018		BM Kế toán- Đại học Nha Trang	X	
2	Bộ môn Kế toán	Bài tập Nguyên lý Kế toán	2019		NTU E-learning	X	
3	Võ Văn Nhị	Nguyên lý kế toán	2015	Kinh tế TP. HCM	Thư viện	X	
4	Phan Đức Dũng	Nguyên lý kế toán (Lý Thuyết và Bài Tập)	2015	Lao động - Xã Hội	Thư viện		X
5	Quốc Hội	Luật Kế toán 2015	2015		http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Luat-ke-toan-2015-298369.aspx		X

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Dự lớp đầy đủ theo quy chế và hoàn thành đầy đủ bài tập của học phần.
- Phải chuẩn nội dung bài trước khi đến lớp.
- Bài thảo luận phải nộp trước một ngày trước khi thảo luận
- Giảng viên giới thiệu đề cương nghiên cứu và trọng tâm kiến thức cơ bản các chủ đề.
- Tăng cường đối thoại giữa giảng viên và học viên ở từng chủ đề.
- Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu theo đề cương được hướng dẫn.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1		Làm tình huống hoặc bài tập về nhà và thu vào một thời gian ngẫu nhiên	Tất cả các chủ đề có liên quan đến tình huống và bài tập	a, b, c, d, e,f g, h,i,k,h,l,m
2		Kiểm trat tự luận.(trên lớp)	Tất cả các chủ đề	a, b, c, d, e,f g, h,i,k,h,l,m
…				

9.2 Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Điểm kiểm tra		35 %
2	Điểm chuyên cần/ thái độ		15 %
3	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Viết - Đề mở: ☐ Đề đóng: ☒ ☐		50 %

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Hương

GIẢNG VIÊN
(Đã ký)

Nguyễn Bích Hương Thảo

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa Ngoại ngữ

Bộ môn Thực hành Tiếng

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **TIẾNG ANH B1.2**
- Tiếng Anh: **GENERAL ENGLISH B1.2**

Mã học phần: FLS315

Số tín chỉ: 4 (4 – 0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Tiếng Anh B1.1

2. Thông tin về GV:

Toàn thể GV Tiếng Anh khoa Ngoại ngữ.

3. Mô tả học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên các phương pháp học tiếng Anh theo chủ đề **Work, Technology, Holidays, Products, History** và **Nature.** Ngoài ra, người học có cơ hội vận dụng được các kiến thức về từ vựng và ngữ pháp để rèn luyện bốn kỹ năng nghe nói. Sau khi kết thúc học phần, người học có thể nghe nói đọc viết đạt cấp độ B1 theo khung tham chiếu Châu Âu (CEFR).

4. 4. Mục tiêu:

Học phần giúp người học có đủ kiến thức về từ vựng, ngữ pháp của các chủ đề trên và kỹ năng cần thiết để học tập, thi cử và giao tiếp ở nhiều tình huống quen thuộc trong cuộc sống. Ngoài ra, học phần giúp người học phát triển bốn kỹ năng nghe nói đọc viết về những chủ đề quen thuộc và vận dụng các kiến thức, kỹ năng trên để giao tiếp đạt cấp độ B1 theo khung tham chiếu Châu Âu (CEFR).

5. Chuẩn đầu ra (CLOs): Sau khi học xong học phần, người học có thể:

a. Có được vốn từ vựng tương đối rộng về các chủ đề khác nhau trong cuộc sống như **Work, Technology, Holidays, Products, History** và **Nature**.

b. Phân biệt được các điểm ngữ pháp chính như Hiện tại hoàn thành; Quá khứ đơn; Giới từ chỉ nơi chốn; Câu điều kiện loại 0, 1, 2; Mệnh đề quan hệ xác định; Quá khứ hoàn thành; Thể bị động; Câu tường thuật.

c. Vận dụng các vốn từ vựng, ngữ pháp để phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết phục vụ mục đích học tập và thi.

d. Vận dụng các điểm ngữ pháp, từ vựng; các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết để làm bài tập Online MyELT.

e. Nâng cao ý thức, trách nhiệm và tầm quan trọng của làm việc độc lập và làm việc nhóm.

6. Đánh giá kết quả học tập:

TT.	Hoạt động đánh giá	Hình thức/công cụ đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số (%)
1	Đánh giá quá trình	Bài tập Online, Nghe, Chuyên cần	a,b,c,d,e	30%
2	Thi giữa kì	Đọc, Viết (trắc nghiệm)	a,b,c,d,e	30%
3	Thi cuối kì	Nói (theo cặp)	a,b,c,d,e	40%

7. Tài liệu dạy học:

TT.	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	- John Hughes - Helen Stephenson - Paul Dummett	Life Pre-Intermediate Student's Book (A2 – B1/ Bài 7 đến bài 12)	2019	National Geographic Learning	ĐH Nha Trang	x	
2.	- John Hughes - Helen Stephenson - Paul Dummett	Life Pre-Intermediate Student's Workbook (A2 – B1/ Bài 7 đến bài 12)	2019	National Geographic Learning	ĐH Nha Trang	x	

8. Kế hoạch dạy học:

Tuần	Nội dung	Nhằm đạt CLOs	PP dạy học	Nhiệm vụ của người học
1 (13/09 – 19/09)	**Giới thiệu nội dung HP B1.2** **Bài 7: Work**	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm	- Xem đề cương chi tiết HP. - Đọc bài 7 phần A, B, C. - Học từ vựng: Nghề nghiệp.

	- Phần A, B, C		- Role-play - Xem video - Thảo luận	- Làm bài tập ngữ pháp: Hiện tại hoàn thành – Quá khứ đơn. - Đăng nhập vào lớp học online trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
2 (20/09 – 26/09)	**Bài 7: Work (cont.)** - Phần D, E, F - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 7 phần D, E, F. - Học từ vựng: phỏng vấn xin việc. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
3 (27/09 – 03/10)	**Bài 8: Technology** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Tham gia học online. - Đọc bài 8 phần A, B, C. - Học từ vựng: Internet. - Làm bài tập ngữ pháp: Câu điều kiện loại 0-1. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT.. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
4 (04/10 – 10/10)	**Bài 8: Technology** - Phần D, E, F, - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 8 phần D, E, F. - Học từ vựng: Các động từ sử dụng trong công nghệ. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
5	**Bài 9: Holidays** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng	- Đọc bài 9 phần A, B, C. - Học từ vựng: Kỳ nghỉ.

(11/10 – 17/10)			- Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Làm bài tập ngữ pháp: Quá khứ hoàn thành. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
6 (18/10 – 24/10)	**Bài 9: Holidays (cont.)** - Phần D, E, F - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Tham gia học online. - Đọc bài 9 phần D, E, F. - Nắm vững từ vựng: Lời yêu cầu – đề nghị. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
7 (25/10 – 31/10)	**Bài 10: Products** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 10 phần A, B, C. - Học từ vựng: Tính từ mô tả thiết kế. - Làm bài tập ngữ pháp: Thể bị động. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
8 (01/11 – 07/11)	**Bài 10: Products (cont.)** - Phần D, E, F - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Tham gia học online. - Đọc bài 10 phần D, E, F. - Học từ vựng: Các trang web. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).

9 (08/11 – 14/11)	**Thi giữa kì**	a,b,c,d,e	- Tổ chức thi trắc nghiệm Đọc - Viết qua Elearning	- Làm bài thi trắc nghiệm.
10 (15/11 – 21/11)	**Bài 11: History** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 11 phần A, B, C. - Học từ vựng: Lịch sử cổ đại. - Làm bài tập ngữ pháp: Câu tường thuật. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
11 (22/11 – 28/11)	**Bài 11: History (cont.)** - Phần D, E, F - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 11 phần D, E, F. - Học từ vựng: Trình bày bài thuyết trình. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
12 (29/11 – 05/12)	**Bài 12: Nature** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 12 phần A, B, C. - Học từ vựng: Thời tiết cực đoan. - Làm bài tập ngữ pháp: Câu điều kiện loại 2. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
13 (06/12 – 12/12)	**Bài 12: Nature (cont.)** - Phần D, E, F - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video	- Đọc bài 12 phần D, E, F. - Học từ vựng: Tìm kiếm các giải pháp. - Ôn tập ngữ pháp.

			- Thảo luận	- Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
14 (13/12 – 19/12)	**- Ôn tập các chủ đề Nói** **- Kiểm tra Nghe**	a,b,c,d,e	- Làm việc cá nhân / theo nhóm - Thảo luận - Thuyết giảng - Role-play	- Luyện nói theo cặp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
15 (20/12 – 26/12)	**- Ôn tập** **- Tổng kết học phần**	a,b,c,d,e	- Làm việc cá nhân / theo nhóm - Thảo luận - Thuyết giảng - Role-play	- Luyện nói theo cặp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).

9. Yêu cầu đối với người học:

- SV có đầy đủ tài liệu và công cụ học tập cần thiết. SV chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường để học Elearning.
- SV tham dự đầy đủ các buổi học, tích cực thảo luận, trình bày ý kiến trong quá trình lên lớp, hợp tác với cặp, nhóm để hoàn thành các yêu cầu được giao.
- Chủ động tìm hiểu, làm quen với hệ thống NTU E-learning, ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và MyELT.

Ngày cập nhật: 14/09/2021

GIẢNG VIÊN **CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN**

(đã ký)

Giáo viên K. Ngoại Ngữ **Ngô Quỳnh Hoa**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Ngô Quỳnh Hoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa: Ngoại ngữ

Bộ môn: Thực hành Tiếng

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **TIẾNG ANH B1.1**
- Tiếng Anh: **GENERAL ENGLISH B1.1**

Mã học phần: FLS 314

Số tín chỉ: 4 (4 – 0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Tiếng Anh A2.2

2. Thông tin về GV:

Toàn thể giáo viên tiếng Anh khoa Ngoại ngữ

3. Mô tả học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên các phương pháp học tiếng Anh theo chủ đề **Lifestyle, Competitions, Transport, Challenges, The environment và Stages in Life.** Ngoài ra, người học có cơ hội vận dụng được các kiến thức về từ vựng và ngữ pháp để rèn luyện bốn kỹ năng nghe nói. Sau khi kết thúc học phần, người học có thể nghe nói đọc viết đạt cấp độ A2+ theo khung tham chiếu Châu Âu (CEFR).

4. Mục tiêu:

Học phần giúp người học có đủ kiến thức về từ vựng, ngữ pháp của các chủ đề trên và kỹ năng cần thiết để học tập, thi cử và giao tiếp ở nhiều tình huống quen thuộc trong cuộc sống. Ngoài ra, học phần giúp người học phát triển bốn kỹ năng nghe nói đọc viết về những chủ đề quen thuộc và vận dụng các kiến thức, kỹ năng trên để giao tiếp đạt cấp độ A2+ theo khung tham chiếu Châu Âu (CEFR).

5. Chuẩn đầu ra (CLOs): Sau khi học xong học phần, người học có thể:

a. Có được vốn từ vựng tương đối rộng về các chủ đề khác nhau trong cuộc sống như **Lifestyle, Competitions, Transport, Challenges, The environment và Stages in Life**

b. Phân biệt được các điểm ngữ pháp chính như Hiện tại đơn, Hiện tại tiếp diễn, Danh động từ, So sánh của tính từ, Quá khứ đơn, Quá khứ tiếp diễn, Từ định lượng, Mạo từ, Động từ nguyên mẫu, Tương lai đơn.

c. Vận dụng các vốn từ vựng, ngữ pháp để phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết phục vụ mục đích học tập và thi.

d. Vận dụng các điểm ngữ pháp, từ vựng; các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết để làm bài tập Online MyELT.

e. Nâng cao ý thức, trách nhiệm và tầm quan trọng của làm việc độc lập và làm việc nhóm.

6. Đánh giá kết quả học tập:

TT.	Hoạt động đánh giá	Hình thức/công cụ đánh giá	Nhằm đạt CLOs	Trọng số (%)
1	Đánh giá quá trình	Bài tập Online, Nghe, Chuyên cần	a,b,c,d,e	30%
2	Thi giữa kì	Đọc, Viết (trắc nghiệm)	a,b,c,d,e	30%
3	Thi cuối kì	Nói (theo cặp)	a,b,c,d,e	40%

7. Tài liệu dạy học:

TT.	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	- John Hughes - Helen Stephenson - Paul Dummett	Life Pre-Intermediate Student's Book (A2 – B1/ Bài 1 đến bài 6)	2019	National Geographic Learning	ĐH Nha Trang	x	
2.	- John Hughes - Helen Stephenson - Paul Dummett	Life Pre-Intermediate Student's Workbook (A2 – B1/ Bài 1 đến bài 6)	2019	National Geographic Learning	ĐH Nha Trang	x	

8. Kế hoạch dạy học:

Tuần	Nội dung	Nhằm đạt CLOs	PP dạy học	Nhiệm vụ của người học
1 (13/09 – 19/09)	**Giới thiệu nội dung HP B1.1** **Bài 1: Lifestyle**	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm	- Xem đề cương chi tiết HP. - Đọc bài 1 phần A, B, C.

	- Phần A, B, C		- Role-play - Xem video - Thảo luận	- Học từ vựng: Thói quen hằng ngày. - Làm bài tập ngữ pháp: Hiện tại đơn – Hiện tại tiếp diễn. - Đăng nhập vào lớp học online trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
2 (20/09 – 26/09)	**Bài 1: Lifestyle (cont.)** - Phần D, E, F - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 1 phần D, E, F. - Học từ vựng: Các vấn đề y khoa. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
3 (27/09 – 03/10)	**Bài 2: Competitions** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 2 phần A, B, C. - Học từ vựng: Thể thao, các hậu tố - Làm bài tập ngữ pháp: Danh động từ - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
4 (04/10 – 10/10)	**Bài 2: Competitions (cont.)** - Phần D, E, F, - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 2 phần D, E, F. - Học từ vựng: Nói về sở thích. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
5 (11/10 – 17/10)	**Bài 3: Transport** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm	- Đọc bài 3 phần A, B, C. - Học từ vựng: Sự chuyên chở.

			- Role-play - Xem video - Thảo luận	- Làm bài tập ngữ pháp: So sánh của tính từ. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
6 (18/10 – 24/10)	**Bài 3: Transport (cont.)** - Phần D, E, F, - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 3 phần D, E, F. - Học từ vựng: Nói về chuyến đi. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
7 (25/10 – 31/10)	**Bài 4: Challenges** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 4 phần A, B, C. - Làm bài tập ngữ pháp: Quá khứ đơn – Quá khứ tiếp diễn. - Học từ vựng: Phẩm chất cá nhân. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
8 (01/11 – 07/11)	**Bài 4: Challenges (cont.)** - Phần D, E, F, - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 4 phần D, E, F. - Học từ vựng: Kể về 1 câu chuyện. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
9 (08/11 – 14/11)	**Thi giữa kì**	a,b,c,d,e	- Tổ chức thi trắc nghiệm Đọc - Viết qua Elearning	- Làm bài thi trắc nghiệm.

10 (15/11 – 21/11)	**Bài 5: The Environment** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 5 phần A, B, C. - Học từ vựng: Tái chế. - Làm bài tập ngữ pháp: Mạo từ - Từ định lượng. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
11 (22/11 – 28/11)	**Bài 5: The Environment (cont.)** - Phần D, E, F - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 5 phần D, E, F. - Học từ vựng: Mua sắm trực tuyến. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Ôn tập ngữ pháp. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
12 (29/11 – 05/12)	**Bài 6: Stages in Life** - Phần A, B, C	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 6 phần A, B, C. - Học từ vựng: Mô tả tuổi tác. - Làm bài tập ngữ pháp: Động từ nguyên mẫu. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
13 (06/12 – 12/12)	**Bài 6: Stages in Life (cont.)** - Phần D, E, F - Review	a,b,c,d,e	- Thuyết giảng - Làm việc cá nhân / theo nhóm - Role-play - Xem video - Thảo luận	- Đọc bài 6 phần D, E, F. - Học từ vựng: Lời mời tham gia buổi tiệc. - Ôn tập ngữ pháp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
14 (13/12 – 19/12)	**- Ôn tập các chủ đề Nói** **- Kiểm tra Nghe**	a,b,c,d,e	- Làm việc cá nhân / theo nhóm - Thảo luận	- Luyện nói theo cặp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT.

			- Thuyết giảng - Role-play	- Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).
15 (20/12 – 26/12)	**- Ôn tập** **- Tổng kết học phần**	a,b,c,d,e	- Làm việc cá nhân / theo nhóm - Thảo luận - Thuyết giảng - Role-play	- Luyện nói theo cặp. - Thực hành các kĩ năng nghe nói đọc viết trên MyELT. - Hỏi đáp, thảo luận, trả lời trên diễn đàn chung (EL).

9. Yêu cầu đối với người học:

- SV có đầy đủ tài liệu và công cụ học tập cần thiết. SV chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường để học Elearning.
- SV tham dự đầy đủ các buổi học, tích cực thảo luận, trình bày ý kiến trong quá trình lên lớp, hợp tác với cặp, nhóm để hoàn thành các yêu cầu được giao.
- Chủ động tìm hiểu, làm quen với hệ thống NTU E-learning, ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Tham gia học tập, thảo luận, làm bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và MyELT.

Ngày cập nhật: 14/09/2021

GIẢNG VIÊN **CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN**

(đã ký)

Giáo viên K. Ngoại ngữ **Ngô Quỳnh Hoa**

TRƯỞNG BỘ MÔN

Ngô Quỳnh Hoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa/Viện: Kinh tế
Bộ môn: Kinh tế học

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: MARKETING CĂN BẢN

- Tiếng Việt: MARKETING CĂN BẢN
- Tiếng Anh: BASIC MARKETING

Mã học phần: ECS335 Số tín chỉ: 3 (3 – 0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Kinh tế vi mô; Kinh tế vĩ mô

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Trương Ngọc Phong - Chức danh: Giảng viên - Học vị: Thạc sỹ

Điện thoại: 0974.966.989 - Email: phongtn@ntu.edu.vn

Địa điểm, lịch tiếp SV: Giảng đường , Văn phòng Bộ môn Kinh tế học

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Môn học sẽ cung cấp cho người học những kiến thức căn bản về marketing trong kinh doanh. Cụ thể, môn học sẽ nghiên cứu một số nội dung chủ yếu sau: khái niệm, tầm quan trọng, bản chất, các chức năng cơ bản của marketing đối với các doanh nghiệp, môi trường marketing, hành vi của người tiêu dùng và doanh nghiệp, cách phân khúc, lựa chọn và định vị thị trường và các chính sách về sản phẩm, giá cả, phân phối, xúc tiến và lập kế hoạch, tổ chức, thực hiện và kiểm soát marketing.

Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng phân tích môi trường kinh doanh; thiết lập các chính sách về sản phẩm, giá, phân phối và xúc tiến cho hoạt động kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ.

4. Mục tiêu:

- Học phần nhằm cung cấp cho người học các kiến thức và công cụ chuyên sâu về marketing căn bản như: các công cụ marketing, cách thức kết hợp các công cụ marketing sản phẩm, thiết lập kế hoạch marketing.
- Học phần cung cấp kiến thức để người học vận dụng tiếp tục học các học phần Quảng trị marketing, Nghiên cứu marketing.
- Học phần giúp người học hình thành kỹ năng vận dụng các công cụ trong lý thuyết marketing được học để giải thích các chiến lược marketing của doanh nghiệp trên thị trường.
- Học phần giúp người học rèn luyện các kỹ năng mềm: thuyết trình, thu thập và xử lý số liệu, xác định và giải quyết vấn đề.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a) Hiểu được các khái niệm và thuật ngữ cơ bản về marketing;

b) Hiểu và phân tích được các tư tưởng của marketing;
c) Chỉ ra được vai trò của hoạt động marketing trong một doanh nghiệp;
d) Xác định và phân tích các yếu tố trong môi trường vi mô tạo ra thuận lợi và khó khăn gì cho hoạt động marketing của doanh nghiệp khi có sự thay đổi;
e) Xác định và phân tích các yếu tố trong môi trường vĩ mô tạo ra cơ hội và thách thức gì cho hoạt động marketing của doanh nghiệp khi có sự thay đổi;
f) Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua sắm một sản phẩm cụ thể của người tiêu dùng;
g) Phân tích tiến trình ra quyết định mua hàng của người tiêu dùng;
h) Đề xuất giải pháp để bán được sản phẩm cho người tiêu dùng trong những trường hợp cụ thể;
i) Xây dựng bảng khảo sát, lên kế hoạch chi tiết khảo sát thị trường để xác định các yếu tố có thể ảnh hưởng đến hoạt động marketing cho một thị trường cụ thể (ví dụ thị trường Bột giặt, thị trường sữa, thị trường ô tô, thị trường xe máy…v.v.);
j) Lựa chọn các tiêu thức và thực hiện phân khúc thị trường cho 1 thị trường cụ thể;
k) Xác định khúc thị trường mục tiêu cho một sản phẩm cụ thể;
l) Xây dựng được mô hình định vị thương hiệu cho một sản phẩm cụ thể;
m) Biết được các thành phần của marketing hỗn hợp (marketing – mix);
n) Hoạch định chiến lược sản phẩm cho một sản phẩm theo chu kỳ sống của nó;
o) Phân tích được chiến lược sản phẩm của một doanh nghiệp cụ thể trên thị trường;
p) Hoạch định chiến lược định giá cho một sản phẩm theo chu kỳ sống của nó;
q) Phân tích được chiến lược định giá sản phẩm của một doanh nghiệp cụ thể trên thị trường;
r) Hoạch định chiến lược phân phối cho một sản phẩm theo chu kỳ sống của nó;
s) Phân tích được chiến lược phân phối sản phẩm của một doanh nghiệp cụ thể trên thị trường;
t) Hoạch định chiến lược xúc tiến cho một sản phẩm theo chu kỳ sống của nó;
u) Phân tích được chiến lược xúc tiến sản phẩm của một doanh nghiệp cụ thể trên thị trường;
v) Biết được các hoạt động cần thiết trong quản trị marketing;
w) Xây dựng được kế hoạch marketing để phục vụ hoạt động marketing cho một sản phẩm trong một khoảng thời gian;
x) Phân tích được kế hoạch marketing của một sản phẩm bất kỳ của một doanh nghiệp cụ thể trên thị trường;
y) Xây dựng được các phương án tổ chức một kế hoạch marketing;
z) Liệt kê được các tiêu chí đánh giá kế hoạch marketing.

6. Kế hoạch dạy học

6.1. Lý thuyết

STT	*Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.2 1.3	**Chủ đề 1: Tổng quan về marketing** Các khái niệm và những thuật ngữ cơ bản của marketing. Những tư tưởng cơ bản của marketing hiện đại Vai trò của marketing trong kinh doanh	a b c	3	Diễn giảng	Đọc Tài liệu 1, chủ đề 1; tài liệu 2 chương 1; tài liệu 3 trang 28 – 41.
2 2.1 2.2	**Chủ đề 2: Phân tích môi trường marketing của doanh nghiệp** Môi trường vi mô marketing. Môi trường vĩ mô marketing.	d e	8	Diễn giảng; thảo luận nhóm	Đọc tài liệu 1, chủ đề 2; tài liệu 3, trang 142 – 147; tài liệu 2 chương 2. Đọc tài liệu 1, chủ đề 2; tài liệu 3, trang 148 – 175; tài liệu 2 chương 2.
3 3.1 3.3	**Chủ đề 3: Phân tích thị trường người tiêu dùng và hành vi của người mua** Các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi của của người tiêu dùng. Tiến trình quyết định mua sắm của người mua.	f g, h	8	Diễn giảng; thảo luận nhóm	Đọc tài liệu 1 chủ đề 3; tài liệu 3 trang 265 – 292; tài liệu 2 chương 3; chuẩn bị nội dung thảo luận Đọc tài liệu 1 chủ đề 3; tài liệu 3 trang 300 – 306; tài liệu 2 chương 3; chuẩn bị nội dung thảo luận
4 4.1 4.2 4.3	**Chủ đề 4: Phân khúc thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu và định vị thị trường** Phân khúc thị trường Lựa chọn thị trường mục tiêu. Định vị thị trường.	i, j k l	8	Diễn giảng; thảo luận nhóm	Đọc tài liệu 1, chủ đề 4; tài liệu 3 trang 425 – 470; tài liệu 2 chương 5.
5 5.1 5.2 5.2.1 5.2.2	**Chủ đề 5: Hoạch định chiến lược marketing – mix** Khái niệm Marketing – mix Hoạch định một chiến lược	m n, o p, q	14	Diễn giảng, thảo luận nhóm	Đọc tài liệu 1, chủ đề 5, phần 1; tài liệu 3 trang 496 – 502; 529 – 534; 545 – 554; 596 – 606; 623 – 654; 661 – 695;

5.2.3 5.2.4	marketing Chiến lược sản phẩm Chiến lược giá Chiến lược phân phối Chiến lược xúc tiến	r, s t, u			tài liệu 2 chương 6, 7, 8, 9. tài liệu 4 trang 22 – 33; 54 – 63; 92 – 112; 116 – 130; 137 – 143.
6 6.1 6.2 6.3 6.4 6.5	**Chủ đề 6: Lập kế hoạch, tổ chức, thực hiện và kiểm soát marketing.** Quy trình quản trị marketing Lập kế hoạch marketing Tổ chức marketing Thực hiện marketing Đánh giá và kiểm soát marketing	v w, x y y z	4	Diễn giảng; Thảo luận nhóm	Chuẩn bị báo cáo nhóm

6.2. Thực hành

7. Tài liệu dạy và học:

TT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm xuất bản*	*Nhà xuất bản*	*Địa chỉ khai thác tài liệu*	*Mục đích sử dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1	Bộ môn biên soạn	Bài giảng "Marketing căn bản"	2009	Lưu hành nội bộ	Thư viện số ĐHNT	x	
2	Quách Thị Bửu Châu và cộng sự	Marketing căn bản	2007	ĐHKT-TPHCM	Thư viện		x
3	Philip Kotler & Gary Armstrong	Những nguyên lý tiếp thị 1	2004	Thống kê	Thư viện		x
4	Philip Kotler & Gary Armstrong	Những nguyên lý tiếp thị 2	2004	Thống kê	Thư viện		x
5	Philip Kotler & Gary Armstrong	Nguyên lý tiếp thị	2012	Lao động-xã hội	Thư viện	x	x
6	Philip Kotler	Marketing căn bản	2007	Lao động-xã hội	Thư viện	x	

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Tất cả sinh viên phải tham gia đầy đủ các buổi học để đảm bảo cho việc tiếp thu tốt kiến thức của học phần.
- Tất cả sinh viên phải có trách nhiệm hoàn thành đầy đủ bài tập trong mỗi chương tại nhà và có khả năng lên bảng trình bày trước lớp toàn bộ phần bài giải của mình.

- Tất cả sinh viên đều phải đăng ký nhóm học tập với giảng viên để xúc tiến việc học tập theo nhóm. Để đảm bảo tính hiệu quả của thảo luận nhóm và tính chính xác trong đánh giá kết quả học tập theo nhóm, yêu cầu chỉ lập nhóm nhỏ, với quy mô không quá 7 sinh viên/nhóm. Các thành viên trong nhóm phải họp mặt, trao đổi, thảo luận để thực hiện các yêu cầu của bài tập lớn.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	Học xong Chủ đề 3	Kiểm tra viết (lấy điểm cá nhân)	Đánh giá kiến thức (chương 1,2,3)	a,b,c,d,e,f,g,h
2	Học xong chủ đề 5	Kiểm tra viết (lấy điểm cá nhân)	Đánh giá tổng hợp kiến thức và kỹ năng của người học trong các chương	Tất cả các kết quả

9.2. Thang điểm học phần

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Hoạt động nhóm, trình bày báo cáo.	g, h, i, j, k, l, n, o, p, q, r, s, t, u, w, x, y.	20
2	Kiểm tra giữa kỳ.	a, b, c, d, e, j, k, v, z.	10
3	Chuyên cần, thái độ: Tham gia học trên lớp (TGH): tham gia học đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận.		5
4	Tiểu luận: Tự nghiên cứu (TNC), hoàn thành nhiệm vụ giảng viên giao trong tuần, bài tập nhóm/tháng/học kỳ…	d, e, f, w, x, y	5
5	Thi kết thúc học phần Hình thức thi: Tự luận Hình thức đề thi: Được sử dụng tài liệu có giới hạn (10 trang giấy A4)	Tất cả các KQHT	50

TRƯỞNG BỘ MÔN

Phạm Thành Thái

GIẢNG VIÊN

(Đã ký)

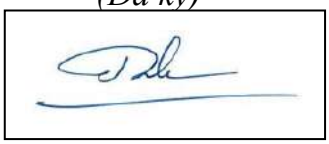

Trương Ngọc Phong

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

BỘ MÔN: GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG-AN NINH

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

- Tên học phần: **ĐƯỜNG LỐI QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

- Tiếng Việt: **Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam**

- Tiếng Anh: **Defense and security policy of the Communist Party of Vietnam**

Mã học phần: Số tín chỉ: **3**

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Sau khi học học phần đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

2. Thông tin về giảng viên:

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH, HỌC VỊ	ĐIỆN THOẠI, EMAIL
1.	Võ Như Nam	Giảng viên, cử nhân	
2.	Trịnh Đức Minh	Giảng viên, cử nhân	0374606467, minhtd@ntu.edu.vn
3.	.		

Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng bộ môn Giáo dục quốc phòng, các ngày trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu (*Trong giờ hành chính*)

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Trang bị cho sinh viên hệ thống lý luận quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang; về kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại, nội dung cơ bản về nghệ thuật quân sự Việt Nam; xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

4. Mục tiêu:

Giúp sinh viên nhận thức được những quan điểm cơ bản học thuyết Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; quan điểm, đường lối,

chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; một số nội dung cơ bản về nghệ thuật quân sự Việt Nam và một số nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay. Qua đó, giúp sinh viên củng cố niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng ý thức sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

Sau khi học xong học phần, sinh viên sẽ:

a) Trình bày một số nội dung cơ bản về quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; đường lối của Đảng ta về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam; kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại; nghệ thuật quân sự Việt Nam; bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay.

b) Liên hệ thực tiễn một số hoạt động của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

c) Xác định động cơ học tập đúng đắn, ý thức tổ chức kỷ luật trong thời gian học tập tại trường cũng như công tác sau này.

6. Kế hoạch dạy học:

STT	*Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*	*Phương pháp dạy – học*	*Chuẩn bị của người học*
1 1.1 1.1.1 1.1.2 1.1.3 1.1.4	**Đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu môn học** Đối tượng nghiên cứu môn học giáo dục quốc phòng – an ninh Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam Công tác quốc phòng và an ninh Quân sự chung Kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	a	2	Thuyết trình, trực quan	Đọc giáo trình từ trang 5 đến trang 11
1.2	Nhiệm vụ nghiên cứu môn học				

	giáo dục quốc phòng – an ninh Bao gồm các nhiệm vụ chủ yếu sau:				
1.2.1	Nghiên cứu quá trình hình thành, vận động, phát triển GDQPAN.				
1.2.2	Nghiên cứu những luận cứ khoa học trong quản lý giáo dục về các chủ trương, đường lối, chính sách về GDQPAN.				
1.2.3	Nghiên cứu việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá môn GDQPAN.				
1.2.4	Nghiên cứu những vấn đề về đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, các nguồn lực đầu tư, kinh phí cho GDQPAN.				
1.2.5	Nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin trong GDQPAN.				
1.2.6	Nghiên cứu những vấn đề về hình thành nhân cách người chiến sỹ trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm GDQPAN.				
1.2.7	Nghiên cứu những vấn đề xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý				
1.2.8	Nghiên cứu về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực GDQPAN.				
1.2.9	Nghiên cứu về sự chống phá của các thế lực thù địch đối với HS, SV.				

1.3	Phương pháp nghiên cứu môn học giáo dục quốc phòng – an ninh				
1.3.1	Phương pháp quan sát				
1.3.2	Phương pháp tọa đàm, phỏng vấn				
1.3.3					
1.3.4	Phương pháp nghiên cứu tài liệu				
1.3.5	Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi				
1.3.6	Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động				
1.3.7	Phương pháp thực nghiệm sư phạm				
	Phương pháp tổng kết kinh nghiệm sư phạm				
1.4	Chương trình môn học giáo dục quốc phòng – an ninh (*Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*)				
1.4.1	Mục tiêu				
1.4.2	Yêu cầu				
1.4.3	Nội dung chương trình				
1.4.4	Tổ chức thực hiện				
2	**Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc**	a,b	4	Thuyết trình, trực quan, thảo luận	Đọc giáo trình từ trang 12 đến trang 28
2.1	Quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh				
2.1.1	Quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin về chiến tranh				
	Chiến tranh là một hiện tượng				

	chính trị - xã hội Nguồn gốc nảy sinh chiến tranh Bản chất chiến tranh				
2.1.2	Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh Đánh giá đúng đắn bản chất, quy luật chiến tranh, tác động của chiến tranh đến đời sống xã hội Xác định tính chất xã hội của chiến tranh Khẳng định chiến tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta là chiến tranh nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng				
2.2	Quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội				
2.2.1	Quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin về quân đội Nguồn gốc ra đời của quân đội Bản chất giai cấp của quân đội Sức mạnh chiến đấu của quân đội				
2.2.2	Nguyên tắc xây dựng quân đội kiểu mới của V.I.Lênin Tư tưởng Hồ Chí Minh về quân đội Khẳng định sự ra đời của quân đội là một tất yếu Quân đội nhân dân Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân Khẳng định quân đội ta từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến				

	đấu Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với quân đội Nhiệm vụ và chức năng cơ bản của quân đội				
2.3 2.3.1 2.3.2 2.3.3 2.3.4	Quan điểm chủ nghĩa Mác-Lênin về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là một tất yếu khách quan Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là nghĩa vụ, trách nhiệm của toàn dân tộc, toàn thể giai cấp công nhân và nhân dân lao động Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, phải thường xuyên tăng cường tiềm lực quốc phòng gắn với phát triển kinh tế - xã hội Đảng cộng sản lãnh đạo mọi mặt sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa				
2.4 2.4.1 2.4.2 2.4.3	Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là một tất yếu khách quan Mục tiêu bảo vệ Tổ quốc là độc lạp dân tộc và chủ nghĩa xã hội, là nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi công dân Sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc, cả nước, kết hợp với sức mạnh thời đại				

2.4.4	Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa				
3 3.1 3.1.1 3.1.2	**Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa** Vị trí, đặc trưng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân Vị trí Một số khái niệm Vị trí Đặc trưng Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân chỉ có mục đích duy nhất là tự vệ chính đáng Đó là nền quốc phòng, an ninh vì dân, của dân và do toàn thể nhân dân tiến hành Đó là nền quốc phòng, an ninh có sức mạnh tổng hợp do nhiều yếu tố tạo thành Nền quốc phòng, an ninh nhân dân được xây dựng toàn diện và từng bước hiện đại Nền quốc phòng toàn dân gắn chặt với nền an ninh nhân dân	a,b	4	Thuyết trình, trực quan	Đọc giáo trình từ trang 29 đến trang 37
3.2 3.2.1 3.2.2	Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh để bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa Mục đích xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay Nhiệm vụ xây dựng nền quốc				

	phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay				
3.2.3	Xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh ngày càng vững mạnh				
3.2.4	Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc				
3.3	Một số biện pháp chính xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay				
3.3.1	Thường xuyên thực hiện giáo dục quốc phòng – an ninh				
3.3.2	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, trách nhiệm triển khai thực hiện của các cơ quan, tổ chức và nhân dân đối với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân				
3.3.3	Nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân cho sinh viên trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân				
4	**Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa**	a,b	4	Thuyết trình, trực quan	Đọc giáo trình từ trang 37 đến trang 44
4.1	Những vấn đề chung về chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc				
4.1.1	Mục đích, đối tượng của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc				
4.1.2	Tính chất, đặc điểm của chiến tranh nhân dân Việt Nam bảo vệ Tổ quốc				
4.2	Quan điểm của Đảng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ				

4.2.1	quốc Tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt.				
4.2.2	Kết hợp tác chiến của lực lượng vũ trang địa phương với tác chiến của các binh đoàn chủ lực				
4.2.3	Tiến hành chiến tranh toàn diện, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hóa và tư tưởng, lấy đấu tranh quân sự là chủ yếu, lấy thắng lợi trên chiến trường là yếu tố quyết định để giành thắng lợi trong chiến tranh.				
4.2.4	Chuẩn bị mọi mặt trên cả nước cũng như từng khu vực để đủ sức đánh được lâu dài, ra sức thu hẹp không gian, rút ngắn thời gian của chiến tranh giành thắng lợi càng sớm càng tốt.				
4.2.5	Kết hợp kháng chiến với xây dựng, vừa kháng chiến vừa xây dựng, ra sức sản xuất thực hành tiết kiệm giữ gìn và bồi dưỡng lực lượng ta càng đánh càng mạnh				
4.2.6	Kết hợp đấu tranh quân sự với bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, trấn áp kịp thời mọi âm mưu và hành động phá hoại gây bạo loạn.				
	Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phát huy tinh thần tự lực tự cường, tranh thủ				

	sự giúp đỡ quốc tế, sự đồng tình ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới				
4.3 4.3.1 4.3.2 4.3.3	Nội dung chủ yếu của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân Tổ chức lực lượng chiến tranh nhân dân Phối hợp chặt chẽ chống quân địch tiến công từ bên ngoài vào và bạo loạn lật đổ từ bên trong				
5 5.1	**Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân** Đặc điểm và những quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang (LLVT) nhân dân. Khái niệm Đặc điểm liên quan đến xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Những quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới	a,b	4	Thuyết trình, trực quan	Đọc giáo trình từ trang 45 đến trang 53
5.2 5.2.1 5.2.2	Phương hướng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới Xây dựng quân đội, công an nhân dân theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại Xây dựng lực lượng dự bị động viên				

5.2.3	Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ				
5.3 5.3.1 5.3.2 5.3.3 5.3.4 5.3.5	Những biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Tổ chức các đơn vị phải gọn, mạnh, cơ động; có sức chiến đấu cao Nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục, xây dựng và phát triển khoa học quân sự, khoa học công an Từng bước giải quyết yêu cầu về vũ khí trang bị kỹ thuật của lực lượng vũ trang nhân dân Xây dựng đội ngũ cán bộ lực lượng vũ trang nhân dân có phẩm chất, năng lực tốt. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước đối với lực lượng vũ trang nhân dân				
6 6.1 6.1.1 6.1.2	**Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại** Cơ sở lí luận và thực tiễn của sự kết hợp phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) với tăng cường củng cố QP-AN Cơ sở lý luận Cơ sở thực tiễn	a,b	4	Thuyết trình, trực quan	Đọc giáo trình từ trang 53 đến trang 73
6.2 6.2.1	Nội dung kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường QP-AN và đối ngoại ở nước ta hiện nay				

6.2.2	Kết hợp trong xác định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội				
6.2.3	Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường QP-AN và đối ngoại trong các vùng lãnh thổ				
6.2.4	Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường QP-AN trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế chủ yếu				
6.2.5	Kết hợp trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược bảo vệ Tổ quốc				
	Kết hợp trong hoạt động đối ngoại				
6.3	Một số giải pháp chủ yếu thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường QP-AN				
6.3.1	Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường QP-AN				
6.3.2	Bồi dưỡng nâng cao kiên thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường QP-AN cho các đối tượng				
6.3.3	Xây dựng chiến lược tổng thể kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường QP, AN trong thời kỳ mới				
6.3.4	Hoàn chỉnh hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách có liên quan đến thực hiện kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường				

6.3.5	QP, AN trong tình hình mới Củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách quốc phòng, an ninh các cấp				
7 7.1	**Những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt Nam** Truyền thống và nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta Đất nước trong buổi đầu lịch sử. Những yếu tố tác động đến việc hình thành nghệ thuật đánh giặc. Các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh chống xâm lược. Nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta	a, b	6	Thuyết trình, trực quan, thảo luận	Đọc giáo trình từ trang 74 đến trang 94
7.2 7.2.1 7.2.2	Nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo Cơ sở hình thành nghệ thuật quân sự Việt Nam Nội dung nghệ thuật quân sự Việt Nam từ khi có Đảng lãnh đạo				
7.3 7.3.1 7.3.2 7.3.3 7.3.4	Vận dụng một số bài học kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự Việt Nam vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và trách nhiệm của sinh viên Quán triệt tư tưởng tiến công. Nghệ thuật toàn dân đánh giặc. Nghệ thuật tạo sức mạnh tổng hợp bằng lực, thế, thời và mưu kế. Quán triệt tư tưởng lấy ít thắng				

	nhiều, biết tập trung ưu thế lực lượng cần thiết để đánh thắng. 7.3.5 Kết hợp tiêu hao, tiêu diệt địch với bảo vệ vững chắc mục tiêu. 7.3.6 Trách nhiệm của sinh viên.				
8	**Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia trong tình hình mới** 8.1 Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo 8.1.1 Chủ quyền lãnh thổ quốc gia 8.1.2 Nội dung bảo vệ biển, đảo trong thời kỳ mới - Nguyên tắc, chính sách quản lý và bảo vệ biển, đảo - Mục tiêu bảo vệ biển, đảo - Nhiệm vụ bảo vệ biển, đảo trong thời kỳ mới	a, b	4	Thuyết trình, trực quan	Đọc giáo trình từ trang 130 đến trang 144
8.2	Xây dựng và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia 8.2.1 Biên giới quốc gia 8.2.2 Nội dung xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia				
8.3	Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia trong tình hình mới 8.3.1 Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là một nội dung quan trọng của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa 8.3.2 Chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là thiêng liêng, bất khả xâm phạm của dân tộc Việt Nam				

8.3.3	Xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định; giải quyết các vấn đề tranh chấp thông qua đàm phán hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích chính đáng của nhau				
8.3.4	Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia là sự nghiệp của toàn dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, lực lượng vũ trang là nòng cốt				
9	**Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên quốc phòng**	a, b	6	Thuyết trình, trực quan, thảo luận	Đọc giáo trình từ trang 116 đến trang 129
9.1	Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ				
9.1.1	Khái niệm, vị trí, vai trò và nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ				
9.1.2	Nội dung xây dựng dân quân tự vệ				
9.1.3	Một số biện pháp xây dựng dân quân tự vệ trong giai đoạn hiện nay				
9.2	Xây dựng lực lượng dự bị động viên				
9.2.1	Khái niệm, vị trí, vai trò lực lượng dự bị động viên				
9.2.2	Những quan điểm, nguyên tắc xây dựng lực lượng dự bị động viên				
9.2.3	Nội dung xây dựng lực lượng dự bị động viên				

9.2.4	Một số biện pháp xây dựng lực lượng dự bị động viên				
9.3	Động viên quốc phòng				
10 10.1 10.1.1 10.1.2	**Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc** Nhận thức chung về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc Quan điểm về quần chúng nhân dân và vai trò của quần chúng nhân dân trong bảo vệ an ninh Tổ quốc Nhận thức về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	a,b	4	Thuyết trình, trực quan, thảo luận	Đọc giáo trình từ trang 183 đến trang 206
10.2 10.2.1 10.2.2	Nội dung, phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc Nội dung cơ bản của công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc Phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc				
10.3 10.3.1 10.3.2 10.3.3	Trách nhiệm của sinh viên trong việc tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc Mỗi sinh viên phải có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về trách nhiệm công dân đối với công cuộc bảo vệ an ninh – trật tự của Tổ quốc Mỗi sinh viên phải tự giác chấp hành các quy định về đảm bảo an ninh trật tự của nhà trường và của địa phương nơi cư trú Tích cực tham gia vào các				

10.3.4	phong trào bảo vệ an ninh trật tự của địa phương Luôn luôn nêu cao ý thức cảnh giác, tích cực tham gia hoạt động phòng chống tội phạm ở địa phương				
11 11.1 11.2 11.3 11.4 11.5	**Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội** Các khái niệm và nội dung cơ bản về về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội Tình hình an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay Dự báo tình hình bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong thời gian tới Đối tác, đối tượng trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội Quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự an toàn xã hội	a,b	3	Thuyết trình, trực quan	Đọc giáo trình từ trang 160 đến trang 182
	Cộng				

6. Tài liệu dạy và học:

STT	*Tên tác giả*	*Tên tài liệu*	*Năm*	*Nhà*	*Địa chỉ khai*	*Mục đích sử*

			xuất bản (tái bản)	*xuất bản*	*thác tài liệu*	*dụng*	
						Tài liệu chính	*Tham khảo*
1.	Bộ GD&ĐT	Giáo trình Giáo dục Quốc phòng – An ninh	2019	NXB Giáo dục Việt Nam	Trung tâm GDQP&AN	X	X
2.	Bộ GD&ĐT	Giáo trình Học thuyết Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ tổ quốc	2017	NXB Giáo dục Việt Nam	Trung tâm GDQP&AN		X
3.	Bộ GD&ĐT	Giáo trình Hiểu biết chung về quân, binh chủng	2016	NXB Giáo dục Việt Nam	Trung tâm GDQP&AN		X
4.	Bộ GD&ĐT	Giáo trình Đường lối quân sự	2017	NXB Giáo dục Việt Nam	Trung tâm GDQP&AN		X
5.	Bộ GD&ĐT	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	2017	NXB Giáo dục Việt Nam	Trung tâm GDQP&AN		X
6.	Bộ GD&ĐT	Giáo trình Công tác Đảng, công tác chính trị trong quân đội nhân dân	2017	NXB Giáo dục Việt	Trung tâm GDQP&AN		X

		Việt Nam		Nam			
7.	Bộ GD&ĐT	Giáo trình Lý luận và phương pháp dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh	2017	NXB Giáo dục Việt Nam	Trung tâm GDQP&AN		X
8.	Lê Ngọc Cường, Lê Doãn Thuật, Tạ Ngọc Vãng	Giải thích từ ngữ giáo dục quốc phòng – an ninh	2015	NXB Giáo dục Việt Nam	Trung tâm GDQP&AN		X
9.	Tạ Ngọc Vãng, Bùi Văn Thịnh, Phạm Đình Xinh, Đinh Tuấn Anh, Phan Tấn Hoài, Nguyễn Ngọc Minh	Giáo dục an ninh – trật tự	2016	NXB Giáo dục Việt Nam	Trung tâm GDQP&AN		X

7. Đánh giá kết quả học tập:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Các lần kiểm tra giữa học phần (Trắc nghiệm)	a, b	30
2	Tiểu luận	a	5
3	Chuyên cần, thái độ học tập	c	5
4	Thi kết thúc học phần	a, b,c	60

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Đã ký)

Trịnh Đức Minh

PHÓ GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

Trương Hoài Trung

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Đã ký)

Trương Hoài Trung

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn

Bộ môn Lý luận Chính trị

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:

- Tiếng Việt: **LOGIC HỌC ĐẠI CƯƠNG**
- Tiếng Anh: GENERAL LOGIC

Mã học phần: **POL320** Số tín chỉ: 02

Đào tạo trình độ: **Đại học**

Học phần tiên quyết: **Những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác – Lênin 1**

Bộ môn quản lý học phần: **Lý luận Chính trị.**

Giảng dạy cho (các) lớp/nhóm: 62.LUAT-2, 62.LUAT-1.

Thuộc Học kỳ: **II** **Năm học: 2020 - 2021**

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: **Ngô Văn An** Chức danh, học vị: **Giảng viên- Thạc sỹ**

Điện thoại: **DĐ: 0914422580** Email: **annv@ntu.edu.vn**

Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên: http://khoakhxhnv.ntu.edu.vn/Bo-mon/Ly-luan-chinh-tri/Trang-chu-bo-mon

Địa điểm, lịch tiếp SV: - Văn phòng Khoa KH Xã hội và Nhân văn (tầng 7, khu nhà đa năng).

+ Buổi sáng: Thứ 3 (Tiết 1,2,3,4,5); Thứ 5 (Tiết 1,2,3,4,5); Thứ 6 (Tiết 1,2,3,4,5) hàng tuần.

+ Buổi chiều: Thứ 2 (Tiết 8,9,10); Thứ 4 (8,9,10); Thứ 6 (Tiết 6,7,8,9,10) hàng tuần.

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần Lôgic học đại cương cung cấp kiến thức cơ bản về các quy luật và các hình thức cơ bản của tư duy như: Khái niệm, phán đoán, suy luận, giả thuyết, chứng minh, bác bỏ, ngụy biện, góp phần hình thành phương pháp tư duy chính xác, chặt chẽ, khoa học, phản ánh đúng đắn hiện thực khách quan.

4. Mục tiêu:

Giúp trang bị cho sinh viên kiến thức về những quy luật và hình thức cơ bản của tư duy, từ đó vận dụng vào quá trình suy nghĩ, có được tư duy đúng, chính xác, lập luận chặt chẽ, chứng minh, bác bỏ một cách thuyết phục, trình bày tư tưởng ngắn gọn, khúc chiết, rõ ràng, mạch lạc, tạo nền tảng quan trọng cho việc học tập và nghiên cứu các lĩnh vực khoa học chuyên ngành.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):

a. Trình bày được đối tượng, ý nghĩa của việc nghiên cứu lôgic học.

b. Trình bày được nội dung, yêu cầu của quy luật đồng nhất, quy luật phi mâu thuẫn, quy luật bài trung, quy luật lý do đầy đủ.

c. Nhận diện và phân tích được các lỗi logic vi phạm quy luật đồng nhất, quy luật phi mâu thuẫn, quy luật bài trung, quy luật lý do đầy đủ.

d. Hiểu và vận dụng được các quy luật của tư duy vào quá trình suy nghĩ để diễn đạt vấn đề một cách chính xác, chặt chẽ.

e. Trình bày được đặc trưng, cấu trúc, phân loại và quan hệ giữa các khái niệm.

g. Thực hiện được các thao tác logic đối với khái niệm. Nhận diện và phân tích được các lỗi logic vi phạm quy tắc định nghĩa khái niệm, phân chia khái niệm, mở rộng và thu hẹp khái niệm.

h. Trình bày được định nghĩa, cấu trúc, phân loại phán đoán.

i. Thực hiện được các phép tính lôgic trên phán đoán.

j. Trình bày được định nghĩa, cấu trúc của suy luận và các hình thức suy luận thông thường. Nhận diện và phân tích được các lỗi logic khi vi phạm yêu cầu, quy tắc của suy luận.

k. Hiểu và vận dụng được các loại hình suy luận trong nhận thức và thực tiễn cuộc sống.

l. Trình bày được đặc trưng giả thuyết và các bước xây dựng giả thuyết; Nắm vững các phương pháp xác nhận giả thuyết, bác bỏ giả thuyết và vận dụng được trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

m. Trình bày được khái niệm, cấu trúc, các quy tắc của chứng minh, khái niệm bác bỏ và cách thức bác bỏ và vận dụng được trong hoạt động tập, nghiên cứu khoa học.

n. Trình bày được khái niệm và các hình thức ngụy biện điển hình. Nắm vững các nguyên tắc giải quyết ngụy biện và vận dụng được trong nhận thức và thực tiễn cuộc sống.

6. Kế hoạch dạy học:

STT	Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	Phương pháp dạy – học	Chuẩn bị của người học
1	**Chủ đề 1: Nhập môn logic học**	**a**	02	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng	Sinh viên đọc trước chủ đề 1
1.1	Đối tượng của Lôgic học	a			
1.2	Khái lược lịch sử lôgic học	a			
1.3	Ý nghĩa của việc nghiên cứu lôgic học	a			
2	**Chủ đề 2: Các quy luật cơ bản của logic hình thức**	**b, c, d**	05	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 2
2.1	Quy luật đồng nhất	b, c, d			
2.2	Quy luật phi mâu thuẫn	b, c, d			
2.3	Quy luật bài trung	b, c, d			
2.4	Quy luật lý do đầy đủ	b, c, d			
3	**Chủ đề 3: Khái niệm**	**e, g**	05	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Semina	Sinh viên đọc trước chủ đề 3
3.1	Đặc trưng của khái niệm	e			
3.2	Cấu trúc của khái niệm	e			
3.3	Phân loại khái niệm	e			
3.4	Quan hệ giữa các khái niệm	e			
3.5	Các thao tác logic đối với khái niệm	g			
4	**Chủ đề 4: Phán đoán**	**h, i**	05	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 4
4.1	Đặc trưng của phán đoán	h			
4.2	Cấu trúc của phán đoán	h			
4.3	Phân loại phán đoán	h			
4.4	Các phép tính lôgic trên phán đoán	i			

5 5.1 5.2 5.3	**Chủ đề 5: Suy luận** Định nghĩa suy luận Cấu trúc suy luận Các hình thức suy luận thông thường	**j, k** j j k	05	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 5
6 6.1 6.2 6.3 6.4 6.5	**Chủ đề 6: Giả thuyết** Giả thuyết là gì? Đặc trưng của giả thuyết Xây dựng giả thuyết Các phương pháp xác nhận giả thuyết Bác bỏ giả thuyết	**l** l l l l l	02	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 6
7 7.1 7.2 7.3 7.4 7.5 7.6	**Chủ đề 7: Chứng minh và bác bỏ** Chứng minh là gì? Các thành phần của chứng minh Các quy tắc của chứng minh Phân loại chứng minh Bác bỏ là gì? Cách thức bác bỏ	**m** m m m m m m	04	Nêu vấn đề kết hợp diễn giảng + Thảo luận nhóm	Sinh viên đọc trước chủ đề 7
8 8.1 8.2 8.3	**Chủ đề 8: Ngụy biện** Ngụy biện là gì? Những hình thức ngụy biện điển hình Nguyên tắc giải quyết ngụy biện	**n** n n n	02	Semina SV	Sinh viên đọc trước chủ đề 8

7. Tài liệu dạy và học:

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Nguyễn Hữu Tâm Ngô Văn An	Lôgic học	2019	Thư viện ĐH Nha Trang phát hành	Thư viện	x	
2	Vương Tất Đạt	Logic học đại cương	2003	Đại học QGHN	Hiệu sách		x
3	Nguyễn Thúy Vân, Nguyễn Anh Tuấn	Logic học đại cương	2003	CTQG, HN	Hiệu sách		x
4	Phạm Đình Nghiệm	Nhập môn logic học	2006	ĐHQG Tp. HCM	Hiệu sách		x
5	Nguyễn Văn Hòa	Lôgic học	2014	CTQG, HN	Hiệu sách		x
6	Nguyễn Như Hải	Logic học đại cương	2011	Giáo dục VN	Hiệu sách		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Có giáo trình, tài liệu học tập đầy đủ và phải nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp.
- Chuẩn bị nội dung thuyết trình, thảo luận theo hướng dẫn của giảng viên.
- Sinh viên không được nghỉ quá 20% số tiết học trên lớp. Trong giờ học không nói chuyện riêng, làm việc riêng, ngủ trong giờ học.
- Trang phục đến lớp gọn gàng, lịch sự, đeo thẻ sinh viên trong giờ học, giữ gìn vệ sinh chung; tắt các thiết bị điện khi hết giờ học.
- Nghiêm cấm việc đi học hộ, kiểm tra và thi hộ. Nếu bị phát hiện, sinh viên chịu hoàn toàn trách nhiệm trước hình thức kỷ luật của Nhà trường.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến)

Lần kiểm tra	Tiết thứ	Hình thức kiểm tra	Chủ đề/Nội dung được kiểm tra	Nhằm đạt KQHT
1.	12	Viết	- Nội dung, yêu cầu của quy luật đồng nhất, quy luật phi mâu thuẫn, quy luật bài trung, quy luật lý do đầy đủ. - Quan hệ giữa các khái niệm. - Các thao tác trên khái niệm.	b, c, d, e, g
2.	18	Viết	- Các phép tính lôgic trên phán đoán	h, i
3.	28	Viết	- Phép chuyển hóa, phép đảo ngược. - Suy luận tam đoạn luận - Chứng minh, bác bỏ.	j, k, m

9.2 Thang điểm học phần

STT	Hình thức đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Các lần kiểm tra giữa kỳ	b – m	25
2	Thuyết trình, thảo luận	b – n	20
3	Chuyên cần/thái độ	a – n	5
4	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: Viết - Đề mở: ☐ Đề đóng: ☒	a – n	50

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

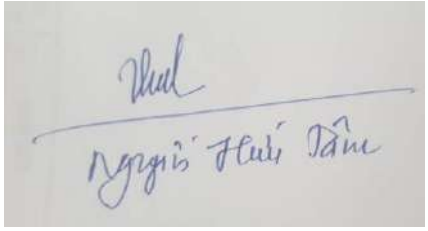

GIẢNG VIÊN
(Ký và ghi họ tên)

Ngô Văn An

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
Khoa: KH Xã hội và Nhân văn
Bộ môn: KH Xã hội & Nhân văn

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **LỊCH SỬ VĂN MINH THẾ GIỚI**

- Tiếng Việt: Lịch sử văn minh thế giới
- Tiếng Anh: History of Civilization

Mã học phần: Số tín chỉ: 02
Đào tạo trình độ: đại học
Học phần tiên quyết: không

2. Thông tin về giảng viên:

Họ và tên: Nguyễn Thị Kim Hằng Học vị: Thạc sỹ
Điện thoại: 0905.940.784 - 0389.619.450 Email: nguyenthikimhang@ukh.edu.vn
Địa chỉ trang web/nguồn dữ liệu internet của giảng viên:
Địa điểm, lịch tiếp SV:

3. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, khái quát và hệ thống về các nền văn minh tiêu biểu trong lịch sử loài người từ phương Đông sang phương Tây, từ thời cổ đại cho đến hiện đại: sự hình thành, ra đời, quá trình phát triển; các thành tựu trên các lĩnh vực khoa học- kĩ thuật, văn hoá- nghệ thuật, tôn giáo….

4. Mục tiêu:

Sinh viên có những hiểu biết cơ bản, hệ thống về các nền văn minh trên các lĩnh vực qua các thời đại. Hướng sinh viên đến các giá trị chân - thiện - mỹ, nhấn mạnh tính nhân văn trong tâm hồn mỗi con người. Xây dựng quan điểm và phẩm chất nhân văn, khơi dậy khát vọng tìm hiểu nghiên cứu các nền văn minh, hình thành trong sinh viên thái độ trân quí, giữ gìn những thành tựu và di sản vô giá của văn minh nhân loại.

5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

Trình bày được khái niệm Văn minh, phân biệt được văn hóa – văn minh.

Biết cách nhận diện một nền văn minh.

Trình bày được những hiểu biết căn bản về các nền văn minh lớn trên Thế giới.

Trình bày, phân tích được sự hình thành, ra đời, phát triển của các nền văn minh trên thế giới.

Trình bày được các thành tựu tiêu biểu, nổi bật của mỗi một nền văn minh.

Phân tích được sự ảnh hưởng, tác động lẫn nhau của các nền văn minh.

6. Kế hoạch dạy học:

6.1.1. Kế hoạch dạy và học theo tuần: thực hiện theo Cách thức 1

Tuần	*Nội dung*	*Hoạt động giảng dạy – học*	*Nhiệm vụ người học*
1	**Chương 1: Những vấn đề chung về văn minh thế giới** 1.1. Khái niệm văn minh, phân biệt văn hóa – văn minh 1.2. Cách nhận diện một nền văn minh	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, tổ chức thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 4, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 1 trên NTU Elearning.
2	**Chương 1: Những vấn đề chung về văn minh thế giới (tt)** 1.3. Những hiểu biết căn bản về các nền văn minh lớn trên Thế giới **Chương 2: Văn minh Bắc Phi và Tây Á** 2.1. Những thành tựu chủ yếu của nền văn minh Ai Cập	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 8, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 2 trên NTU Elearning.
3	**Chương 2: Văn minh Bắc Phi và Tây Á (tt)** 2.2. Những thành tựu tiêu biểu của văn minh Lưỡng Hà 2.3. Lược sử văn minh Ả Rập	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 8, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 3 trên NTU Elearning.
4	**Chương 3: Văn minh Ấn Độ** 3.1. Sự hình thành, ra đời và phát triển văn minh Ấn Độ 3.2. Những thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 6, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học:

			Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 4 trên NTU Elearning.
5	**Chương 3: Văn minh Ấn Độ (tt)** 3.2. Những thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ (tt) **Chương 4: Văn minh Trung Hoa** 4.1. Tổng quan về văn minh Trung Hoa Cổ - Trung đại	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 6, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 5 trên NTU Elearning.
6	**Chương 4: Văn minh Trung Hoa (tt)** 4.2. Những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 5, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 6 trên NTU Elearning.
7	**Chương 4: Văn minh Trung Hoa (tt)** 4.3. Ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa với thế giới và Việt Nam **Chương 5: Văn minh khu vực**	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, tổ chức thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 5, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt

	Đông Nam Á 5.1. Cơ sở hình thành nền văn minh khu vực Đông Nam Á		động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 7 trên NTU Elearning.
8	**Chương 5: Văn minh khu vực Đông Nam Á (tt)** 5.2. Những thành tựu chính của văn minh khu vực Đông Nam Á	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 9, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 8 trên NTU Elearning.
9	**Chương 6: Văn minh Hy Lạp - La Mã cổ đại** 6.1. Sự hình thành, ra đời và phát triển văn minh Hy – La 6.2. Những thành tựu nổi bật của văn minh Hy - La	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 8, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 9 trên NTU Elearning.
10	**Chương 6: Văn minh Hy Lạp - La Mã cổ đại (tt)** 6.2. Những thành tựu nổi bật của văn minh Hy – La (tt)	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 2, 8, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của

			GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 10 trên NTU Elearning.
11	**Chương 7: Văn minh Tây Âu thời Trung đại** 7.1. Sự hình thành và ra đời nền văn minh Tây Âu 7.2. Văn minh Tây Âu từ thế kỉ V đến thế kỉ XIV	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 9, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập11 trên NTU Elearning.
12	**Chương 7: Văn minh Tây Âu thời Trung đại** (tt) 7.3. Văn minh Tây Âu thời Phục hưng **Chương 8: Văn minh Công nghiệp** 8.1. Điều kiện ra đời của nền văn minh Công nghiệp	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 3, 9, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. Trình bày kết quả làm việc nhóm theo hướng dẫn của GV. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 12 trên NTU Elearning.
13	**Chương 8: Văn minh Công nghiệp (tt)** 8.2. Cuộc cách mạng Công nghiệp 8.3. Thành tựu khoa học kỹ thuật của văn minh Công nghiệp 8.4. Thành tựu văn học và nghệ thuật của văn minh Công nghiệp	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 10, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 13 trên NTU Elearning.

14	**Chương 8: Văn minh Công nghiệp (tt)** 8.5. Những học thuyết chính trị thời cận đại **Chương 9: Văn minh thế giới thế kỷ XX đến nay** 9.1. Những thành tựu nổi bật của văn minh thế giới thế kỉ XX	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 10, 11, 12, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài, làm bài tập 14 trên NTU Elearning.
15	**Chương 9: Văn minh thế giới thế kỷ XX đến nay (tt)** 9.2. Chiến tranh Thế giới và sự tàn phá của nó đối với VM nhân loại 9.3. Những tiến bộ vượt bậc của VM thế giới những năm đầu thế kỉ XXI	- Dạy học trực tuyến qua ZOOM. - GV thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận.	- Trước buổi học: Đọc TL 1, 11, 12, xem bài giảng của GV trên NTU Elearning. - Trong buổi học: Tham gia các hoạt động học online trên Zoom. - Sau buổi học: xem lại bài và ôn tập.

6.1.2 Kế hoạch dạy học theo chủ đề

STT	*Chương/Chủ đề*	*Nhằm đạt KQHT*	*Số tiết*		*Phương pháp dạy - học*	*Chuẩn bị của người học*
			LT	*TH*		
1	**Những vấn đề chung về văn minh thế giới**		3		Thuyết giảng, Thảo luận nhóm	Đọc TL 1, tr.7-11, TL 4.
1.1	Khái niệm Văn minh, phân biệt văn hóa – văn minh	Trình bày được khái niệm Văn minh, phân biệt được văn hóa – văn minh				
`1.2	Cách nhận diện một nền văn minh	Biết cách nhận diện một nền văn minh				
1.3	Những hiểu biết căn bản về các nền văn minh lớn trên Thế giới	Trình bày được những hiểu biết căn bản về các nền văn minh lớn trên Thế giới				
2	**Văn minh Bắc Phi**		3		Thuyết	Đọc TL 1,

	và Tây Á				giảng, Nêu vấn đề	tr.12-68, TL 2, 7, 8, 9. Chuẩn bị bài tập cá nhân.
2.1	Những thành tựu chủ yếu của nền văn minh Ai Cập	Trình bày được những thành tựu chủ yếu của nền văn minh Ai Cập				
2.2	Những thành tựu tiêu biểu của văn minh Lưỡng Hà	Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Lưỡng Hà				
2.3	Lược sử văn minh Ả Rập	Trình bày được lược sử văn minh Ả Rập				
3	**Văn minh Ấn Độ**		3		Thuyết giảng, nêu vấn đề, làm việc nhóm	Đọc TL 1, tr.69-99, TL 2, 3, 6, 8, 9. Chuẩn bị bài tập nhóm.
3.1	Sự hình thành, ra đời và phát triển văn minh Ấn Độ	Phân tích được sự hình thành, ra đời và phát triển văn minh Ấn Độ				
3.2	Những thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ	Trình bày được những thành tựu chủ yếu của văn minh Ấn Độ				
4	**Văn minh Trung Hoa**		4		Thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận nhóm	Đọc TL 1, tr.100-150, TL 2, 3, 5, 8, 9. Chuẩn bị bài tập nhóm.
4.1	Tổng quan về văn minh Trung Hoa Cổ - Trung đại	Trình bày được tổng quan về văn minh Trung Hoa Cổ - Trung đại				
4.2	Những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa	Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Trung Hoa				
4.3	Ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa với thế giới và Việt Nam	Phân tích được ảnh hưởng của văn minh Trung Hoa với thế giới và Việt Nam				
5	**Văn minh khu vực Đông Nam Á**		3		Thuyết giảng, nêu vấn đề, làm việc nhóm	Đọc TL 1, tr.151-183, TL 2, 9. Chuẩn bị bài tập nhóm.
5.1	Cơ sở hình thành nền văn minh khu vực Đông Nam Á	Phân tích được cơ sở hình thành nền văn minh khu vực Đông Nam Á				
5.2	Những thành tựu chính của văn minh khu vực Đông Nam Á	Trình bày được những thành tựu chính của văn minh khu vực Đông Nam Á				
6	**Văn minh Hy Lạp - La Mã cổ đại**		4		Thuyết giảng, nêu vấn	Đọc TL 1, tr.184-248, TL 2, 8.
6.1	Sự hình thành, ra	Giải thích được sự hình				

	đời và phát triển văn minh Hy – La	thành, ra đời và phát triển văn minh Hy – La			đề, làm việc nhóm	Chuẩn bị bài tập nhóm.
6.2	Những thành tựu nổi bật của văn minh Hy - La	Trình bày được những thành tựu nổi bật của văn minh Hy - La				
7	**Văn minh Tây Âu thời Trung đại**		3		Thuyết giảng, nêu vấn đề, thảo luận	Đọc TL 1, tr.249-303, TL 3, 9. Chuẩn bị bài tập nhóm.
7.1	Sự hình thành và ra đời nền văn minh Tây Âu	Trình bày được sự hình thành và ra đời nền văn minh Tây Âu				
7.2	Văn minh Tây Âu từ thế kỉ V đến thế kỉ XIV	Trình bày được những nét tổng quan về văn minh Tây Âu từ thế kỉ V đến thế kỉ XIV				
7.3	Văn minh Tây Âu thời Phục hưng	Trình bày được những nét tổng quan về văn minh Tây Âu thời Phục hưng				
8	**Văn minh Công nghiệp**		4		Thuyết giảng, nêu vấn đề	Đọc TL 1, tr.304-333, TL 10. Chuẩn bị bài tập cá nhân.
8.1	Điều kiện ra đời của nền văn minh Công nghiệp	Phân tích được điều kiện ra đời của nền văn minh Công nghiệp				
8.2	Cuộc cách mạng Công nghiệp	Phân tích được nguyên nhân và diễn tiến của cuộc cách mạng Công nghiệp				
8.3	Thành tựu khoa học kỹ thuật của văn minh Công nghiệp	Trình bày được những thành tựu khoa học kỹ thuật của văn minh Công nghiệp				
8.4	Thành tựu văn học và nghệ thuật của văn minh Công nghiệp	Trình bày được những thành tựu văn học và nghệ thuật của văn minh Công nghiệp				
8.5	Những học thuyết Chính trị thời Cận đại	Trình bày được những thành Học thuyết Chính trị thời Cận đại				
9	**Văn minh thế giới thế kỷ XX đến**		3		Thuyết giảng,	Đọc TL 1, tr.334-369,

	nay				nêu vấn đề	TL 11, 12.
9.1	Những thành tựu nổi bật của văn minh thế giới thế kỉ XX	Trình bày được những thành tựu nổi bật của văn minh thế giới thế kỉ XX				
9.2	Chiến tranh Thế giới và sự tàn phá của nó đối với VM nhân loại	Trình bày sơ lược về nguyên nhân nổ ra Chiến tranh Thế giới và sự tàn phá của nó đối với văn minh nhân loại				
9.3	Những tiến bộ vượt bậc của VM thế giới những năm đầu thế kỉ XXI	Liệt kê những tiến bộ vượt bậc của văn minh thế giới những năm đầu thế kỉ XXI				

7. Tài liệu dạy và học:

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tư liệu	Mục đích sử dụng	
						Học	Tham khảo
1	Vũ Dương Ninh (Chủ biên)	Lịch sử văn minh thế giới	2008 (tái bản)	Giáo dục	Thư viện	x	
2	Almanach	Những nền văn minh thế giới	1999	Giáo dục	Thư viện		x
3	Braudel.F	Tìm hiểu các nền văn minh trên thế giới	2004	KHXH	Thư viện		x
4	Trương Hữu Quýnh, Đào Tố Uyên	Các nền văn minh trên đất nước Việt Nam	1998	Giáo dục	Thư viện		x
5	Will Durant (Nguyễn Hiến Lê dịch)	Lịch sử văn minh Trung Hoa	2002	Văn hóa Thông tin	Thư viện, GV		x
6	Will Durant (Nguyễn Hiến Lê dịch)	Lịch sử văn minh Ấn Độ	2002	Văn hóa Thông tin	Thư viện, GV		x
7	Will Durant (Nguyễn Hiến Lê dịch)	Lịch sử văn minh A rập	2005	Văn hóa Thông tin	Thư viện, GV		x

8	Lương Ninh	Lịch sử thế giới cổ đại	2006	Giáo dục	Thư viện		x
9	Nguyễn Gia Phu	Lịch sử thế giới trung đại	2006	Giáo dục	Thư viện		x
10	Vũ Dương Ninh	Lịch sử thế giới cận đại	2006	Giáo dục	Thư viện		x
11	Nguyễn Anh Thái (Chủ biên)	Lịch sử thế giới hiện đại	2006	Giáo dục	Thư viện		x
12	Samuel Shungtition	Sự va chạm của các nền văn minh	2003	Lao động	Thư viện		x

8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Sinh viên chuẩn bị đầy đủ thiết bị và phần mềm cần thiết theo hướng dẫn của Trường.
- Sinh viên chủ động tìm hiểu và làm quen với hệ thống NTU E-learning, ứng dụng Zoom và các ứng dụng khác do GV giới thiệu.
- Sinh viên đọc tài liệu, bài giảng cung cấp trên E-learning.
- Sinh viên tham gia học tập, thảo luận, thực hiện đây đủ các bài tập, bài kiểm tra trên NTU E-learning và hệ thống khác theo yêu cầu của GV.
- Sinh viên tham gia học trực tuyến trên Zoom theo thời khóa biểu, nếu vắng mặt (không có lý do) vượt quá 20% số giờ lên lớp của học phần sẽ bị cấm thi.

9. Đánh giá kết quả học tập:

9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):

Lần kiểm tra	*Tiết thứ*	*Hình thức kiểm tra*	*Chủ đề/Nội dung được kiểm tra*	*Nhằm đạt KQHT*
1	14	Trắc nghiệm + Tự luận	Những vấn đề chung về văn minh, văn minh Bắc Phi và Tây Á, văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa.	Trình bày, phân tích được các nội dung kiến thức cơ bản

9.2 Thang điểm học phần:

STT	*Hình thức đánh giá*	*Nhằm đạt KQHT*	*Trọng số (%)*
1	Bài tập hàng tuần	Nâng cao năng lực tự nghiên cứu, lĩnh hội nội dung của các chương	10
2	Bài tập nhóm	Trình bày thành công kết quả nghiên cứu, tìm hiểu của nhóm về vấn đề nhóm quan tâm	15
3	Kiểm tra	Trình bày được các nội dung kiến	15

		thức cơ bản; Phân tích được các vấn đề liên quan	
4	Chuyên cần/thái độ	Tự học, hoạt động nhóm chủ động, tích cực, hiệu quả; hăng hái phát biểu, thảo luận trao đổi trên lớp	10
5	Thi kết thúc học phần - Hình thức thi: trắc nghiệm + tự luận (60 phút). - Đề mở: ☐ Đề đóng: ☑	Trình bày, phân tích được các nội dung kiến thức của học phần	50

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

Lê Thị Thanh Ngà

(CÁC) GIẢNG VIÊN
(Ký và ghi họ tên)

Nguyễn Thị Kim Hằng